

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC**

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC ANH HÙNG  
1930 - 2015**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI  
(BẢN THẢO LẦN THỨ 4)**

**Chỉ đạo thực hiện:**

BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY LONG KHÁNH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC

**BAN BIÊN SOẠN**

1. Thái Đình Hương - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - *Trưởng Ban*
2. Hoàng Đình Hiền - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - *Phó Trưởng Ban thường trực.*
3. Ngô Văn Đước - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - *Phó Trưởng Ban*
4. Huỳnh Tấn Bửu - Trưởng Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng/ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai
5. Lê Văn Thành - Phòng Chính trị - Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai
6. Phạm Thanh Xuân - Chủ tịch Ủy Ban MTTQ xã - *Ủy viên*
7. Trần Thị Ngọc Oanh - Phó Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã - *Ủy viên*
8. Nguyễn Văn Thành - Phó Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã - *Ủy viên*
9. Nguyễn Thanh Tuấn - Phó Công an xã Bình Lộc - *Ủy viên*
10. Trần Lương Thành - Chỉ huy Trưởng quân sự xã - *Ủy viên*
11. Trần Như Nam - Chủ tịch Hội Nông dân xã - *Ủy viên*
12. Bùi Khánh Nam - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã - *Ủy viên*
13. Nguyễn Thị Thắng - Phó Hiệu trưởng Trường THCS Lê A - *Ủy viên*
14. Đặng Thị Kiều Thu - Công chức kế toán xã - *Ủy viên*
15. Đỗ Kim Thành - Công chức văn hóa, xã hội xã - *Ủy viên*
16. Trần Cứu Quốc - Phó Ban Tuyên giáo xã - *Ủy viên*
17. Nguyễn Thái Ngọc - Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã - *Ủy viên*
18. Trần Văn Hết - Cán bộ Thương binh xã hội xã - *Ủy viên*
19. Trần Như Lũng - Bí thư Chi bộ ấp Bình Lộc 1 - *Ủy viên*
18. Trần Quốc Hùng - Bí thư Chi bộ ấp Bình Lộc 2 - *Ủy viên*
20. Trương Đoàn Phương - Bí thư Chi bộ ấp Bình Lộc 3 - *Ủy viên*
21. Lê Văn Thủy - Bí thư Chi bộ ấp Bình Lộc 4 - *Ủy viên*
22. Bùi Văn Xuân - Bí thư Chi bộ ấp Cây Da - *Ủy viên*

Có sự góp ý, chỉnh lý về nội dung và bố cục của Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng/Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai; đồng chí Phạm Văn Hoàng Trưởng Ban Tuyên giáo thị ủy Long Khánh.

## LỜI GIỚI THIỆU

Bình Lộc miền đất thân thương của quê hương Xuân Lộc, Long Khánh anh hùng với chiến thắng 12 ngày đêm đã đi vào lịch sử kháng chiến của dân tộc. Trên mảnh đất này cách đây 53 năm, Chi bộ Đảng ra đời (1962). Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Bình Lộc đã làm nên những chiến công, kỳ tích rạng rỡ, kiên cường trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; anh dũng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại, góp phần giải phóng quê hương, tô đậm truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường của Miền Đông gian lao mà anh dũng.

Là vùng đất mới khai khẩn hơn một thế kỷ, Bình Lộc xưa nằm trong tổng Bình Lâm Thượng thuộc huyện Long Khánh, nay thuộc thị xã Long Khánh tỉnh Đồng Nai. Trải qua những năm tháng thăng trầm của lịch sử, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và nhân dân Bình Lộc vẫn sừng sững hiên ngang vượt qua khó khăn, bấp bấp, bấp dân, bấp làng bần bĩ vượt qua thử thách, chiến thắng kẻ thù.

Những trang sử đấu tranh vẻ vang của quân và dân xã Bình Lộc dưới sự lãnh đạo của Đảng là xương máu, là sự hy sinh gian khổ của biết bao cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và nhân dân để quê hương mãi mãi trường tồn. Uống nước nhớ nguồn; Đảng bộ và nhân dân xã Bình Lộc luôn trân trọng tri ân sâu sắc sự hy sinh cao cả của biết bao đồng bào, chiến sỹ đã ngã xuống trên mảnh đất này vì độc lập tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân để cho hôm nay và mai sau Bình Lộc vững bước đi lên viết tiếp trang sử vàng chói lọi mà thế hệ cha anh đã dày công vun đắp, xây dựng.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/8/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường nghiên cứu, sưu tầm lịch sử Đảng. Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 02/3/2011 của Ban Thường vụ thị ủy Long Khánh về việc thực hiện công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương. Trên cơ sở cuốn sách *"Phong trào đấu tranh cách mạng của hai xã Xuân Vinh và Xuân Bình"*, do huyện ủy Xuân Lộc phát hành năm 1985, *"Phong trào công nhân cao su Bình Lộc"*, do Công ty cao su Đồng Nai phát hành năm 2003 kết hợp với các nguồn tư liệu từ các nhân chứng lịch sử đã từng chiến đấu và làm việc tại địa phương qua các thời kỳ lịch sử. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Lộc nhiệm kỳ 2010-2015 tổ chức sưu tầm tư liệu và quyết định biên soạn cuốn sách ***"Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ xã Bình Lộc anh hùng 1930-2015"*** nhằm ghi lại phong trào đấu tranh hào hùng của Đảng bộ và nhân dân xã nhà để giáo dục cho thế hệ hôm nay và mai sau hiểu về cội nguồn của cha anh đi trước; đồng thời ghi nhớ công lao hy sinh to lớn của tiền nhân, từ đó tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; quyết tâm xây dựng Bình Lộc ngày càng văn minh, giàu đẹp hơn, cùng với nhân dân cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu *"Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"*.

Trong quá trình biên soạn đã gặp không ít khó khăn, do các sự kiện lịch sử diễn ra cách đây hơn nửa thế kỷ thậm chí còn lâu hơn, tài liệu không còn lưu

giữ được. Ban biên soạn chủ yếu ghi lại từ lời kể của các nhân chứng lịch sử, những nhân chứng nay tuổi đã cao, già yếu, một số đồng chí trí nhớ không còn minh mẫn, những sự kiện xảy ra tại xã các nhân chứng còn nhớ, nhưng về thời gian cụ thể của sự kiện không còn nhớ rõ, ý kiến khác nhau do đó phải đối chiếu xác minh nhiều lần. Tuy nhiên với sự cố gắng và tinh thần trách nhiệm cao của Ban chỉ đạo, Ban sưu tầm, Ban biên soạn lại được sự chỉ đạo chặt chẽ, giúp đỡ về nhiều mặt của Ban Thường vụ Thị ủy; trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thị ủy Long Khánh; sự tham gia đóng góp ý kiến quý báu của các đồng chí đã từng chiến đấu, hy sinh một phần xương máu trên quê hương thân yêu này; cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhưng việc phản ánh lại chặng đường 85 năm đấu tranh và xây dựng của Bình Lộc với bao thăng trầm, biến đổi, gian khổ hy sinh là một việc làm khó khăn và phức tạp; chắc rằng không tránh khỏi những thiếu sót. Mong các đồng chí là nhân chứng lịch sử, cán bộ, đảng viên, nhân dân gần xa nhiệt tình góp ý để chúng tôi tái bản cuốn sách được hoàn chỉnh hơn. Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ, những ý kiến góp ý chân thành và quý báu đó.

Nhân dịp kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2015), tiến tới kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2015), giải phóng Long Khánh (21/4/1975-21/4/2015); Đại hội Đảng bộ xã Bình Lộc lần thứ V nhiệm kỳ 2015-2020; Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ban chấp hành Đảng bộ xã Bình Lộc trân trọng giới thiệu cuốn sách "*Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ xã Bình Lộc anh hùng 1930-2015*" cùng bạn đọc.

## **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC**

### **CHƯƠNG I**

#### **ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN – XÃ HỘI LỊCH SỬ HÌNH THÀNH - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG**

##### **I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN**

Xã Bình Lộc là một trong 15 xã, phường của thị xã Long Khánh<sup>1</sup>, tỉnh Đồng Nai; được thành lập theo Nghị định số 109/1994/NĐ-CP ngày 29/8/1994 của Chính phủ trên cơ sở xã Xuân Bình tách ra thành 2 xã: Bình Lộc và Xuân Thiện. Bình Lộc có vị trí quan trọng cả về quân sự, chính trị, kinh tế; nằm cách trung tâm Thị xã 5 km, cách thành phố Biên Hòa 50 km về phía Đông Bắc.

Bắc giáp: huyện Thống Nhất và Định Quán

Nam giáp: xã Suối Tre, Bảo Vinh thị xã Long Khánh.

---

<sup>1</sup> Thị xã Long Khánh có 9 xã, 6 phường, năm 2014 thị xã Long Khánh đạt chuẩn nông thôn mới.

Đông giáp: xã Bảo Vinh, Bảo Quang thị xã Long Khánh và huyện Xuân Lộc.

Tây giáp: xã Suối Tre thị xã Long Khánh và huyện Thống Nhất.

Diện tích tự nhiên: 2.183,16 ha; diện tích đất nông nghiệp 1772 ha, trong đó đất trồng cây lâu năm 1.701,5 ha chiếm 96,10%, đất trồng cây hàng năm 67 ha chiếm 0,037%, đất nuôi trồng thủy sản 2 ha chiếm 0,001%, đất phi nông nghiệp: 411,16 ha.

Bình Lộc có địa hình tương đối bằng phẳng, độ cao trung bình khoảng 140-160 m so với mặt nước biển, địa hình lượn sóng và nghiêng dần theo hướng Tây - Tây Nam về phía Bắc - Đông Bắc có xu hướng thấp dần từ Tây Nam xuống Đông Bắc, độ dốc tương đối nhỏ, dao động trong khoảng 0 - 8 độ có một số đập như Cây Da, Ba Cao phục vụ tưới tiêu chủ yếu cho xã Xuân Thiện; một số cánh đồng lúa như ấp 4, Cây Da, đan xen giữa những con suối nhỏ chiếm diện tích 22,26 ha như: suối Kỳ Đà, Đồng Háp. Tuy nhiên lượng nước từ các con suối cung cấp cho sản xuất không đáng kể chỉ có nước vào mùa mưa, mùa khô cạn kiệt. Nguồn nước ngầm được đánh giá là khá cao so với các địa phương khác, Bình Lộc nằm trong khối cao nguyên Đông Nam Bộ trên nền đá bazan nên nguồn nước ngầm rất phong phú và có chất lượng tốt. Đây là nguồn nước chính để phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của người dân

Về thổ nhưỡng với hai loại đất chính:

- Nhóm đất đỏ bazan phong hóa từ dung nham phun trào từ những miệng núi lửa cách đây hàng triệu năm chiếm 2/3 quỹ đất, Loại đất này phân bố ở các ấp 1, 2, một phần của ấp 3, rất thuận lợi cho việc phát triển các loại cây công nghiệp dài ngày, ngắn ngày như cây cà phê, cây điều, hồ tiêu và cao su, cây ăn trái: chôm chôm, sầu riêng, mít, cam, quýt, măng cụt, ổi.

- Nhóm đất đen chiếm 1/3 quỹ đất. Loại đất này tập trung ở các ấp, 4, Cây Da, một phần của ấp 3, phù hợp cho phát triển nông nghiệp như cây điều, tiêu, đậu nành, đậu xanh, bông vải, bắp, thuốc lá, một số loại cây ăn trái, cây lương thực, hoa màu.

Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, mỗi năm có 2 mùa rõ rệt, mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến hết tháng 11 dương lịch và mùa khô bắt đầu từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau. Cũng như các địa phương ở miền Đông Nam Bộ, nhiệt độ trung bình khoảng 25° - 26°c, nhiệt độ cao nhất từ 34° - 35°c, thấp nhất từ 19° - 20°c. Có 2 hướng gió chính, Đông Bắc vào mùa khô và Tây Nam vào mùa mưa, tốc độ trung bình 2-3m/s, nhìn chung xã ít bị ảnh hưởng trực tiếp bởi gió bão. Với tài nguyên đất và khí hậu như trên tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế đặc biệt là cây trồng.

Bình Lộc không chỉ trù phú về thế đất mà còn thuận lợi về mặt giao thông, các tuyến đường như: Có đường giao thông trải nhựa nối liền Quốc lộ 1A, Quốc lộ 20, đường nối liền thị xã Long Khánh về Biên Hòa, thành phố Hồ Chí Minh, đường liên xã qua Bảo Vinh, Bảo Quang; qua Xuân Bắc huyện Xuân Lộc, Suối Nho huyện Định Quán...hệ thống đường giao thông nông thôn liên huyện, liên xã từng bước được đầu tư xây dựng, nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế với các xã, huyện lân cận, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt đi lại cũng như vận chuyển hàng hóa của người dân.

## **II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI**

Tính đến tháng 12/2014 xã Bình Lộc có 1.973 hộ/9.874 khẩu việc phân bố dân cư không đều tập trung ở ấp 1, 2, 4; mật độ trung bình dân số 450 người/km<sup>2</sup>; có 08 dân tộc chung sống gồm: Kinh: 81,88%, Hoa: 16,83%, Choro: 0,51%, Khome: 0,4%, Tày: 0,2%, Nùng: 0,06%, Sán diu: 0,05%, Êđê: 0,03%. Lực lượng lao động trong độ tuổi chiếm 72,8% dân số của xã. Nguồn nhân lực dồi dào, cần cù và năng động trong lao động sản xuất, có kinh nghiệm trong trồng trọt, chăn nuôi là lợi thế của một xã nông nghiệp như Bình Lộc.

Xã Bình Lộc được nhiều người biết đến nhờ nổi tiếng về các loại cây ăn trái và cây nông nghiệp như: tiêu, điều, cà phê, măng cầu, mít, chôm chôm, sầu riêng, cam, quýt, chuối; bên cạnh đó một số ngành nghề, thương mại dịch vụ như quán ăn và cửa hàng buôn bán tạp hóa được nhân dân khai thác thêm để nâng cao đời sống vật chất cho gia đình và xã hội. Ấp 1 là địa bàn có số lượng dân cư tập trung tương đối đông. Năm 2012 Đảng bộ, chính quyền xây dựng chợ Bình Lộc với tổng diện tích xây dựng là 644 m<sup>2</sup>, có 10 kiot và 32 sạp, tổng kinh phí xây dựng là 1,72 tỷ đồng, do tiểu thương đóng góp 100%, qua đó góp phần phục vụ nhu cầu mua sắm cho bà con nhân dân. Trên địa bàn có một số doanh nghiệp tư nhân xăng dầu, xưởng chế biến gỗ, 01 hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ - thương mại gồm 12 thành viên đang thực hiện quy trình sản xuất chôm chôm theo hướng VietGap<sup>1</sup> đã được công nhận; 13 tổ hợp tác gồm 222 thành viên. Khu công nghiệp Long Khánh nằm trên địa bàn ấp 1, qua đó đã giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động tại địa phương, góp phần ổn định đời sống nhân dân.

Cơ sở hạ tầng của xã thường xuyên được được đầu tư nâng cấp nhất là điện, đường giao thông nông thôn, trường học, trạm xá. Đến nay đường giao thông trên địa bàn xã do đường thị xã và xã quản lý đã được nhựa hóa, cứng hóa 100%.

Về hệ thống điện, năm 2014 trên địa bàn xã có tổng cộng 130,204 km đường điện, trong đó điện trung thế dài 43,999 km, điện hạ thế dài 86,205 km, 38 trạm biến áp. Hệ thống điện đảm bảo nhu cầu phục vụ sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh của nhân dân.

Các cơ quan trong hệ thống chính trị xã đóng tại ấp Bình Lộc 1. Ngoài ra 5/5 ấp đều có trụ sở làm việc tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các công việc của nhân dân. Trên địa bàn có Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn của thị xã Long Khánh, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn tăng gia sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Xã có 01 Bưu điện, 01 Trạm viễn thông, hệ thống Internet và điện thoại cố định phủ kín 5/5 ấp, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân. Địa bàn các ấp đều được trang thiết bị loa phát thanh. Từ đó đời sống tinh thần nhân dân từng bước được nâng lên theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Về cơ sở giáo dục, y tế:

T	Tên trường,	Năm xây dựng và đạt chuẩn quốc gia,	Kinh phí xây
---	-------------	-------------------------------------	--------------

<sup>1</sup> VietGAP (là cụm từ viết tắt của **Vietnamese Good Agricultural Practices**) nghĩa là Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt ở Việt Nam, do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành đối với từng sản phẩm, nhóm sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi.

T	trạm	tọa lạc tại ấp	dựng lại (đồng)
1	Trung học cơ sở Lê A	2007- đưa vào sử dụng năm 2009 - Đạt chuẩn quốc gia 2012 - Ấp 1	19 tỷ
2	Tiểu học Nguyễn Hữu Cảnh	2012 - Có 2 phân hiệu ở ấp 2 và Cây Da, đạt chuẩn quốc gia cấp 1 năm 2013 - Ấp 1	21 tỷ
3	Trường Mầm non Tuổi Thơ	2008 - Có 5 phân hiệu ở 5 ấp, đạt về cơ sở vật chất nông thôn mới - Ấp 1	1,7 tỷ
5	Y tế	2014 - Năm 2013 đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2015 - Ấp 1	9 tỷ

Bình Lộc hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học năm 1996, Trung học cơ sở năm 1999, xã có truyền thống hiếu học, hàng năm có nhiều học sinh đạt danh hiệu giỏi cấp tỉnh, thị xã, số học sinh đỗ đại học cũng đạt tỷ lệ cao, nhiều con em trong xã thoát ly trở thành những nhà lãnh đạo và quản lý. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, đến nay có 5/5 ấp được công nhận là ấp văn hóa.

Cuối năm 2013 trên địa bàn xã còn 2 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 0,1 % so với tổng số hộ dân cư trên địa bàn. Qua thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về giải quyết việc làm và đào tạo nghề, các chương trình tín dụng, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo, Mặt trận và các đoàn thể đã giúp các hộ nghèo ở địa phương đã thoát nghèo một cách bền vững. Đến năm 2014 trên địa bàn xã không còn hộ nghèo.

Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố vững mạnh. Đảng bộ Bình Lộc nhiều năm liền đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đảng bộ hiện nay có 11 chi bộ với 153 đảng viên, trong đó có 2 đảng viên được tặng huy hiệu 50 tuổi Đảng, 14 đồng chí được tặng huy hiệu 30, 35, 40 và 45 tuổi Đảng.<sup>1</sup>

Với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ và những thành quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng nông thôn mới đã được trên kiểm tra, thẩm định. Tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 công nhận xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đạt chuẩn nông thôn mới 2013.

### **III. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH; CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG**

#### **1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH:**

Trở về nguồn cội, Bình Lộc là một trong những nơi được các nhà khảo cổ phát hiện và nghiên cứu dấu vết sinh sống của người nguyên thủy. Hàng loạt các di chỉ khảo cổ trong vùng được phát hiện như: Đồi Xoài, Đồi Mít, Tín Nghĩa, Lạc Sơn, Gia Kiêm, Dầu Giây, Xuân Lộc, Suối Chồn...và đặc biệt một di chỉ cư trú diện rộng tại cầu Sắt<sup>2</sup> thuộc Bình Lộc đã thu hút nhiều nhà khoa

<sup>1</sup> Danh sách các đồng chí 30, 40, 50 tuổi Đảng ở phần phụ lục.

<sup>2</sup> Di chỉ Cầu Sắt thuộc địa phận xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, cách Thành phố Hồ Chí Minh 64km phía đông - đông bắc chệch đông 65 độ, cách trung tâm thị xã 9km về phía bắc - tây bắc, chệch tây 10 độ và cách Quốc lộ 1A khoảng 8km. Di chỉ nằm ở tọa độ 10 độ 00' 44" vĩ bắc và 107 độ 13' 50" kinh đông, có độ cao trung bình từ 120 - 130m so với mực nước biển và cao khoảng 10m so với lòng suối Săng Dóc, cách suối

học đến điều tra, khảo cứu và tiến hành khai quật trong thời gian dài, trên bình diện lớn, làm sáng tỏ nhiều vấn đề khoa học thời sử tại Bình Lộc.

Di chỉ Suối Chồn nằm trên sườn đồi bazan nâu đỏ ven bờ suối Háp thuộc xã Bảo Vinh,<sup>1</sup> di chỉ này cho thấy sự lan tỏa và giao thoa văn hóa mạnh giữa văn hóa Sa Huỳnh và truyền thống thời đại kim khí, thời đại sắt văn hóa Đồng Nai; đã chứng tỏ mối quan hệ cộng đồng với các cư dân trong vùng và sự phát triển kinh tế, sinh hoạt văn hóa cũng như trình độ kỹ thuật của người nguyên thủy.

Cư dân nguyên thủy trên vùng đất Bình Lộc - Long Khánh đã biết chọn nông nghiệp làm hình thái kinh tế chính, do những hoạt động như trồng trọt, chăn nuôi, săn bắn và hái lượm. Trình độ kỹ thuật đã phát triển khá cao, đã biết sử dụng kỹ thuật cưa đá, mài đá, chế tác đá đạt đến đỉnh cao. Kỹ thuật gốm xưa cũng đã phát triển, tạo dáng đẹp nhờ vào những bàn tay khéo léo của các nghệ nhân nguyên thủy.

Mùa xuân năm Mậu Dần 1698, chúa Nguyễn cử Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh vào Nam kinh lược. Nguyễn Hữu Cảnh "*lấy đất Nông Nại làm phủ Gia Định, lấy xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên, lấy xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn...*", tại "*mỗi dinh đặt chức Lưu thủ, Cai bộ và Ký lục để quản trị*"

Từ đây, chính thức có chính quyền của chúa Nguyễn ở đất mới mà bấy lâu nay do lưu dân Việt Nam tự động đến sống khai hoang, lập ấp và tự quản. Trước khi có người Việt đến khẩn hoang, lập ấp, vùng Bình Lộc, Long Khánh và xứ Đồng Nai gần như là rừng rậm với loại thú dữ.

Thời sơ sử được tính từ thế kỷ thứ I đến thế kỷ thứ VII với sự hình thành, phát triển và suy vong của Vương quốc Phù Nam. Trên vùng đất Đồng Nai, dấu vết các kiến trúc cổ còn lại của Vương quốc Phù Nam cũng được tìm thấy ở vùng Biên Hòa, Long Thành, Định Quán, Tân Phú và ven sông Đồng Nai là nơi phân bố nhiều di tích hơn cả.

Sau khi Vương quốc Phù Nam suy vong cho đến thế kỷ XVI khi người Việt bắt đầu các cuộc Nam tiến thì vùng đất Biên Hòa, Long Khánh, Bình Lộc là nơi sinh sống của các tộc người Choro, S'tiêng, K'ho. Họ là cư dân bản địa, có ngôn ngữ Môn Khơ Me, dòng Nam Á, thạo về việc trồng lúa rẫy, song cũng biết trồng lúa nước, thạo nghề dệt vải có hoa văn đẹp, biết nghề rèn sắt, nghề

---

khoảng 50 - 60m. Nơi di tích tập trung nhất, thuộc vùng đất đỏ Bazan. (Báo cáo khoa học di chỉ Cầu Sắt của Nhà Bảo tàng Đồng Nai).

Di chỉ Cầu Sắt là một trong những di chỉ cư trú của người nguyên thủy có niên đại vào hậu kỳ đồ đá cũ - đồ đồng, với diện tích phân bố di tích rộng lớn, cùng khối lượng hiện vật phong phú và đồ sộ (800 hiện vật đá các loại, 3 hiện vật gốm và 31.637 mảnh gốm vỡ); với hiện vật đá chủ yếu gồm rìu, bôn, dao, đục, lưỡi hái, hòn ghè, chày, bàn mài, mũi nhọn. Cuộc khai quật khảo cổ kéo dài từ ngày 7/12-31/12/1976 do Giáo sư Hoàng Xuân Chính, Nguyễn Khắc Sử, Nguyễn Văn Phúc (Viện khảo cổ học Việt Nam) và Phạm Quang Sơn (Ban khảo cổ thuộc Viện Khoa học xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh) phụ trách với diện tích khai quật 320m<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> Di chỉ phát hiện từ năm 1976 và khai quật 4 lần vào các năm 1978, 1979. Đó là một khu cư trú cổ và 1 khu nghĩa địa riêng biệt với 9 mộ chum và gồm chứa đồ tùy táng bên trong. Di vật tìm thấy gồm nhiều hiện vật bằng đá, bằng thủy tinh, bằng đồng... có niên đại khoảng thế kỷ thứ 1 trước công nguyên. Hiện vật đá có: 1 cuốc, 80 rìu bôn, 5 đục, 14 bàn mài, 6 dao gặt, 1 chày nghiền, 1 búa đeo, 10 khuôn đúc, rìu bằng sa thạch, 13 mảnh vòng, 2 khuyên tai... Đồ đất nung có: 14 dọi se sợi, 2 đạn, 2 quả cân cùng 9 chum và làm quan tài và 8 nồi tùy táng. Đồ thủy tinh có 1 vòng tay, 2 khuyên tai có 3 mẫu xanh lục. Đồ kim loại có 5 rìu đồng, 5 kiếm sắt, 1 liềm và 1 thuổng sắt.



thuyền độc mộc, ở nhà sàn dài. Chủ yếu sinh sống trong vùng núi nên rất thạo nghề săn bắn. Mỗi nhóm dân Choro, K'ho... cày bừa trên đất của mình, trao đổi sản phẩm với những nhóm dân lân cận, song tất cả hợp thành một tiểu quốc vương Châu Mạ cai trị khắp vùng Tây Nam trên lưu vực sông La Ngà và về mạn Bắc trên cao nguyên Di Linh và Lâm Đồng ngày nay.

Những nhà khảo cổ học Việt Nam cũng đã phát hiện và khai quật quần thể di tích khảo cổ học được mệnh danh là "*thánh địa*" tại khu vực bắc Cát Tiên thuộc huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, với những kiến trúc đền thờ bằng gạch đồ sộ có niên đại khoảng thế kỷ thứ X - XII. Chủ nhân của "*thánh địa*" được ghi nhận là Vương quốc Châu Mạ cai quản một vùng rộng lớn gồm Lâm Đồng và đông bắc Đồng Nai ngày nay.

Vùng Bình Lộc, Long Khánh vào những thế kỷ trước khi lưu dân Việt Nam đến khẩn hoang, lập ấp có thể thuộc Vương quốc Châu Mạ với thành phần dân tộc Choro sinh sống chủ yếu bằng hình thái kinh tế nông nghiệp.

Những lưu dân Việt Nam gồm nhiều thành phần, chủ yếu di chuyển bằng thuyền từ xứ Ngũ Quảng, vượt biển Đông vào cửa sông Đồng Nai, khai thác vùng Mô Xoài (còn gọi là Mồi Xuy, tức Bà Rịa) rồi theo sông tiến đến khai thác các vùng Nhơn Trạch, Long Thành, Biên Hòa, sau đó mở rộng vùng khai khẩn ra xa hơn như Sài Gòn, Long Khánh, Bình Lộc.<sup>1</sup>

Theo *Biên Hòa sử lược* của Lương Văn Lựu năm 1897 Tổng Bình Lâm Thượng có 10 làng: Xuân Lộc, An Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Phong Lộc, Phú Lộc, Quới Lộc, Tân Lộc, Thuận Lộc, Chánh Lộc.

- Năm 1901 có 9 làng: Xuân Lộc, An Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Phong Lộc, Phú Lộc, Quới Lộc, Tân Lộc, Thuận Lộc.

- Năm 1924 có 8 làng: Xuân Lộc, An Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Tân Phong, Tân Lập, Gia Ray.

- Năm 1939 có 6 xã: Xuân Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Tân Phong, Tân Lập, Gia Ray.

Ngày 24/7/1957, chính quyền Sài Gòn ra Nghị định 131-BNV/HC/NĐ thành lập tỉnh Long Khánh gồm quận Xuân Lộc có 1 tổng Bình Lâm Thượng và quận Định Quán gồm hai tổng: Bình Tuy và Tà Lài, tổng Bình Lâm Thượng có 13 xã: Xuân Lộc (*các ấp Bình Lộc, Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Suối Chồn sáp nhập vào xã Xuân Lộc trực thuộc quận Xuân Lộc*), An Lộc, Tân Lập, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray, Hưng Lộc, Dầu Giây, Gia Kiệm, Bình Lộc, Bình Hòa, Bến Nôm.

Năm 1960, từ tổng Bình Lâm Thượng tách ra thêm tổng Bình Lâm Hạ có 7 xã: Xuân Lộc, An Lộc, Tân Lập, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray.

Ngày 28/4/1967, chính quyền Sài Gòn ra Quyết định số 932/NĐ/DUHC thành lập thêm quận Kiệm Tân; quận Xuân Lộc gồm có 11 xã: Xuân Lộc, An Lộc, Hiếu Kinh, Tân Lập, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray, Hưng Lộc, Dầu Giây, Hưng Thuận.

- Năm 1974, quận Xuân Lộc còn 9 xã: Xuân Lộc (*địa bàn của Bình Lộc, Bảo Vinh bây giờ ở trong xã Xuân Lộc*), An Lộc, Hiếu Kinh, Tân Lập, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Hưng Lộc, Dầu Giây.

---

<sup>1</sup> Theo phong trào công nhân cao su Bình Lộc 1935-2000 – Nxb tổng hợp Đồng Nai, 2003.

Đôi với cách mạng, sau tháng 8/1945 và trong kháng chiến chống thực dân Pháp địa bàn xã Bình Lộc bây giờ thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Biên Hòa.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975). Địa bàn xã Bình Lộc thuộc huyện Xuân Lộc (1954-1965); từ năm 1965 đến năm 1971 thuộc huyện Định Quán; từ tháng 5/1971-8/1972 thuộc huyện Xuân Lộc, Định Quán; từ tháng 8/1972-4/1975 thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Bà Rịa - Long Khánh.

Sau 30/4/1975, xã Bình Lộc gồm 2 ấp: Bình Lộc, ấp Tín Nghĩa.

Tháng 2/1977, thực hiện quyết định của Chính phủ, hai ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B được sát nhập với Bình Lộc để thành lập xã Xuân Bình; xã Xuân Bình mới thành lập có các ấp Bình Lộc, Xuân Thiện, Tín Nghĩa, Cây Da, Bảo Vinh A, Bảo Vinh B và các khu Suối Chồn, Bàu Cối Năm Hạnh và Bàu Cối Bình Trị Thiên.

- Thực hiện quyết định số 12/QĐ-HĐBT ngày 17/01/1984 của Hội đồng Bộ trưởng về việc phân chia địa giới hành chính các xã trong huyện. Xã Xuân Bình được Chính phủ quyết định chia tách ra làm hai xã là Xuân Bình và Xuân Vinh. Xã Xuân Bình mới tách có 05 ấp, khu gồm ấp Bình Lộc, Xuân Thiện, Tín Nghĩa, Cây Da và khu Bàu Cối Bình Trị Thiên. Xã Xuân Bình trực thuộc huyện Xuân Lộc.

Ngày 10/4/1991 huyện Long Khánh được thành lập tại Quyết định 107/HĐBT, xã Xuân Bình trực thuộc huyện Long Khánh.

Ngày 29/8/1994 Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP, huyện Long Khánh tách một số xã thành 18 đơn vị hành chính, xã Xuân Bình tách ra thành 2 xã: Bình Lộc và Xuân Thiện; riêng xã Bình Lộc có 5 ấp: Bình Lộc 1, Bình Lộc 2, Bình Lộc 3, Bình Lộc 4, Cây Da.

Ngày 21/8/2003 Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2003/NĐ-CP thành lập thị xã Long Khánh, xã Bình Lộc trực thuộc thị xã Long Khánh; địa bàn xã chia thành 5 ấp<sup>1</sup>

- Ấp Bình Lộc 1: Từ ngã ba Cua Heo đi vào con đường Lê A được trải nhựa phẳng lì, đẹp khoảng 4 km là đến ấp 1, ấp trung tâm của xã, có diện tích tự nhiên 629,5 ha, phía Bắc giáp ấp 2, 3, Nam giáp xã Bảo Vinh, Suối Tre, Đông giáp xã Bảo Quang, Tây giáp xã Suối Tre và huyện Thống Nhất. Dân số 844 hộ/4.316 khẩu.

Trong kháng chiến chống Mỹ địch tập trung xây dựng ở đây nhiều đồn để đánh phá phong trào cách mạng; cũng tại nơi này cán bộ và du kích đã tổ chức nhiều trận tấn công, tập kích, phục kích, diệt ác, phá kềm làm cho địch khiếp đảm, nhân dân vô cùng hả dạ, phấn khởi.

- Ấp Bình Lộc 2: Diện tích tự nhiên 519 ha, phía Bắc giáp huyện Thống Nhất, Nam giáp ấp 1, Đông giáp ấp 3, Tây giáp huyện Thống Nhất. Dân số 354 hộ/1.719 khẩu. Nằm trên tuyến đường nhựa từ ngã ba Bưu Điện đi về hướng xã Xuân Thiện khoảng 3 km; nhân dân sống bằng nghề nông, chuyên canh cây sầu riêng, chôm chôm cà phê và các loại cây ăn trái khác. Ấp 2 giữ vững 15 năm liền ấp văn hóa, được xây dựng ngày càng vững mạnh về mọi mặt, đời sống nhân dân ấm no hạnh phúc.

---

<sup>1</sup> Sau đây gọi ấp Bình Lộc 1, 2, 3, 4 là ấp 1, 2, 3, 4.

- Ấp Bình Lộc 3: Diện tích tự nhiên 217 ha, phía Bắc giáp huyện Thống Nhất, Nam giáp ấp 1, Đông giáp ấp 4, Tây giáp ấp 2. Dân số 245 hộ/1.112 khẩu. Dọc theo tuyến đường Lê A nối dài đến gần cuối đường qua ấp Tín Nghĩa thuộc xã Xuân Thiện là ấp 3. Đây là vùng đất chuyên về chăn nuôi heo, gà; chuyên canh về cây chôm chôm, ổi, mít, măng cụt, bắp, rau xanh... đời sống nhân dân ngày càng phát triển ổn định cuộc sống. Ấp 3 giữ vững 11 năm liên ấp văn hóa.

- Ấp Bình Lộc 4: Diện tích tự nhiên 476 ha, phía Bắc giáp ấp Cây Da, Nam giáp ấp 1, 3, Đông giáp xã Bảo Quang, Tây giáp ấp 3. Dân số 226 hộ/1.122 khẩu. Đây là vùng đất chuyên canh về cây chôm chôm, ổi, mít, măng cụt, khu vực quy hoạch chăn nuôi tập trung 100 ha. Theo tuyến đường ấp 4 - Cây Da dài 6,82 km là ấp 4.

- Ấp Cây Da: Được hình thành trong đợt di dân của huyện Xuân Lộc năm 1976, là căn cứ kháng chiến, địch nhiều lần tổ chức các trận càn quét vào đây để tiêu diệt lực lượng cách mạng, nhưng chúng đều thất bại, căn cứ Cây Da (d52) vẫn tồn tại là nơi trú ẩn an toàn cho cán bộ, du kích hoạt động.

Do ở đây có 1 cây Da đã lâu năm nên nhân dân địa phương gọi là ấp Cây Da, trong kháng chiến chống Mỹ bộ đội d22 thường về đóng ở ngay cầu d22 gần cây Da, hiện nay vết tích của cây Da không còn. Diện tích tự nhiên 340 ha, phía Bắc giáp huyện Định Quán, Nam giáp ấp 4, Đông giáp huyện Xuân Lộc, Tây giáp huyện Thống Nhất. Dân số 304 hộ/1.605 khẩu. Ấp giữ vững 11 năm liên ấp văn hóa.

Về tín ngưỡng tôn giáo: Đa số nhân dân trong xã đều theo tập tục thờ cúng tổ tiên, ông bà. Số lượng tín đồ Thiên chúa giáo: 145 hộ/1.047 khẩu; Phật giáo: 35 hộ/90 khẩu; Tin lành: 17 hộ/57 khẩu; Cao đài: 12 hộ/39 khẩu; tín đồ Thiên chúa giáo chủ yếu sinh sống tại ấp 1; Phật giáo, Tin lành, Cao đài sinh sống rải rác ở các ấp.

Cơ sở thờ tự gồm:

Chùa Thiên Bình ( 1.257m<sup>2</sup>) tọa lạc tại ấp 1, xây dựng năm 1952, trùng tu lại năm 1993.

Giáo xứ Bình Khánh (2.312 m<sup>2</sup>) tọa lạc tại ấp 1, xây dựng năm 2014.

Tín ngưỡng dân gian:

Đình Bình Lộc ( 4.300m<sup>2</sup>), tọa lạc tại ấp 2, được xây dựng năm 1817.

Miếu Quan Âm ( 422m<sup>2</sup>), tọa lạc tại ấp 1, được xây dựng năm 1958.

Miếu Ngũ Hành <sup>1</sup> ( 334m<sup>2</sup>), tọa lạc tại ấp 1, được xây dựng năm 1955.

Đặc biệt đình Bình Lộc nơi đây đã diễn ra sự kiện trọng đại của lịch sử. Vào ngày 28/8/1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân, công nhân, Thanh niên Tiền phong, tự vệ ở Bình Lộc đã tham gia một cuộc mít tinh biểu dương lực lượng to lớn chưa từng có. Cờ đỏ sao vàng của Tổ quốc giương cao trong niềm hân hoan, phấn khởi của mọi người, chính quyền cách mạng lâm thời ra mắt nhân dân. Từ đây họ đã kết thành đội ngũ, cùng nhau vượt qua gian lao thử thách, quyết chống giặc ngoại xâm đến cùng để giữ lấy vận mệnh dân tộc.

Ngày nay Lễ cúng Đình Bình Lộc, hàng năm được tổ chức vào rằm tháng chạp với mục đích chung nhất là cầu cho mưa thuận, gió hòa, dân tình yên ổn,

<sup>1</sup> Trước đây còn gọi là miếu Bà Ba Gác

làm ăn khấm khá, tránh được thiên tai, dịch bệnh và nó mang tính cộng đồng rất cao.

## **2. CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG**

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai giải phóng quê hương, quân dân xã Bình Lộc đã hun đúc nên truyền thống yêu nước quý báu.

Đặc điểm nổi bật của trang sử đấu tranh cách mạng của Bình Lộc là nhân dân xuất phát từ nhiều địa phương hợp lại: dân tộc bản địa, miền Trung vào, miền Tây lên, dịch di dân từ nơi khác đến.... Tuy là dân nhiều nơi đến nhưng vốn mang trong mình truyền thống đoàn kết họ bắt tay vào công cuộc khai hoang lập nên vườn tược, xây nên nhà cửa làng xóm, với tinh thần lao động cần cù, ý chí nhẫn nại, cộng với tính tương thân tương trợ yêu thương nhau, chẳng bao lâu vùng đất Bình Lộc đã nổi tiếng giàu có trù phú.

Bình Lộc trong những năm tháng đánh Mỹ là chiến trường tiêu diệt địch lớn với những địa danh mà kẻ địch khi nghe đến hết sức khiếp sợ: Cua Heo, cầu Bình Lộc, Ba Gió, Cây Da ....đặc biệt đội du kích xã Bình Lộc không những tổ chức những trận diệt ác, phá kềm, chống càn, chống địch bình định lấn chiếm tại quê hương thân yêu mà còn tổ chức những trận thọc sâu, táo bạo vào trong nội ô thị xã như trận đánh vào tiệm ăn Ba Thế, rạp hát Đồng Tâm làm cho kẻ địch kinh hồn, khiếp vía.

Cùng với Bảo Vinh, Bình Lộc là vùng ven có vị trí rất quan trọng, là cửa ngõ phía bắc vào thị xã Long Khánh; về lĩnh vực quân sự nếu mất Bình Lộc và Bảo Vinh thì địch trong thị xã sẽ bị cô lập. Xuất phát từ tình hình trên để bảo vệ thị xã Long Khánh, địch thiết lập một hệ thống quân sự dày đặc ở đây, xây dựng 3 đồn binh để án ngữ các hướng, tổ chức lực lượng địa phương tại chỗ như thanh niên chiến đấu, tăng thêm dân vệ, bảo an kết hợp với tổ chức các hội đồng tề, ráo riết đôn quân, bắt lính, càn quét, đốt phá, tàn sát những người yêu nước; chúng gom dân vào các ấp chiến lược hòng tách rời mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa nhân dân với cách mạng. Cuộc sống vốn đã ngọt ngào nay lại càng ngọt ngào hơn, người dân bị đè nén, đàn áp đến khôn cùng. Họ bị theo dõi, phong tỏa khắp mọi ngõ đường đi làm ăn, đêm đêm bọn bảo an, dân vệ gõ cửa ập tới một cách bất ngờ toàn lưỡi lê và súng ống, hễ có dấu hiệu thân cộng là bị trói gô về đồn. Nhiều người dân vô tội bị bắt oan, bị tra tấn tù đày dã man tại ty cảnh sát Long Khánh. Đời sông nhân dân hết sức khôn khổ.

Tưởng rằng súng đạn, lưỡi lê sẽ khuất phục được quân dân Bình Lộc. Nhưng chúng đã hoàn toàn thất bại, tại đây hơn lúc nào hết, chính sự man rợ của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã nhen nhóm ngọn lửa căm thù trong nhân dân. Bão lửa cách mạng luôn dấy lên ở đây trong những năm tháng đánh Mỹ; bao lần khu căn cứ cách mạng nằm ven thị xã Long Khánh ở phía Bắc bị giặc đánh chiếm là bao lần quân, dân ta vùng lên giải phóng. Cùng với Bảo Vinh, ở Bình Lộc cũng là nơi quân ta bẻ gãy nhiều trận càn của giặc, chôn vùi nhiều tên ác ôn có nợ máu với nhân dân. Mảnh đất này cũng đã sinh ra đội du kích Bình Lộc anh hùng, cùng biết bao đồng bào, đồng chí đã kiên cường bám trụ chiến đấu để giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc... Trong số đó có các đồng chí như: Nguyễn Thành Danh, Nguyễn Thành Công, Trần Văn Học, Nguyễn Văn Thuần, chị Lê Thị Lương, ông Vọng, anh dũng hy sinh để quê hương mãi mãi

trường tồn. Đồng chí Bảy Châu, Trần Văn Tân (Năm Tân), Trần Tấn Phát (Chín Phát) là những người đã thành lập nên chi bộ Đảng đầu tiên của Bình Lộc - Bảo Vinh. Những du kích như: Anh hùng liệt sĩ Lê A, đồng chí Trí, Tư Đồng, Châu Thái Nguyên (Tư Nguyên), Phạm Ngọc Luyến, Đồng chí Bình, Trần Tân Một, Nguyễn Văn Hữu, Bùi Văn Chúc ..... dũng cảm, mưu trí, sẵn sàng đánh địch, bất cứ nơi đâu. Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Sáu (Bà Tám Nhà Trường), Hà Thị Anh Đăng, Chị Nguyễn Thị Đồi (Tư Đồi), Hồ Thị Thu, chị Nguyễn Thị Bông, chị Mối ... là những phụ nữ gan dạ đi đầu trong các cuộc đấu tranh, biểu tình, đánh địch, binh vận. ... và còn biết bao những người mẹ, những đồng chí, những công nhân, nông dân chí cốt với Đảng, với cách mạng đã không quản hy sinh thân mình, tích cực góp công, góp sức vào sự nghiệp giải phóng đất nước.

Với truyền thống yêu nước và tinh thần quật cường, nhân dân, công nhân Bình Lộc đã góp phần cùng cả nước anh dũng đánh bại thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, làm phá sản hàng loạt chiến lược chiến tranh của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý: **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân**<sup>1</sup>. Tự hào về truyền thống đấu tranh cách mạng của các thế hệ cha, anh đi trước, ngày nay truyền thống ấy không ngừng được cán bộ, chiến sỹ, nhân dân xã Bình Lộc phát huy mạnh mẽ trên bước đường bảo vệ và xây dựng quê hương thân yêu của chúng ta ngày một văn minh, giàu đẹp.

## **CHƯƠNG II: CÁCH MẠNG THÁNG 8/1945**

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập là một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử Cách mạng Việt Nam. Đưa cách mạng Việt Nam thoát ra khỏi cơn khủng hoảng bế tắc về đường lối hơn 2/3 thế kỷ kể từ khi nước ta bị thực dân Pháp xâm lược, mở ra cho cách mạng Việt Nam một giai đoạn mới, hướng đi mới đáp ứng yêu cầu lịch sử, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng phong trào đấu tranh cách mạng ở Xuân Lộc nhất là vùng cao su được một số đảng viên như Trương Văn Bang, Nguyễn Văn Nghĩa, Hồng Hải đến bí mật hoạt động tuyên truyền xây dựng cơ sở. Đồng chí Nguyễn Thành Danh được các đồng chí lãnh đạo ở Xuân Lộc phân công hoạt động xây dựng phong trào tại Bình Lộc và phát triển một số nơi lân cận như Cây Da, Võ Đông. Những ngày đầu khó khăn gian khổ đồng chí Nguyễn Thành Danh đã đem đường lối của Đảng đi sâu tuyên truyền, vận động được một số người yêu nước ở Bình Lộc, Cây Da vào tổ chức cơ sở của Đảng, đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ chống cường hào, ác bá, bóc lột cướp đất của nông dân, của đồng bào dân tộc Choro.

Sau khi thực dân Pháp xâm chiếm nước ta, một số quan Tây Pháp đã đến thị sát ở vùng Xuân Lộc và phát hiện thấy nơi đây có loại đất thích hợp cho trồng loại cây cao su có kinh tế cao, nên chúng đã tiến hành thành lập các Công ty cao su, công việc đầu tiên của bọn tư bản Pháp là dựa vào chính quyền thực

---

<sup>1</sup> Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bình Lộc được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tại Quyết định số 544/QĐ-CTN ngày 27/4/2012.

dân đuổi dân bản địa cướp đất lập đồn điền. Ngọn núi nhỏ sau làng Cốc Rang <sup>1</sup>, nơi tiếp giáp với Bình Lộc có tên gọi là núi "*Đầu Tây*" để nhắc nhở muôn đời sau về lịch sử bi hùng thời thực dân Pháp khai phá trồng cao su tại vùng đất này. Lịch sử sẽ luôn ghi nhớ cuộc đấu tranh anh dũng của bà con người dân tộc Choro (xã Lương Tài, huyện Xuân Lộc) do già làng Điều Xích cầm đầu chống lại chính sách cướp đất lừa dân, chống lại hành động đàn áp dã man của thực dân Pháp, họ đã chặt đầu tên sếp Tây Đờ-lăng-xoa và đem cắm trên đỉnh núi. Sau đó, bọn thực dân Pháp trả thù, chúng bắn giết hàng chục người rồi quăng xác xuống bầu nước trong làng. Để ghi nhớ sự kiện đau thương này, dân làng đã đặt tên cho bầu nước là "*Bầu Đắng*". Người Choro uất hận căm hờn, nhiều gia đình đã lâm vào cảnh màn trời, chiếu đất, bông bé, dất dìu nhau lang thang về Bảo Vinh, Bình Lộc, Cẩm Đường tìm đất sống, họ chỉ được định cư trên những vùng đất xám, bạc màu. Để làm bằng chứng họ phải gói miếng đất nơi định sinh sống về trình chủ đồn điền đồng ý mới được yên ổn làm ăn.

Đối với nông dân, bọn chủ tư bản Pháp cấu kết với bọn địa chủ ở địa phương áp bức bóc lột bà con nông dân một cách rất trắng trợn. Số ruộng rẫy mà bà con khai phá từ trước cũng bị bọn địa chủ tìm mọi cách thâm độc chiếm gần hết. Chúng cho nông dân vay tiền lúa non, đậu non và đưa gạo, muối, vải vóc cho bà con vay trong lúc gieo hạt, đến mùa thu hoạch phải trả với lãi suất cắt cổ "*một vốn bốn lời*". Ai không có tiền trả thì cứ "*lãi mẹ đẻ lãi con*", đến lúc không còn có thể trả được thì chúng lấy cớ xiết nợ chiếm đoạt hết ruộng đất, nông dân trở thành người trắng tay. Người dân tiếc đất tìm cách chống lại, chúng bắt trời và cho ngựa kéo lê trên đường đến chết. Ruộng đất của nông dân ở Xuân Lộc dần dần về tay các địa chủ như: xã Hữu chiếm toàn bộ ruộng ở Bàu Tre, Bàu Trâm, Bàu Định; cai tổng Thuần <sup>2</sup> chiếm toàn bộ ruộng ở Cây Da, Bình Lộc. Với số ruộng cướp đoạt được hàng ngàn ha từ nông dân, bọn địa chủ trở lại phát canh, thu tô tiếp tục bóc lột của cải, vật chất, mồ hôi xương máu của bà con nông dân trên chính mảnh đất mà đã cực khổ khai phá.

Bị tước đoạt hết ruộng đất, cuộc sống của đồng bào dân tộc ở Long Khánh, Bình Lộc vô cùng khốn khổ, thêm vào đó là chính sách sưu thuế nặng nề, nhất là thuế thân của chính quyền thực dân Pháp, làm cho nhân dân càng thêm điêu đứng. Trong khi đó, nông dân không có gạo ăn, thường phải ăn bột buong, củ rừng để sống qua ngày. Hàng năm, bọn thực dân Pháp bắt hàng ngàn người dân phải đi xây mở đường, đào hào công sự hoặc xây dựng các nhà máy, dinh thự để trừ vào khoản tiền thiếu thuế. Nông dân ở Long Khánh trong đó có đồng bào dân tộc Choro ở Bình Lộc đã phải đổ biết bao xương máu, nước mắt kể cả tính mạng cho việc xây dựng tuyến đường sắt Biên Hòa - Mương Mán, các tuyến đường bộ như: lộ 20, lộ 2, lộ 1...

Trong lúc nhân dân, công nhân Bình Lộc và các tầng lớp nghèo khác chiếm hơn 95% dân số sống trong đói rét, bần hàn, bệnh tật thì bọn chủ đồn điền, tay sai, địa chủ, gian thương... sống một cuộc đời nhung lụa, phê phỡn trên mồ hôi, nước mắt và cả xương máu của nhân dân, công nhân lao động nghèo. Sống dưới ba tầng áp bức bóc lột của bọn thực dân, tư bản Pháp và địa

<sup>1</sup> Thuộc xã Suối Tre ngày nay.

<sup>2</sup> Xã Hữu, cai tổng Thuần, tổng Giang, tổng Lạc những tên địa chủ ác ôn ở Bảo Vinh, Bình Lộc.

chủ phong kiến, đời sống bần cùng, khôn khổ. Có áp bức tất phải có đấu tranh. Mỗi thù giai cấp, dân tộc quện chặt vào nhau, giai cấp công nhân, nông dân chỉ có con đường duy nhất, đoàn kết lại đứng lên đấu tranh để phá vỡ áp bức, giành lại tự do độc lập chính mình.

Tháng 2/1937, lợi dụng thời gian nhân dân ta cúng rầy đầu năm, các đồng chí ở Xuân Lộc đã tổ chức một cuộc hội nghị bí mật ở Bàu Trâm<sup>1</sup> để kiểm điểm công tác và kiện toàn tổ chức cách mạng. Tham gia hội nghị có khoảng 15 đồng chí đảng viên của các xã và đồn điền cao su gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Sáu (Sáu Mười Mẩu) Nguyễn Văn Lắm, Lê Văn Vận (Năm Vận), Nguyễn Văn Huệ, Nguyễn Thành Danh, Nguyễn Minh Dưỡng, Lê Văn Như, Ân, Kiên, Nghệ, Xê, các đồng chí Huỳnh Công Mật, Đoàn Hậu, Điều Xiển.. người dân tộc Choro. Đây là hội nghị thành lập chi bộ Đảng đầu tiên ở Xuân Lộc. Hội nghị cũng đã phân công mỗi đồng chí chịu trách nhiệm tổ chức mạng lưới cơ sở trên một số địa bàn nhất định và đứng ra lãnh đạo các hội đoàn hợp pháp.

Tại Bình Lộc, sau hội nghị thành lập chi bộ ở Xuân Lộc, đồng chí Nguyễn Thành Danh (Chín Mót) đã được phân công trực tiếp xây dựng cơ sở, phụ trách lãnh đạo khu vực gồm Gia Cấp, Võ Quảng và Bình Lộc. Ngoài ra, còn có đồng chí Điều Xiển, phụ trách khu vực Võ Đông thường xuyên ra vào vùng Bình Lộc, xây dựng cơ sở trong bà con dân tộc Choro. Đồng chí Năm Vận phụ trách chung cũng thường xuyên ra vào vùng đồn điền Bình Lộc, xây dựng cơ sở Đảng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống chia rẽ giữa người Kinh với đồng bào dân tộc Choro, giữa người Trung với người Bắc và người Nam, đòi quyền dân sinh, dân chủ...

Phong trào đấu tranh của công nhân đồn điền cao su Bình Lộc trong thời gian này cũng liên tiếp nổ ra và sôi động; tháng 11/1940. dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Văn Long và hướng dẫn của các anh Liễu, Kiến, Thông, Vọng, cuộc bãi công lớn của 600 công nhân ở 2 làng A và B thuộc đồn điền Bình Lộc đã nổ ra, đồng loạt đưa yêu sách: Không bắt công nhân đi điếm danh quá sớm, không được đánh đập cúp phạt công nhân, đòi được phát gạo trắng và cá khô không mục, trả công nhân về xứ theo đúng hạn, phải đào giếng để có đủ nước cho công nhân dùng, phải phát thuốc và trị bệnh khi công nhân ốm đau...trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt của công nhân bọn chủ Tây phải chấp thuận hòa hoãn, giải quyết những yêu sách của công nhân, cuộc đấu tranh đã giành được thắng lợi. Sau cuộc đấu tranh này, chúng cho bọn mật thám đến điều tra nắm danh sách những người cầm đầu, một tháng sau đích thân tên Tham biện chủ tỉnh Biên Hòa cùng với 20 lính khố đỏ đến Bình Lộc bắt công nhân tập trung tại sân điếm để hấn nhìn mặt xét bắt. Bọn lính khố đỏ được trang bị súng đã bắt 29 công nhân đem lên xe chở về giam ở Biên Hòa. Chị Lê Thị Lương mới 25 tuổi, người làng Bích Khê, Quảng Trị đã dũng cảm đứng đường không cho xe chở 29 bà con của mình ra khỏi làng. Chị nằm xuống đường, cản đầu xe địch, yêu cầu phải thả hết những người vô tội vừa bị bắt. Chị bị chúng bắt đi cùng với 29 công nhân. Sau 5 tháng giam cầm tại Suối Tre và Biên Hòa, mặc dù dùng nhiều hình thức tra tấn nhưng bọn chúng vẫn không khai thác được gì về những chiến sĩ cộng sản, 29 người bị bắt được trả tự do. Chỉ có chị

---

<sup>1</sup> Bàu có nhiều cây trâm, nay thuộc xã Bàu Trâm, thị xã Long Khánh.

Lê Thị Lương là vĩnh viễn không thấy trở lại với đồn điền Bình Lộc. Có người bảo chị bị bọn lính thủ tiêu, có người nói chị bị đày ra Côn Đảo... Tấm gương anh dũng hy sinh của chị đã được nhân dân Bình Lộc mãi mãi ghi nhớ và nhắc nhở mọi người cùng noi theo.

Ngày 23/11/1940, khởi nghĩa Nam Kỳ nổ ra. Do thời cơ cách mạng chưa chín mùi, lại có nội phản nên cuộc khởi nghĩa bị thất bại. Nhiều địa phương bị địch khủng bố rất ác liệt, phong trào cách mạng tạm lắng xuống. Thời kỳ này, nhiều tổ chức Đảng, cơ sở cách mạng bị tan vỡ. Số lớn cán bộ, đảng viên cộng sản ở tỉnh Biên Hòa bị địch bắt tù đày, một số phải chuyển vùng lánh đi chờ tình hình ổn định rồi mới quay trở về hoạt động. Tại Bình Lộc các đồng chí Nguyễn Thành Danh, Lê Văn Vận, Sáu Mười Mẩu lên Võ Đông; phong trào đấu tranh tạm thời lắng xuống.

Tháng 2/1945, Tỉnh ủy cử đoàn cán bộ gồm 9 đồng chí: Lê Ngọc Liệu, Dương Thành Mục, Hồ Tấn Trai và các chị: Dung, Ngọc, Nhạn, Thịnh... do đồng chí Lê Ngọc Liệu phụ trách tổ chức kiện toàn bộ máy chính quyền, vũ trang chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến tại Xuân Lộc. Đoàn cán bộ tăng cường của tỉnh chia thành ba bộ phận phụ trách các khu vực gồm: khu vực thị trấn và các xã vùng ven; khu vực Bảo Chánh, Gia Ray, Rừng Lá dọc theo quốc lộ 1; khu vực Bình Lộc, Thọ Vực, Gia Kiệm, Định Quán dọc theo quốc lộ 20.

Ngày 9/3/1945 Nhật làm cuộc đảo chính Pháp chúng đem quân về đóng ở Suối Tre (An Lộc) và thị trấn Xuân Lộc. Tại các đồn điền cao su Nhật đã đưa quân đến trú đóng, xây dựng nhiều đồn bốt, đào hầm hào, chúng lập một phòng tuyến phòng thủ vững chắc ở Xuân Lộc. Trong các đồn điền Nhật đuổi và bắt nhốt hết bọn chủ Tây, một số tên tìm đường chạy trốn, phát xít Nhật ra lệnh ngưng sản xuất và tạm thời giao các đồn điền cao su cho xếp người Việt quản lý điều hành. Đồn điền ngưng sản xuất cao su, đẩy hàng ngàn công nhân lâm vào cảnh thất nghiệp, nạn đói hoành hành, lại còn bị bắt đi làm trâu, lao động khổ sai, bị khủng bố tàn bạo, càng làm cho đời sống công nhân hết sức cơ cực lầm than, gia đình ly tán, lúc này công nhân đồn điền Bình Lộc và các đồn điền cao su khác gặp muôn vàn khó khăn. Cảnh đau thương, tang tóc bao trùm lên mọi nẻo đường Bình Lộc, đã nung nấu thêm lòng căm thù cao độ trong mọi tầng lớp nhân dân.

Ngày 15/8/1945 Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng đồng minh. Tin này nhanh chóng được truyền đi khắp cả nước đã thổi bùng ngọn lửa cách mạng. *"Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh lớn tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập"*<sup>1</sup>; khí thế cách mạng dâng lên như nước vỡ bờ ở khắp mọi nơi trong cả nước.

Tại Bình Lộc, theo lệnh của đồng chí Lê Ngọc Liệu, sáng ngày 23/8/1945, công nhân đồn điền Bình Lộc phối hợp với nông dân và các tầng lớp nhân dân trong vùng nhất tề nổi dậy cướp chính quyền tại xã, ấp.

---

<sup>1</sup> Cuối tháng 7/1945, hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp thuật lại rằng, trong thời gian này Bác Hồ ốm nặng, nằm ở lán Nà Lừa, một hôm Đại tướng ở lại bên Bác, trong cơn sốt cao, bác căn dặn Đại tướng: *"Lúc này... được độc lập"*



Ngày 24/8/1945 toàn huyện Xuân Lộc trong đó có Bình Lộc nổi dậy cướp chính quyền từ tay giặc Nhật. Dưới sự lãnh đạo của các đảng viên, cán bộ cách mạng, công nhân cao su Bình Lộc đã đứng lên làm chủ đồn điền, thành lập các Ban tự quản; Thanh niên tiên phong trở thành lực lượng tự vệ giữ gìn an ninh chính trị tại các phân xưởng, quản lý các kho tàng, nhà máy. Ngoài công nhân cao su, nông dân, các tầng lớp khác ở Bình Lộc như: công chức, trí thức, tiểu thương, kể cả một số cai, xu tiến bộ cũng dần dần đi theo cách mạng.

Sáng ngày 25/8/1945, hơn 400 công nhân đồn điền, cùng với bà con dân tộc Choro, có cả linh mục Nguyễn Đình Khuê, dưới sự hướng dẫn của thủ lĩnh thanh niên Tiên phong đồn điền là đồng chí Nguyễn Thị Điều, với tầm vông vọt nhọn, giáo mác, dao cạo mù...từ 3 giờ sáng đã nườm nượp kéo nhau ra Suối Tre, vừa đi vừa hát vang những bài ca cách mạng. Tại Suối Tre, đoàn Thanh niên Tiên phong Bình Lộc hòa chung với hàng ngàn công nhân ở các đồn điền như An Lộc, 97...kéo nhau về Sài Gòn cướp chính quyền về tay nhân dân.

Ngày 28/8/1945 dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Thành Danh, Lê Văn Trương, Văn Công Thượng... đồng bào Bình Lộc với gậy gộc, giáo mác, tầm vông vọt nhọn, nổi dậy làm chủ ấp nhà. Các tên tay sai tổng Giang, tổng Lạc bỏ chạy, ở đồn điền Bình Lộc, công nhân được lệnh nổi dậy tước khí giới bọn lính Nhật, làm chủ đồn điền.

Đồng bào đổ ra đường mừng thắng lợi. Cờ đỏ, sao vàng, cờ đỏ búa liềm lần đầu tiên tung bay phát phới ở Bình Lộc ở đồn điền làm náo nức lòng người. Ngay sau đó, một cuộc mitinh mừng chính quyền về tay nhân dân đã tổ chức trước đình Bình Lộc. Hàng ngàn nhân dân, công nhân Bình Lộc đổ về đầy khí thế tung bưng, chiêng trống vang lừng mừng ngày hội lớn của quê hương.

Ngay sau khi tham gia cướp chính quyền ở Xuân Lộc, Ủy ban hành chính Bình Lộc ra đời gồm có đồng chí Lê Văn Trương giữ chức vụ chủ tịch, đồng chí Lê Văn Sách, phó Chủ tịch cùng các ủy viên mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Thành Danh làm chủ nhiệm và nhiều ủy viên khác. Ủy ban hành chính đã căn cứ vào mười chính sách của Mặt trận Việt Minh và tình hình cụ thể của đồn điền mà đề ra một số chủ trương để thực hiện cấp thời trước mắt.

Cách mạng tháng Tám thành công, đã đập tan sự thống trị của thực dân Pháp trong tám mươi bảy năm kể từ ngày thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Phấn khởi trước thắng lợi vừa giành được, nhân dân, công nhân cao su Bình Lộc bắt tay ngay vào cuộc xây dựng cuộc sống mới trên quê hương mình, thực sự là những người làm chủ quê hương.

### **CHƯƠNG III: CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (23/9/1945 – 20/7/1954).**

Chính quyền về tay nhân dân chưa trọn tháng thì thù trong giặc ngoài đã cấu kết với nhau để kéo vào nước ta, nhằm bóp chết chính quyền công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Ngày 23/9/1945 núp sau lưng quân đồng minh được đế quốc Anh, Mỹ giúp sức, thực dân Pháp đã nổ súng đánh chiếm Sài Gòn mở đầu cho cuộc xâm lược mới. Dân tộc ta bước vào cuộc chiến đấu mới đầy gian khổ, ác liệt.

Mặc dù thù trong giặc ngoài đang gây rối. Chính quyền non trẻ của ta dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Thành Danh làm chủ nhiệm, Ủy Ban hành chính xã đã từng bước xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng cơ sở. Các trạm tiếp tế lương thực cho bộ đội và cán bộ công tác qua đường, được đồng bào địa phương ủng hộ nhiệt tình, nhiều gia đình tặng cả đôi trâu bò để làm xe chở người, chở súng đạn và lương thực, đóng góp hàng chục tạ gạo cứu đói cho đồng bào và tham gia tuần lễ vàng ủng hộ kháng chiến. Nhà nhà đều có "*hũ gạo nuôi quân*".

Lực lượng thanh niên trong xã tuy chỉ được trang bị: giáo mác, gậy tầm vông vót nhọn, nhưng ý chí giết giặc rất mãnh liệt. Hàng trăm thanh niên ngày đêm nô nức luyện tập quân sự. Hưởng ứng phong trào sản xuất lương thực, rau màu ngăn ngày để chống đói, chỉ một thời gian ngắn, nhà nào cũng trồng khoai lang, khoai mì. Một không khí xuống đồng vô cùng sôi nổi. Trước tình hình khó khăn của công nhân, bà con nông dân Bình Lộc đã giúp đỡ tận tình, họ san sẻ cho nhau từng củ khoai, lon gạo đậm tình công nông kháng chiến. Từ đó ở Bình Lộc đã sớm hình thành một liên minh công nông keo sơn, vững chắc để đương đầu với mọi thử thách trên bước đường đấu tranh lâu dài, gian khổ.

Ngày 30/10/1945 một tiểu đoàn quân Pháp có cả xe tăng, máy bay, đại bác bắn dọn đường rầm rộ tiến chiếm Xuân Lộc. Khi quân Pháp tiến đánh và chiếm Trảng Bom, Dầu Giây (Quốc lộ 1); nhân dân, công nhân đồn điền cao su An Lộc, Bình Lộc đã chặt cây, dựng vật cản, phục kích chặn đánh địch trên các tuyến giao thông. Lực lượng cách mạng tự vệ chiến đấu ở An Lộc kết hợp với đơn vị Vệ quốc đoàn do đồng chí Dương Văn Hiến chỉ huy chặn đánh địch tại núi Tung, núi Thi; gây cho chúng thiệt hại nặng phải rút về Trảng Bom. Hàng trăm nhân dân, công nhân chống giặc kiên cường, chiến đấu đã hy sinh anh dũng. Dù bị tổn thất nặng, song ta đã buộc quân Pháp rút lui. Thắng lợi bước đầu đã làm nức lòng quân dân An Lộc, Bình Lộc, thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí chiến đấu bảo vệ độc lập càng cổ vũ họ một lòng tin tưởng vào cách mạng, tích cực chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài và gian khổ, quyết tâm đánh đuổi kẻ thù xâm lược.

Đầu năm 1946 chuẩn bị cho bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, đồng thời xúc tiến xây dựng các đoàn thể ở huyện, tỉnh cử một đoàn cán bộ về Xuân Lộc công tác.<sup>1</sup> Đoàn đến Xuân Lộc chia thành 3 bộ phận phụ trách 3 vùng: khu vực thị trấn và các vùng ven; khu vực quanh Bảo Chánh, Gia Ray, Rừng Lá; khu vực Bình Lộc, Gia Kiệm, Định Quán, đoàn đến từng xóm áp tuyên truyền về mục đích bầu cử Quốc hội, lập danh sách cử tri, giới thiệu ứng cử viên. Ngày 6/1/1946, cùng toàn thể nhân dân Nam bộ, nhân dân Xuân Lộc, Bình Lộc, Bảo Vinh đã hăng hái tham gia cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đồng chí Điều Xiển, đảng viên người dân tộc Choro, chiến sĩ cách mạng ưu tú của vùng đất Xuân Lộc được nhân dân tín nhiệm bầu làm đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của tỉnh Biên Hòa.

Với bản chất hiếu chiến, dã tâm xâm lược nước ta lần nữa; ngày 25/1/1946, sau nhiều lần đánh thăm dò, giặc Pháp đã đưa một tiểu đoàn với hỏa

---

<sup>1</sup> Đoàn gồm có 9 đồng chí do đồng chí Lê Ngọc Liệu phụ trách.

lực hùng hậu chiếm một số đồn điền cao su, trong đó có Bình Lộc. Chiếm đến đâu chúng dựng đồn bót đến đó và tập hợp bọn phản động, tay sai, lập các băng hội tề tiếp tục thống trị nhân dân. Địch tiến hành tàn sát nhân dân không tiếc tay, cảnh đau thương tan tác bao trùm lên các làng mạc, xóm ấp của Bình Lộc, An Lộc, Suối Tre.

Trước sự đánh phá khốc liệt của địch. Trụ sở Ủy ban hành chính huyện Xuân Lộc đóng ở Bình Lộc phải dời lên Suối Tre, rồi về Võ Đắc ăn náu để tiếp tục hoạt động. Vừa bị kẻ địch đánh phá vừa bị những kẻ đầu hàng, tổn thất của ta không thể tránh khỏi. Tháng 2/1946, Chế Đình Đạo chỉ huy lực lượng vũ trang của ta, sau một trận chạm súng bị giặc bắt đã phản bội, khai ra nhiều cơ sở cách mạng, nhiều đồng chí cán bộ bị giặc bắt. Cơ sở cách mạng ở Xuân Lộc bị thiệt hại nặng, số còn lại phải rút vào hoạt động bí mật. Tình hình đời sống cán bộ ở một số nơi gặp khó khăn, các cơ sở trong huyện đều mất liên lạc. Ủy ban hành chính xã Bình Lộc cũng bị tan rã.

Tuy nhiên chỉ một thời gian ngắn, Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Biên Hòa, các đoàn cán bộ được tăng cường từ tỉnh và Liên đoàn cao su về Xuân Lộc đã bắt liên lạc với cơ sở Đảng, cách mạng trước đây đưa phong trào đấu tranh lên một bước mới. Ở các xã vùng ven thị trấn Xuân Lộc, cơ sở cách mạng nhanh chóng được móc nối, hình thành một hệ thống Công đoàn bí mật trong các sở cao su, không chỉ bó hẹp trong công nhân mà mở rộng ra với các nhóm du kích, tự vệ trên địa bàn Xuân Lộc. Đến cuối tháng 8/1946, các sở cao su như: Hàng Gòn, Bình Lộc, An Lộc... đều có những cơ sở cách mạng bám trụ và chỉ đạo trực tiếp phong trào công nhân. Nhiều công nhân ưu tú được phát triển thành những cán bộ nòng cốt tạo điều kiện thuận lợi tại chỗ cho phong trào đấu tranh. Trong lúc này Mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Thành Danh làm chủ nhiệm vẫn kiên trì bám trụ hoạt động và đã tập hợp được gần 400 người, phần lớn là thanh niên và công nhân cao su từ 18 đến 30 tuổi, trang bị vũ khí thô sơ. Được sự giúp đỡ của đồng chí Nguyễn Văn Vũ chỉ huy ở Trung đội 6 thuộc Chi đội 10, là lực lượng vũ trang huyện đang hoạt động trên địa bàn xã, số thanh niên này được huấn luyện quân sự và sau đó một số được bổ sung vào trung đội 6 này.

Sau khi đã tập hợp được thanh niên và công nhân; tháng 10/1946, quân dân Bình Lộc hợp đồng với lực lượng vũ trang huyện đã đồng loạt tiến công tước khí giới bọn tề nguy xây dựng lại chính quyền cách mạng ở Bình Lộc. Ủy Ban hành chính Bình Lộc được củng cố lại<sup>1</sup>, có các đồng chí Văn Công Kiện, Văn Công Thượng, Huỳnh Ngọc Tấn lãnh đạo, thanh niên có anh Nguyễn Thành Công, Trần Văn Học.

Tháng 2/1947, tại căn cứ Trung đội 6 ở suối Ba Gió (Bình Lộc)<sup>2</sup>. Hội nghị quân - dân - chính quyền huyện Xuân Lộc được triệu tập để thành lập Ủy Ban kháng chiến huyện và triển khai một số công tác. Trung đội 4, chi đội 10, do đồng chí Đinh Quang Ân chỉ huy, được điều về hoạt động trên địa bàn Bình Lộc đã đẩy lên một khí thế cách mạng mới vô cùng sôi nổi.

<sup>1</sup> Sau này gọi là Ủy Ban kháng chiến.

<sup>2</sup> Lúc này, Trung đội 6 đồng chí Ba Sinh làm Trung đội trưởng.

Bình Lộc trong những năm 1946 - 1948 được địch chọn làm bàn đạp để tấn công vào căn cứ Định Quang, đánh phá căn cứ cách mạng, bảo vệ các đồn điền cao su Bình Lộc, An Lộc, Dầu Giây, Túc Trưng... Từ đây, địch mở thông hệ thống bảo vệ Quốc lộ 20 để tiếp tế cho Lâm Đồng và cắt đứt đường liên lạc của ta từ vùng Xuân Lộc về chiến khu. Bình Lộc trở thành chiến trường giằng co giữa ta và địch. Địch thường xuyên mở những cuộc càn quét từ đồn điền vào vùng căn cứ của ta, tổn thất không thể tránh khỏi.

Ngày 25/3/1947, trong một trận càn quét chúng bắt được 2 đồng chí Nguyễn Thành Danh và Văn Công Thượng đang hoạt động ở Cây Da. Tên tổng Lạc đã từng được đồng chí Nguyễn Thành Danh giáo dục tha chết nhiều lần, hấn đã man chặt đầu đồng chí Danh đem treo ở chợ Xuân Lộc với âm mưu trả thù và đe dọa những người yêu nước. Suốt 8 ngày liền, ta bố trí nhiều người để vào lấy xác nhưng không được. Một người của ta tình nguyện đi lấy xác, đã bị chúng bắn chết rồi cũng bị mất tích luôn. Tại một địa điểm bí mật ở Bình Lộc lễ truy điệu đồng chí Nguyễn Thành Danh được tổ chức đơn giản và cảm động. Sự hy sinh của đồng chí Nguyễn Thành Danh<sup>1</sup> đã để lại trong lòng các cán bộ, chiến sỹ một niềm tiếc thương vô hạn, càng tăng thêm lòng căm thù giặc sâu sắc.

Sự tổn thất, hy sinh của cán bộ, đảng viên, nhân dân yêu nước ở địa phương càng làm tăng thêm lòng căm thù, tăng thêm tình đoàn kết để nhân dân, công nhân không hợp tác với tư bản thực dân và sẵn sàng xông lên đánh giặc khi có cơ hội. Vì vậy, khi tái chiếm đồn điền cao su Bình Lộc, dù giới chủ đồn điền cấu kết với Pháp cho quân ruồng bố, gom bắt công nhân vừa dụ dỗ, vừa cưỡng bức nhưng không đủ nhân lực để khôi phục việc khai thác cao su.

Tháng 3/1947, thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng về củng cố, xây dựng và phát triển Đảng ở toàn Nam bộ, Tỉnh ủy Biên Hòa cử đồng chí Hoàng Đình Thương đến Xuân Lộc thành lập Ban vận động để xây dựng Huyện ủy. Trong hai tháng, Ban vận động gồm các đồng chí: Ngô Tiến, Lê Ngọc Liệu, Tôn Quang Bảo đã xây dựng được các chi bộ Đảng trong 4 cơ quan và 3 xã. Tháng 6/1947, Tỉnh ủy Biên Hòa quyết định thành lập Đảng bộ Xuân Lộc do đồng chí Ngô Tiến làm Bí thư.

Lúc này ở Bình Lộc Mặt trận Việt Minh xã được củng cố do đồng chí Trần Văn Học làm chủ nhiệm; các ban công tác hoạt động khá mạnh, nhất là phong trào diệt tề, trừ gian; bên cạnh hoạt động quân sự là phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân, công nhân. Lửa kháng chiến chống Pháp bùng lên mạnh mẽ ở Bình Lộc, Cây Da, Bảo Vinh.

Chỉ sau thời gian ngắn ổn định, các đồng chí: Đinh Quang Ân, Lê Văn Ngọc (Sáu Ngọc), thuộc Trung đội 4 và đồng chí Nguyễn Thị Điều đã bám trụ xây dựng được lực lượng cách mạng tại Bình Lộc, mở ra thời kỳ mới, tấn công tiêu diệt địch, mở rộng địa bàn căn cứ, thông suốt đường liên lạc từ Bà Rịa, Xuân Lộc về chiến khu.

---

<sup>1</sup> Đồng chí Nguyễn Thành Danh sinh năm 1897, là đảng viên cộng sản từ thời kỳ những năm 1931-1934 ở Xuân Lộc do đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa kết nạp. Cách mạng tháng 8/1945 thành công, nhiều lần đồng chí vận động Tổng Lạc là dân ở Bình Lộc lâu năm vào Ủy Ban hành chính xã; tên này hứa hẹn rồi bỏ trốn, các đồng chí thấy khó giáo dục được, định thực hiện án tử nó mấy lần, nhưng đồng chí Danh muốn để thuyết phục thêm một thời gian và cho hắn một cơ hội. Nhưng cuối cùng đã bị hấn phân đội.

Tối ngày 01/8/1947, tại Bình Lộc, đồng chí Đinh Quang Ân (Trung đội trưởng Trung đội 4 Đại đội B) được các đồng chí giao liên Nguyễn Thị Điều (Bà Năm Bình Minh), Mai Thị Lan<sup>1</sup> đưa vào đồn Bình Lộc điều nghiên nắm tình hình. Được linh mục Nguyễn Đình Khuê (Giáo xứ Bình Lộc), một linh mục tiến bộ có tinh thần yêu nước giúp đỡ, đồng chí Đinh Quang Ân, cải trang thành "tu sĩ" đi thăm cơ sở và tín đồ. Nhờ vậy các mục tiêu của đồn Bình Lộc được đồng chí Đinh Quang Ân nắm chắc. Đồn Bình Lộc có khoảng 40 lính, phần lớn là thanh niên đồng bào Choro bị địch mua cuộc được trang bị một súng cối, một trung liên, 3 MTZ và một số súng trường. Sau 20 ngày điều nghiên, đồng chí Đinh Quang Ân lên kế hoạch tấn công đồn. Ngoài một cây súng mọc-chê được trang bị, lực lượng tự vệ đồn điền tăng cường vũ khí tự tạo bằng cách lấy khí đá nhồi vào ống tre, bịt kín hai đầu gây tiếng nổ để trấn áp tinh thần bọn lính trong đồn. Lương thực chuẩn bị cho trận đánh được cơ sở công giáo yêu nước thông qua linh mục Trần Đình Khuê cùng một số cai, xu, xếp tiến bộ và quần chúng quyên góp, tập kết và chuyển về vị trí quy định. Mọi công tác tổ chức cho trận đánh đã hoàn thành; giờ hành động đã đến, khoảng 18 giờ bọn lính gận tàn cuộc nhậu, đồng chí Đinh Quang Ân cho lực lượng tự vệ đồn điền nổ hàng trăm ống khí đá bố trí quanh đồn làm chúng bất ngờ, hoang mang và bỏ chạy tán loạn. Trung đội 4 truy đuổi và bắt gọn bọn chúng, thu một súng cối 60 ly và hơn 30 súng các loại. Đồng thời ta phát động công nhân nổi dậy đổ kho mủ, tháo gỡ máy móc, phá hủy xe, thu nhiều chiến lợi phẩm đưa ra chiến khu cùng nhiều thanh niên thoát ly tham gia lực lượng vũ trang. Thắng lợi của trận đánh làm nức lòng quân dân trong tỉnh, huyện, nhất là công nhân các đồn điền cao su; làm tăng thêm khí thế đấu tranh của các tầng lớp nhân dân tại Xuân Lộc.

Trước những thắng lợi của ta giặc Pháp và bọn chủ đồn điền điên cuồng, chúng mở nhiều cuộc lùng bố, càn quét phá hoại kinh tế của nhân dân. Các trận càn quét kéo dài suốt nhiều tuần lễ với những trung đoàn lính lê dương, lính ra-đê, chúng dàn thành hàng ngang trên đồng lúa, dùng báng súng gây gộc cào, đưa thì đập đập, thẳng thì gạt tuốt làm cho lúa non, lúa già rụng hết hạt, nát hết cây. Những rẫy màu<sup>2</sup> thì bất cứ cây lá gì ăn được là chúng nhổ sạch, phá sạch, từ đó gây cho ta nhiều khó khăn về lương thực. Năm 1947 toàn bộ hoa màu không nơi nào còn, kho thóc dự trữ của cách mạng và của dân cũng bị địch đốt cháy.

Quyết không để lương thực, hoa màu rơi vào tay giặc hoặc bị chúng phá hoại. Huyện ủy Xuân Lộc tổ chức các hội gạt tập đoàn, tranh thủ những đêm trăng sáng huy động cả lực lượng quân dân chính đảng tập trung cùng đi gạt, thu hoa màu. Hễ lúa chín tới đâu gạt ngay không đợi để lúa chín đều, gạt xong là cát dẫu vào nơi dự trữ. Nhờ sáng kiến kịp thời này, quân dân Xuân Lộc có đủ lương thực phục vụ nhu cầu cấp thiết hàng ngày và cho các trận đánh lớn. Suốt mùa lúa Tiểu đoàn Quốc Tuấn đã chiến đấu nhiều trận quyết liệt với quân thù, bảo vệ tốt việc thu hoạch lúa, hoa màu, được nhân dân hết lòng thương yêu tin tưởng. Mặt trận bảo vệ mùa màng lương thực ở Xuân Lộc cũng là một chiến

---

<sup>1</sup> Đồng chí Mai Thị Lan (Bà Bảy Nuôi) vợ đồng chí Đinh Văn Nuôi là bạn thân của đồng chí Đinh Quang Ân

<sup>2</sup> Trồng cây lương thực

trường cam go, ác liệt. Trên các cánh đồng: Bình Lộc, Cây Da, Bảo Vinh, nhiều chiến sỹ của Trung đội 6, Đại đội B đã ngã xuống trong đó có đồng chí Trần Văn Sinh, trung đội trưởng đã dũng cảm chỉ huy đơn vị đánh giáp lá cà với giặc, bảo vệ nhân dân chuyên thóc về nhà, giữa đồng lúa quê hương đồng chí đã hiên ngang nằm xuống để lại trong mỗi trái tim của đồng bào Xuân Lộc, Bình Lộc vô vàn sự cảm mến thương nhớ.

Đầu năm 1948, bọn Pháp cho lính đi lùng bắt các công nhân đã bỏ sở phải trở về làm việc cho đồn điền, tăng cường cảnh giác nghiêm ngặt. Mặt khác, địch còn cài một số tên tay sai vào hàng ngũ ta để đánh phá cách mạng. Do đó, một số cuộc hành quân di chuyển của ta bị giặc biết trước và gây tổn thất về lực lượng<sup>1</sup>. Sau khi thất bại ở La Ngà, bọn Pháp lại hung hăng càn quét Bình Lộc, đồng chí Trần Văn Học, chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh xã Bình Lộc, đồng chí Nguyễn Thành Công<sup>2</sup> lúc này là một du kích gan dạ cùng với đồng chí Đào Thị Ứng và 2 đồng chí cán bộ huyện công tác ở Cốc Rang về, chạm súng với giặc Pháp khi chúng đi càn ác liệt vào khu vườn rẫy ở Bình Lộc, cả 5 đồng chí đều hy sinh.

Bên cạnh đó, địch tiến hành tuần tiễu, hành quân càn quét vào các căn cứ kháng chiến ở Định Quang, Bình Lộc, Cây Da nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các vùng chúng tạm chiếm, có cuộc hành quân đến cấp tiểu đoàn và trên tiểu đoàn vào các khu căn cứ du kích, trực lộ giao thông, nhằm ngăn chặn quân chúng tiếp tế cho cách mạng, kiểm soát gặt gao đời sống nhân dân. Địch tổ chức đốt sạch, phá sạch các khu rẫy, thừa ruộng trồng lương thực, hoa màu, với mục đích không cho dân có lương thực tiếp tế cho kháng chiến. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Xuân Lộc nói chung, Bình Lộc, Bảo Vinh, Cây Da nói riêng gặp khó khăn nghiêm trọng. Nạn đói diễn ra nguy kịch. Nhân dân, cán bộ, chiến sỹ liên tiếp nhiều ngày phải ăn chuối rừng, măng rừng, củ mài... để đánh giặc.

Để giải quyết vấn đề lương thực, đồng thời bảo vệ tính mạng cho dân; tích cực góp phần trong việc kiến thiết nền kinh tế kháng chiến. Tỉnh ủy Biên Hòa đã chủ trương vận động một số đồng bào tại địa bàn Xuân Lộc về sinh sống tại các căn cứ. Hơn 5.000 quân chúng từ Xuân Lộc, Long Khánh được cán bộ vận động, hướng dẫn về Chiến khu Đ, Chiến khu Xuyên Phước Cơ (Bà Rịa), Chiến khu Phú Mỹ (Tân Thành). Ở chiến khu Đ, khu vực Hàng Dài, chính quyền cách mạng lập xã Cộng Hòa dân chủ. Đồng bào Bình Lộc, Cây Da, Bảo Vinh lần lượt ra đi, chỉ một số ít ở lại. Nhiều nơi vườn không nhà trống. Việc di dân rất khổ. Mỗi lần chỉ đi được khoảng 200 đến 250 người. Bọn giặc ruộng bỏ gây chết chóc và khó khăn nhiều mặt. Đồng bào Bình Lộc, Bảo Vinh di dân mỗi đợt trên 100 người kéo dài nhiều đợt.

Tại các vùng lập nghiệp mới, đồng bào Bà Lâm, Xuyên Mộc đã đón tiếp và giúp đỡ đồng bào di cư bằng tất cả tình thân thương ruột thịt. Vô cùng cảm động, nhiều em nhỏ mang từng nắm cơm, miếng bánh, những đồng bạc nhin ăn quà để tặng cho bà con. Nhiều mẹ, nhiều chị đã ôm nhau khóc ròng.

<sup>1</sup> Các đồng chí Nguyễn Thành Danh hy sinh tháng 3/1947, Trần Văn Học tháng 7/1948 ở Bình Lộc là do bọn tay sai cài vào hàng ngũ ta gây nên.

<sup>2</sup> Con trai của liệt sĩ Nguyễn Thành Danh.

Nhân dân nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở. Người đến trước giúp người đến sau tăng gia sản xuất, góp phần xây dựng và bảo vệ căn cứ, xây dựng đời sống mới ở vùng độc lập. Việc thành lập các làng mới tại căn cứ kháng chiến đã tác động đến phong trào cách mạng trong nhân dân. Từ đây, cán bộ, du kích trở về tuyên truyền, vận động quần chúng, công nhân tiếp tục hướng về kháng chiến, vững lòng tin vào cách mạng.

Tháng 5/1951, tỉnh Thủ Biên được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai tỉnh: Thủ Dầu Một và Biên Hòa, trực thuộc Phân Liên khu miền Đông. Tỉnh ủy Thủ Biên ra quyết định giải thể quân dân chính Đảng huyện Xuân Lộc; tổ chức lại hệ thống cơ quan lãnh đạo kháng chiến ở Xuân Lộc và thành lập Ban cán sự Đảng, thống nhất lãnh đạo về quân sự, chính trị, kinh tế trên toàn địa bàn. Thành lập đội vũ trang tuyên truyền, đưa cán bộ, chiến sỹ trở lại chiến trường.

Nhờ những nỗ lực cố gắng, đến cuối năm 1951, phong trào đấu tranh cách mạng của quân dân Xuân Lộc - Long Khánh nhanh chóng được phục hồi và phát triển. Tại địa bàn thị trấn Xuân Lộc, nhóm 15 người do đồng chí Nguyễn Văn Sâm phụ trách làm tốt công tác dân vận, móc nối các cơ sở, hình thành đường dây liên lạc với các vùng ven ở Bình Lộc, Bảo Vinh, từng bước gây dựng lại phong trào đấu tranh cách mạng; nhiều chi bộ Đảng được hình thành. Chính nhờ vào chủ trương, đường lối hoạt động đúng đắn của Tỉnh ủy Thủ Biên, sự linh hoạt của Ban cán sự Đảng huyện Xuân Lộc và việc hình thành Đội vũ trang tuyên truyền. Đây chính là cơ sở cho việc xây dựng thế và lực trong điều kiện mới, để quân dân Xuân Lộc, Bình Lộc tiếp tục đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Cùng với hoạt động vũ trang đánh địch, phong trào đấu tranh chính trị cũng diễn ra ngày càng quyết liệt. Ngày 3/4/1950, 2.500 công nhân các đồn điền Bình Lộc, Dầu Giây, An Lộc sau giờ lao động đồng loạt kéo lên văn phòng chủ sở đưa kiến nghị với ba yêu sách: tăng lương 40%, làm việc đúng giờ qui định, giảm phân cây cạo. Các chủ sở đều nhận kiến nghị và hứa đề đạt lên giới chủ ở Sài Gòn để giải quyết. Ba ngày sau, công nhân tiếp tục đình công một ngày đòi giới chủ mau chóng giải quyết, đồng thời phản đối đế quốc Mỹ viện trợ cho thực dân Pháp, can thiệp vào Việt Nam.

Trong lúc cuộc kháng chiến thực dân Pháp của ở các đồn điền cao su đang trên đà phát triển thì tháng 10/1952, tỉnh Thủ Biên bị một trận bão lụt nặng nề chưa từng thấy đã ập tới. Nhà cửa, vườn tược, cây cối đổ sập, hàng ngàn cây cao su tróc gốc đổ gãy ngổn ngang; hoa màu bị ngập lụt, lương thực bị cuốn trôi, xóm làng thôn ấp bị tàn phá chưa từng có. Nhờ tinh thần tương thân tương trợ của các tỉnh miền Tây, tinh thần tự lực tự cường, khắc phục thiên tai địch họa, tăng gia sản xuất, khó khăn dần được khắc phục. Cuộc kháng chiến vẫn được đẩy mạnh. Bà con công nhân cao su đồn điền Bình Lộc cùng với công nhân các đồn điền khác, trong điều kiện khó khăn chung vẫn tích cực đóng góp tiền, gạo ủng hộ kháng chiến. Công nhân cao su sở Bình Lộc vừa đóng góp khả năng của mình vừa làm nhiệm vụ đầu mối chuyển lương thực, thuốc men từ nơi tập kết hàng ở ấp Võ Đông, Lạc Sơn về Chiến khu Đ để tiếp tế cho cán bộ, chiến sỹ và giúp đỡ nhân dân xã Cộng Hòa.<sup>1</sup> Việc đóng góp tài chính trong

---

<sup>1</sup> Xã Cộng Hòa: là 1 xã vùng kháng chiến ở chiến khu Đ, hầu hết là đồng bào Xuân Lộc tản cư về đây.

công nhân ngày một tăng, hàng tháng đều vượt mức yêu cầu của tỉnh, được Liên hiệp Công đoàn Nam bộ và Tỉnh ủy Thủ Biên gửi thư khen ngợi, biểu dương.

Đầu năm 1953, lợi dụng tình hình thiên tai gây cho ta nhiều khó khăn, thực dân Pháp tăng cường càn quét quy mô lớn vào căn cứ Chiến khu Đ. Ở Bình Lộc, chính quyền tay sai và bọn chủ đồn điền tiếp tục ruồng bỏ công nhân và kiểm soát gắt gao việc đi lại, mua bán của nhân dân lao động để hàng hóa không ra được khu kháng chiến; truy bắt những cán bộ, đảng viên cách mạng. Thế nhưng, với lòng tin tưởng vào Đảng, cách mạng, nhân dân, công nhân Bình Lộc là lá chắn tốt cho phong trào đấu tranh cách mạng đứng vững trước những thử thách của thiên tai, địch họa. Đội vũ trang tuyên truyền của huyện và du kích cao su Bình Lộc liên tục tổ chức nhiều trận đánh giao thông trên địa bàn gây cho địch nhiều thiệt hại, khiến giặc Pháp phải đối phó vất vả.

Lợi dụng tình hình giặc Pháp thua đau trên khắp chiến trường, bọn tề, ngụy, binh lính địch hoang mang dao động; nhân dân, công nhân đồn điền Bình Lộc đã tổ chức nhiều cuộc đấu tranh với mục tiêu kinh tế kết hợp với chính trị: đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống bắt lính và chống đánh đập, sa thải công nhân... Bọn chủ sở không dám đàn áp mà phải nhân nhượng giải quyết một số yêu sách của công nhân. Lực lượng vũ trang huyện và du kích chiến đấu Bình Lộc liên tục đột kích tuyên truyền và tấn công địch, nhiều đồn bót, tháp canh binh lính địch bỏ gác. Trên địa bàn Bình Lộc, thế và lực của cách mạng ngày càng được củng cố, tăng cường.

Ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Sau chín năm kháng chiến trường kỳ, cách mạng Việt Nam đã làm "*Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng*"<sup>1</sup> với chiến thắng vang dội, chấn động địa cầu gắn liền với tên tuổi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp: đánh bại thực dân Pháp.

Hòa trong niềm vui chung của đất nước, quân dân Xuân Lộc - Long Khánh, Bình Lộc đã đẩy mạnh tiến công địch, mở thêm vùng làm chủ. Ngày 20/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ (Genève) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sỹ nhân dân Xuân Lộc - Long Khánh nói chung và nhân dân, công nhân Bình Lộc nói riêng, cùng hân hoan, phấn khởi vui mừng trước thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Chín năm kháng chiến với quyết tâm "*Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*"<sup>2</sup> quân dân Bình Lộc đã vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, hy sinh, cùng với nhân dân cả nước; nhân dân, công nhân và lực lượng vũ trang Bình Lộc đã góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp. Sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới, chống lại kẻ thù mới, kẻ thù lớn nhất của thời đại, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, góp phần giải phóng quê hương Bình Lộc, Long Khánh thân yêu.

## CHƯƠNG IV

---

<sup>1</sup> Trích trong bài thơ "*Ba mươi năm đời ta có Đảng*" của nhà thơ Tố Hữu.

<sup>2</sup> Trích trong "*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19/12/1946.



## **CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO QUÂN DÂN BÌNH LỘC KIÊN CƯỜNG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC ( 1954-1975).**

### **I. VƯỢT QUA SỰ KHỦNG BÓ ÁC LIỆT CỦA KẼ THÙ, NHÂN DÂN BÌNH LỘC ĐẤU TRANH ĐÒI DÂN SINH, DÂN CHỦ. (1954-1960)**

Ngày 20/7/1954 Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam và toàn cõi Đông Dương được ký kết. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế, kiến thiết đất nước, miền Nam tạm thời nằm trong vùng kiểm soát của địch hai năm sau tiến hành tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Theo tinh thần của Hiệp định, vĩ tuyến 17 được làm phân tuyến quân sự tạm thời, không có tính chất chính trị chia cắt đất nước. Trong thời gian chờ tổng tuyển cử, hai bên phải tôn trọng Hiệp định, không được phân biệt đối xử, trả thù những người kháng chiến.

Tuy nhiên với âm mưu xâm lược đất nước ta từ trước, đế quốc Mỹ từ sau năm 1945 đã tiến hành viện trợ từng bước thay chân thực dân Pháp. Ngày 13/6/1954 Mỹ đưa tên tay sai Ngô Đình Diệm về nước lập chính phủ bù nhìn, chúng xây dựng hệ thống chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam, ra sức tuyên truyền bịp bợm, lừa mị quần chúng nhân dân lôi kéo cán bộ kháng chiến, hòng dập tắt ngọn lửa đấu tranh, ý chí cách mạng của đồng bào ta.

Tại Xuân Lộc từ tháng 7/1954 bộ máy hành chính do Pháp thành lập trước đây bị thay đổi. Quận trưởng Trương Văn Long, một tay sai của Pháp bị gạt ra ngoài, thay vào đó là Trần Văn Sèn thuộc phe cánh của chế độ họ Ngô. Xây dựng các đảng phái phản động như: "*Đảng Cần Lao Nhân Vị*", "*Đảng Đại Việt*".... Đặc biệt ở Xuân Lộc tổ chức "*tập đoàn công dân*" hoạt động mạnh có mạng lưới cơ sở khắp các xóm đạo thiên chúa giáo. Âm mưu của Mỹ - Diệm là biến Xuân Lộc thành một quận ly "*trong sạch điển hình*" của cái gọi là "*Chính phủ quốc gia*".

Ở Bình Lộc chúng bắt nhân dân phải gia nhập các tổ chức phản động như "*Phong trào cách mạng quốc gia*", "*Nhân dân tự vệ đoàn*", "*Hiệp hội nông dân*".... cài mật vụ để theo dõi khống chế bà con, chúng ngày đêm tuyên truyền xuyên tạc kháng chiến, lừa bịp, lôi kéo nhân dân, ngoài ra chúng tiến hành lập sổ đen theo dõi những người kháng chiến cũ, tạo cơ sở để tiến hành khủng bố, bắt bớ, đàn áp những năm tiếp theo.

Tháng 10/1954, Xứ ủy Nam bộ được thành lập lại. Về phương châm hoạt động; Xứ ủy cũng nhấn mạnh: "*Kết hợp công tác bí mật và công tác công khai, nửa công khai, tổ chức và hoạt động của Đảng phải hết sức giữ bí mật, tổ chức và hoạt động của quần chúng thì cần lợi dụng các hình thức công khai*". Trên tinh thần đó, Ban công vận Xứ ủy đã cử các đồng chí: Trần Văn Kiểu, Sáu Văn về Xuân Lộc lãnh đạo, với nhiệm vụ xâm nhập, móc nối lại những đảng viên các cơ sở cũ bên trong để tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ nhân dân, công nhân và lãnh đạo phong trào đấu tranh. Đến cuối năm 1954, Ban cán sự huyện Xuân Lộc được thành lập gồm các đồng chí: Ngô Tiến, Lê Minh Chiếu, Nguyễn Nại Sơn ... chủ trương tập trung chỉ đạo và lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng ở các đồn điền cao su, thị trấn và các vùng ven trong đó có Bình Lộc.

Đầu năm 1955, ở Bình Lộc chính quyền nguy cơ bản đã hoàn tất bộ máy tề, ấp. Những lực lượng dân vệ, tề, mật vụ mới ra đời bắt đầu chống Cộng mạnh mẽ với mục đích đàn áp những người yêu nước, phong trào đấu tranh của nhân dân. Chúng đưa tên Lâm Văn Huệ làm trưởng ấp và một số tay sai khác, rải đầy cảnh sát mật vụ chuyên theo dõi bắt bớ, thủ tiêu cán bộ cách mạng và những ai không theo chúng. Lực lượng quân sự nguy kết hợp với bọn cảnh sát, mật vụ chỉ đêm ngày đêm tiến hành càn quét, truy lùng cán bộ, đảng viên, những người kháng chiến cũ, khủng bố đàn áp nhân dân khắp nơi. Lấy "*tố cộng, diệt cộng*" làm quốc sách hàng tiêu diệt những người kháng chiến cũ và những người yêu nước, hòng dập tắt phong trào cách mạng của nhân dân ta. Tại Bình Lộc bị o ép bởi các "*Ủy ban tố Cộng, diệt Cộng*". Chúng bắt dân đi học tố cộng liên miên, hết học ngày lại học đêm, cấm dân không được nói đến hiệp thương tổng tuyển cử. Địch gây tâm lý sợ Cộng sản, gây nghi ngờ trong dân, chia rẽ tôn giáo, dân tộc, bằng cách tố giác lẫn nhau, cha tố con, vợ tố chồng. Bắt được cán bộ cách mạng, chúng đưa ra buộc quần chúng phải tố, nếu ai không tố thì bị ghép vào tội thân cộng và bị bắt bớ giam cầm, rồi cảnh bắn giết dã man thời trung cổ như: chặt đầu, cắm cọc bêu giữa chợ, cảnh mổ bụng, moi gan cán bộ, chiến sỹ ta giữa chỗ đông người.... được chúng đem ra thi thố. Bên cạnh đó Diệm còn đưa hàng ngàn đồng bào Thiên chúa giáo do chúng cưỡng ép di cư năm vào 1954 và đồng bào Hoa, Nùng đến định cư trên các tuyến đường quan trọng nhất và những nơi từng là căn cứ kháng chiến, trong đó có Bình Lộc, Bảo Vinh để làm một vành đai hai mặt vừa tấn công ta, vừa bảo vệ chúng. Đồng thời tạo nên mối chia rẽ, nghi kỵ lẫn nhau giữa đồng bào địa phương với người mới đến, làm cho đồng bào thiếu sự đoàn kết, gắn bó ban đầu. Ở những nơi này, địch mua chuộc, sử dụng bọn phân động đội lột linh mục, tiến hành khống chế, ép buộc đồng bào có đạo, dân tộc Hoa, Nùng chống lại cách mạng. Âm mưu của chúng là xây dựng một hàng rào người để bảo vệ cho chúng.

Thấy rõ bản chất xâm lược của kẻ thù, sau khi chuyển quân tập kết. Thực hiện chủ trương Đảng. Tỉnh ủy Biên hòa đã tổ chức học tập và phân công một số cán bộ, đảng viên ở lại hoạt động, tiếp tục lãnh đạo nhân ở các địa phương, gây dựng cơ sở, bám trụ xây dựng phong trào, đấu tranh theo tinh thần Hiệp định Giơ-ne-vơ. Trên địa bàn Bình Lộc ngoài một số cán bộ cơ sở ở lại, còn có thêm một số các đồng chí nơi khác đến như: miền Tây lên, miền Trung vào hoạt động độc lập và bí mật. Lúc bấy giờ huyện ủy Xuân Lộc có chủ trương chủ yếu là đấu tranh chính trị với các nội dung: *đòi Mỹ - Diệm phải nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Chống bắt bớ trả thù người kháng chiến cũ. Đặc biệt chú trọng vùng cao su để hợp pháp hóa đấu tranh công khai với địch.*

Mở đầu cho những cuộc đấu tranh đó là nhân kỷ niệm ngày quốc tế Lao động 01/5/1955 được sự lãnh đạo trực tiếp của huyện ủy Xuân Lộc, công nhân, nhân dân tại các đồn điền Bình Lộc, An Lộc, Hàng Gòn, Cẩm Mỹ, Ông Quế, Long Thành đồng loạt đình công 24 giờ, tổ chức mít tinh đưa 16 yêu sách mà nội dung cơ bản là đòi dân sinh, dân chủ. Cuộc đấu tranh kéo dài 5 ngày và giành được thắng lợi. Giới chủ đồn điền nhận giải quyết một số yêu sách của công nhân. Qua cuộc đấu tranh uy tín của tổ chức Đảng được nâng cao, tạo được niềm tin trong công nhân.

Trước thắng lợi của cuộc đình công. Xứ ủy Nam bộ và Liên Tỉnh ủy miền Đông tiếp tục phát động công nhân toàn miền Đông đấu tranh nhằm biểu thị sự đoàn kết, biểu dương sức mạnh của giai cấp. Trên tinh thần đó, ngày 10/11/1955, công nhân, nhân dân các sở cao su Bình Lộc, An Lộc, Hàng Gòn, Cẩm Mỹ, Ông Quế ... cùng công nhân đồn điền ở miền Đông Nam bộ đồng loạt đình công với các yêu sách như đình công ngày 01/5, bổ sung thêm một số yêu sách khác. Đây là cuộc đấu tranh lớn nhất với quy mô toàn miền Đông Nam bộ, có sự chỉ đạo tập trung thống nhất của Xứ ủy Nam bộ kể từ khi Hiệp định Giơ-ne- vơ ký kết. Cuộc đấu tranh giành được thắng lợi, là nguồn cổ vũ rất lớn cho đội ngũ công nhân cao su và phong trào cách mạng miền Nam.

Vào thời gian này, Ngô Đình Diệm bằng thủ đoạn "*trung cầu dân ý*" gian dối nhằm phé truất Bảo Đại, lên làm Tổng thống tuyên bố thành lập nước Việt Nam Cộng Hoà chuẩn bị cho một quá trình đánh phá cách mạng lâu dài. Chúng tuyên truyền, hô hào quần chúng "*đả thực, bài phong, diệt Cộng*"<sup>1</sup> và "*Đường lối cánh mạng quốc gia*" của Diệm - Nhu. Ngày 4/3/1956; Mỹ - Diệm tổ chức bầu cử Quốc hội riêng rẽ. Đây là một hành động trắng trợn vi phạm Hiệp định Giơ-ne-vơ đi ngược lại nguyện vọng thiết tha của nhân dân ta là hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất nước nhà vào tháng 7/1956.

Trước hành động của địch, các đảng viên ở Xuân Lộc đã kịp thời về Bình Lộc đả thông tư tưởng, chỉ ra phương hướng đấu tranh cho nhân dân với kẻ thù trong điều kiện mới. Các cơ sở cách mạng đi vận động nông dân không tham gia bỏ phiếu khi địch tiến hành bầu cử tại địa phương. Trước và trong thời kỳ địch tổ chức bầu cử, nhân dân Bình Lộc được tuyên truyền hiểu rõ âm mưu của địch qua các truyền đơn do các đảng viên ở Xuân Lộc chuyển vào, nội dung truyền đơn viết tay đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, đòi quyền dân sinh, dân chủ chống cướp đất, được tung ra nhiều nơi, nay chỗ này, mai chỗ khác, quần chúng nhân dân phấn khởi, bàn tán. Bọn tề ngụy lo sợ, cứ mờ sáng mật vụ, tề áp lại nháo nhác đi tìm truyền đơn để thu gom. Một số tên tay sai hống hách với đồng bào, được thư cảnh cáo của cách mạng đã phập phồng lo sợ.

Ngày 7/7/1956 nhân cơ hội chính quyền ngụy kỷ niệm 2 năm chấp chính của chế độ Ngô Đình Diệm, huyện ủy Xuân Lộc tổ chức một cuộc tuần hành với hàng ngàn công nhân cao su ở các đồn điền: An Lộc, Cẩm Mỹ và Hàng Gòn cùng bà con nông dân Bình Lộc, Bảo Vinh, Gia Ray, Bảo Chánh.... Tất cả các lực lượng kéo về trung tâm Xuân Lộc biểu tình, tuần hành biểu dương lực lượng. Công nhân, nông dân vừa đi vừa hô to khẩu hiệu: Yêu cầu chính quyền Sài Gòn hiệp thương Tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, phản đối chính quyền Diệm - Nhu khủng bố nhân dân, trả thù những người kháng chiến...Ngụy quyền huy động lực lượng cảnh sát, quân đội đến đàn áp. Chúng còn cho lính lấy sơn viết lên áo, nón các người bị bắt những khẩu hiệu chống Cộng. Nhân dân phản đối kịch liệt. Nhiều mẹ ở Bình Lộc không ngần ngại vứt bỏ nón, áo để kẻ thù không thực hiện được mưu đồ của chúng. Bất chấp nguy hiểm, đoàn tuần hành vẫn hiên ngang biểu dương lực lượng trong suốt một ngày. Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân, bọn địch phải co lại trong các đồn bót và

---

<sup>1</sup> Chống thực dân, bài trừ phong kiến, diệt Cộng sản

công sở. Cuộc biểu tình tuần hành gây tiếng vang lớn trong và ngoài tỉnh, biểu thị ý chí cách mạng sức mạnh đoàn kết đấu tranh của công nhân cao su và nông dân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, vì độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc.

Liên tiếp thất bại đau đớn về chính trị, địch quay sang thẳng tay kèm kẹp, đàn áp dã man phong trào cách mạng. Từ tháng 7/1956 đến tháng 2/1957; Mỹ - Diệm mở chiến dịch "*Truong Tấn Bửu*" trọng tâm là tiêu diệt lực lượng cách mạng và bình định các vùng nông thôn, dập tắt phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân. Chúng đưa các tiểu đoàn nguy quân,<sup>1</sup> quân cảnh, cảnh sát phối hợp với bọn bình định, tay sai ác ôn tại chỗ càn quét, chà đi xát lại các xã ấp, vào các đồn điền cao su, các vùng kháng chiến, hàng trăm cán bộ, đảng viên ở các chi bộ vùng cao su và nông thôn bị sa vào tay giặc. Cuối năm 1956, đồng chí Ngô Tiến, Bí thư Huyện ủy bị địch bắt tại Gia Ray, hầu hết cán bộ, đảng viên và cơ sở ở Xuân Lộc lần lượt bị lộ và địch bắt. Tổ chức mạng lưới cơ sở cách mạng ở Xuân Lộc hầu như mất trắng. Toàn huyện chỉ còn lại một số đảng viên, cơ sở ở Gia Ray, Rừng Lá, sở Ông Quế, Hàng Gòn phải rút vào bí mật chờ liên lạc.

Trước tình hình khó khăn này, cũng như những địa phương khác trong Huyện phong trào đấu tranh ở Bình Lộc tạm thời lắng xuống để bảo vệ cơ sở. Trước cơn sóng dữ của kẻ thù nhân dân Bình Lộc không hề nao núng, nhận thức rõ dã tâm của kẻ thù, vẫn một lòng chí cốt với cách mạng, cuu mang, che chở cho cán bộ, đảng viên khi bị địch truy lùng gắt gao, trung kiên bảo vệ cơ sở, phong trào đấu tranh cách mạng của địa phương.

Tháng 4/1957, với chính sách "*chia để trị*"; chính quyền Ngô Đình Diệm thành lập tỉnh Long Khánh trên cơ sở hai quận Định Quán và Xuân Lộc<sup>2</sup>, lấy thị trấn Xuân Lộc làm trung tâm tỉnh lỵ. Chúng đưa tên tay sai khét tiếng ác ôn từng có nợ máu với nhân dân trong thời kỳ chống Pháp là Nguyễn Văn Ngu ở miền Tây Nam bộ nắm quyền Tỉnh trưởng và sau đó đưa tên Nguyễn Cúc<sup>3</sup> lên thay thế đồng thời chia lại một số đơn vị xã, ấp, cưỡng bức dôn dân để dễ bề kiểm soát, đàn áp phong trào đấu tranh ở Xuân Lộc. Bình Lộc tách thành 2 đơn vị: sở Bình Lộc và ấp Bình Lộc, riêng ấp Bình Lộc sáp nhập vào xã Xuân Lộc trực thuộc quận Xuân Lộc.

Giữa năm 1957, Tỉnh ủy Biên Hoà nhận thấy tình hình ở Xuân Lộc trong tình thế khó khăn, đã cử đồng chí Trịnh Văn Dục và Nguyễn Minh Chiếu về để xây dựng, khơi lại phong trào. Bao năm tháng chờ đợi, nhân dân vui mừng trước sự quan tâm của Tỉnh ủy. Họ đón nhận hai cán bộ đảng viên mà lòng vui khôn xiết. Một số đảng viên, cơ sở cách mạng ở các vùng phụ cận được móc nối, liên lạc trở lại. Từ những đầu mối này, tinh thần yêu nước được khơi dậy, hun nóng thêm trên vùng đất vốn có truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường.

---

<sup>1</sup> Bọn lính sư đoàn 5 do tên sĩ quan nguy người Nùng Voòng A Sáng cầm đầu.

<sup>2</sup> Đến năm 1966 thêm quận Kiệm Tân.

<sup>3</sup> Nguyễn Cúc là con đỡ đầu của Trần Lệ Xuân.

Tại Bình Lộc, địch ra sức dò thám, theo dõi nhân dân. Chúng tổ chức những buổi họp "*Tố Cộng, diệt Cộng*" gây hoang mang trong quần chúng lao động. Chúng hô hào kêu gọi nhân dân chỉ điếm "*Việt Cộng*", không quan hệ giao lưu để đảm bảo an ninh xã hội. Nhân dân Bình Lộc hiểu rõ dã tâm của kẻ thù. Địch bằng mọi hình thức tấn công phong trào cách mạng, nhân dân cũng tìm mọi cách giữ vững liên lạc với cán bộ, đảng viên. Nhiều cơ sở vẫn hoạt động mà địch không thể phát hiện được. Tinh thần tương trợ, sự đoàn kết một lòng theo cách mạng của nhân dân ngày càng thể hiện cao. Nhiều người giúp đỡ các gia đình có người bị địch bắt, động viên nhau trong muôn vàn khó khăn thử thách.

Trong thời gian này chính quyền ngụy ban bố lệnh bắt buộc mỗi gia đình phải treo bảng "*Gia đình tôi quyết tâm diệt Cộng*" thì các cơ sở vận động nhau không chấp hành. Những buổi họp "*Tố Cộng, diệt Cộng*" do địch triệu tập, nhân dân thường lấy cớ giữ sức khoẻ mai đi làm rẫy không dự. Nếu địch làm gặt gao thì đi nhưng đem theo con nhỏ để chúng khóc làm ồn ào, quấy rối cho buổi họp không còn tác dụng. Bọn địch biết nhưng không có cơ sở để bắt. Chúng ngầm ngầm theo dõi, làm khó dễ đủ thứ và lên danh sách "*đỏ*" các gia đình bị tình nghi. Mạng lưới an ninh, mật vụ của địch được phát triển rộng rãi, chúng xây dựng đội công tác đặc biệt bao gồm những tên ác ôn, phản bội đầu hàng để chỉ điếm, truy bắt cán bộ, cơ sở cách mạng của ta. Song song với chính sách "*Tố Cộng, diệt Cộng*", trong hai năm 1957-1958, chính quyền ngụy mở hàng loạt các cuộc tảo thanh, càn quét vào nương rẫy, rừng để truy lùng cán bộ, đảng viên cách mạng, những người kháng chiến trước đây. Trong tình thế khó khăn, nhiều lúc cán bộ trong căn cứ đã không liên lạc được với cơ sở cách mạng ở Bình Lộc.

Kẻ thù càng tàn bạo, phát xít, càng điên cuồng khủng bố trả thù những người kháng chiến cũ và đồng bào yêu nước, càng hun đúc thêm lòng căm thù, ý chí cách mạng của nhân dân.

Tháng 1/1959, Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam khóa II tổ chức Hội nghị lần thứ 15 (mở rộng) để xác định đường lối cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới. Hội nghị chỉ rõ: "*Con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân*". Trung ương Đảng cũng đề ra đường lối cách mạng miền Nam là: "*Lấy sức mạnh của quân chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân*".<sup>1</sup> Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng đã đáp ứng yêu cầu mong đợi của nhân dân miền Nam, mở đầu cho phong trào cách mạng toàn miền phát triển cả về thế và lực.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng vừa triển khai hội nghị thứ 15 xong. Hai tháng sau, tháng 3/1959, Mỹ - Diệm tuyên bố đặt miền Nam Việt Nam trong tình trạng chiến tranh, chúng đưa ra sắc luật "*Đặt Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật*" vào ngày 6/5/1959 còn gọi là luật 10/59. Luật 10/59 chưa ráo mực, ngụy quyền Sài Gòn chỉ đạo cho các cơ quan đàn áp của địch "*Tiêu diệt Cộng sản nằm vùng*" và chủ trương "*Thà giết lầm còn hơn bỏ sót*". Địch lê máy chém

---

<sup>1</sup> Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 20, tr. 82

đi khắp miền Nam, thẳng tay bắn giết, trả thù những người kháng chiến cũ và đồng bào yêu nước, trong đó có nhiều đảng viên của huyện Xuân Lộc: "*Đảng bộ huyện Xuân Lộc (Biên Hòa) chỉ trong một thời gian ngắn, các cơ sở Đảng từ huyện đến xã hầu như bị địch phá rã, tê liệt hoàn toàn*"<sup>1</sup>

Để quán triệt và thực hiện Nghị quyết của Trung ương. Tháng 12/1959, Tỉnh ủy Biên Hòa - Bà Rịa họp triển khai Nghị quyết 15 của Ban chấp hành Trung ương Đảng cho cán bộ, đảng viên tại Hắc Dịch, đồng thời phát động phong trào diệt ác, phá kềm trong toàn tỉnh. Mở đầu cho đợt hoạt động, ngày 30/3/1960 lực lượng c40 do đồng chí Lê Minh Thịnh (Sáu Thịnh) phối hợp với quần chúng công nhân cao su do đồng chí Phạm Văn Hy (Tư Hy) Bí thư Ban cán sự cao su trực tiếp lãnh đạo đã tiến công vào bót hiến binh bảo an, dân vệ ở đồn điền cao su Bình Ba, mở màn cho phong trào Đồng khởi của công nhân đồn điền cao su Biên Hòa - Bà Rịa. Thắng lợi của cuộc tấn công này đã cổ vũ mạnh mẽ cho phong trào đấu tranh, đáp ứng được nỗi khát khao của nhân dân Long Khánh, Bình Lộc.

Hưởng ứng phong trào đồng khởi của công nhân đồn điền cao su Biên Hòa - Bà Rịa. Tại Bình Lộc phong trào đấu tranh được khơi dậy. Từ ngày 10 đến 20/7/1960 nhân dân Bình Lộc, Bảo Vinh.. cùng công nhân hưởng ứng cuộc đình công, bãi thị toàn Nam bộ chống Mỹ - Diệm. Hàng loạt các khẩu hiệu đấu tranh được công nhân đưa ra: thủ tiêu luật phát xít 10/59; chống khủng bố, chống cướp đất, đòi phái đoàn cố vấn quân sự Mỹ rút khỏi miền Nam, đả đảo Ngô Đình Diệm.

Để khôi phục lại phong trào. Tháng 7/1960, Ban cán sự Long Khánh được thành lập. Đồng chí Lê Văn Thâm (Chín Sanh) được chỉ định làm Bí thư, hai Ủy viên là đồng chí Nguyễn Văn Nhân và Mai Hiến Thái (Ba Thái). Ban cán sự đứng chân ở vùng Trảng Táo; đồng thời Ban cán sự quyết định tổ chức bốn đội công tác, trong đó đội 4 phụ trách thị xã Long Khánh. Đội vũ trang có nhiệm vụ đột áp điều tra, móc nối liên lạc và xây dựng thêm cơ sở cách mạng trong đó có địa bàn Bình Lộc.

Năm năm bền bỉ đấu tranh chính trị đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, nhân dân Bình Lộc đã kiên cường vượt qua sự khủng bố ác liệt của kẻ thù, giữ vững phong trào cách mạng. Tinh thần đấu tranh, ý thức cách mạng của nhân dân Bình Lộc được hun đúc thêm qua đấu tranh góp phần tạo nên sức mạnh to lớn, chuyển thể phong trào trên địa bàn xã sang thể tấn công kẻ thù trong giai đoạn khó khăn gian khổ sau này.

## **II. CHI BỘ ĐẢNG VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG RA ĐÒI, PHÁT TRIỂN CHIẾN TRANH NHÂN DÂN ĐÁNH ĐỊCH BÌNH ĐỊNH, CHỐNG LẬP VÀ PHÁ TAN HỆ THỐNG ÁP CHIẾN LƯỢC (1961-1965)**

Phong trào Đồng khởi của quân và dân miền Nam đã giáng cho bè lũ Mỹ - Diệm những thất bại nặng nề cả về quân sự, chính trị và ngoại giao; chính quyền tay sai ở Sài Gòn đứng trước nguy cơ sụp đổ. Để cứu nguy, đế quốc Mỹ chuyển sang thực hiện chiến lược "*chiến tranh đặc biệt*" thực chất là âm mưu

---

<sup>1</sup> Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975), tr. 238

dùng người Việt Nam đánh người Việt bằng biện pháp tăng cường nguy quân, củng cố nguy quyền, đi đôi trang bị phương tiện chiến tranh hiện đại và cố vấn Mỹ chỉ huy. Để tiến hành chiến lược trên, Mỹ - Diệm thực hiện kế hoạch Staley - Taylor, lấy việc xây dựng "*áp chiến lược*" làm quốc sách nhằm kèm kẹp, tách rời quần chúng với cách mạng, cô lập tiêu diệt lực lượng kháng chiến, kiểm soát tình hình để bình định miền Nam trong vòng 18 tháng.

Tại Bình Lộc cũng như các xã khác chúng ra sức xây dựng các lực lượng địa phương tại chỗ như thanh niên chiến đấu (có trang bị súng) tăng thêm dân vệ, bảo an, lập đồn bót và tăng cường liên tục các cuộc hành quân càn quét. Mỗi xã còn có một đoàn bình định từ 20 tên trở lên phục vụ cho "*quốc sách áp chiến lược*".

Trước âm mưu của Mỹ - Diệm, Trung ương Cục xác định rõ phương hướng tiến hành phá kế hoạch của kẻ thù: "*Chống và phá áp chiến lược, gom dân của địch là vấn đề quyết định cho việc duy trì và mở rộng phong trào*", đó là cuộc đấu tranh trung tâm hàng đầu".

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Khu ủy miền Đông Nam bộ. Ban Cán sự Long Khánh họp nhận định: áp chiến lược của địch xây dựng nhằm tách rời nhân dân với cách mạng. Muốn phát triển phong trào phải tập trung chống phá áp chiến lược. Công tác vận động quần chúng phải đi đầu, phải xây dựng được cơ sở bên trong vững mạnh, làm cho quần chúng hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, thống nhất ý chí hành động. Ban cán sự đề ra công tác trước mắt cần tập trung: *đẩy mạnh các hoạt động vũ trang, hỗ trợ phong trào phá áp chiến lược của quần chúng; phát động quần chúng kết hợp đấu tranh chính trị - vũ trang, từng bước phá lỏng, phá ban, phá rã áp chiến lược, đưa nhân dân bung ra sản xuất, kết hợp đấu tranh vũ trang và kinh tế vừa đánh địch vừa xây dựng và phát triển lực lượng, vừa làm công tác kinh tế tài chính.*

Trên cơ sở chương trình công tác của Ban cán sự Long Khánh. Tại Bình Lộc, Cây Da hai đồng chí: Tư Sửu, Bảy Châu (tức Bảy Rồ) cùng các đồng chí trong thời kỳ chống Pháp đã quy tụ về đây như Tư Sách, Hai Chí, Hai Tấn (Huỳnh Ngọc Tấn) cùng nhau thảo luận tình hình khó khăn, thuận lợi phong trào đấu tranh cách mạng ở địa phương, nhanh chóng củng cố cơ sở cách mạng, quyết tâm vượt qua sự khủng bố của kẻ thù, lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống địch bình định, phá tan hệ thống áp chiến lược của chúng.

Cuộc đấu tranh chống địch gom dân vào áp chiến lược diễn ra gay gắt. Các đồng chí hoạt động ở Bình Lộc đã vận động và cùng với nhân dân trong xã đấu tranh chống phá áp chiến lược của tề nguy dưới mọi hình thức. Để đồng bào có lý đấu tranh kéo dài với địch, các đồng chí hoạt động bí mật ở trong ấp đã chỉ đạo đòi địch phải làm áp chiến lược xa nhà dân ở để dân còn ra vào làm ăn sinh sống. Sự thật, làm xa nhà dân thì vành đai sẽ rộng, tốn kém, kéo dài thời gian, việc đánh phá sẽ dễ dàng hơn, không ảnh hưởng thương vong đến đồng bào ta. Liên tục nhiều tháng đồng bào vừa làm vừa đấu tranh viện có lo sản xuất làm nửa chừng rồi nghỉ. Mưa gió lại làm xiêu đổ, sụp lở hết đoạn này tới đoạn khác.

Mặc dù ban ngày nhân dân Bình Lộc bị bắt phải đi đào hào, đắp lũy nhưng ban đêm họ không quản mệt nhọc ra phá, kéo dài thời gian làm áp chiến lược mà địch đề ra. Bọn lính canh giữ ở khu này, thì họ phá khu khác. Chúng

nghe ngờ và bắt một số nhân dân tra hỏi thì được trả lời: chắc "*Việt Cộng*" về phá chứ họ không biết, địch đuổi lý và không có chứng cứ để bắt giam. Vì vậy, tại Bình Lộc, địch phải tốn nhiều thời gian mới hình thành ấp chiến lược. Mặc dù tổn sức của mình nhưng nhân dân vẫn không than thở nhằm phá hoại kế hoạch bình định nông thôn của địch.

Ở Bình Lộc, địch dự kiến sẽ xây dựng xong "*ấp chiến lược*" trong vòng 3 tháng, chúng mở các trận càn đuổi đồng bào trong rẫy về ấp và quy hoạch "*ấp chiến lược*" Bình Lộc<sup>1</sup> thành một khu vực tập trung có chiều dài 800m, rộng 400m, với một đường hào bao quanh ấp sâu 1,5m rộng 3m, đáy 2m, phía bên trong là một con đê cũng cao 1,5m. Chúng dùng cả cọc sắt, dây kẽm gai để rào "*ấp chiến lược*" thật kiên cố, trên đê là một hàng rào hai lớp kẽm gai, dưới chân và đáy hào được cắm chông dày đặc; phía ngoài hào chúng bắt nhân dân trồng tre, thả thêm một lớp kẽm gai bùn nhùn và gài trái nổ, lựu đạn, phía trong bờ đê chúng xây dựng những hầm nhỏ làm ụ chiến đấu và một số lô cốt kiên cố được xây dựng, cổng gác hai đầu cũng xây bằng gạch luôn có một tiểu đội dân vệ thường xuyên túc trực canh gác, địch xây dựng 3 đồn án ngữ 3 hướng; chúng gom dân vào 5 dãy nhà chia ra khu đồng bào Kinh, khu đồng bào Hoa, khu đồng bào Nùng ở riêng biệt, gây nên mối chia rẽ nghi kỵ lẫn nhau giữa đồng bào các dân tộc rất thâm độc; đồng bào Bình Lộc đã chần chừ không chịu về ấp, lấy có không có tiền đóng mua cọc sắt, kẽm gai. Bọn địch lại bắt đồng bào làm bằng cột tre và buộc mỗi người phải góp nhiều gốc tre trồng quanh "*ấp chiến lược*". Đồng bào vẫn làm ngơ. Bọn địch thu giấy căn cước của dân đến khi nào có tre trồng mới trả giấy lại.

Các đồng chí hoạt động ở Bình Lộc, đã chỉ đạo cho dân trả lời với bọn tề ấp rằng: "*Rẫy không có tre. Muốn có tre phải vào sâu trong rừng thật xa. Nhưng vào trong ấy sợ bị Việt cộng bắt*". Ai không tuân, họ "*chặt đầu*", *nếu bắt dân vô rừng đốn tre thì phải cho lính đi theo bảo vệ, dân mới đi*". Nghe trả lời như vậy, nhiều tên lính tức giận nhưng không làm gì được nhân dân.

Lợi dụng lúc bọn địch hoang mang dao động bà con ta đã nhiều lần dùng lý lẽ đấu tranh trực diện với chúng, đòi được tự do đi lại làm ăn, cũng có người nói thẳng trước mặt bọn tề nguy ác ôn rằng: "*Các ông nói chính phủ quốc gia quan tâm đến đời sống nhân dân, thế nhưng nhốt bà con trong ấp chiến lược chẳng khác gì nhốt trong một chuồng bò, sáng đi ra một cửa, chiều về một cửa*". Trước sức mạnh đoàn kết đấu tranh của đồng bào ta bọn địch đuổi lý buộc phải nhượng bộ đề bà con ta ra rẫy sớm và trở về nhà muộn hơn trước.

Cuối năm 1962 đầu năm 1963, ấp chiến lược Bình Lộc cơ bản hoàn thành khoảng 85% nhân dân bị dồn vào ấp chiến lược, một kiểu trại tập trung dưới sự kiểm soát chặt chẽ của nguy quân, nguy quyền; ấp chiến lược hình thành đã vây hãm cuộc sống của nhân dân, nhằm cách ly nhân dân với cách mạng, chặn đường tiếp tế cho cán bộ, du kích, nhân dân sống trong cảnh tù túng hết sức khốn khổ; quốc sách ấp chiến lược của địch đã gây nên những khó khăn chồng chất cho vùng Bình Lộc.

Trước tình hình trên, để lãnh đạo phong trào cách mạng tại địa phương. Tháng 8/1962, dưới sự chủ trì của hai đồng chí Năm Cừ, Phạm Văn Lạc (Tu

---

<sup>1</sup> Từ năm 1963-1965 bao quanh ấp chiến lược là giao thông hào, sau này mới có hàng rào kẽm gai.



Lạc) đã triệu tập một cuộc họp tại Suối Đá để thành lập Chi bộ Đảng Bình Lộc - Bảo Vinh<sup>1</sup>, đồng chí Bảy Châu phụ trách vùng Bình Lộc. Chi bộ Bình Lộc - Bảo Vinh đã đề ra một chương trình hành động trước mắt:

- Kết hợp đấu tranh 3 mũi giáp công: chính trị, quân sự, binh vận, tiếp tục vận động nhân dân phá lòng, phá ra các ấp chiến lược của địch ở các xã vùng ven và nội ô thị xã.

- Tập trung khâu diệt ác, không ché bợn tề nguy làm đòn xẻo để gỡ thế kìm kẹp cho nhân dân.

- Tích cực phát triển mạng lưới cơ sở, vận động thanh niên thoát ly tham gia cách mạng để xây dựng đội du kích các xã và bổ sung lực lượng cho huyện, tỉnh.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng phong trào diệt ác phá kềm<sup>2</sup> phát triển mạnh mẽ trong những tháng cuối năm 1962.

Cuối năm 1963, Chi bộ Bình Lộc - Bảo Vinh được củng cố và tách làm hai chi bộ ở hai xã. Chi bộ Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Tấn Thành (Hai Thành) làm Bí thư. Vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng như một sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình chiến đấu và chiến thắng của quân dân Bình Lộc; là nhân tố quyết định giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước tại địa phương.

Sau khi Chi bộ Đảng được củng cố, hàng loạt các cơ sở cách mạng ở Bình Lộc được móc nối, liên kết hoạt động trở lại. Bằng cách thăm hỏi và mời vào rẫy tuyên truyền; Chi bộ Bình Lộc đã làm tốt công tác gây dựng cơ sở đủ khắp mọi thành phần nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc bí mật. Hình thức móc nối đơn tuyến, chỉ khi nào những ai biết rõ tin tức và tình hình vào rừng họp, mới được thông báo cho nhau biết để bảo vệ. Vì vậy, trong ấp chiến lược, nhiều cơ sở vẫn hoạt động hiệu quả nhưng độc lập. Mỗi cơ sở khi nhận nhiệm vụ đều quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ để phục vụ tốt cho Chi bộ trong mọi điều kiện. Chi bộ thường xuyên theo dõi, nắm sát tình hình kịp thời chỉ đạo trong mọi tình huống, xây dựng, bảo vệ cơ sở ngày càng phát triển.

Thực hiện chủ trương của Chi bộ xã Bình Lộc, tổ chức đánh phá ấp chiến lược của địch qua 3 bước:

Bước 1: là phá lòng, phá từng nơi, từng chỗ, chủ yếu là vận động nhân dân trong ấp phá có mức độ, kể cả phá bằng cách làm dối, làm ầu, với cách phá lòng, hàng rào địch tuy còn nhưng kìm kẹp của địch giảm, ta vô ra hoạt động được.

Bước 2: là phá banh, tức là phá từng mảng lớn toàn bộ, hàng rào ấp chiến lược của địch đã mất tác dụng, mặc dù tề nguy vẫn còn kiểm soát.

Bước 3: là phá rã. Đây là giai đoạn hàng rào ấp chiến lược cũng như sự kìm kẹp của địch không còn nữa, quần chúng nổi dậy, giành quyền làm chủ.

Hơn một năm sau Chi bộ Bình Lộc - Bảo Vinh được thành lập, cuối năm 1963 đội du kích Bình Lộc mới thực sự ra đời do đồng chí Sáu Quang<sup>3</sup> làm đội

<sup>1</sup> Đây là Chi bộ đầu tiên của hai xã Bình Lộc và Bảo Vinh ngày nay.

<sup>2</sup> Diệt những tên ác ôn có nợ máu với nhân dân, phá thế kìm kẹp nhân dân của địch, diệt ác và phá kềm có mối quan hệ hữu cơ gắn bó, muốn phá kềm phải diệt ác, diệt ác để phá kềm.

<sup>3</sup> Xã đội trưởng các thời kỳ trong kháng chiến chống Mỹ của Bình Lộc:  
Sáu Quang: 1963-1965.

trường. Vũ khí trang bị hầu như chưa có gì, chỉ cướp súng giặc để giết giặc, hoạt động trong địa bàn nhỏ hẹp, mật độ bố phòng của đối phương khá dày, đặc điểm dân cư không ổn định, các chiến sỹ du kích còn quá trẻ, chưa trải qua kinh nghiệm chiến đấu. Trong khi đó kẻ địch quá mạnh, có vũ khí hiện đại, quân số đông hơn ta gấp nhiều lần khi chúng tiến hành những chiến dịch càn quét. Thế mà chỉ trong một thời gian ngắn, đội đã tập hợp thêm nhiều chiến sỹ mới với chí căm thù giặc sâu sắc. Một số chị em phụ nữ cũng sẵn sàng tham gia như chị Nguyễn Thị Thỏn, Nguyễn Thị Bông, chị Tuyết. Do tính chất chính nghĩa của cuộc chiến đấu, do sự tàn bạo của kẻ thù, nơi đây đã diễn ra cuộc chiến tranh du kích dai dẳng hơn một thập kỷ. Trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, đội du kích xã vừa độc lập, vừa phối hợp với các đơn vị cấp trên tổ chức nhiều trận đánh tiêu diệt được nhiều sinh lực địch giành thắng lợi. Với phương châm lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh, lối đánh "xuất quỷ nhập thần", bí mật bất ngờ lại được nhân dân đùm bọc yêu thương, vì thế trong những năm ròng rã chiến đấu trong lòng địch, đội du kích Bình Lộc không những tổ chức những trận đánh tại quê hương mà còn bí mật thọc sâu, đánh hiểm lập công lớn trong nội ô thị xã Long Khánh với những trận đánh táo bạo làm cho địch kinh hồn bạt vía.

Cùng thời gian này, địch cũng bắn phá ác liệt vào Bình Lộc làm hơn 60% nhà cửa nhân dân bị cháy và hư hại, trong số có 3 trái đạn rơi vào nhà anh Phạm Ngọc Luyến du kích xã làm chết mẹ và bốn anh chị em trong gia đình. Cuộc đấu tranh tố cáo tội ác của giặc và đòi bồi thường cho các nạn nhân; 5 người thân của anh Phạm Ngọc Luyến bị chết được nhân dân dùng xe ngựa đưa ra đến Xuân Lộc đấu tranh đòi tên quận trưởng Xuân Lộc phải chấp nhận các yêu sách cung cấp hàng (hòm) chôn và bồi thường mọi chi phí kể cả việc chữa trị cho những người bị thương, hứa không bắn pháo bừa bãi. Cuộc đấu tranh hoàn toàn thắng lợi. Để trừng trị các hành động bắn phá và càn quét của giặc, du kích ấp Bình Lộc diệt tên Tám Hiệp làm cho hệ thống kèm kẹp tại ấp chiến lược rúng động, giảm hiệu lực, góp phần làm pha banh, phá rả ấp chiến lược sau này.

Mở màn cho những trận đánh mới; tháng 10/1965, Chi bộ Bình Lộc đã lãnh đạo quân và dân địa phương nổi dậy tiến công địch, các mũi diệt ác, phá kèm đã diệt nhiều tên ác ôn. Với khí thế cách mạng dâng cao mạnh mẽ, đồng bào cùng với du kích và lực lượng của trên đã tiến công mở thế kèm kẹp của địch, phá ấp chiến lược, lấp giao thông hào, phá sập hai vọng gác của địch, làm cho bọn tề ấp hoảng loạn bỏ chạy, kẻ địch không đủ sức phong tỏa phải rút bỏ. Bình Lộc được giải phóng nhân dân trong xã xuống đường mừng thắng lợi; Cờ Mặt trận giải phóng tung bay trên khắp nẻo đường, khí thế tung bừng, phấn

---

Đồng chí Trí: 1965-4/1967.

Trần Văn Đồng (Tu Đồng): 5/1967-1/1968.

Châu Thái Nguyên (Tu Nguyên): 2/1968-10/1970.

Phạm Ngọc Luyến: 1970-1971.

Đồng chí Bình: 1971.

Lê A: 1971-1972.

Trần Tấn Một: 1972-1974.

Nguyễn Văn Hữu: 1974.

Bùi Văn Chúc: 1974.

Nguyễn Văn Huỳnh: 1975

khởi. Đời sống được tự do, bung ra sản xuất, bám đất, giữ làng và tham gia phong trào cách mạng trên quê hương Bình Lộc được giải phóng, nhiều nam, nữ thanh niên hăng hái tòng quân lên đường, bổ sung vào lực lượng của xã, huyện, có những gia đình thoát ly từ 2-4 người như gia đình anh Tư Thuấn, anh Tư Sanh, bác Tám Điếc, bà Tám Nhà Trường..

Dưới sự lãnh đạo của Ban cán sự Long Khánh, của Chi bộ Đảng, nhân dân và lực lượng vũ trang Bình Lộc bằng ba mũi giáp công quân sự, chính trị, binh vận đã vượt qua muôn vàn hy sinh gian khổ, vùng lên chiến đấu góp phần đánh bại "*Quốc sách áp chiến lược*" và kế hoạch "*bình định*" của Mỹ, nguy, vùng lên giải phóng Bình Lộc cửa ngõ của Thị xã về hướng đông bắc. Thực tiễn đấu tranh đó, quân dân Bình Lộc ngày càng trưởng thành, vững mạnh, trở thành lũy thép cách mạng vững chắc, sẵn sàng chiến đấu đương đầu với quân xâm lược Mỹ, chur hầu và bộn tay sai bán nước trong điều kiện lịch sử mới.

### **III. VỮNG VÀNG LÒNG TIN THEO ĐẢNG, QUÂN VÀ DÂN BÌNH LỘC GIỮ VỮNG THẾ TRẬN ĐÁNH MỸ VÀ TAY SAI, THAM GIA TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN MẬU THÂN (1965-1968)**

#### **1. VỮNG VÀNG LÒNG TIN THEO ĐẢNG, QUÂN VÀ DÂN BÌNH LỘC GIỮ VỮNG THẾ TRẬN ĐÁNH MỸ VÀ TAY SAI, VƯƠN LÊN GIÀNH NHIỀU THẮNG LỢI.**

Sau chiến thắng Bình Giả nguy quyền, nguy quân Sài Gòn ngày càng suy yếu, khủng hoảng chính trị diễn ra triền miên. Chế độ Sài Gòn đứng trước nguy cơ sụp đổ; do thất bại hoàn toàn của chiến lược "*Chiến tranh đặc biệt*"; năm 1965 đế quốc Mỹ liền lĩnh mở rộng chiến tranh, trực tiếp đưa quân viễn chinh Mỹ và chur hầu vào miền Nam, đánh phá miền Bắc bằng không hải quân với quy mô lớn hơn. Để duy trì sự tồn tại của chủ nghĩa thực dân kiểu mới ở miền Nam, đế quốc Mỹ quyết định chuyển từ chiến lược "*Chiến tranh đặc biệt*" sang chiến lược "*Chiến tranh cục bộ*" với một dã tâm lớn, "*tìm diệt và bình định, đánh gãy xương sống của Việt cộng.*" Đánh phá phong trào cách mạng ở miền Nam.

Được đế quốc Mỹ và chur hầu hà hơi tiếp sức, bọn nguy quân, nguy quyền bắt đầu ngoi dậy để chống phá cách mạng, kèm kẹp nhân dân. Tại Bình Lộc chúng tổ chức lực lượng đánh chiếm vùng giải phóng và củng cố lại các đồn bót để đánh phá phong trào cách mạng. Chúng ra sức đôn quân bắt lính bổ sung cho lực lượng tại chỗ, tăng cường thêm 1 đại đội lính bảo an, trang bị thêm vũ khí. Mặt khác, chúng củng cố lại bọn tề, xã, ấp, bọn bình định nông thôn ra sức đánh phá cơ sở cách mạng. Những gia đình có con em thoát ly kháng chiến, nhân dân bị tình nghi hoạt động cách mạng luôn bị rình rập, theo dõi, bắt bớ, đánh đập, tra khảo, cuộc sống hết sức cơ cực. Không khí căng thẳng bao trùm lên Bình Lộc.

Vừa đổ quân vào Xuân Lộc, lữ đoàn 173 lính dù kết hợp với hàng trăm xe tăng của trung đoàn thiết giáp 11 Mỹ mở nhiều cuộc hành quân càn quét đánh chiếm vùng giải phóng, Với chiến dịch 5 mũi tên, được bọn nguy binh dẫn đường, chúng tung quân đánh chiếm các vùng giải phóng của ta ở Bình Lộc, Bảo Vinh, Bảo Bình, Gia Ray, Suối Cát... Trước sự đánh phá ác liệt của địch tâm tư tình cảm của một số cán bộ, chiến sỹ và quần chúng nhân dân bản

khoản, từ đó trong phong trào cách mạng ở Long Khánh, Bình Lộc bước đầu gặp không ít khó khăn.

Trước tình hình Mỹ đưa quân vào nước ta, ngày 10/4/1965 trong bài nói tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa 3 nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, Hồ Chủ Tịch khẳng định: *"Dù Mỹ đưa thêm mấy chục vạn binh sĩ Mỹ và cố lôi thêm quân đội các nước chư hầu vào cuộc chiến tranh tội ác này, thì quân và dân ta cũng quyết đánh thắng chúng"* <sup>1</sup>

Trên tinh thần đó, Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh đề ra chủ trương: Kiên quyết đánh bại âm mưu *"tìm diệt"* bên ngoài của địch, bẻ gãy âm mưu bình định vùng ven, thọc sâu diệt ác, phá kềm tạo điều kiện để quần chúng bung ra sản xuất; đề ra quyết tâm đánh Mỹ và cách đánh Mỹ: Trước mắt cần khẩn trương quán triệt tư tưởng trong Đảng bộ, quân dân; khẳng định quân Mỹ vào miền Nam trong thế thất bại về chính trị. Đồng thời qua thực tế nhiều nơi trên chiến trường miền Nam đã phát động chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, làm chủ địa bàn thì khả năng đánh được Mỹ.

Quán triệt các nghị quyết của trên; Chi bộ xã Bình Lộc chủ trương:

- Xây dựng địa bàn đứng chân vững chắc, bám trụ nắm địa bàn, nắm cơ sở, đánh địch chông càn.

- Ra sức xây dựng lực lượng vũ trang xã <sup>2</sup>, đẩy mạnh tấn công địch bằng ba mũi, hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng.

- Kiên quyết đánh bại âm mưu bình định của địch tại Bình Lộc.

- Thọc sâu diệt ác phá kềm, tạo điều kiện để quần chúng bung ra sản xuất.

Chi bộ Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Văn Đại (Ba Đại) làm Bí thư phổ biến các nghị quyết của cấp trên và chủ trương của Chi bộ đến các cơ sở và *"Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ"*. Với tinh thần *"Không có gì quý hơn độc lập tự do"* quân dân Bình Lộc bước vào một cuộc chiến đấu trực tiếp với một đội quân xâm lược có tiềm lực quân sự mạnh gấp hàng trăm lần lực lượng địa phương về số lượng và trang bị.

Mở màn cho trận đánh, vào cuối tháng 12/1966, địch lần chiếm vùng giải phóng Bình Lộc. Chúng mở trận càn quét vào vùng giải phóng, đưa một đại đội Hòa Hảo đến đóng ở cầu Bình Lộc. Được sự chỉ đạo của huyện đội Xuân Lộc, Đại đội địa phương 203 do đồng chí Nguyễn Hồng Châu (Tur Châu) chỉ huy, từ Suối Cạn (Gia Huynh) tổ chức phối hợp với du kích địa phương lên phương án hợp đồng tác chiến để tấn công địch. Trước đó tại đầu cầu gỗ Bình Lộc ta đã chôn 1 quả mìn ĐH10; dùng cối 60 ly bắn chặn viện địch đã bắn cháy chiếc xe Jeep chở tên chỉ huy từ Long Khánh vào. Sau đó từ 3 hướng với 3 mũi tiến công của ta, bọn địch bị bao vây gọn trong phạm vi cầu Bình Lộc không lối thoát, dồn địch vào tới chân cầu thì mìn ĐH10 nổ. Sau 30 phút chiến đấu ta làm chủ tình hình; cả đại đội 85 tên bị diệt, ta thu 1 súng cối 60 ly, 9 trung liên, 1 súng tự động phóng lựu, 1 máy HT1 và 1 PRC25. Trận đánh diễn ra nhanh, chớp nhoáng là đòn cảnh báo đối với Mỹ - ngụy, làm thất bại ý đồ hành quân

<sup>1</sup> Trích "50 năm hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam" của Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương. Nhà xuất bản Sự thật Hà Nội. Tr 189.

<sup>2</sup> Từ năm 1965-1966 lực lượng du kích có chú Hai Sỹ, anh Tư Sanh, Hữu, Ba Mai, anh Thường người dân tộc, chị Mười..

lần chiếm của chúng. Qua trận đánh Đại đội địa phương được tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba.

Để trả đũa sau trận đánh đồng thời thực hiện mục tiêu *"tìm diệt và bình định"*, ngày 3/1/1967 địch dùng xe tăng, pháo lớn, máy bay... vừa phát loa kích động tinh thần vừa bắn pháo dữ dội vào vùng giải phóng Bình Lộc làm cháy nhiều nhà cửa tài sản của nhân dân; chúng đưa tên Phận làm trưởng ấp, bọn lính bảo an do tên Ngô cầm đầu với bọn *"Bình định nông thôn"* về hoạt động lùng sục khắp nương rẫy uy hiếp nhân dân. Chỉ sau hơn một ngày đánh phá Bình Lộc trở thành vùng trắng, sự chết chóc bao trùm lên vùng đất nhỏ bé này.

Sau khi lần chiếm bọn địch bắt một số đồng bào ở Cẩm Đường, Cẩm Mỹ, Ông Quế về Bình Lộc nhằm gây xáo trộn đời sống của đồng bào; nhiều gia đình về Bình Lộc là những người yêu nước, tham gia cách mạng bị địch dùng đủ phương thức bắt đi để không còn liên lạc với cách mạng. Bị đưa sang Bình Lộc họ tiếp tục kế sinh nhai và hy vọng mọc nối với phong trào cách mạng tại đây vốn giàu truyền thống và phát triển mạnh. Đó là các gia đình Mai Thị Thù, Mai Thị Kinh, Tám Điếc, Tư Nhân, Nguyễn Ngọc Tung, Mười Tồn<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Chấn, Ngô Văn Điêu, Hoàng Thị Diễm, Nguyễn Ngọc Bôi, Bùi Ngọc Lương, Hồ Thị Hương (tức Xảo), Bà Công ..... Những tháng đầu sống giữa vùng dân không ai thân thuộc, các gia đình lo làm ăn và dần dà tìm hiểu được nhau; ban đầu chưa có ai dám tin vào lòng nhiệt huyết cách mạng của các gia đình này; về sau, Chi bộ xã do đồng chí Nguyễn Thanh Tân (Chín Tân) làm Bí thư; đã chỉ đạo các cơ sở ở Bình Lộc tổ chức mọc nối, xây dựng thêm các cơ sở này. Chi bộ tìm hiểu và đón nhận các hộ gia đình từ Cẩm Đường, Cẩm Mỹ, Ông Quế đến phân công vào tổ chức để hoạt động. Chi bộ Bình Lộc đã làm tốt công tác vận động quần chúng, sau này nhiều gia đình cả chồng, vợ, con tham gia cán bộ, du kích; là cơ sở cách mạng chí cốt của ta trong những năm tháng đánh Mỹ ác liệt trên địa bàn Bình Lộc.

Sau các trận càn lần chiếm địch tiến hành lập đồn đóng quân, kiểm soát và ngăn chặn không cho bà con nông dân đi rẫy sớm, về tối chúng làm các công ngăn chặn bằng thép gai và chỉ mở cửa rất trưa, đóng lại rất sớm vào buổi chiều. Chúng lục xét các dụng cụ, giỏ xách của đồng bào đi rẫy. Bọn địch vừa hoạt động mạnh về quân sự vừa dùng thủ đoạn mị dân vô cùng thâm độc. Bọn *"xây dựng nông thôn"* đi đào giếng nước gọi là giúp dân sửa sang đường xá; chúng thực hiện phương châm 3 cùng: *"cùng ăn, cùng ở, cùng làm"* trong những gia đình có người thân thoát ly theo cách mạng để theo dõi, gây tác động tinh thần lo âu cho số gia đình này, đồng thời gây hoang mang dao động cho một số khác, gây nghi ngờ giữa nhiều gia đình đồng bào trong ấp với nhau.

Chi bộ đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo quần chúng đấu tranh chính trị đòi tự do đi rẫy, chống bắn phá bừa bãi, đẩy mạnh diệt ác phá kềm. Một số truyền đơn viết tay của cách mạng gửi bà con nông dân đi rẫy đem về rải ở các đồn địch, nội dung truyền đơn: *"Không được bắn phá bừa bãi vào rẫy dân đang sản xuất, phải mở cổng sớm để dân được tự do đi sớm về tối. Nếu không nghe sẽ bị*

---

<sup>1</sup> Với thủ đoạn nham hiểm, ác độc, những gia đình này địch bố trí ở gần đồn lớn, làm bình phong đỡ đạn cho chúng mỗi khi bị bộ đội, du kích tấn công, bộ đội, du kích hy sinh chúng cũng điều những gia đình này đi chôn cất.

*cách mạng trừng trị*". Bọn lính nhật và xem nội dung truyền đơn của du kích xã, nhiều tên hoang mang dao động, chùn bước trước hành động của cách mạng.

Để cuộc đấu tranh có hiệu quả cao nhất và uy hiếp tinh thần địch, Chi bộ đã chỉ đạo bà con nông dân đi rẫy cùng một lúc càng đông, đòi chúng phải mở cổng sớm, bọn lính trong đồn thấy đông không dám đàn áp. Nhưng chúng lục xét kiểm tra kỹ các xe máy cày, máy xới và các giỏ xách của dân, không cho dân mang theo nhiều cơm gạo, sợ dân tiếp tế cho cách mạng. Sợ dân mang lựu đạn, thuốc men cho cách mạng, các gô cơm, cà men...đều bị chúng dùng cây, lưỡi lê đâm thọc để kiểm soát, nhiều tên hách dịch bảo dân không được bới cơm nhiều, không cho đem gạo vào rẫy, thậm chí cấm mang bánh mì, ai có thân nhân theo cách mạng chúng chèn ép, nạt nộ có khi phải ngồi ăn hết cơm, ăn hết bánh mì mới cho đi rẫy.

Cùng với âm mưu thâm độc "*tát nước bắt cá*" và tìm diệt, địch ra sức củng cố áp chiến lược. Chúng xây dựng thêm lực lượng phòng vệ dân sự ngày đêm tập dợt, canh gác. Thâm độc hơn địch ra lệnh tập trung hầu hết gia đình cách mạng ở gần đồn bót và nơi bọn bình định làm việc với mưu đồ nếu ta tấn công đồn thì những gia đình này sẽ chết trước; ngoài ra chúng giả vờ giúp đỡ bà con đồng bào nhưng lại gom vào áp chiến lược, sử dụng cả máy bay có loa phóng thanh rồi dùng băng ghi âm có tiếng nói một số tên phản bội mà chúng gọi là "*hồi chánh*" để "*chiêu hồi, chiêu hàng*" nhằm lung lay tinh thần cán bộ, đồng bào.

Bên cạnh đó đại đội bảo an do tên Ngô chỉ huy rất tàn bạo. Cứ mỗi lần chúng hành quân hoặc đang ở trong đồn mà thấy bóng người thấp thoáng là bắn bừa bãi giết hại đồng bào. Ban đêm chúng lùng sục quanh ấp gài trái nổ trên các đường mòn, xung quanh nhà của đồng bào, nhất là những gia đình chúng nghi ngờ có liên hệ cách mạng nay gài nhà này, mai gài nhà khác để giết hại cán bộ, du kích khi về đột áp, đột kích, tấn công đồn địch.

Ngày 15/12/1967, Ban chỉ huy đội du kích xã Bình Lộc tiếp nhận một thanh niên đi xe đạp từ Long Khánh vào và tha thiết xin được thoát ly, phục vụ trong đội du kích xã. Trước sự việc khả nghi trên; Ban chỉ huy lưu giữ thanh niên mang tên Trần Văn Tiều với lời khai sinh sống tại ấp Bình Hòa, xã Túc Trung, huyện Định Quán và cử người đi điều tra xác minh. Đội du kích xã Bình Lộc đã làm rõ chân tướng Trần Văn Tiều là cộng tác viên cho chi nhánh Phủ Đặc uỷ Trung ương tình báo nguy tại Long Khánh được cài vào du kích Bình Lộc để nắm tình hình về quân số, vũ khí, khí tài, vẽ họa đồ căn cứ, trận địa của ta để phục vụ cho địch tổ chức cuộc càn quét sắp tới của địch. Nhờ tinh thần cảnh giác cao độ của ta đã phá tan âm mưu của địch <sup>1</sup>.

Đầu năm 1968, lính Sư đoàn 18 tổ chức nhiều trận càn quét gây tổn thất cho ta. Xuất phát từ gần căn cứ đồi Xoài, đồng chí Trần Văn Đồng (Tu Đồng) xã đội trưởng cùng Tư Tấn quân báo tình đi nắm tình hình của địch, lúc này một chiếc máy bay L19 <sup>2</sup> của địch phát hiện, chúng liền bắn một trái đạn gây cháy. Tại khu vực ta đóng quân xung quanh toàn là tranh vào mùa khô rất dễ

<sup>1</sup> Theo Lịch sử Đảng bộ thị xã Long Khánh 1930-2007.

<sup>2</sup> Chúng ta hay gọi là máy bay đầm già

cháy. Đồng chí Tư Đồi thấy lính Sư đoàn 18 choàng khăn đỏ đang tiến vào vị trí của ta, liền báo cho đơn vị; lúc này tranh cháy bốc khói mù trời, địch khó phát hiện được ta, đồng chí Tư Nguyên liền ra lệnh cho du kích và cán bộ phong trào rút lui, mỗi người một hướng, địch thì bắn đạn như mưa vào đội hình của ta, phần lớn lực lượng du kích và cán bộ rút ra an toàn khỏi vòng vây của địch. Đồng chí xã đội trưởng Đồng bị địch bắn bị thương, do ngọn lửa cháy quá lớn, đồng đội không thể cứu được, anh đã hy sinh mà xác bị cháy đen, đồng chí Hai Nước Mắm cũng hy sinh; trong trận này sự mất mát, hy sinh của ta quá lớn.

Chi bộ xã nhận thấy vai trò của các lực lượng mật rất quan trọng, nhất là hoạt động trong lòng địch, do đó đã thành lập đội nữ du kích mật có 3 đồng chí do đồng chí Hà Thị Anh Đăng (Ba Đăng) làm đội trưởng cùng với các thành viên Hồ Thị Thu, Mới, sau này thêm các thành viên Hồ Thị Bảy, Ngô Thị Liễu, Trương Thị Bằng, Nguyễn Thị Tiên, Trần Thị Mai, Nguyễn Thị Xuất, Bùi Thị Dinh, Nguyễn Thị Hồng, Bùi Thị Tuệ, Nhi, chị Linh, Phượng cao, Phượng thấp<sup>1</sup>... Đội du kích mật nữ có các chị tuổi từ 14-15 rất hăng hái với công tác nhất là nắm tình hình địch và thông báo tin tức cho cán bộ, du kích. Trong đó có chị Ba Đăng hoạt động rất tích cực, dù khó khăn cách mấy, chị cũng vượt qua để liên lạc với cách mạng. Nhóm 3 chị: Ba Đăng, Thu, Mới là tổ thiếu niên tích cực của Bình Lộc, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Đầu năm 1968 hoạt động của Chi bộ Bình Lộc vẫn duy trì tốt. Mặc dù có những tổn thất nhưng lực lượng du kích ngày càng trưởng thành, lớn mạnh. Một số cơ sở nội tuyến của ta an toàn hoạt động trong tổ chức của địch, nắm bắt nhiều tin tức, kế hoạch quan trọng, kịp thời báo đến căn cứ, tất cả được tôi luyện vững vàng qua bao năm tháng đấu tranh gian khổ, sẵn sàng bước vào cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1968.

## **2. TIẾN CÔNG VÀ NỘI DẠY XUÂN MẬU THÂN 1968**

Với cuộc phản công chiến lược mùa khô 1966-1967 thì sự cố gắng cùng sự thất bại của Mỹ và bè lũ tay sai đã đến độ cao, bộ mặt xâm lược tàn bạo của chúng đã lộ rõ trước dư luận thế giới. Đế quốc Mỹ lâm vào thế bị động, khó khăn, ngược lại ta đang ở thế thắng, thế chủ động và thuận lợi. Tình hình đó cho phép ta chuyển một cuộc chiến tranh cách mạng sang một thời kỳ mới. Quân và dân ta ở miền Nam thực hiện bước chuyển đó bằng cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt khắp nông thôn và thành thị miền Nam vào đầu xuân 1968. Đây là đòn quyết định đánh bại chiến lược "*chiến tranh cục bộ*" của đế quốc Mỹ buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và đi vào chiều hướng kết thúc cuộc chiến.

Thế và lực của ta ngày càng lớn mạnh, Tháng 1/1968 trên cơ sở quyết tâm chiến lược của Trung ương Cục. Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III quyết định "*Dùng phương pháp tổng công kích và tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định đạt mục tiêu chiến lược mà Đảng ta*

---

<sup>1</sup> Các thành viên của Đội du kích mật nữ qua các thời kỳ.

*đã đề ra là....buộc Mỹ phải chịu thua ở miền Nam, chấm dứt mọi hành động chiến tranh đối với miền Bắc"*<sup>1</sup>

Trên cơ sở Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Trung ương Cục miền Nam đề ra kế hoạch tổng công kích, tổng khởi nghĩa ở miền Nam, trọng điểm là Sài Gòn và miền Đông Nam bộ. Mục tiêu là đánh chiếm các thành phố, thị xã, làm tan rã đại bộ phận quân ngụy, diệt một bộ phận quân viễn chinh Mỹ và chư hầu, đánh đổ ngụy quyền các cấp, làm chuyển biến cục diện chiến trường, tiến lên giành thắng lợi quyết định.

Để chuẩn bị cho chiến dịch xuân Mậu Thân 1968; Chi bộ Bình Lộc được kiện toàn do đồng chí Lê Văn Hòa (Năm Hòa) làm Bí thư<sup>2</sup>. Mặt trận đoàn thể cũng được củng cố và tăng cường, phụ nữ do đồng chí Nguyễn Thị Đồi (Tu Đồi) phụ trách, tổ nông hội đồng chí Tám Điếc, Hai Dầu. Thanh niên do đồng chí Dữu phụ trách, Hội các bà mẹ: Có bà Nguyễn Thị Sáu (Bà Tám Nhà Trường), Huỳnh Thị Đay (bà Năm Muôi), du kích có anh Dưỡng, Chín Xê, Năm Tiếp, Ba Xuân, Phê, Đục, Trí, Tư Tùng, Hai Nước Mắm, Quang, Ngọc, Ngà, Ba Nghiệp...

Tại Bình Lộc, Ban chỉ huy gồm: đồng chí Lê Văn Hòa, Bí thư Chi bộ làm Chính uỷ; đồng chí Tư Nguyên xã đội trưởng làm chỉ huy trưởng. Kết hợp với ổn định tổ chức Chi bộ xã tổ chức học tập quán triệt chủ trương tiến công và nổi dậy cho cán bộ, chiến sĩ, nhân dân và quần chúng cốt cán:

- Củng cố các mặt vũ trang, chính trị, binh vận để đảm bảo thắng lợi hiệp đồng tấn công 3 mũi.

- Tiếp tục gây hoang mang dao động trong hàng ngũ binh lính, tề ấp, xã bằng diệt ác, phá kềm, vận động quần chúng hỗ trợ mạnh mẽ khi cuộc tổng tấn công nổi dậy nổ ra.

- Lực lượng vũ trang cùng phối hợp với mũi đầu tranh binh vận tổ chức làm binh biến trong hàng ngũ địch.

Tết Mậu Thân đang đến gần, những tín hiệu mới của một mùa xuân "*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào*"<sup>3</sup>, khiến cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Bình Lộc đều cảm nhận rất rõ. Vào lúc 0 giờ đêm 01/01/1968 (Mậu Thân) đài tiếng nói Việt Nam phát đi lời chúc tết của Bác Hồ. Cán bộ và toàn đội du kích Bình Lộc đứng lặng phăng phắc trước chiếc Radiô tại căn cứ để nghe cho thật rõ lời Bác dặn, tâm trạng của mỗi người đều rung rung cảm động, tin tưởng tuyệt đối vào người cha kính yêu, vị thủ lĩnh tối cao của cuộc kháng chiến.

Tại Bình Lộc nhân dân hăng hái tham gia hậu cần, vận chuyển lương thực, cáng thương tải đạn với ý chí quyết tâm cao để giải phóng xã. Trong thời gian bộ đội về ở Bình Lộc một số cơ sở đã nắm tình hình, báo cho bộ đội và vận động chị em trong ấp ủng hộ lương thực, thuốc men cung cấp cho bộ đội bám trụ trong dân.

Tối mùng hai đến sáng mùng ba du kích Bình Lộc trong ấp hoàn thành nhiệm vụ dẫn đường cho bộ đội tiến công thị xã Long Khánh. Ta phát loa kêu

---

<sup>1</sup> Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa III). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 29, tr. 50.

<sup>2</sup> Tháng 5/1968 đồng chí Nguyễn Văn Thuận (Tu Thuận) làm Bí thư Chi bộ xã.

<sup>3</sup> Trích trong bài thơ chúc tết của Bác Hồ "*Xuân 1969*", câu thơ của Bác như một phương châm chiến lược để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hành động để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.



gọi địch rời bỏ hàng ngũ trở về với chính nghĩa cách mạng và nổ súng uy hiếp; một số lính kháng cự bị lực lượng ta tiêu diệt. Được sự chi viện từ Chi khu Long Khánh lính ngụy bắt đầu phản công quyết liệt; cả thị xã Long Khánh, Bình Lộc, Bảo Vinh rền vang tiếng súng, thế và lực ta chưa đủ mạnh để làm chủ, do tương quan lực lượng ta ít hơn địch, cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra vô cùng ác liệt, lực lượng du kích xã đã kiên quyết bám trụ đánh địch phản kích, trong vòng vây của kẻ thù nhiều đồng chí chiến đấu dũng cảm, ngoan cường cản đường tiến công của địch cho đồng đội rút lui đã anh dũng hy sinh sau đêm giao thừa của tết Mậu Thân 1968, vĩnh viễn nằm xuống giữa lòng đất mẹ. Chi bộ được mệnh lệnh rút lui khỏi Bình Lộc bảo đảm an toàn lực lượng. Trong thời gian lực lượng rút ra, Mỹ - ngụy tăng cường chốt chặn trên khắp các nẻo đường ra vào Bình Lộc, canh gác suốt ngày đêm. Nhưng với lòng dũng cảm mưu trí sáng tạo, những nữ du kích mật của chúng ta vẫn tổ chức đưa hàng chục cán bộ, bộ đội ra ngoài an toàn.

Sau chiến thắng đầu xuân 1968, Mỹ ngụy tập trung phản kích quyết liệt trên chiến trường toàn miền. Chúng ráo riết thực hiện kế hoạch "*Bình định cấp tốc*". Ngày 1/7/1968 Mỹ - Thiệu cho ra đời chiến dịch "*Phượng Hoàng*" thành lập "*Trung tâm phối hợp tình báo hành quân Việt - Mỹ*" để chỉ đạo đánh phá cách mạng, kềm kẹp nhân dân, tăng cường lực lượng nhân dân tự vệ cả số lượng và trang bị vũ khí. Tháng 11/ 68 ra luật 10/68 công bố tình trạng chiến tranh trên toàn lãnh thổ miền Nam, xét nhà bắt kẻ ngày đêm, kiểm soát lương thực, phân phối theo khâu phân, chỉ định cư trú...

Tại Bình Lộc địch điều các đơn vị bảo an, dân vệ đóng ở các đồn, hàng ngày đi lùng sục, chặn hỏi giấy tờ ở các ngã đường. Cạnh trụ sở ấp, chúng xây dựng các khu ở tập trung để kiểm soát, khống chế sự đi lại làm ăn của những gia đình cách mạng. Bộ máy tề xã, chúng thay đổi hầu hết các trưởng, phó ấp, đưa một số tên tay sai ác ôn ở Long Khánh về phụ trách. Việc bình định nông thôn được tiến hành ráo riết hơn, đồng thời chúng đưa lính Sư đoàn 18 tăng cường tổ chức càn quét gây tổn thất cho ta.

**Ngày 21/7/1968**, tại vườn bà Ba Chôm Chôm, lực lượng huyện đội do đồng chí Trần Tôn (Bảy Tôn) chỉ huy một tiểu đội cùng du kích xã gồm Tư Nguyên, Đực, Trí, Quang, Dũng đột áp Bình Lộc để giải quyết vấn đề lương thực. Sau khi ăn tối xong đồng chí Bảy Tôn đi ra ngoài thì gặp lính Mỹ, chúng bắn đồng chí Bảy Tôn, tuy nhiên đồng chí đã nhanh chóng vận động về căn cứ cùng xã đội trưởng Tư Nguyên triển khai kế hoạch chiến đấu, trụ lại đánh địch, khi ta ngưng tiếng súng thì bọn Mỹ cũng ngừng bắn và xung phong, chúng tổ chức xung phong đợt 1, đợt 2, rồi đợt 3. Tuy nhiên các đợt xung phong của địch đều bị ta bẻ gãy. Lúc này đạn cơ số đạn của ta cạn dần, B40 hết, A ti tăng cũng hết, đồng chí Quang bị địch bắn hy sinh. Để bảo toàn lực lượng ta giấu xác đồng chí Quang rồi rút lui. Sau này cơ sở báo lính Mỹ chết 6 tên.

Ngày hôm sau, **bọn Mỹ - ngụy điên cuồng lùng sục ráo riết, cày ủi tan nát nhiều nương rẫy của đồng bào Bình Lộc. Tại gần rẫy ông Ba Thành thuộc căn cứ Cau, một số nữ du kích đi lấy củi về nấu cơm thì gặp quân Mỹ đến, lọt vào ổ phục kích của địch. Chúng đạn bắn như mưa làm đồng chí Nguyễn Thị Bông bị thương. Đồng chí Thôn và Gái vừa chống trả, vừa công chị Bông đưa vào một nơi kín để giấu, rồi vượt vòng vây của kẻ thù tìm lực lượng du kích báo tin để**

đánh trả. Khi bọn địch lọt vào vị trí phục kích của ta, tổ du kích gồm có đồng chí Tư Nguyên xã đội trưởng, Lâm Văn Đức, Trí, đồng chí Tư Nguyên đã đặt 1 trái ĐH8, nhưng sau đó đồng chí Trí đã thay bằng 1 trái ĐH10, mìn nổ hướng vào bọn địch, diệt nhiều tên trong đó có 1 thiếu tá Mỹ. Sau trận đánh địch bắn pháo sáng, cho máy bay quần đảo cả đêm để lấy xác thiếu tá Mỹ.

Tháng 12/1968, chúng lại vây ráp điên cuồng hơn. Tội bảo an, dân vệ, bình định nông thôn càng gây thêm nhiều tội ác. Quyết không để chúng lộng hành, ngang nhiên tàn phá quê hương, làng xóm. Kế hoạch đánh diệt bọn bình định ác ôn đã được cấp trên phê chuẩn, lực lượng tham gia gồm lực lượng vũ trang tỉnh Bà Rịa – Long Khánh và du kích Bình Lộc. Phương án hiệp đồng tác chiến được bàn bạc kỹ lưỡng, các đơn vị tập kết tại cây Đa sau đó hành quân ra áp chia làm ba mũi, tập kích bất ngờ vào ban đêm. Riêng đội du kích do thông thạo địa hình địa vật nên được phân công làm nhiệm vụ dẫn đường. Đêm 5 rạng sáng ngày 06/12/1968, khoảng 1 giờ sáng hiệu lệnh tấn công bắt đầu, cả ba mũi đồng loạt nổ súng vào cơ sở bọn bình định ác ôn, chỉ trong vòng 10 phút ta chiếm lĩnh hoàn toàn trận địa. Kẻ địch bị tấn công bất ngờ nên không kịp đối phó, tiêu diệt 1 trung đội, đánh sập 2 đồn bót và 1 sở cơ sở đóng quân của bọn bình định. Trận đánh làm địch thiệt hại nặng nề, bọn địch bị một đòn choáng váng, nhiều tên hoang mang dao động, rã ngũ; nhân dân vô cùng phấn khởi, họ làm gà, mang rượu, trái cây cùng với bộ đội, du kích ăn mừng thắng trận.

Những ngày cuối năm 1968, du kích Bình Lộc lại ghi thêm một trận thắng giòn giã, tiến công đốt phá hàng trăm mét rào ấp chiến lược. Kết hợp với tiến công địch là phong trào diệt ác phá kềm, đối tượng mà ta thực hiện án tử đó là tên trưởng ấp người Hoa. Trước những hành động tàn ác của tên này. Chi bộ Bình Lộc đã tuyên án tử hình hấn nhưng chưa có dịp thực hiện, hấn là một tên ranh ma ban ngày đi đâu cũng có lính mở đường bảo vệ. Tình hình quy luật đi lại của tên trưởng ấp người Hoa được báo cáo lên Chi bộ xã, giao nhiệm vụ cho Đội du kích tiêu diệt, một tổ gồm 2 đồng chí gồm Tư Nguyên xã đội trưởng và Ba Mai nhận lệnh thực thi nhiệm vụ. Thời cơ thực hiện án tử đã đến, một sáng tháng 12/1968, tổ công tác do đồng chí Tư Nguyên chỉ huy đã bắt sống được tên Nguyễn phó ấp phụ tá an ninh, giao nhiệm vụ cho đồng chí Ba Mai diệt tên trưởng ấp người Hoa, nhưng khi vào đồng chí Ba Mai nổ súng bị lộ, tên trưởng ấp trốn thoát, tổ du kích diệt tên Nguyễn. Bà con nhân dân Bình Lộc rất hả dạ, phấn khởi, khen ngợi các chiến sỹ cách mạng diệt được tên ác ôn giữa ban ngày, một số tên bỏ trốn đi nơi khác, số còn lại nom nớp lo sợ không dám quấy nhiễu, lộng hành như trước. Tiếp sau đó du kích xã bắn bị thương tên Lại Văn Hòa, mở thế kềm kẹp của địch để bà con bung ra vườn rẫy sản xuất.

Đợt tổng tấn công Xuân Mậu Thân (1968) của nhân dân và lực lượng vũ trang Bình Lộc, góp phần vào chiến thắng chung của quân và dân toàn miền Nam, làm lung lay ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh ở miền Nam, chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc, ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Paris; khí thế cách mạng của quân dân Bình Lộc lên rất cao, chuẩn bị tư thế mới sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới đầy hy sinh gian khổ.

#### **IV. TRONG GIAN KHỔ ÁC LIỆT QUÂN VÀ DÂN BÌNH LỘC LIÊN TỤC TIẾN CÔNG ĐỊCH, GIỮ VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN PHONG**

## TRÀO CÁCH MẠNG, XÙNG ĐÁNG LÀ ĐƠN VỊ ĐIỂN HÌNH TRONG ĐÁNH ĐỊCH CỦA PHÂN KHU BÀ RỊA (1969-1972)

Cuộc tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 của quân dân miền Nam đã làm phá sản hoàn toàn chiến lược "*Chiến tranh cục bộ*" của đế quốc Mỹ. Bước sang năm 1969, đế quốc Mỹ phải chuyển sang thể bị động thực hiện chiến lược "*Việt Nam hóa chiến tranh*" mà thực chất là một bước thụt lùi lớn so với những nấc thang trước đó. Sau nhiều thất bại cả người lẫn vũ khí, quân đội Mỹ bỏ mạng nhiều trên chiến trường Việt Nam. Ngay tại chính quốc, Ních – xon bị nhân dân Mỹ lên án kịch liệt. Chiến lược "*Việt Nam hóa chiến tranh*" thực chất là một sự giảm thiểu đối với binh lính Mỹ. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa trở thành những tấm bia đỡ đạn trên khắp chiến trường miền Nam do cố vấn Mỹ chỉ huy được áp dụng. Việc thay đổi "*màu da của xác chết*" đã được chiến lược hóa không ngoài ý đồ nham hiểm của đế quốc Mỹ.

Tại Bình Lộc lính Sư đoàn 18 ngụy được xe tăng Mỹ hỗ trợ đã bung ra càn quét dài ngày; tung lực lượng tình báo gián điệp nhất là bọn "*bình định nông thôn*" vào trong dân để mua chuộc lòng dân, đi sâu đánh phá cơ sở cách mạng. Thâm độc nhất là chúng cho bọn ác ôn vào ăn ở các gia đình cách mạng, đeo bám các chị có chồng thoát ly kháng chiến rồi tung tin là bọn chúng đã lấy được vợ cán bộ, gây ly gián hoài nghi giữa các cơ sở với nhau, giữa cán bộ bên ngoài và cơ sở bên trong. Ngoài ra chúng còn rải chất độc hoá học hủy diệt rừng để ta không có nơi trú ẩn, địch sử dụng máy bay bắn phá và hàng trăm xe tăng cày ủi sâu vào rừng, vào rẫy với âm mưu "*tìm diệt*" và "*bình định*"; chiến trường ở đây ngày càng ác liệt. Địch kích bằng cả một hàng rào mìn dày đặc, bom pháo nổ không ngớt, gây tổn thất cho ta.

Do ta bộc lộ lực lượng trong đợt tiến công, cho nên một số cơ sở bên trong bị địch bắt bớ, đàn áp, số nằm im hoặc tạm thời chuyển địa bàn. Tình hình đó đã gây cho ta nhiều khó khăn nhất là vấn đề liên lạc tiếp tế lương thực và bám trụ địa bàn, bám dân hoạt động của ta trong thời gian ngắn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ xã bằng mọi giá cán bộ, du kích vẫn kiên cường bám trụ, bám cơ sở, tìm mọi cách móc nối liên lạc với cơ sở để phát triển lực lượng, phát triển phong trào trở lại. Tuy phải thường xuyên đối phó với những trận càn bất ngờ, kể cả những trận đột kích nhỏ lẻ của bọn mật thám, tình báo ác ôn, cán bộ, du kích vẫn vững vàng. Mạng lưới cơ sở trong nhân dân chính là hàng rào che chở cho cán bộ cách mạng vững chắc nhất. Nhân dân không những làm nhiệm vụ tiếp tế, thông báo tin cảnh giới mà còn làm nhiệm vụ phát hiện kẻ xấu trà trộn nằm trong các nương rẫy để do thám, chỉ điểm cho địch đánh phá ta.

Tuy nhiên, địch cũng sử dụng nhiều thủ đoạn để đối phó ta, địch tổ chức phát quang bụi rậm, chuối, mít, cà phê bị chặt sát đất để không cho cán bộ, du kích ẩn nấp, đi ban đêm phải có đèn, không có địch sẽ bắn chết, ngoài ra chúng ra lệnh cho nhân dân tổ chức báo động bằng thùng mõ, ban đêm mỗi nhà phải treo đèn trước cửa cho sáng để theo dõi phát hiện khi ta về hoạt động. Trước tình hình trên Chi bộ đã khẩn trương và kịp thời chỉ đạo quần chúng đấu tranh bẻ gãy thủ đoạn của địch; ban đầu Chi bộ chỉ đạo cho du kích và quần chúng cơ sở đập vỡ đèn rồi nổi mõ, đánh thùng lên. Bọn địch nghe "*báo động*" lại bắn vào nương rẫy. Sáng ra đồng bào vừa đi rẫy vừa tụ lại ở cổng đồn giặc đấu

tranh chống bắn pháo, đòi bồi thường thiệt hại hoa màu, nhà cửa bị cháy. Về sau, lấy "đòn địch đánh địch", Chi bộ chỉ đạo nhân dân trong ấp thấy lính nguy hại tui bình định đi lùng sục, càn quét là lại treo đèn, nổi mõ, đánh thùng lên báo động. Âm mưu treo đèn, đánh mõ của địch bị thất bại.

Trong thời gian này Chi bộ Bình Lộc được củng cố, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng do đồng chí Nguyễn Văn Mai làm Bí thư, lực lượng du kích được bổ sung nhiều thanh niên trẻ can đảm, các đoàn thể tham gia hoạt động mật có phong trào phụ nữ, nông dân, đội thiếu niên tiên phong nữ có các đội viên: Tiên, Bảy, Liễu, nam có Nông, Phi, Hùng thường xuyên nắm tin tức phục vụ cho cách mạng.

Tiếp theo đó tháng 2/1969; Đội du kích mật nam Bình Lộc được ra đời có 3 đồng chí do đồng chí Hoàng Đình Giỏ làm đội trưởng cùng với Trần Xuân Phi, Hồ Văn Đông, sau này thêm các đồng chí Bùi Văn Chúc, Sáu Tiết, Lê A, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Hữu, Lương Tấn Nền, Hoàng Đình Giã, Bùi Văn Nhỏ, Lê Văn Chất, Võ Đình Bảy, Võ Minh, Nguyễn Công Trứ, Ngọc, Ngà, Quang.. được trang bị 1 khẩu K51, 7 lựu đạn M26, 3 thủ pháo, với nhiệm vụ cụ thể:

- Diệt ác phá kềm, tập kích, phục kích tiêu diệt địch, cùng với đội du kích lộ đập tan kế hoạch bình định của địch, hỗ trợ cho phong trào quần chúng nổi dậy, xây dựng cơ sở cách mạng, đẩy mạnh hoạt động chính trị, quân sự, binh địch vận. Nắm tình hình địch ở Bình Lộc để Chi bộ đưa ra những quyết sách chủ trương sáng suốt lãnh đạo quân dân Bình Lộc trong cuộc chiến đấu một mất một còn với kẻ thù. Chiến công đầu tiên của đội du kích mật nam là trận đánh sau nhà Bác Năm Vè, các đồng chí du kích mật sử dụng 1 thủ pháo, 1 lựu đạn M26 ném vào bọn lính Sư đoàn 18 khi chúng đi càn diệt 3 tên, bị thương 2 tên.

Trước sự bao vây phong tỏa của địch; gây cho ta rất nhiều khó khăn trong công tác hậu cần. Từ tình hình trên, lực lượng huyện đội do đồng chí Bảy Tồn phụ trách cùng du kích xã: Tư Nguyên, Đực, Trí, Luyến và cán bộ phong trào của xã quyết định đột áp để lấy lương thực, lực lượng tham gia khoảng 70 đồng chí, vào một đêm cuối tháng 10/1969 ta thực hiện kế hoạch, chia thành 3 tổ, tổ đi đầu là lực lượng vũ trang có nhiệm vụ trinh sát nắm tình hình, bảo vệ tổ thứ hai vào lấy lương thực ở nhà cơ sở đã chuẩn bị sẵn, tổ thứ ba gồm các đồng chí du kích và bộ đội huyện khóa đuôi đồng thời bảo vệ cho tổ thứ hai.

Sau khi lấy lương thực xong, ta tổ chức cho trinh sát mở đường để rút ra, tới bờ ngoài ấp chiến lược thì thấy bọn lính đã bao vây, ta tiếp tục mở hướng thứ 2 rồi thứ 3 ở giữa ấp cũng gặp địch, hai đồng chí leo lên bờ đê ấp chiến lược để điều nghiên, bị địch bắn hy sinh 1 đồng chí, anh Phùng Thành (Tư Khiều) bị thương, lúc này địch bắn trái sáng liên tục; tất cả các hướng đều bị bao vây không có lối ra; đồng chí Tư Nguyên tiếp tục leo lên bờ đê ấp thì thấy bọn lính Mỹ, chúng tiếp tục bắn những trái M72 và nhiều loạt đạn AR15. Đến 4 giờ sáng đồng chí Bảy Tồn và Tư Nguyên quyết định đánh mở nhiều đường máu để thoát ra, lực lượng trinh sát tiến hành cắt hàng rào kẽm gai, gỡ trái nổ bí mật đưa anh em ra ngoài, khi lực lượng ta đưa lương thực và thoát ra gần hết địch phát hiện, chúng bắn vào đội hình của ta một số đồng chí du kích hy sinh, đồng

chí Nguyễn<sup>1</sup> bị thương; do sự tàn bạo của địch một lon gạo, một củ khoai đưa vào đến căn cứ có khi phải đổi bằng máu xương của đồng đội.

Nửa tháng sau, đêm 15/11/1969, bộ đội của e33<sup>2</sup> phối hợp với lực lượng du kích xã đánh đồn lớn Bình Lộc. Lực lượng địch có 1 tiểu đoàn Mỹ được trang bị tận răng. Địch với hỏa lực mạnh, hệ thống công sự vật cản vững chắc, liên hoàn khó đột phá, vòng ngoài có 4 lớp hàng rào, chúng cài mìn dày đặc như một vành đai phòng hộ cho từng tên lính Mỹ, ngoài ra địch từ Long Khánh sẵn sàng chi viện ứng cứu cho đồn khi có tình huống xảy ra.

Đây là trận chiến đấu vận động tập kích, lực lượng ta tham gia gồm 1 tiểu đoàn thuộc e33 là đơn vị chủ công, ngoài ra còn có du kích xã gồm các đồng chí Tư Nguyễn, Đục, Trí. Để bảo đảm chắc thắng cho trận đánh, ta tiến hành lập một trận địa giả, lên phương án tác chiến và luyện tập thành thạo theo phương án đã được phê duyệt tại căn cứ ở Cây Da, cán bộ, chiến sỹ e33 khá thành thạo lối đánh đặc công, tập kích, vận động tiến công và đánh địch trong công sự kiên cố, các đồng chí du kích xã Bình Lộc đã được rèn luyện thử thách dày dạn kinh nghiệm trận mạc, đặc biệt tinh thần chiến đấu của bộ đội và du kích rất dũng cảm, đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm, tin tưởng lẫn nhau, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Mọi công tác tổ chức chuẩn bị chiến đấu hết sức công phu, tỉ mỉ. Sau khi luyện tập thành thạo đơn vị xuất kích vào một đêm giữa tháng 11/1969, 22 giờ đến nơi tập kết cách mục tiêu khoảng 300m thì dừng lại làm công tác ngụy trang, cắt những lớp hàng rào, khắc phục vật cản, chướng ngại vật, 3 đồng chí du kích nhận nhiệm vụ dẫn đường cho 3 mũi của e33 tập kích đồn.

Mở màn cho trận đánh, hai khẩu cối 82 và 60 của e33 bắn mãnh liệt vào đồn lớn và lô cốt trên cầu, tiếp theo đó là những trái thủ pháo phát hỏa vang lên, đó là tín hiệu hiệp đồng trận đánh bắt đầu, những trái B41 điem xạ nhắm thẳng vào vị trí đóng quân của địch, cùng lúc này súng cá nhân bắn mãnh liệt vào đội hình địch, lúc đầu địch rối loạn, sau đó chúng lấy lại tinh thần tổ chức chống cự quyết liệt, lính Mỹ trong đồn chi viện ứng cứu. Trời lúc này trăng sáng như ban ngày, ta tổ chức nhiều đợt xung phong nhưng không vào được do hỏa lực của địch bắn ra quá mạnh và nhiều lớp hàng rào dày đặc, một số bộ đội e33 hy sinh ngay hàng rào cửa mở. Trận đánh lúc này diễn ra vô cùng ác liệt, hai bên chiến đấu giằng co; máy bay địch thả trái sáng, **quần đảo trên bầu trời, do tương quan** lực lượng và tình thế có thể bất lợi, sau 1 giờ 30 phút chiến đấu bộ đội và du kích cơ động rút lui để bảo toàn lực lượng; đồng chí Tư Nguyễn là người rút lui sau cùng; sau này ta nắm được 60 lính Mỹ chết, ta 8 đồng chí bộ đội hy sinh và một số đồng chí bị thương.<sup>3</sup>

Chính quyền ngụy Long Khánh đã trả thù sau trận đánh táo bạo của bộ đội e33 và du kích Bình Lộc bằng cách nã pháo xuống các khu dân cư một cách hèn mạt. Chúng cho máy bay quần các khu vực lũng sục vừa đe dọa thị uy

<sup>1</sup> Đồng chí Nguyễn bị thương này là cán bộ phong trào không phải là Tư Nguyễn; sau khi bị thương đồng chí nằm lại ở bờ đê áp chiến lược, địch không phát hiện; sáng hôm sau một người dân tộc Hoa bỏ đồng chí Nguyễn vào giỏ cần xé chở vào cho du kích.

<sup>2</sup> Trung đoàn độc lập của Quân khu 7, tháng 8/1968 đơn vị về Lộc Ninh mang tên A57, đầu năm 1971 về Bình Thuận đổi tên Đoàn quyết thắng.

<sup>3</sup> Trận đánh ghi theo lời kể của đồng chí Tư Nguyễn, xã đội trưởng Bình Lộc 1968-1970.

trước những đợt tấn công của bộ đội và du kích. Liên tiếp mấy tháng liền trong năm 1969, một bộ phận của Lữ đoàn 199 Mỹ cùng với bọn lính càn đi quét lại Bình Lộc rất ác liệt. Địch sử dụng máy bay bắn phá và hàng trăm xe tăng cày ủi sâu vào rừng, rẫy với âm mưu "tìm diệt" và "bình định" Nhà cửa, vườn rẫy tan hoang, mùa màng hư hại nặng. Lực lượng du kích xã cũng thiệt hại nặng, một số đồng chí đã anh dũng hy sinh. Đội du kích Bình Lộc cuối năm 1969 chỉ còn lại một mình đồng chí Tư Nguyên; đồng chí Ba Mai Bí thư Chi bộ và một vài cán bộ phong trào.

Tuy bị tổn thất nhiều song Chi bộ Bình Lộc quyết tâm ổn định lại tổ chức để lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ và bẻ gãy tay sai ở địa phương; rút một số du kích mật vào đội du kích lộ, bổ sung cán bộ phong trào, thành lập Chi bộ mật trong ấp chiến lược với tên gọi Chi bộ B do đồng chí Thái Á làm Bí thư đầu tiên, gồm nhiều đảng viên mật trung kiên: Nguyễn Chức (Bốn Sắt), Bùi Ngọc Lương, Nguyễn Thị Đất (Bà Tư Công), Phạm Đình Khương (tự là Dưỡng), Hà Thị Anh Đăng (Ba Đăng), Mai Thị Thù, Hồ Thị Thu, Nguyễn Thị Cường, Trần Thị Mai, Hồ Thị Nhơn, Ngô Thị Liễu, Trần Thị Tuệ, ... chi bộ mật thống nhất hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chi bộ xã. Trong thời gian này cơ sở cách mạng cũng được phát triển. Các cơ sở này hoạt động liên tục, qua hòm thư mật tại các rẫy để chuyển tin tức, về căn cứ. Các lực lượng vũ trang gồm lực lượng của trên, du kích lộ và mật phối hợp hoạt động chặt chẽ.

Sau khi Chi bộ mật thành lập, chị Ba Đăng lập được chiến công; trong lúc làm nhiệm vụ trinh sát nắm tình hình đã phát hiện một đại đội bảo an đang ăn uống trong quán bà Ba bì bún ở bên hông chợ củ Long Khánh, chuẩn bị đi càn để bắt lính. Thấy điều kiện thuận lợi chị Ba Đăng đã dùng lựu đạn đánh vào giữa quán, diệt 7 tên địch trong đó có tên đại úy chỉ huy và làm bị thương 5 tên. Trận đánh đã làm náo động cả thị xã Long Khánh. <sup>1</sup>

Chấp hành nghị quyết của Trung ương Cục về chủ trương mở đợt đầu xuân 1970 trên toàn miền; Chi bộ xã lãnh đạo quần chúng tiếp tục đồng loạt tiến công 3 mũi, đẩy mạnh diệt ác phá kềm, thọc sâu đánh địch làm suy yếu bộ máy kềm kẹp của địch, tiến lên làm chủ vùng giải phóng.

Năm 1970 được coi là năm "được mùa lớn" của quân và dân Bình Lộc mở đầu cho những trận đánh mới. Những tháng đầu năm 1970, đội du kích Bình Lộc gồm Trần Tấn Một, Đinh Văn Sáng, Sáu Tiết với lối đánh đầy biến hóa, bất ngờ làm cho địch ăn không ngon, ngủ không yên, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ bị tấn công; vì thế ban đêm đồn ở cuối ấp chúng bỏ trống rút ra đồn lớn, tận dụng cơ hội này ban đêm các du kích gỡ hết mìn, lựu đạn, đồng thời đặt 3 trái mìn ở 3 lô cốt trong đồn. Sáng hôm sau bọn lính về chốt ở đồn, lúc này đồng chí Sáng ở trên trên cây sấu riêng ra hiệu lệnh dí mạch điện vào pin, đánh sập luôn 3 lô cốt, địch tổ chức phản kích quyết liệt, lực lượng ta rút lui an toàn, mấy hôm sau Đội du kích gài mìn chống tăng đánh tan xác 3 xe tăng địch, chết 3 tên Mỹ. <sup>2</sup>

<sup>1</sup> Theo lịch sử phong trào phụ nữ tỉnh Đồng Nai 1930-2000. Nhà xuất bản tổng hợp Đồng Nai, tr.342-343.

<sup>2</sup> Trận đánh ghi theo lời kể của đồng chí Đinh Văn Sáng, nguyên du kích xã Bình Lộc.

Đội du kích Bình Lộc với những thành tích chống càn, đánh địch đã trở thành đơn vị tiêu biểu trong phong trào diệt ác, phá kềm do Khu uỷ miền Đông Nam bộ phát động

Tiếp theo đó; Đội du kích Bình Lộc đã thể hiện lòng can đảm và mưu trí bằng trận thọc sâu đánh Mỹ vào tiệm ăn Ba Thế<sup>1</sup> ở nội ô thị xã Long Khánh. Chi bộ phân công 3 đồng chí du kích mật gồm Nguyễn Ngọc Châu (Năm Thê), Sáu Tiết và Lê A chỉ huy trận đánh. Để chuẩn bị cho trận đánh giành thắng lợi 3 du kích mật đã tổ chức điều nghiên nắm kỹ tình hình tại quán Ba Thế và biết được bọn sĩ quan Mỹ, nguy thường xuyên vào đây ăn nhậu vào ban đêm.

Giờ G đã đến, 21 giờ đêm 25/4/1970, 3 đồng chí giả làm khách hàng vào tiệm mua hàng, ăn kem rồi nhanh chóng đi ra lợi dụng bóng tối ném liền 2 trái lựu đạn M26<sup>2</sup> cùng một lúc vào giữa đám sĩ quan Mỹ - nguy. Bọn lính trong quán quá bất ngờ, nhiều tiếng la lớn phát ra từ quán Ba Thế đưa thì chết tại chỗ, đưa bị thương lê lét trong các vũng máu, những tên sòng sót thất kinh kêu la ầm ĩ không kịp chống đỡ; còi của các lực lượng cấp cứu và ứng cứu hụ liên tục, lúc này tại hiện trường cảnh sát, quân cảnh, an ninh quân đội, mật vụ... bao vây phong tỏa hiện trường, chúng bắt tất cả những ai có mặt trong khu vực riêng 3 du kích mật sau khi hành động xong chạy về nhà Sáu Tiết<sup>3</sup> chờ cơ sở báo tin thắng lợi. Sáng hôm sau địch bắt cả 3 du kích mật; <sup>4</sup> tuy nhiên cả 2 đồng chí Lê A, Sáu Tiết nhận mình là khách hàng bị nạn<sup>5</sup>. Sau một ngày tra tấn không khai thác được gì, đến 17 giờ chiều bọn giặc phải thả ra. Theo nguồn tin cơ sở báo bọn địch chết và bị thương gần 40 tên, trong số có 2 đại úy Mỹ, 5 tên binh định nông thôn, 1 số sĩ quan của Sư đoàn 18 và bọn tình báo. Thắng lợi của trận đánh làm nức lòng quân dân thị xã và vùng ven. Đội du kích Bình Lộc được tặng thưởng huân chương chiến công hạng hai, các đồng chí tham gia trận đánh đều được tặng huân chương chiến công giải phóng hạng 3.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương Cục về đánh phá bình định trong mùa mưa và Nghị quyết của Tỉnh uỷ Bà Rịa - Long Khánh (tháng 7/1970). Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã; quân dân Bình Lộc đã giáng những đòn sấm sét làm cho kẻ thù khiếp vía.

Nhằm thi đua giết giặc lập công chào mừng kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 2/9/1970, du kích mật tổ chức trận đánh phục kích bọn lính đi mở đường. Vào những buổi sáng địch thường tổ chức 1 trung đội địa phương quân từ đồn lớn vào Bình Lộc mở đường sau đó tổ chức càn quét, bắt bớ, lộng hành, quấy nhiễu nhân dân. Đội du kích mật quyết định phải đánh diệt chúng để ngăn chặn những hành vi của chúng nhằm hạn chế bớt sự bao vây phong tỏa ngột ngạt bấy lâu nay. Hai chiến sỹ du kích mật được giao nhiệm vụ tổ chức trận đánh gồm Trương Thị Bằng, Hồ Thị Bảy. Trước khi bước vào trận đánh các chiến sỹ đã điều nghiên kỹ tình hình, nắm chắc quy luật, thời gian đi mở đường của chúng. Vào một đêm tháng 9/1970, các chiến sỹ đội du kích lộ của xã tiến hành gài 1 trái ĐH10, nguy trang kín đáo và xóa dấu vết.

<sup>1</sup> Ngay ngã ba Trần Phú – Nguyễn Du bây giờ.

<sup>2</sup> Đồng chí Lê A và 6 Tiết ném lựu đạn

<sup>3</sup> Ngay đường rầy xe lửa đường Hùng Vương bây giờ.

<sup>4</sup> Địch bắt 3 đồng chí ngay tại cây xăng của công ty Tín Nghĩa gần Xuân Đà trên đường Hùng Vương bây giờ.

<sup>5</sup> Riêng đồng chí 5 Thê nhận mình đã ném lựu đạn, địch bắt đưa đi Côn Đảo cho đến ngày giải phóng.

Mọi công tác tổ chức cho trận đánh đã hoàn thành chỉ chờ địch lọt vào trận địa ta bố trí sẵn sẽ khai hỏa. Khoảng 6 giờ sáng khi địch lọt vào địa điểm gài mìn, 2 du kích mật Trương Thị Bằng, Hồ Thị Bảy điểm hỏa, một tiếng nổ long trời phát ra, đất đá bay rào rào, khói bốc lên; 6 tên địa phương quân chết tại chỗ; lúc đầu địch rối ren, hoang mang, sau đó chúng lấy lại bình tĩnh dùng súng bắn chỉ thiên báo động không ngớt, nhưng các chiến sỹ đã xóa dấu vết theo theo lối mòn nhanh chóng cơ động, rút lui an toàn. Qua trận đánh làm cho bọn bảo an, dân vệ kinh hồn khiếp vía kể cả những tên tề áp hoang mang, dao động, ngày đêm lo sợ, không dám quấy nhiễu lộng hành như trước. <sup>1</sup>

Tháng 12/1970 địch đưa ra cái chiêu bài cũ rích gọi là "*Người cày có ruộng*" hòng gạt phỉnh nhân dân mà thực chất là giành giật ruộng đất của nông dân nghèo để biến thành áp chiến lược, xây dựng căn cứ quân sự. Chi bộ Bình Lộc đứng đầu là đồng chí Nguyễn Ngọc Thân (Hai Thân) <sup>2</sup> đã kịp thời lãnh đạo, hơn 1000 đồng bào Bình Lộc đã xuống đường đấu tranh chống bắn pháo bừa bãi, dùng binh vận tác động bao vây đồn buộc bọn lính bảo an phải co cụm vào đồn, hạn chế càn quét, lùng sục. Quân và dân Bình Lộc làm chủ áp ban đêm; không những thế nhân dân còn phản đối việc tham gia vào lực lượng phòng vệ dân sự của địch, chống học tập quân sự. Chi bộ chỉ đạo cho du kích kết hợp với đồng bào: chống tập bằng cách khi địch đang tập, du kích sẽ nổ súng chỉ thiên nhiều loạt, đồng bào vờ hốt hoảng ra lớn "*Việt cộng tấn công*" rồi... vứt súng bỏ chạy. Nhiều lần như vậy đồng bào trong xã lấy cờ đỏ đấu tranh, kiên quyết không chịu tập quân sự.

Tại Bình Lộc sau khi quân Mỹ rút, thường xuyên trong áp chiến lược có 1 đại đội bảo an, 2 trung đội dân vệ đóng ở 3 đồn, đồn lớn do đại đội lính bảo an đảm nhiệm đóng ở góc áp về phía Đông; chúng xây dựng rất kiên cố, có hệ thống hầm nổi và bốn hướng chung quanh là những lớp dây kẽm gai với những bãi mìn dày đặc, đèn pha chiếu sáng suốt đêm. Đây là vị trí quân sự mà chúng cho là "*bất khả kháng*". Hai trung đội dân vệ đóng ở 2 đồn còn lại ở hướng Bắc và hướng Tây Nam, sát bờ đê của áp chiến lược, để án ngữ hướng tấn công của ta từ hai hướng này.

Tháng 3/1971, địch tổ chức nhiều trận càn quét vào khu vực rẫy của dân mà chúng nghi có cán bộ và du kích Bình Lộc hoạt động, chúng sử dụng cả xe tăng và các phương tiện khác để chở lương thực tiếp tế cho các chốt của địch đóng ở đây; được đồng chí Mai Thị Lan (Bảy Nuôi) báo cáo tình hình quy luật cơ động ra vào của chúng ở Bình Lộc - Long Khánh; các đồng chí du kích xã gồm Nguyễn Văn Mai, Phạm Ngọc Luyến, Trần Tấn Một đã sử dụng mìn chống tăng gài trên đoạn đường vô sở cà phê bà Cò Mi <sup>3</sup> phá hỏng một xe tăng; mấy ngày sau cũng trên đoạn đường này, ba chiến sỹ trên đặt 2 trái mìn ĐH 10 phá hỏng 1 xe tăng chở hàng hóa tiếp tế cho địch, giết chết 4 tên Mỹ và thu một số thực phẩm thuốc men.

<sup>1</sup> Trận đánh ghi theo lời kể của đồng chí Trương Thị Bằng, nguyên du kích mật xã Bình Lộc.

<sup>2</sup> Gia đình đồng chí Hai Thân lúc bấy giờ có 4 đảng viên: Nguyễn Ngọc An lực lượng vũ trang Huyện Xuân Lộc hy sinh năm 1973, Nguyễn Thị Đào phó Bí thư Huyện Đoàn Xuân Lộc, Nguyễn Ngọc Hồng Đội Trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh.

<sup>3</sup> Chồng bà là xếp cò, bà tên Mi nên người dân gọi là Bà Cò Mi.



Đề trả thù, sau trận này giặc đột nhập vào căn cứ hậu cần của Huyện Xuân Lộc (ở rẫy bà Năm Cái) chúng đổ quân bằng máy bay, bắn chết một đồng chí bộ đội. Tiếp đến chúng càn vào rẫy bà Năm Tiên, cho máy bay bắn rốc két, vào các chòi rẫy, liên tiếp nhiều ngày, giặc càn quét vùng này rất ác liệt với nhiều xe tăng, xe bọc thép của Mỹ, tổ chức gài mìn và trái nỏ quanh nhiều nhà đồng bào trên đường đi, bờ ruộng, vườn rẫy để uy hiếp tinh thần quần chúng và sát hại du kích, cán bộ về hoạt động.

Tuy nhiên lòng dân đã hướng về cách mạng thì không thể ngăn cản họ. Vào thời điểm này các đường mòn băng qua áp chiến lược cách xa tầm kiểm soát của địch được nhân dân san lấp viên có để ra vào vườn rẫy cho gần; cứ chiều tối đến bọn lính đều đi gài mìn trên các đường mòn này nhằm không cho cách mạng vào áp, trong đó có đường mòn trước nhà ông Ngô Văn Tường (Năm Điu) <sup>1</sup>; cơ sở ta đã nắm rõ thực lực, đường đi và thời gian hoạt động của chúng để báo cho Chi bộ biết. Chi bộ đã chỉ đạo cho lực lượng du kích tổ chức mai phục tiêu diệt được 12 tên bảo an. Số còn lại chạy về đồn.

Trong đêm ấy ông Năm Điu đã đưa toàn bộ gia đình thoát ly vào căn cứ cách mạng. Chi bộ nhận định bọn lính sẽ tiếp tục đến nhà bắt bố gia đình nên đã phân công cho lực lượng du kích cùng với gia đình đột nhập vào áp để thu gom những hành lý cần thiết, sau đó lực lượng du kích gài lại một trái đạn loại 105 mm (tự chế); đúng như nhận định sáng sớm bọn lính kéo xuống nhà, giật cửa bước vào, trái đạn nổ tên trung úy và 4 tên lính chết tại chỗ.

Hơn một tháng sau vào gần cuối tháng 4/1971, du kích xã lại lập chiến công, từ nguồn tin cơ sở của ta sẽ có 1 xe quân sự của địch đi tiến trạm từ hướng Cua Heo vào Bình Lộc, các đồng chí du kích gồm Phạm Ngọc Luyến xã đội trưởng, Lê A xã đội phó, Trần Tấn Một chính trị viên phó, Sáu Tiết, sau khi hội ý đã quyết định tổ chức trận đánh, các đồng chí lợi dụng địa hình vận động đặt trái ĐH8 gần đồn cầu Bình Lộc; khoảng 8 giờ sáng, đúng như dự báo tình hình của cơ sở, xe đột chở bọn lính từ đồn lớn Bình Lộc chạy ra, ta phát hỏa phá hủy xe đột không chạy được, lúc này du kích xã chia thành 2 mũi sử dụng tiểu liên AK bắn mãnh liệt vào chiếc xe, bọn địch hoảng loạn, kết quả ta diệt 5 tên trong đó có 1 trung úy địa phương quân, thu 3 súng AR15, 1 Col45 và một số quân trang, quân dụng; lực lượng du kích rút lui an toàn. <sup>2</sup>

Trước những thắng lợi của quân dân Bình Lộc, Chi bộ đã tổ chức những cuộc mít tinh chớp nhoáng tại cầu Bình Lộc, Cây Da, Đồi Mít với hơn 500 người tham gia, phấn khởi, chào mừng thắng lợi của cách mạng, khẳng định sự thất bại của Mỹ - Ngụy là điều không thể tránh khỏi, nhân dân vô cùng phấn khởi và tin tưởng vào chiến thắng của cách mạng.

Tháng 5/1971, Xuân Lộc – Định Quán nhập thành 1 huyện ; tách thị xã Long Khánh thuộc phân khu Bà Rịa, Bình Lộc thuộc Xuân Lộc - Định Quán. Bảo Vinh được chọn làm địa bàn đứng chân hoạt động của Thị ủy. Chi bộ Bình Lộc do đồng chí Nguyễn Thị Đồi (Tu Đồi) làm Bí thư, các đoàn thể, cơ sở, lực

---

<sup>1</sup> Có con gái Ngô Thị Hồng Đào thoát ly theo cách mạng.

<sup>2</sup> Trận đánh ghi theo lời kể của đồng chí Trần Tấn Một, xã đội trưởng Bình Lộc 1972-1974.

lượng du kích lộ và mật được củng cố để phát triển phong trào cách mạng tại địa phương.

Những căn cứ kháng chiến cũng được quan tâm xây dựng, củng cố như căn cứ Ba Gạo, Suối Đá, Cây Me, Cây Tung, Cây Da, Đồi Chuôi, Cầu Sắt, Tín Nghĩa, Hai Dấu, căn cứ Mây, Bảy Sầu Riêng, Bà Cúi, Bà Ba Chôm Chôm, Bà Tư Kỳ, Bà Cò, cứ lồm Tre, Nùng Hai, Hai Thử, Hai Bích Tô, căn cứ Cau..... những khu vực này đủ điều kiện “*Thiên thời, địa lợi, nhân hòa*” vừa thuận lợi cho ta xây dựng căn cứ kháng chiến, tạo thế trận hậu phương vững chắc, vừa thuận lợi với việc chỉ huy, chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ tại Bình Lộc; chung quanh căn cứ có công sự chiến đấu; trở thành một hậu cứ liên hoàn với các căn cứ trong khu vực. Tại căn cứ, mặc dù trong điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ bởi sự đánh phá ác liệt của Mỹ, nguy bằng những phương tiện chiến tranh hiện đại nhưng lực lượng cách mạng của Bình Lộc vẫn kiên cường bám trụ và xây dựng, phát triển những khu căn cứ ngày càng vững mạnh, khu căn cứ thường xuyên được cải tạo, đào hầm hào, làm rào cản, tạo thành một hệ thống trận địa vừa có tác dụng phòng ngự vừa bày thế trận chiến đấu. Các cuộc chiến đấu chống địch càn quét trong những căn cứ của Bình Lộc đã góp phần tiêu diệt một bộ phận sinh lực và vũ khí trang bị của chúng. Địa thế, lòng dân và chiến thuật bố trí hợp lý đã làm cho những căn cứ ở Bình Lộc trở thành “*mái nhà an toàn*” cho các lực lượng của ta. Địch đã nhiều lần tổ chức các trận càn quét vào căn cứ nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não của Bình Lộc nhưng cuối cùng đều bị thất bại.

Để tăng cường và củng cố cho huyện Xuân Lộc - Định Quán. Tỉnh ủy giải thể Tiểu đoàn 2, thành lập bộ đội địa phương K8 (thuộc huyện Xuân Lộc). Sau khi thành lập bộ đội K8 phối hợp với du kích Bình Lộc tổ chức chống càn. Vào tháng 8/1971, đội du kích Bình Lộc do đồng chí Lê A chỉ huy đã dùng mìn ĐH tấn công đồn Bình Lộc, phá hủy 1 xe quân sự, diệt 8 tên bảo an, làm bị thương 9 tên khác, thu 6 súng. Sau trận đánh địch phản kích, chúng tổ chức càn quét suốt 10 ngày vào Bình Lộc. Du kích địa phương được lực lượng K8, bộ đội huyện Xuân Lộc hỗ trợ đã xây dựng công sự, liên tục gài trái chống địch càn quét. Trong 7 trận chống càn đã loại khỏi vòng chiến đấu trên 100 tên bảo an làm cho quân nguy hoang mang dao động mạnh.

Thừa thắng xông lên; đêm 16/9/1971, Đội du kích mật Bình Lộc nhận nhiệm vụ đánh thọc sâu đánh vào đầu não địch ở thị xã Long Khánh. Tổ du kích gồm Bùi Văn Chúc, Hồ Văn Đông, Võ Đình Bảy trực tiếp tham gia trận đánh, khoảng 20 giờ đêm nhân cơ hội đông đảo, bọn sĩ quan Mỹ, Ngụy mới đi càn về kéo nhau đến rạp hát Đồng Tâm<sup>1</sup> xem phim, lúc này các du kích mật đang ở trên lầu của rạp hát, đến thời điểm thích hợp đồng chí Lê A ném 1 trái lựu đạn M26 xuống ngay bọn lính đang ngồi bên dưới, một tiếng nổ vang lên trong rạp hát, bọn lính rối loạn đưa chết, đưa bị thương, la hét ầm ĩ, những tên còn sống sót cố chen qua cửa để giữ lấy mạng sống, lúc này còi báo động hú liên tục, riêng các du kích Bình Lộc rút lẹ, an toàn; theo nguồn tin diệt và làm bị thương 47 tên. Một lần nữa, du kích Bình Lộc được tặng thưởng huân chương

---

<sup>1</sup> Rạp hát Đồng Tâm nằm phía sau nhà hát Xuân Lộc cũ

chiến công hạng 2. Tiếp theo đó giữa tháng 10/1971, lực lượng DI đã bắn rơi 1 máy bay (cán gáo) của Mỹ ở đình Bình Lộc, nhiều tên chết và bị thương.

Phối hợp với mũi tiến công vũ trang, nhân dân và du kích Bình Lộc tham gia cuộc đấu tranh chính trị do Thị ủy Long Khánh chỉ đạo. Ngày 22/9/1971, nhân sự kiện bọn phòng vệ dân sự bắn chết hai cô gái và làm bị thương vợ của ông Năm Đức tại Bảo Vinh A, được sự chỉ đạo của Thị ủy Long Khánh, Chi bộ mật Bảo Vinh A đã lãnh đạo bà con đưa 2 xác nạn nhân ra thị xã đấu tranh. Cuộc đấu tranh được đồng bào Bình Lộc, Bảo Vinh B, Suối Chòn ủng hộ. Bọn địch báo động toàn thị xã, quân cảnh, cảnh sát dã chiến trang bị khiên mây, lựu đạn hăm dọa đàn áp. Đoàn biểu tình bị chặn lại ở ngã ba đường ray xe lửa.<sup>1</sup> bằng hàng rào kẽm gai. Nhân dân thị xã, Bình Lộc, Bảo Vinh tích cực tiếp tế lương thực, nước uống cho đoàn biểu tình. Hai tên thiếu tá nguy ở Long Khánh đòi đưa hai xác nạn nhân về nhà rồi giải quyết sau, đồng bào phần nộ hô vang khẩu hiệu: *"Đả đảo bọn giết người"* và kiên quyết đấu tranh cho đến thắng lợi. Hai xác nạn nhân đặt trên hai tấm ván, khiêng đi đầu đoàn biểu tình như giục thêm lòng căm thù, mặc dù trời nắng gắt, nhưng đồng bào vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh. Nhiều bà con đòi phá rào đi gặp tên Tỉnh trưởng Long Khánh. Trước khí thế đấu tranh của quần chúng, 2 giờ chiều, nguy quyền Long Khánh phải chấp nhận các yêu sách, chi phí chôn cất và bồi thường cho các nạn nhân.

Cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân xã Bảo Vinh, Bình Lộc... đang còn âm vang nóng bỏng, tiếp đó đã bùng lên cuộc đấu tranh chống bầu cử độc diễn của tên độc tài Nguyễn Văn Thiệu. Các đồng chí lãnh đạo Thị ủy như đồng chí Nguyễn Thanh Phong, Lê Thị Huệ đã theo sát cuộc biểu tình để chỉ đạo cuộc đấu tranh này. Hàng ngàn đồng bào các ấp Bảo Vinh A, B, Bình Lộc, thị xã Long Khánh đã xuống đường với các khẩu hiệu mang nội dung chống độc diễn, chống chiến tranh, đòi Thiệu từ chức... Đồng bào tham gia cuộc đấu tranh ở bên trong chùa Vĩnh Khánh<sup>2</sup> trang bị các chai đựng xăng có mồi lửa, bên ngoài thương phé binh lẫn các bánh xe để làm rào cản ngăn cảnh sát và không cho xe chạy. Đoàn biểu tình hàng ngàn người đã án ngữ trước cổng chùa với các khẩu hiệu *"Đả đảo Thiệu - Hương, tay sai đế quốc Mỹ"*, *"Bầu cử độc diễn là chà đạp dân chủ, phản bội dân tộc"*, dùng gạch đá ném vào địch, dùng bom xăng tự tạo đốt xe cảnh sát. Chính quyền nguy đã cho lính đàn áp làm bị thương hàng chục người dân. Các cuộc đấu tranh mạnh mẽ và kéo dài này đã làm cho cuộc bầu cử độc diễn ngày 03/10/1971 của Thiệu ở Long Khánh thất bại hoàn toàn.

Từ ngày 4/10/1971 cũng tại chùa Vĩnh Khánh, nhân dân Bảo Vinh, Bình Lộc cùng đồng bào các nơi tham gia các cuộc đấu tranh lên án những tên tay sai nguy quyền tại thị xã như Nguyễn Văn Chuyên, Nguyễn Mộng Long tiểu khu trưởng và phó tiểu khu Long Khánh, Lý Văn Chơn chỉ huy trưởng cảnh sát Xuân Lộc với các biểu ngữ: *"Cực lực lên án hành động ngoan cố của tên gia nô Nguyễn Văn Chuyên tỉnh trưởng Long Khánh"*, *"Lý Văn Chơn là con chó chạy theo đô la Mỹ"*.

Phối hợp với đấu tranh chính trị là hoạt động vũ trang; cuối năm 1971, lực lượng du kích trong đó có đồng chí Luyến, Một vào nhà Bà Ba Chùa để lấy

<sup>1</sup> Đường Trần Phú bây giờ

<sup>2</sup> Chùa Long Thọ ngày nay

quả tết, đồng chí Luyến hẹn ăn tết xong sẽ vào, không ngờ những lời nói của đồng chí Luyến đã bị 2 mật báo viên của địch nghe được. Vào một đêm trăng rằm lực lượng ta chia thành 2 mũi; mũi 1 gồm Luyến, Lê A, mũi 2 gồm Một, Bảy Nếp, Phi, Hùng đi vào ấp và ra hướng đồn lớn; trong lúc này bọn lính bảo an đã vào nhà và lấy giấy cản cước của ông Ngô Văn Lương<sup>1</sup>; du kích mật Ngô Thị Liễu liền chạy báo cho đơn vị biết; tuy nhiên đồng chí Luyến không tin. Lúc này địch đã phục kích ta tại nhà bà Ba Chùa. Lực lượng du kích nằm trong tình thế vô cùng khó khăn, nếu không nhanh chóng cơ động sẽ bị mất mát, hy sinh nhiều. Trước tình huống nguy hiểm, đồng chí Một ra lệnh cho tổ của mình vận động thật nhanh qua khỏi đội hình phục kích của địch, đồng thời triển khai lực lượng đánh địch; riêng mũi của đồng chí xã đội trưởng Phạm Ngọc Luyến lên khoảng 5 mét gặp bọn lính, không kịp ẩn nấp, đồng chí Luyến sử dụng K54 bắn chết tên Chín<sup>2</sup> tại chỗ; bọn lính quay qua bắn vào đồng chí Luyến hy sinh, lúc này địch bỏ chạy qua đường lọt ngay vào vị trí phục kích của tổ đồng chí Một chỉ huy; để trả thù cho đồng đội toàn đội du kích đồng loạt nổ súng tiêu diệt 7 tên, thu 1 M79, tên trưởng ấp ác ôn Thom bị thương; ta hy sinh 1, bị thương 1, mất 1 khẩu AK. Qua trận đánh đội du kích đã rút ra được bài học kinh nghiệm xương máu trong công tác phòng gian, bảo mật, nếu lơ là mất cảnh giác sẽ mất mát, hy sinh là điều không tránh khỏi.<sup>3</sup>

Trong thời gian này, lực lượng du kích mật hoạt động khá mạnh, ngày 2/4/1972, đồng chí Lê A và Trần Tấn Một giao nhiệm vụ cho du kích mật Hoàng Văn Trường tổ chức đánh bọn cảnh sát ở xã Phú Cường huyện Định Quán, sau khi điều nghiên nắm chắc quy luật hoạt động của địch, đồng chí Trường ném 1 trái lựu đạn M26 diệt 2 tên và bị thương 1 tên, sau đó bị lộ đồng chí Trường thoát ly vào đội du kích xã Bình Lộc.

Phong trào diệt ác cũng diễn ra quyết liệt; Chi bộ do đồng chí Nguyễn Ngọc Thân (Hai Thân) làm Bí thư cùng toàn đội du kích xác định muốn phá kềm phải tiến hành diệt ác phá kềm. Những tên tề điệp, thám báo, chiêu hồi có nợ máu với nhân dân đều bị cảnh cáo, nêu ngoan cô sẽ ra tay trừng trị đích đáng; được sự chỉ đạo của Chi bộ, đội du kích Bình Lộc đã bố trí diệt tên trưởng ấp Thom, một trong những tên trưởng ấp có nhiều nợ máu và có quá trình hoạt động rất đặc lực cho giặc chống lại cách mạng, chống nhân nhân, cha tên Thom trước kia đi lính cho Pháp. Trong khi nhiều tên không dám làm trưởng ấp thì tên Thom rất tự hào với chức trưởng ấp Bình Lộc. Mặc dù thuộc vào loại khét tiếng ác ôn nhưng hắn cũng rất sợ chết. Việc ăn ở đi lại của hắn rất thất thường, khi thì ra ở thị xã, khi vô ấp, lúc lên ngũ với tụi lính ở các đồn, vì thế nhiều lần tìm diệt hắn rất khó khăn. Đồng bào Bình Lộc rất căm ghét tên Thom. Tuy làm trưởng ấp nhưng hắn ở thị xã, thường xuyên cùng với bọn tay sai về ấp bắt bớ, dọa nạt đồng bào những ai bị bắt, hắn đánh đập rất dã man. Mạng lưới tình báo gián điệp, đánh phá cách mạng do hắn cầm đầu hoạt động gay gắt hơn bất cứ thời tên trưởng ấp nào ở Bình Lộc. Hắn bắt đầu cũng cố áp chiến lược thường xuyên đề phòng ta đột ấp, bà con đi rẫy đem cơm theo nó lấy

<sup>1</sup> Ba của du kích mật Ngô Thị Liễu.

<sup>2</sup> Chín là trung đội phó nghĩa quân.

<sup>3</sup> Trận đánh ghi theo lời kể của đồng chí Trần Tấn Một, xã đội trưởng Bình Lộc 1972-1974.

cây đâm vào gô côm. Thậm chí thấy bới côm nhiều là bắt ngồi ăn rồi mới cho đi, nó quy định đồng bào làm rẫy phải đi và về đúng giờ nếu không hấn cho lính bắn pháo vào rẫy chết phải chịu hoặc cho là theo Việt cộng sẽ bị tù.

Đội du kích Bình Lộc trước đó đã thực hiện án tử đối với hấn trong một trận đánh trước mà đồng chí Luyện đã hy sinh, còn hấn chỉ bị thương, sau đó tiếp tục làm trưởng ấp, tiếp tục gây nhiều nợ máu vùi nhân dân. Không thể để hấn lộng hành, ngang ngược, quây nhiễu nhân dân. Đội du kích xã hạ quyết tâm phải diệt bằng được tên Thom trưởng ấp để ổn định phong trào tạo thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ hoạt động.

Ngày 14/5/1972 tên Thom về ấp hoạt động. Được cơ sở báo tin, đội du kích bàn nhiều phương án diệt tên ác ôn này. Cuối cùng các chiến sĩ du kích chọn phương án: Đột nhập vào nhà tên Thom đang làm việc để diệt, Đội du kích chia làm hai tổ, 1 tổ phục kích chặn đường cứu viện của bọn lính ở đồn. Tổ 2 gồm 3 đồng chí Lê A - xã đội trưởng, đồng chí Năm Hữu, Trần Tấn Một cải trang như những người đi làm rẫy về mặc quần cụt, vũ khí được ngụy trang trong bó củi.

Tên Thom đang làm việc, trong một căn nhà của bà con hấn. Hấn để súng ngắn trên bàn. Song, hấn không ngờ đã hiện ra trước mặt hấn là các chiến sĩ trẻ du kích khoảng cách thu ngắn dần: 10 thước, 7 thước, rồi 5 thước... tên Thom ngược mắt nhìn ra, hấn hoảng sợ chụp cây súng ngắn Rulô bắn vào đồng chí Lê A, nhưng không ai trúng đạn cả 3 du kích đã bắn những loạt đạn AK cắm thù vào tên Thom, hấn gục ngã tại chỗ. Tên Thom đền tội, quần chúng vô cùng hả dạ. Bọn tề ấp ở Bình Lộc hốt hoảng lo sợ. Đồng bào được đi lại làm ăn cả ngày. Đội du kích Bình Lộc được bà con trong ấp vô cùng thương mến và che chở.

Ít lâu sau, địch đưa tên Hiếu làm trưởng ấp Bình Lộc. Du kích được lệnh trên phải trừ khử tên này. Tổ du kích gồm đồng chí Trần Tấn Một, Lương Tấn Nên, Nguyễn Hữu phục kích trên bờ đê, hấn cùng đi trên xe honda 68 cùng với 3 tên lính đi bộ theo sau. Khi tên Hiếu vào tầm ngắm đồng chí Một khai hỏa 1 quả M79, lúc này hai đồng chí Nên và Hữu nổ súng diệt được 3 tên lính, còn tên Hiếu bị thương thoát chết, để lại 1 súng AR 15 và 200 viên đạn cùng với chiếc xe Honda của hấn bị phá hủy. Tên trưởng ấp Hiếu sợ xanh mặt, bỏ chạy một mạch mất tăm mất tích, bỏ luôn chức trưởng ấp, không dám trở về. Cả mấy tháng liền Bình Lộc không có trưởng, phó ấp.

Trước thế suy yếu của bọn lính bảo an, dân vệ ở các đồn Bình Lộc, bọn địch lập thêm một đồn bót canh sát tại ngã ba Cua Heo vào Bình Lộc, cách thị xã Long Khánh chừng vài trăm mét để khống chế, kèm kẹp đồng bào Bình Lộc đi chợ, sinh hoạt mua bán, chúng ra lệnh hạn chế việc đồng bào ta mua hàng hóa, đồ đạc đặc biệt là gạo, chúng cho rằng mua nhiều là tiếp tế cho Việt Cộng. Cảnh sát dã chiến đóng giữ ở đồn bót Cua Heo này nhưng thường xuyên kéo nhau vào Bình Lộc lùng sục, bắt bớ cơ sở cách mạng và đàn áp đồng bào; chúng bắt rồi thả, sau đó quy định phải trình diện chúng một tháng 1 lần. Âm mưu này rất nham hiểm làm cho một số đồng bào Bình Lộc nghi ngờ lẫn nhau.

Quyết tâm của Đội du kích Bình Lộc là phải đánh sập đồn bót gác này, trừng trị bọn canh sát dã chiến ác ôn, tạo sự yên tâm cho đồng bào. Đêm 16/6/1972, năm đồng chí du kích trẻ với một quả mìn ĐH10 vượt qua gần 4 cây số đường đất hơn một tiếng đồng hồ vừa đi vừa làm ám hiệu thông báo cho

nhau để lọt qua các trạm gác của địch, đã nhanh chóng đặt trái mìn và chờ cả trung đội cảnh sát dã chiến đi tuần về mới châm điện. Trạm kiểm soát bị phá hủy, diệt gọn trung đội cảnh sát dã chiến. Các chiến sĩ du kích rút lui an toàn.

Hai tuần lễ sau; Đội du kích Bình Lộc lại lập công lớn, ta tổ chức phục kích đánh một trung đội địa phương quân cơ động của địch; lực lượng tham gia trận đánh một đại đội thiếu<sup>1</sup> của K9 mới được thành lập, đội cối thuộc huyện đội Xuân Lộc và du kích xã Bình Lộc, chia thành 3 mũi, mũi khóa đầu do đồng chí Lê A phụ trách, mũi 2 đồng chí Sáu Quân chỉ huy, mũi khóa đuôi do đồng chí Trần Tấn Một phụ trách; trước trận đánh mũi khóa đầu đã gài 2 mìn ĐH 8, mũi khóa đuôi đã gỡ hết lựu đạn của địch, đồng thời đồng chí Một gài 2 trái mìn claymore<sup>2</sup> để diệt địch.

Sau khi nắm được quy luật đi lại của chúng, các đơn vị phối hợp tổ chức trận đánh vào khoảng 5 giờ 30 sáng ngày 30/6/1972, khi địch bắt đầu hành quân ra khỏi đồn lớn đến vị trí phục kích của ta, cối 60 được khai hỏa đó cũng là tín hiệu hợp đồng các lực lượng đồng loạt tiêu diệt địch. Tổ khóa đầu điểm hỏa hai trái mìn ĐH8 một số tên chết và bị thương, tổ khóa đuôi gây nổ 2 mìn claymore những tiếng nổ vang lên, khói lửa bốc mù trời, xác người và máu cùng những tiếng kêu la hoảng loạn vang lên cả một vùng địch; cùng lúc này các mũi 2 và 3 cùng du kích xã tổ chức hỏa lực, lựu đạn và thủ pháo, súng cá nhân bắn mãnh liệt vào đội hình địch và xung phong tiêu diệt địch, trận đánh diễn ra rất nhanh cối 60 bắn vào đồn lớn yểm trợ cho lực lượng ta nên địch không kịp ứng cứu cho nhau, chỉ trong chớp nhoáng 14 tên địch bỏ mạng tại chỗ, ta thu 10 súng AR15, 01 M79, 01 máy PRC25 và một số quân trang, quân dụng. Chúng gọi bộ đàm tới tập yêu cầu ứng cứu, nhưng các đồng chí du kích đã làm chủ trong áp 3 tiếng đồng hồ để giải quyết thương binh, tử sĩ, lực lượng ta bí mật rút ra căn cứ an toàn, làm cho quân địch mất phương hướng phản kích lại. Trong trận đánh này đồng chí Lê A<sup>3</sup> đã anh dũng hy sinh, để lại trong lòng quân dân Bình Lộc một niềm thương tiếc vô hạn. Chi bộ Bình Lộc mất một chiến sĩ dũng cảm, một đồng chí trẻ tuổi, đầy nhiệt huyết vừa ngã xuống. Sau trận đánh này Chi bộ đã phát động phong trào trong toàn đội du kích "*Học tập và noi gương chiến đấu dũng cảm của đồng chí Lê A*"; trước sự hy sinh của đồng chí xã đội trưởng Lê A toàn đội du kích lộ và mật quyết tâm chiến đấu đến cùng để bảo vệ quê hương thân yêu. Đồng chí Trần Tấn Một được cử làm xã đội trưởng Bình Lộc.

---

<sup>1</sup> Khoảng 20 đồng chí

<sup>2</sup> Mìn M18A1 Claymore thường sử dụng trong các trận đánh phục kích đối phương. Đây là một loại mìn định hướng có khả năng gây sát thương cực cao trên chiến trường. Claymore khi nổ, bắn ra các viên bi bằng thép về phía trước, theo hình vòng cung góc 60°, trong vòng bán kính 100 m. Mỗi quả Claymore đều có 2 tia sáng cùng quay về một hướng, khi kẻ địch chạm 2 tia sáng này, mìn sẽ nổ. Thực tế cho thấy có những trường hợp đặt Claymore hướng vào trong vật cản, dẫn đến kẻ địch chạy qua nhưng mìn cũng không phát nổ.

<sup>3</sup> Anh hùng Lê A sinh năm 1953, dân tộc Kinh, quê ở huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Khi hy sinh, đồng chí là đảng viên, xã đội trưởng Bình Lộc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Năm 1970, mới 17 tuổi, Lê A đã vào du kích, tham gia chiến đấu, bảo vệ xóm làng. Với 113 trận, Lê A diệt được 143 tên địch (trong đó có 13 tên Mỹ, 43 tên sĩ quan ác ôn), phá hủy 4 xe quân sự, thu 7 súng. Anh còn táo bạo vào đồn địch gỡ được 167 quả mìn và lựu đạn, tích lũy thêm vũ khí đánh giặc. Mới hơn 18 tuổi đời, chưa đầy 2 tuổi quân, Lê A đã chiến đấu bền bỉ nhiều trận, dũng mãnh, xông xáo, dứt điểm, giành hiệu quả cao. Tấm gương hy sinh oanh liệt của Lê A thôi thúc lớp trẻ và đồng đội của anh xông lên hàng hái diệt địch, giải phóng quê hương. Đồng chí được tặng thưởng Huân chương Chiến công giải phóng hạng Ba, 3 Bằng khen, 11 Giấy khen, 2 năm liền được bầu là chiến sỹ thi đua. Ngày 6/11/1978, Lê A được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Vừa đánh địch tại Bình Lộc, đội du kích mật tổ chức nhiều trận đánh táo bạo trong nội ô thị xã. Tháng 7/1972 tổ du kích mật Bình Lộc gồm Võ Văn Bảy, Bùi Văn Chúc, Hồ Văn Đông lập được chiến công, khoảng 20 giờ tối một xe jeep chở bốn lính dừng lại trước nhà thờ chánh tòa để vào quán gần đó ăn kem, du kích mật Bảy Gạo lên đặt trái hẹn giờ<sup>1</sup>, du kích mật Bùi Văn Chúc thấy chưa được nên đã lên xe điều chỉnh lại vị trí của trái mìn, sau đó 3 du kích mật về nhà, theo cơ sở báo lại khoảng 20 giờ 45 phút đêm đó khi bốn lính lái xe về thì phát nổ, 5 tên lính trên xe chết thiệt mạng trong đó có 1 đại úy; mấy hôm sau cũng 3 du kích mật này đã đặt trái hẹn giờ phá hủy 1 lô cốt ngay tại Cua Heo mà chúng vừa xây dựng; du kích mật Hoàng Đình Giả, Võ Văn Bảy, Hồ Văn Đông, Bùi Văn Chúc sử dụng ĐH8 đánh bọn địa phương quân tại Trường tiểu học Bình Lộc<sup>2</sup> diệt 5 tên.<sup>3</sup>

Cũng cần nói thêm rằng trong thời gian này, không ngày nào du kích không chạm súng với địch, trận nhỏ, trận lớn. Với những trận đánh có tính quyết định, dứt điểm, khiến kẻ địch sa vào tình trạng hỗn loạn, hoang mang lo sợ, chúng bất lực khi phải đối phó với với một cuộc chiến tranh du kích dai dẳng.

Công tác binh vận cũng được Chi bộ quan tâm lãnh đạo, dựa vào lực lượng quần chúng và gia đình binh sỹ, bằng nhiều hình thức tác động lôi kéo con em đảo ngũ về với gia đình, làm rã ngũ bọn bảo an, dân vệ, ta đã cảm hóa được 15 binh lính bỏ ngũ về với cách mạng, vô hiệu hóa 3 đồn giặc, nắm tình hình, âm mưu kế hoạch của địch, tạo điều kiện cho lực lượng vũ trang diệt địch, làm rã ngũ 1 trung đội phòng vệ xung kích có vũ trang đầy đủ, 3 tên tề áp không làm việc cho địch. Mũi binh vận kết hợp chặt chẽ với chính trị, quân sự qua đó đã vận động binh lính địch hỗ trợ cho cách mạng gạo, thuốc men để phục vụ cho kháng chiến; góp phần bức rút, bức hàng các đồn bót của địch góp phần giải phóng Bình Lộc sau này.

Để kịp thời đẩy mạnh phong trào cách mạng, tạo điều kiện giành thắng lợi trên mặt trận đấu tranh ngoại giao ở Paris, tháng 8/1972, Trung ương Cục miền Nam quyết định bố trí lại chiến trường. Khu uỷ miền Đông Nam Bộ được thành lập lại. Phân khu Bà Rịa được giải thể để thành lập lại tỉnh Bà Rịa, Long Khánh. Đồng chí Phạm Văn Hy (Tur Hy), Bí thư Tỉnh uỷ; đồng chí Phạm Lạc (Tur Lạc), Tỉnh đội trưởng. Huyện Xuân Lộc tách ra làm hai huyện: Xuân Lộc và Định Quán, thị xã Long Khánh thuộc tỉnh Bà Rịa, Long Khánh. Thị xã Long Khánh vẫn là đơn vị do Tỉnh uỷ trực tiếp lãnh đạo. Lực lượng vũ trang thị xã gồm Đội biệt động và trinh sát vũ trang, du kích các xã trong đó có Bình Lộc.

Thực hiện đợt cao điểm tháng 10/1972 của Tỉnh và Phân khu Bà Rịa phát động nhằm tiến lên mạnh mẽ hơn nữa đánh bại kẻ thù giải phóng các xã trên địa bàn, đội du kích Bình Lộc lúc này chỉ có 6 đồng chí, lãnh trách nhiệm bao vây và cô lập sự hoạt động của địch ở 3 đồn. Sau đó, kết hợp thế trận 2 chân 3 mũi để phá rã các chốt này, giải phóng đồng bào khỏi sự áp bức của giặc.

<sup>1</sup> Nhờ có mìn ĐH, trái hẹn giờ do Công trường thị xã chế tạo các trận đánh đem lại hiệu quả rất cao.

<sup>2</sup> Trường Mầm non Bình Lộc bây giờ.

<sup>3</sup> Các trận đánh ghi theo lời kể của đồng chí Võ Văn Bảy, nguyên du kích mật xã Bình Lộc.

Ngày 15/8/1972 quân và dân Bình Lộc bắt đầu vào đợt tiến công bao vây đồn địch. Mục tiêu đầu tiên là đồn lớn do bọn lính bảo an đóng giữ. Du kích vừa rải truyền đơn, vừa phát loa kêu gọi và quy định chúng không được ra áp hoạt động vì ấp là vùng giải phóng. Lúc đầu địch còn ngoan cố dùng súng cối và đại liên bắn bừa bãi vào ấp và thách thức du kích đánh đồn. **Đêm hôm sau, các đồng chí du kích** đã bí mật áp sát cổng đồn dùng đầu đạn 105 ly gài rồi phát loa kêu gọi cả 03 đồn cùng một lúc. Địch lại bắn ra khiêu khích. Khi trời sáng 1 xe Jeep chở tên trung úy và bọn lính vừa lái xe ra cổng đồn thì trái nổ, cả bọn trên xe banh xác, chiếc xe bị phá hủy, một số tên bảo an trong đồn hoảng loạn bỏ chạy ra ấp. Tuy bọn bảo an có chùn lại, nhưng một số tên ác ôn vẫn còn ngoan cố. Thay vì đi ra cổng trước chúng mở một lối đi khác. Đồng thời cho tụi lính dân vệ đi mở đường buổi sáng để tránh mìn.

Trước tình hình trên, đội du kích Bình Lộc triển khai kế hoạch mới, vừa diệt bọn đi mở đường, vừa đánh bọn bảo an trong đồn. Quyết tâm chiếm đồn lớn của địch. Lợi dụng đêm tối, anh em du kích tiến sát cổng đồn đặt một trái nổ ngay cổng đồn. Sáng ra khi bọn dân vệ đi dò đường, tổ du kích đã chặn đánh diệt 9 tên tại chỗ, một số tên bị thương kêu cứu chi viện. Bọn bảo an trong đồn vừa chạy ra đến cổng thì chạm trái nổ thêm 3 tên chết trong đó có một chuẩn úy. Du kích phát loa kêu gọi địch đầu hàng. Bị bao vây và nhiều tên bị diệt, bọn lính bảo an hoảng loạn bỏ chạy. Du kích tiến vào chiếm lĩnh đồn rẫy, phá đồn và lô cốt.

Phát huy thắng lợi, du kích Bình Lộc vẫn tiếp tục nắm tình hình của 2 đồn còn lại. Rút kinh nghiệm của trận đánh đồn rẫy, du kích đã đào hào bao vây đồn chặt, khống chế sự đi lại của địch rất ráo riết, cùng với phát loa kêu gọi địch đầu hàng, quần chúng trong ấp tìm vợ con của bọn lính vào đồn để kêu gọi chồng con của họ bỏ đồn rút đi hoặc ra đầu hàng trở về với nhân dân. Trước sức mạnh đấu tranh của quân và dân Bình Lộc, ngày 20/9/1972, dân vệ ở các đồn phải bức rút. Như vậy trong vòng hơn 1 tháng, cả 3 đồn địch ở Bình Lộc đã bức rút hoàn toàn. Nhân dân Bình Lộc nổi dậy san bằng các đồn, bót phá tan áp chiến lược, bắt tay xây dựng bảo vệ vùng giải phóng. Chi bộ Bình Lộc đã nhanh chóng chỉ đạo phong trào đấu tranh với địch, kết hợp với du kích đưa hơn 50 gia đình vào ruộng rẫy làm ăn, xây dựng vùng giải phóng, mở trường học cho con em, có tủ thuốc cho nhân dân, thành lập các đoàn thể. Nó đánh dấu một bước ngoặt mới của cách mạng. Việc thành lập vùng giải phóng và tồn tại như muốn khẳng định sự độc lập tự do là lẽ tất yếu.

Tháng 12/1972, địch đưa một lực lượng lớn vào lần chiếm Bình Lộc, phá hoại cuộc sống của đồng bào ta. Bọn lính trả đũa, chúng tổ chức nhiều đợt càn quét. Chúng vừa truy tìm cơ sở cách mạng, vừa thị uy để lấy lại tinh thần sau những đợt tấn công táo bạo của du kích, bên cạnh đó địch gài mìn, trái nổ dày đặt ở ấp chiến lược và tuần tra thường xuyên để ngăn chặn du kích đột áp đánh phá. Bọn lính nguy, mật vụ, tề áp được thể lần tới, lưng sục, kèm kẹp đàn áp các gia đình cách mạng. Tình hình ở Bình Lộc lại thêm căng thẳng. Quyết không để chúng lộng hành. Đêm 26/12/1972 du kích Bình Lộc sử dụng vũ khí tự tạo diệt 12 tên địch trong đó có tên trung úy.

Với những thắng lợi dồn dập, đội du kích Bình Lộc tỉnh Bà Rịa – Long Khánh được công nhận là xã có phong trào du kích khá nhất trong những năm



đấu tranh ác liệt nhất 1970-1971. Báo cáo năm 1971 của Bộ Tư lệnh Phân khu Bà Rịa đã đánh giá: *"Bản thân du kích Bình Lộc tự lực tiến công diệt tua (nhỏ hơn bót), đánh đúng đối tượng, làm chủ tình hình, thu vũ khí, phá rã phòng vệ dân sự, gây cho địch hoang mang, bỏ chạy, tạo sơ hở ta tiến công, chuyển thể phong trào cách mạng, tự lực giải quyết khó khăn, tạo thời cơ mới cho địa phương, đã giúp bài học tốt về chỉ đạo và khả năng đánh phá bình định cho toàn Tỉnh"*.

Lòng dân chính là cái nôi lớn của cách mạng, cán bộ, du kích Bình Lộc đi qua cuộc chiến một cách bình thản và tự tin cũng chính nhờ vào thế trận lòng dân. Nhân dân trở thành bức rào chắn chở che, đùm bọc an toàn cho từng cán bộ, chiến sỹ. Trước sự ruồng bỏ ác liệt của địch, tổn thất về lực lượng và sự gián đoạn các nguồn tiếp tế là điều không thể tránh khỏi. Thế nhưng, nhân dân vẫn hướng về cách mạng. Má Tám Nhà Trường, má Mai Thị Lan (má Bảy Nuôi), má Mười Thành, má Huỳnh Thị Khuyên, má Bình Thị Sen, ông Nguyễn Ngọc Bồi, gia đình Bác Tám Đięc, gia đình ông Mười Tồn, ông Tư Nhãn, ông Hai Thử, ông Võ Văn Về, ... là những điển hình trong phong trào đóng góp nuôi quân, phục vụ hậu cần cho cách mạng, nhiều gia đình nuôi cán bộ, du kích trong những năm tháng khó khăn ác liệt nhất của cuộc kháng chiến song họ vẫn chấp nhận, đùm bọc, chở che, có như thế các chiến sỹ mới tồn tại hoạt động trong lòng địch và chiến đấu đến ngày thắng lợi hoàn toàn, có gia đình đào hầm bí mật nuôi giấu cán bộ, du kích, khi bị địch bắt đi tù đến 5 - 6 lần, nhưng họ vẫn giữ tấm lòng kiên trung. Trong rẫy của Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Sáu mà nhân dân Bình Lộc gọi má là bà Tám Nhà Trường lúc nào cũng có hũ gạo chôn dưới đất phòng hồ những lần địch càn, anh em không vào áp được thì lại đó lấy gạo về ăn. Má Tám kiên trì bám đất giữ làng, gây dựng cơ sở ủng hộ cho phong trào cách mạng. Má có 2 người con trai đều hy sinh. Mẹ Việt Nam anh hùng Huỳnh Thị Khuyên chỉ trong vòng 6 năm má đã mất đi 4 người con thân yêu cho cách mạng, khi con má là đồng chí Nguyễn Văn Thuận hy sinh, má động viên các con còn lại tham gia cách mạng: *"hãy ra đi để trả thù cho anh con"*. Điều đó chứng tỏ rằng không có một sức mạnh nào của kẻ thù ngăn cản được lòng dân khi họ đã một lòng đi theo Đảng, cách mạng.

Ở Bình Lộc có hàng chục, hàng trăm tấm lòng đầy nhân ái vô bờ bến với tấm lòng son sắc, thủy chung với cách mạng. Lòng dân đã cru mang, che chở cho cán bộ, chiến sỹ, đảng viên trong áp chiến lược cũng như ở căn cứ trong những năm tháng chắt chùng khó khăn, ngặt nghèo. Do đó, mặc dù bị kẻ thù ráo riết thực hiện chiến thuật bao vây chia cắt, nhưng công tác bảo đảm sức người, sức của cho kháng chiến vẫn được thực hiện một cách thường xuyên và có hiệu quả đó là nhờ trận địa lòng dân. Lúc xuất kích, khi bị thương, bị địch mai phục, càn quét đều được nhân dân báo tin hoặc tìm mọi cách đánh lừa địch giải thoát khỏi vòng vây. Khi thắng trận nhân dân bắt gà, mang rượu, trái cây cùng với cán bộ, du kích mật ăn mừng chiến thắng. Cả ấp Bình Lộc đều tham gia tiếp tế, băng bó, cáng thương, mua dây điện, mua pin cho các chiến sỹ gài mìn.... Họ làm tai mắt tinh thông cho lực lượng của ta, báo trước giờ hành binh, tuần tra, tập kết, càn quét của địch để ta có phương án tiêu diệt. Khi xong trận đánh nhân dân lại báo tin chiến thắng, nhờ những tấm lòng tình nghĩa ấy mà chi bộ, đội du kích lộ và mật, mới bám trụ, tồn tại được trong lòng địch. Không ai, không bao

giờ lịch sử có thể quên được các ba má, anh chị đã góp công, góp sức, kiên trung với cách mạng trên đất Bình Lộc này.

Trong cuộc chiến đấu đầy chính nghĩa để dành chiến thắng trước kẻ thù, cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Bình Lộc sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình để dành lấy độc lập, tự do cho dân tộc, nhiều hình ảnh thể hiện chủ nghĩa anh hùng cách mạng với ý nguyện quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh góp phần xứng đáng vào ngày thắng lợi của Tổ quốc. Liệt sỹ Bùi Văn Chúc là một chiến sỹ du kích dũng cảm, gan dạ, nhiều đợt địch sử dụng lực lượng cả tiểu đoàn để tổ chức càn quét vào căn cứ của ta, trong khi đó đội du kích chỉ vài đồng chí với lối đánh du kích đầy biến hóa làm cho kẻ địch bàng hoàng trở tay không kịp, trong một trận chống càn đồng chí Bùi Văn Chúc lọt vào ổ phục kích của địch, cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra ác liệt, đồng chí đã anh dũng chiến đấu hy sinh ở tuổi còn tràn đầy sức sống để chiến đấu, công tác. Liệt sỹ Đính đang còn nhỏ tuổi, sớm giác ngộ theo đội du kích, trong một trận chống càn, đội du kích có 5 đồng chí, địch nổ súng đồng chí Đính bị thương nhưng đồng đội không biết, mặc dù bị thương nặng nhưng đồng chí lợi dụng gốc cây cao su làm điểm tựa một mình tiếp tục chiến đấu nhả đạn vào đội hình bọn lính. Địch dùng đại liên bắn vào gốc cây cao su, đồng chí anh dũng hy sinh, tàn ác hơn khi anh đã chết, chúng cột người anh lại rồi kéo lê anh về ấp. Liệt sỹ Đính hy sinh để lại niềm thương tiếc cho đồng bào, đồng chí, đồng đội; còn nhiều và rất nhiều cán bộ, du kích, nhân dân Bình Lộc đã nằm xuống giữa lòng đất mẹ mà không thể ghi hết được. Cuộc chiến tranh đi qua như một tất yếu lịch sử, do cuộc chiến quá ác liệt, sự mất mát hy sinh quá lớn, không gì bù đắp, nhiều liệt sỹ đã ngã xuống trên mảnh đất Bình Lộc thân yêu này để quê hương mãi mãi trường tồn.

Những năm từ 1969-1972 có nhiều khó khăn, thử thách ác liệt. Tuy vậy Chi bộ Đảng, nhân dân và lực lượng vũ trang Bình Lộc kiên cường bám trụ, vượt qua nhiều khó khăn gian khổ, kết hợp 3 mũi giáp công: vũ trang, chính trị, binh vận, tiến công tiêu diệt nhiều sinh lực địch và phương tiện chiến tranh của chúng.

Cuối năm 1972 bị thua nặng nề ở chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ đã tập kích Thủ đô Hà Nội bằng B52 ném bom rải thảm và đã bị quân dân miền Bắc trừng trị đích đáng, bẻ gãy cuộc tập kích chiến lược của Mỹ. Bị thất bại buộc Mỹ phải ký hiệp định Paris; Mỹ phải tôn trọng chủ quyền độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta, phải rút hết quân đội ra khỏi miền Nam.

Tại Bình Lộc khí thế đấu tranh cách mạng lên cao, hàng nghìn lá cờ Mặt trận đã sẵn sàng chờ thắng lợi của Hiệp định Paris phát phới bay, ghi dấu vùng giải phóng, ban đêm ta đã tổ chức cho du kích và thanh niên đi các các nhà về cờ Mặt trận, xóa cờ ba que, chuẩn bị làm chủ ấp nhà.

## **V. KẾT HỢP TIẾN CÔNG VÀ NỘI DẠY GIẢI PHÓNG BÌNH LỘC. (1973-1975).**

Ngày 27/1/1973, hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Quân dân Bình Lộc vui mừng khi quê hương không còn bóng quân xâm lược, hân hoan xuống đường chào mừng thắng lợi và kiên quyết giữ đúng mọi điều khoản của hiệp định Paris đã ký kết. Nhưng tưởng rằng cuộc sống hòa bình sẽ đến như niềm khát khao mong đợi bấy lâu nay mà quân dân Bình Lộc đã từng chiến đấu kiên cường vì lý tưởng cao đẹp ấy. Một

lần nữa đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai tìm mọi cách đổi trắng thay đen, với bản chất ngoan cố chúng tập trung các lực lượng chủ lực kết hợp với lính bảo an, dân vệ liên tục mở các đợt tấn công, càn quét, lấn chiếm đồng loạt các vùng làm chủ của ta, ra sức phá hoại hiệp định Paris biến hòa bình thành chiến tranh, biến những điều cam kết thành những cuộc hành quân lấn chiếm trên khắp chiến trường miền Nam. Niềm hy vọng thiêng của dân tộc bị xúc phạm một cách trắng trợn.

Quân và dân Bình Lộc sẵn sàng chuẩn bị lực lượng cầm súng thề chiến đấu đến cùng để giữ lấy nền độc lập tự do. Phát huy những thắng lợi đạt được, đêm 26 rạng 27/01/1973 các lực lượng vũ trang Bình Lộc đã đồng loạt chồm lên chiếm lĩnh nhiều nơi; treo nhiều lá cờ Mặt trận, rải hàng nghìn truyền đơn, ngăn chặn âm mưu lấn đất giành dân của địch trước khi có hiệp định.

Ngay từ 0 giờ đêm ngày 27/1/1973 quần chúng nhân dân đã náo nức xuống đường cầm cờ treo khẩu hiệu mừng thắng lợi của Hiệp định Pari về Việt Nam. Cả xóm áp tràn ngập cờ giải phóng.

Tại Long Khánh vào thời điểm ấy, bên cạnh số quân hiện hữu, quân địch tăng cường thêm 1 tiểu đoàn biệt động quân,<sup>1</sup> 1 tiểu đoàn lính bảo an ở Bình Dương lên để khôi phục đoạn đường sắt Dầu Giây - Gia Ray và thực hiện nhiệm vụ đánh phá vùng giải phóng. Ngay khi vừa đặt chân đến Long Khánh bọn cọp đen đã pháo kích dữ dội vào các khu vực Bình Lộc, Bảo Vinh và cho máy bay lên thẳng quần thảo, bắn rốc két để giết hại đồng bào. Sáng ngày 28/01/1973 địch đã vội vàng đưa hai trung đội bảo an xuống Bình Lộc hòng gỡ cờ lấn đất. Địch du kích đã cảnh giác ngay từ đầu, kiên quyết đánh trả không khoan nhượng. Cuộc giao tranh đẫm máu 7 ngày đêm. Hai bên không phân thắng bại. Chỉ tính trong chiều 28/01/1973, hơn một nửa số nóc nhà dân ở ấp Bình Lộc đã bị giặc đốt cháy rụi và hư hại, khói lửa hoang tàn, đất đá bị cày xới loang lổ. Bọn lính thám báo, lính sư đoàn 18 lẫn bảo an phối thuộc với nhau không chế mọi ngã đường huyết mạch. Không còn cách nào khác du kích phải rút vào căn cứ để bảo toàn lực lượng.

Trong hai ngày 29 và 30/01/1973 địch không tiếc tay khi sử dụng bom đạn và hơi ngạt, bà con phải bỏ làng chạy vào rẫy, vào căn cứ hoặc tản ra thị xã Long Khánh. Sau những cuộc giằng co quyết liệt. Chi bộ Bình Lộc đứng đầu là đồng chí Hai Thân kiên quyết kêu gọi đòi địch phải nghiêm chỉnh chấp hành hiệp định Paris. Ở đâu có cờ Mặt trận là ở đó thuộc quyền của ta. Nhiều tên lính hung hăng đến gỡ cờ bị ta bắn tĩa gục ngay tại chỗ. Cuộc chiến đấu diễn ra khốc liệt, từ tháng 1 đến tháng 6/1973 du kích xã vừa độc lập vừa phối hợp với lực lượng cấp trên đánh 15 trận diệt và làm bị thương 81 tên, tiêu hao nặng 1 đại đội bảo an và 1 trung đội cảnh sát.

Cuộc chiến đấu giữ đất kéo dài suốt nhiều tháng trời ta và địch giằng co hết sức quyết liệt. Địch quyết tái chiếm - ta quyết giữ, địch tổ chức lấn chiếm vùng giải phóng với một lực lượng lớn hòng áp đảo - quân dân Bình Lộc chống trả bằng lối đánh du kích chủ động, bất ngờ đầy biến hóa, địch hung hăng điên cuồng - ta bình tĩnh giáng trả những đòn đau bắt buộc chúng phải ở tình thế tiến thoái lưỡng nan. Những diễn biến quân sự ở Bình Lộc sau hiệp định Paris là hết

---

<sup>1</sup> Lính cọp đen.

sức phức tạp. Lẽ sống không gì khác hơn là phải bền gan chiến đấu dù phải đổ xương máu, dù hy sinh đến người du kích cuối cùng.

Sau hiệp định Paris, Bình Lộc là một trong những vùng tranh chấp ta mạnh hơn địch. Dựa vào pháp lý của Hiệp định Paris, phụ nữ Bình Lộc đã đẩy mạnh công tác binh vận, tuyên truyền vận động của gia đình binh sĩ ngay cùng với chị em kêu gọi chồng, con họ đào, bỏ ngũ. Các chị em đã đi sâu tìm hiểu về tình hình diễn biến tư tưởng của bọn lính, nên đã khai thác được rất nhiều tình hình hoạt động của địch. Nhiều đồng chí, nhiều mẹ đã biểu thị tinh thần cách mạng cao độ, vượt qua những khó khăn nguy hiểm để phục vụ những yêu cầu của cách mạng giao, góp phần làm tan rã hàng ngũ binh lính địch, mặc dù địch đưa thêm nhiều lính bảo an vào ấp để kèm kẹp đồng bào ta, du kích đã táo bạo chặn đánh gây cho chúng nhiều thất bại nặng nề.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Bình Lộc, sự yêu thương đùm bọc của nhân dân, đội du kích xã đã phối hợp diệt ác phá kềm, đập tan kế hoạch bình định của địch, hỗ trợ cho phong trào quần chúng nổi dậy, đẩy mạnh hoạt động chính trị, quân sự, binh địch vận; càng chiến đấu càng dày dặn kinh nghiệm, lớn mạnh, trưởng thành từ trong khói lửa của cuộc chiến, tổ chức nhiều trận tiến công liên tục, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giành thế chủ động trên địa bàn, đặc biệt Đội du kích đã xây dựng nhiều cơ sở mật trong nhân dân với thế trận lòng dân, chiến tranh nhân dân "*thiên la địa võng*", dù kẻ thù có lắm mưu mô, bạo tàn, hiểm ác cũng đành thất bại trước cuộc chiến đấu đầy chính nghĩa của Chi bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang Bình Lộc. Với những thắng lợi mang tính quyết định; ngày 26/10/1973, đội du kích Xã Bình Lộc vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý : **Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.**

Giữa năm 1973, địch liên tiếp mở các cuộc hành quân càn quét, lấn chiếm vùng giải phóng. Ở Bình Lộc, chúng ra sức củng cố bọn phòng vệ dân sự, tăng thêm mật vụ chuyên trà trộn vào trong dân để kiểm soát chặt chẽ sự đi lại của đồng bào, bắt và thủ tiêu cán bộ, chiến sĩ cách mạng. Tuy nhiên kẻ địch đã yếu thế, lực lượng của ta trên thế mạnh, chủ động tấn công buộc địch phải co cụm, ngày càng suy yếu.

Sang năm 1974, tình hình chiến sự tạm lắng xuống vì kẻ địch hoàn toàn bất lực; binh lính địch hết sức hoang mang lo sợ chúng ..phải co cụm lại chống đỡ. Tuy nhiên địch cũng tăng cường hoạt động dân sự, quân sự, hành quân phản kích lấn chiếm nhằm giành lại các vùng ta đang kiểm soát, tổ chức nhiều đợt đột kích, một số đồng chí của ta anh dũng hy sinh. Ngày 6/02/1974 bọn địch đột kích vào rẫy ông Mười Thành ở Bình Lộc. Nơi đây các đồng chí Hai Hà <sup>1</sup>, Hai Đăng, Bảy Đỏ, Ba Đăng <sup>2</sup> đang ở lại làm việc, bị đột kích bất ngờ nên các đồng chí Hai Hà, Ba Đăng hy sinh, đồng chí Bảy Đỏ, Hai Đăng bị thương sau đó đồng chí Bảy Đỏ đưa đi quân y cũng hy sinh. Chiến tranh không thể lường trước những điều mất mát sẽ xảy ra. Sự sống và cái chết được đo đếm bằng giây, bằng phút; những tổn thất, hy sinh đó khó có thể bù đắp nổi.

---

<sup>1</sup> Cán bộ ở Tỉnh về công tác

<sup>2</sup> Con gái ông Mười Thành

Để đáp trả những hành động đột kích của địch; ngày 27/03/1974 kết hợp cùng cơ sở nội tuyến đột vào áp diệt địch giữa ban ngày, phát động quần chúng làm binh vận, khiến cho bọn lính co cụm vào đồn. Đặc biệt du kích đã diệt tên trưởng ấp Lườn; đây là một trận đánh ngoạn mục do đồng chí Trần Tấn Một xã đội trưởng chỉ huy. Như thường ngày vào những buổi sáng trung đội bảo an thường ra áp để lùng sục, bắt bớ trong đó tên trưởng ấp Lườn; nắm được quy luật của chúng tổ du kích dự định gài mìn để tiêu diệt bọn bảo an và trưởng ấp; tuy nhiên đánh bằng mìn nhất định sát thương đến nhân dân. Do đó đồng chí Một quyết định tổ chức đánh tập kích bất ngờ để diệt địch, giao nhiệm vụ cho các đồng chí tham gia trận đánh gồm: Chút, Giã, Đông, Huỳnh, Lập, Nhỏ, Thành, Hữu.....; để bảo đảm chắc thắng cho trận đánh, các đồng chí trong Ban chỉ huy đội du kích tiến hành lên sơ đồ và thực tập theo phương án đã thống nhất. Được cơ sở là Hồ Thị Bảy, Nguyễn Thị Tiên báo cáo khoảng 10 giờ trung đội bảo an cùng tên trưởng ấp Lườn đang ở nhà ông Trần Văn Dũng. Ta triển khai lực lượng thì bọn lính đã cơ động lên cuối ấp. Lúc này lực lượng ta chia thành 3 mũi, mũi 1 chặn viện ở bên ngoài, 2 mũi còn lại ém quân theo kế hoạch, vừa ém quân xong thì bọn lính trở lại. Trưởng ấp Lườn lọt vào trận địa phục kích của ta, đồng chí Một ra lệnh bắt sống, tên Lườn dùng súng chống trả đồng chí Hữu nhả đạn kịp thời tiêu diệt tên Lườn. Cả 2 tổ du kích phát hỏa vào đội hình trung đội lính bảo an, xung phong tiêu diệt làm chết 7 tên, bị thương 5, ta thu 1 súng M79, 2 súng AR15, 1 Rulô và một số quân trang, quân dụng. Du kích làm chủ ấp cả 4 tiếng đồng hồ, thu chiến lợi phẩm xong du kích rút lui ra hướng miếu Bà Ba Gác an toàn. Sau trận đánh này Bình Lộc không còn trưởng ấp. Đồn lớn hoàn toàn bỏ trống.

Công tác an ninh, bảo mật thông tin, bảo vệ căn cứ, cơ sở được Chi bộ xác định là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên cũng cố phát triển mạng lưới an ninh, xây dựng Bình Lộc thực sự trở thành địa bàn phòng chống gián điệp, nội gián của địch. Sau trận đột kích ngày 2/2/1974 của địch, ta phát hiện có nội gián, lực lượng an ninh của ta bắt tên cô Ngọc là 1 nữ gián điệp nguy hiểm của địch. Chi bộ đã kịp thời chặn đứng âm mưu của địch cài cắm người vào nội bộ của ta. Bên cạnh đó Chi bộ phân công 1 đồng chí trong cấp ủy trực tiếp phụ trách công tác an ninh, đẩy mạnh trấn áp các đối tượng để phá thế kìm kẹp của địch. Nhiều truyền đơn, thư cảnh cáo, bản án được các chiến sĩ an ninh gửi đến tận tay bọn tên điệp để ngăn chặn hành động ác ôn của chúng.

Như vậy, từ sau khi có Hiệp định Pari đến cuối năm 1974, cuộc đấu tranh chống phá kế hoạch bình định của địch của Chi bộ, quân và dân Bình Lộc đã giành được nhiều thắng lợi quan trọng và đang phát triển thế tiến công. Thế và lực của phong trào cách mạng đang lên cao. Chi bộ, quân và dân Bình Lộc phấn khởi bước vào mùa khô 1974-1975 trong sự phát triển chung của thị xã Long Khánh.

Quán triệt Nghị quyết của tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh họp ngày 02/11-1974. Thị ủy Long Khánh đã họp đề ra phương hướng nhiệm vụ của mình trong mùa khô 1974 - 1975 và năm 1975 *"động viên sự nỗ lực cao nhất của Đảng bộ, các chi hội, chi đoàn, lực lượng vũ trang lộ, mật và các tầng lớp quần chúng, các dân tộc bằng 3 mũi giáp công và nổi dậy đánh bại hoàn toàn âm mưu bình định, lấn chiếm của địch ở 3 ấp Bảo Vinh A, B, Suối Chòn, dứt điểm đồn B,*

*Bình Lộc giữ thế hợp pháp cho quân chúng bung ra giải phóng hoàn toàn 3 ấp nông thôn vùng ven, xây dựng bàn đạp vững chắc với vành đai tiến công thị xã. Thành lập chính quyền cách mạng những ấp giải phóng từ 7 đến 8 người". "Đi đôi tiến công, thị ủy nhân mạnh mặt xây dựng, phát triển đảng, đoàn, hội viên các đoàn thể, phát triển dân quân du kích bảo vệ vùng giải phóng, từng bước xây dựng kinh tế nhân dân vùng giải phóng, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang mật, tạo điều kiện, hình thức thường xuyên đánh các kho tàng, các đầu não, diệt ác phá kìm gây thôi động, hỗ trợ cho phong trào quần chúng đấu tranh ở đô thị".<sup>1</sup>*

Thực hiện chủ trương trên; Chi bộ xã tiếp tục đẩy mạnh 3 mũi giáp công, chỉ đạo du kích Bình Lộc phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang vùng lên tiến công địch ở khắp mọi nơi.

Ngày 11/12/1974 thắng lợi của Bảo Chánh bằng 3 mũi giáp công bức hàng đồn giặc chủ yếu công tác binh vận là thắng lợi đầu tiên ở tỉnh Bà Rịa - Long Khánh và toàn khu miền Đông. Nó giúp cho Tỉnh ủy, Khu ủy nhiều kinh nghiệm trong chỉ đạo phương thức tiến công này, mở ra cho các lực lượng tại Xuân Lộc, thị xã Long Khánh, Bình Lộc một khả năng mới, nâng cao quan điểm quần chúng, quan điểm tự lực tự cường.

Phát huy thắng lợi; tháng 2/1975 đồng chí Nguyễn Hồng Nở (Hai Nở) chính trị viên đội biệt động thị xã Long Khánh, đồng chí Nguyễn Văn Chàm (Tur Chàm) trưởng ban công vận phụ trách cánh B3<sup>2</sup> cùng phối hợp chỉ huy hai đơn vị, sau khi đánh chiếm đồn Bảo Vinh B; thừa thắng xông lên cả hai đơn vị cùng du kích Bình Lộc bao vây đại đội bảo an do tên đại úy Hồ chỉ huy đang đóng quân tại đồn Bình Lộc. Sau 36 giờ vây hãm chúng mới rút chạy, được tin thất thủ, tên tư lệnh sư đoàn 18 cho một tiểu đoàn cấp tốc chi viện, để tránh sự hy sinh đổ máu không cần thiết, đồng chí Hai Nở và Tur Chàm ra lệnh cho anh em dùng bộc phá san bằng đồn Bình Lộc rồi lần lượt rút quân. Khi lính cứu viện tới thì tất cả chẳng còn gì.<sup>3</sup>

Mùa khô 1974 - 1975, tình hình trên chiến trường diễn biến có lợi cho ta; quân địch nhiều nơi dao động mạnh trước sức mạnh của quân giải phóng. Phong trào diệt ác, phá kìm diễn ra sôi động. Tại Bình Lộc, có những nơi địch kiểm soát chỉ còn trên danh nghĩa, lực lượng ta hoàn toàn làm chủ.

Hội nghị Khu uỷ miền Đông (từ 30/1 đến 8/2/1975) đã kiểm điểm tình hình, khẳng định tính chất, vị trí quan trọng của miền Đông, đặc biệt khi thất bại từ các nơi, địch sẽ co về phòng thủ ở Xuân Lộc và như vậy, thị xã Long Khánh sẽ có vị trí đặc biệt quan trọng: *"Thị xã Long Khánh là một trong những nơi ta dứt điểm cuối cùng, nơi Đảng bộ miền Đông hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của mình. Khu uỷ chỉ rõ: Ta có khả năng phát động quần chúng khởi nghĩa với tinh thần áp giải phóng ấp, xã giải phóng xã,*

<sup>1</sup> Ý định, yêu cầu, chỉ tiêu của Xuân Lộc, thị xã Long Khánh tháng 11,12/1974, tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai.

<sup>2</sup> Mũi B1 (Bàu Trâm), B2 (Suối Chòn), B3 (Suối Rét).

<sup>3</sup> Theo Ký sự: Trên những nẻo đường chiến tranh, tác giả Nguyễn Hoài Nhơn, Nhà xuất bản Thanh niên, tr. 53.

*huyện giải phóng huyện, chi khu, tỉnh giải phóng thị xã, tiểu khu, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân".<sup>1</sup>*

Cuối năm 1974 đầu năm 1975, sau những thắng lợi trong việc bẻ gãy các cuộc hành quân lấn chiếm, thế và lực của ta mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Ngày 4/3/1975 Thường vụ Khu ủy miền Đông họp phiên bất thường, nhấn mạnh: *Có thể phát động quần chúng giải phóng xã, áp tụt theo điều kiện cụ thể từng nơi mà vận dụng cho có hiệu quả.*

Chấp hành nghị quyết của Khu ủy và của Ban thường vụ Khu ủy. Thị ủy Long Khánh cũng đã khẩn trương có những chỉ thị mới phù hợp với tình hình chiến sự lúc đó là: *Tập trung lực lượng giải phóng vùng ven rộng lớn phía bắc và đông nam thị xã. Tạo bàn đạp cho lực lượng vũ trang địa phương và bộ đội chủ lực khi tiến công giải phóng Long Khánh.*

Thực hiện chỉ thị của thị ủy Long Khánh. Chi bộ lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang quyết tâm giải phóng xã. Lực lượng tham gia chiến đấu tại Bình Lộc ngoài đội biệt động thị xã còn có lực lượng cơ sở tại chỗ: du kích lộ và mật, đảng viên mật và quần chúng. Kế hoạch và cách đánh được vạch ra như sau: tổ chức phát loa kêu gọi địch trong đồn đầu hàng để mở đường cho chủ lực ta tiến vào thị xã. Bên cạnh đó ta đưa từng đoàn nhân dân làm rẫy trong sâu chớ đồ đạc, chòi rẫy "di tản ngược" trở ra, loan tin chủ lực quân giải phóng về rất đông, nay mai sẽ đánh đồn.

Trước mũi tiến công chính trị dồn dập của ta, bọn địch trong đồn hoang mang, bàn tán nên rút hay ở lại? Đầu hàng hay bỏ chạy? Nắm chắc tình hình, ta bắt đầu phóng từng bệ pháo vào đồn, diệt ổ đại liên và 10 tên lính bảo an. Bị vây chặt không ra được khỏi đồn, đêm thứ hai địch rút chạy. Ta phát động quần chúng dùng bộc phá, cuộc xẻng, phá tan các lô cốt. Bình Lộc hoàn toàn được giải phóng.

Sau hơn 10 ngày thực hiện cao điểm 2 chiến dịch Xuân Lộc - Hè 1975, ngày 31/3/1975, với tinh thần lực lượng tự cường, nhân dân và lực lượng vũ trang Bình Lộc, Bảo Vinh, thị xã Long Khánh đã phối hợp 3 mũi giáp công giải phóng và làm chủ vùng ven thị xã gồm 4 ấp: Bình Lộc, Bảo Vinh A, B, Suối Chồn; cửa ngõ phía bắc vào thị xã Long Khánh đã mở. Tuyên phòng thủ ven thị xã bị dập tan, Với thắng lợi này quân và dân Bình Lộc đã cùng các lực lượng của quân khu, tỉnh, huyện Xuân Lộc cô lập địch trong thị xã, tạo điều kiện và địa bàn đứng chân cho bộ đội chủ lực áp sát địch, "Việc áp sát của lực lượng quân khu quanh thị xã Long Khánh đã tạo điều kiện cho các đơn vị Miền quyết định đánh chiếm tiểu khu Long Khánh"<sup>2</sup>

Tình hình chiến sự của miền Nam cuối tháng 3/1975 đã chín muồi, tin chiến thắng dồn dập của tiến công và nổi dậy của quân và dân ta ở Tây Nguyên, Huế, Đà Nẵng như "trúc chẻ ngói tan" làm nức lòng quân và dân cả nước. Ngày 31/3/1975, Bộ Chính trị họp và quyết định: "Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cần nắm vững thời cơ chiến lược hơn nữa với tư tưởng chỉ đạo thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng, thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa trong thời

<sup>1</sup> Trích nghị quyết hội nghị khu ủy miền Đông Nam Bộ từ 30/1 đến 8/2/1975, tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai.

<sup>2</sup> Trích "Báo cáo tổng kết chiến dịch mùa khô 1974-1975" của Quân khu 7. tài liệu lưu trữ Phòng LLCT-LSD/ Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai.

*gian sớm nhất, tốt nhất là trong tháng 4 năm 1975, không thể để chậm".* Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng; Thường vụ Trung ương Cục, Quân ủy và Bộ Tư lệnh Miền quyết định mở chiến dịch Xuân Lộc, đập tan tuyến phòng thủ của địch ở phía đông Sài Gòn. Sở chỉ huy tiền phương đặt tại ấp Bình Lộc.

Để chuẩn bị cho chiến dịch Xuân Lộc, du kích Bình Lộc cùng bộ đội chủ lực nghiên cứu trình sát nắm tình hình địch, phân công đồng chí Đông, Huỳnh, Thành dẫn đường cho bộ đội tiến công Xuân Lộc - Long Khánh, trong trận chiến đấu này đồng chí Lý Văn Thành bị thương gãy chân, địch bắt đưa về bệnh viện Cộng Hòa<sup>1</sup>; trong những ngày đầu của chiến dịch Xuân Lộc, các đồng chí du kích Bình Lộc do thông thạo địa hình, đường xá đã dẫn đường cho bộ đội đánh chiếm một số mục tiêu trong thị xã, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh đó Chi bộ Đảng Bình Lộc đã lãnh đạo đồng bào ủng hộ lương thực, thuốc men cho cách mạng. Các tầng lớp nhân dân, tích cực đóng góp lúa gạo, bắp, đậu, thuốc men phục vụ đặc lực cho chiến dịch. Các phương tiện chuyên chở như: xe bò, máy cày, máy kéo và cả sức người được huy động để vận chuyển lương thực, thuốc men về kho hậu cần. Để tránh thiệt hại cho nhân dân. Thị ủy Long Khánh chỉ thị cho các chi bộ mật, đảng viên mật đưa hơn 20.000 dân trong nội ô ra hường Bình Lộc, Bàu Sen, Tân Lập. Chi bộ xã Bình Lộc đã tiếp nhận số bà con ở Long Khánh vào, sắp xếp nơi ăn, ở, tạm thời ổn định đời sống để tránh những tổn thất xảy ra.

Khi tiếng súng giao tranh giữa ta và địch đã rộ lên khắp ngoại ô thị xã, một cuộc đối đầu có tính chất quyết định sự sống còn của cả hai phía đã kéo dài suốt 12 ngày đêm. Ngày 9/4/1975, chiến dịch tấn công vào tuyến phòng thủ địch ở Xuân Lộc bắt đầu. Quân dân Bình Lộc tham gia cùng với bộ đội chủ lực, lực lượng vũ trang địa phương đồng loạt tấn công địch trên mặt trận Long Khánh. Các vùng phụ cận quân ta thu nhiều thắng lợi, đập tan từng bộ phận lính địch.

Chính quyền ngụy được sự hỗ trợ của cố vấn Mỹ tìm mọi cách tử thủ đến cùng để bảo vệ cửa ngõ phía đông - bắc Sài Gòn. Nhưng ta đã làm chủ hoàn toàn tình thế, phòng tuyến Xuân Lộc đang phòng thủ có nguy cơ bị ta phá vỡ. Quân đoàn 4 kết hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang địa phương, bước đầu đột phá nhiều nơi quan trọng. Ngày 10/4/1975 quân ta đã lọt được vào nội ô thị xã. Cuộc giao tranh khốc liệt diễn ra khắp mọi nơi. Kẻ địch hoang mang co cụm lại để chờ viện binh, khu vực dinh tỉnh trưởng, tiểu khu tình bào 33 ngụy, ty Cảnh sát, ty An ninh quân đội, sân bay Long Khánh đang có nguy cơ bị ta bao vây tiêu diệt. Chỉ mới trong vòng 3 ngày đêm mà cán cân lực lượng đã có sự chênh vênh rõ rệt, kẻ địch đang lâm vào thế yếu, bị động đối phó trong một tình huống hết sức gò bó, căng thẳng. Một thực tế thất bại của quân ngụy đã thấy rõ. Tướng Uây-en (Frederick Weyand) tham mưu trưởng lục quân Hoa kỳ được cử sang cứu nguy cho Thiệu đã nói *"phải giữ cho được Xuân Lộc, mất Xuân Lộc là mất Sài Gòn"*. Đứng trước mối đe dọa của sự thất thủ kẻ địch đã ném vào mặt trận này 50% lính Quân đoàn 3, toàn bộ Sư đoàn 18, nhiều tiểu đoàn tinh

---

<sup>1</sup> Bệnh viện quân đội 175 ngày nay.



nhuệ và cả lực lượng dự bị chiến lược, trút hàng ngàn tấn bom đạn, pháo để mong thay đổi cục diện chiến trường.

Tuy nhiên địch hoàn toàn thất bại. Qua mười hai ngày đêm chiến đấu giằng co với kẻ thù, ngày 21/4/1975 ta đã đập tan tuyến phòng thủ Xuân Lộc của địch, giải phóng quê hương Xuân Lộc - Long Khánh. Chính quyền tay Sài Gòn trong cơn hoảng loạn tột độ. Quân giải phóng thừa thắng xông lên, thẳng đường tiến vào Sài Gòn tiêu diệt bộ máy đầu não của địch, chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi vào ngày 30/4/1975, mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước ta: Thống nhất, Hoà bình, Độc lập, Tự do.

Đất nước đã sang trang, một thời kỳ lịch sử mới của dân tộc đã bắt đầu. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình cùng với quân và dân cả nước, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo quân và dân trong xã xây dựng lại quê hương Bình Lộc ngày càng giàu đẹp, văn minh; đồng thời bảo vệ vững chắc những thành quả cách mạng của các thế hệ cha, anh đi trước đã hy sinh trên mảnh đất "*Miền Đông gian lao mà anh dũng*" này.

## CHƯƠNG V

### BỐN MƯƠI NĂM XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

#### VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975- 2015)

#### I. ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC, XUÂN BÌNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (4/1975-1986).

#### 1. CHI BỘ BÌNH LỘC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, KHÔI PHỤC SẢN XUẤT, CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NHÂN DÂN (30/4/1975-1/1977).

Chiến thắng 12 ngày đêm Xuân Lộc - Long Khánh đã mở đường cho đại quân ta tiến về Sài Gòn, hoàn thành sứ mệnh lịch sử, giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất Tổ quốc; quân và dân ta đã thực hiện trọn vẹn lời dạy của Bác Hồ kính yêu: "*Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn*"<sup>1</sup>. Cùng với đồng bào cả nước, nhân dân Bình Lộc bước vào một kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên xây dựng nước Việt Nam hoàn toàn thống nhất, độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tại Bình Lộc, Ủy ban quân quản, nhanh chóng được thành lập để giải quyết những công việc hết sức cấp bách, khẩn trương. đồng chí Thái Á (Ba Đông) làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Chúc (Bốn Sắt) Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng xã. Công việc trước mắt là phổ biến nhanh, kịp thời chính sách 10 điểm của Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, kêu gọi sĩ quan, binh lính, nhân viên nguyện quyền ra trình diện để được hưởng chính sách khoan hồng của cách mạng, đồng thời ổn định đời sống của nhân dân; từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh; trấn áp bọn phản cách mạng, giữ vững tình hình trật tự an toàn xã hội.

<sup>1</sup> Trích trong bài thơ chúc tết của Bác Hồ "*Xuân 1969*".

Đất nước được hòa bình độc lập, Tổ quốc thống nhất, gia đình được đoàn tụ trở về quê hương sinh sống. Đây là ước mơ ngàn đời của dân tộc ta nên nhân dân rất phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, ra sức khắc phục khó khăn, góp phần phát huy sức mạnh tổng hợp để chung tay xây dựng quê hương.

Tuy nhiên, những ngày đầu giải phóng, nhân dân Bình Lộc đứng trước muôn vàn khó khăn; hậu quả chiến tranh do đế quốc Mỹ để lại rất nặng nề, nền kinh tế hầu như không có gì đáng kể, đời sống nhân dân thiếu thốn và khó khăn trăm bề, nhiều hộ dân không có nhà ở, ruộng vườn bị bom đạn tàn phá, thiếu đói thường xuyên đe dọa; giặc dốt, dịch bệnh, các tệ nạn xã hội diễn ra khá phức tạp. Bộ máy chính quyền tuy đã được thành lập và đi vào hoạt động, nhưng còn non trẻ; khan hiếm nhất là vật tư, phân bón, xăng dầu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thiếu thốn rất nhiều. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân còn rất nhiều khó khăn.

Trước tình hình trên, được sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy Xuân Lộc, Chi bộ Đảng Bình Lộc đã tập trung lãnh đạo xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền cách mạng; khắc phục hậu quả và hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy mạnh phát triển sản xuất, giải quyết những vấn đề cấp bách về an ninh chính trị, trật tự xã hội; dấy lên khí thế thi đua đẩy mạnh phát triển kinh tế để cuộc sống dần dần vào ổn định.

Công tác vận động quần chúng, xây dựng các đoàn thể được Chi bộ chỉ đạo thực hiện hiệu quả. Không riêng cán bộ làm công tác dân vận mà cán bộ ở các ban ngành khác như: Chi đoàn, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, đều tham gia công tác phát động nhân dân theo từng giới, từng lứa tuổi, thành lập các tổ chức Hội Thanh niên cách mạng, Đội Thiếu niên tiên phong, Hội Phụ nữ giải phóng... Các tổ chức xã hội vừa được thành lập đã đi vào hoạt động, không khí làm việc khẩn trương, sôi nổi, hồ hởi, phấn khởi diễn ra tại Bình Lộc.

Thực hiện chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc của Đảng, bằng các biện pháp vừa kêu gọi, tuyên truyền, vận động những người tham gia chế độ cũ, vừa phối hợp với cấp trên truy lùng trấn áp tàn quân địch để họ ra trình diện và tham gia học tập cải tạo theo quy định. Nhờ làm tốt công tác vận động quần chúng, đã đưa về trên số đối tượng cải tạo do tỉnh, thị xã quản lý và học tập cải tạo tại chỗ cho binh sĩ, công chức của chế độ cũ được trả quyền công dân, về với gia đình bắt tay vào xây dựng cuộc sống mới. Tuy nhiên cũng còn một vài tên tàn quân trốn thoát trong đợt truy quét của ta tại rừng cao su thuộc khu vực Bình Lộc sở đã chạy sâu vào rừng ẩn nấp, trở thành những tên thổ phỉ, đêm đêm mò vào trong dân để cướp phá. Một đêm cuối tháng 10/1975, nhờ tinh thần cảnh giác cao độ, ông Nguyễn Văn Liễu (thường gọi là Tám Đắc) đã mưu trí, dũng cảm, cùng nhân dân Bình Lộc tiêu diệt được 1 tên tàn quân nguy hiểm.

Bên cạnh đó chính quyền đã phát động nhân dân tham gia thu gom vũ khí, đạn dược của địch bỏ lại, phối hợp cùng lực lượng vũ trang Huyện tiến hành rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, phục vụ nhân dân, phát triển sản xuất.

Để giải quyết khó khăn vấn đề lương thực, thực phẩm; chính quyền và các đoàn thể của xã đã phát động nhân dân tăng gia sản xuất; tập trung chăm lo giúp đỡ cho các gia đình chính sách đang gặp khó khăn trong cuộc sống, những

hộ nghèo neo đơn; vận động nhân dân nhường cơm xẻ áo, lá lành đùm lá rách, kiên quyết không để hộ nào bị đói. Song song với việc chăm lo đời sống, vận động nhân dân khôi phục diện tích vườn có sẵn; tổ chức khai hoang, phục hóa lúa và cây màu, phát triển đồng loạt trồng thêm hoa màu gồm cây đậu xanh, đậu nành, đậu phụng, rau màu ngắn ngày hiệu quả kinh tế cao để giải quyết những khó khăn trước mắt.

Các lớp bình dân học vụ được mọi người tích cực tham gia. Được sự giúp đỡ của tỉnh và huyện, xã đã dần dần phục hồi hoạt động ở các trường học, trạm y tế.....Chính quyền cách mạng Bình Lộc cũng vận động và giúp đỡ các gia đình gấp rút sửa chữa nhà cửa bị đổ nát do chiến tranh tàn phá. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Xuân Lộc, Chi bộ đã chỉ đạo dựa vào sức mạnh toàn dân, phát động nhân dân tích cực tham gia công tác đền ơn đáp nghĩa, thực hiện việc quy tập hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang.

Ngày 1/1/1976, theo Quyết định của Chính phủ, địa phương các huyện những năm cuối thời kỳ kháng chiến trên địa bàn Biên Hòa, Bà Rịa - Long Khánh, gồm: huyện Xuân Lộc, một số xã của huyện Thống Nhất, 8 xã huyện Cao Su và thị xã Long Khánh sáp nhập thành huyện mới Xuân Lộc; xã Bình Lộc trực thuộc huyện Xuân Lộc.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc; Bình Lộc chuẩn bị mọi mặt cho công tác bầu cử Quốc hội (khóa VI). Với sự kiện trọng đại này nhân dân Bình Lộc đã tham gia học tập bầu cử, cùng đồng bào huyện Xuân Lộc sôi nổi xuống đường tuần hành biểu dương lực lượng hưởng ứng ngày bầu cử Quốc hội chung của cả nước; lần đầu tiên cử tri tự tay mình cầm lá phiếu đi bầu để lựa chọn những đại biểu của Quốc hội nước Việt Nam thống nhất; nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra đời do nhân dân làm chủ. Cuộc bầu cử Quốc hội tại địa phương thành công, bảo đảm an toàn. Trong ngày 25/4/1976 có hơn 97% cử tri Bình Lộc tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI.

Từ sau ngày giải phóng đến đầu năm 1977, được sự lãnh đạo của Huyện ủy Xuân Lộc, Chi bộ Đảng và Chính quyền đã lãnh đạo nhân dân Bình Lộc phát huy truyền thống cách mạng kiên cường trong chiến tranh, động viên nhân dân đoàn kết một lòng, khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách, hoàn thành cơ bản nhiệm vụ chính trị của thời kỳ này đó là: Xây dựng và bảo vệ được chính quyền cách mạng của nhân dân, giữ vững trật tự an toàn xã hội, từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Những kết quả mà chi bộ, chính quyền và nhân dân Bình Lộc đạt được trong giai đoạn này đã tạo ra những điều kiện cần thiết để tiếp tục khắc phục hậu quả chiến tranh, thực hiện nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng phát triển kinh tế, xã hội trong chặng đường tiếp theo.

## **2. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XUÂN BÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2/1977-11/1986).**

Tháng 02/1977 thực hiện quyết định của Chính phủ, hai ấp Bảo Vinh A, Bảo Vinh B được sáp nhập với Bình Lộc để thành lập xã Xuân Bình, xã Xuân Bình mới thành lập có các ấp Bình Lộc, Xuân Thiện, Tín Nghĩa, Cây Da, Bảo

Vinh A, Bảo Vinh B, các khu Suối Chôn, Bàu Cối Năm Hạnh và Bàu Cối Bình Trị Thiên.

Cùng với đồng bào cả nước, nhân dân Xuân Bình tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng kiên cường trong chiến tranh, động viên nhân dân đoàn kết một lòng cùng chung với Đảng, chính quyền khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách, bắt tay vào xây dựng quê hương. Trong gần 10 năm đã đạt được những thành tựu đáng kể trên các lĩnh vực.

Đảng bộ xã đã không ngừng phấn đấu thực hiện đồng thời 3 cuộc cách mạng, trong đó chú trọng nhiệm vụ cấp bách để cải tạo, phát triển nông nghiệp, nhằm cải thiện đời sống, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp mà chủ yếu là trồng cây hoa màu thực hiện: tăng canh, thâm canh, tăng năng suất kết hợp phục hóa, khai hoang, mở rộng diện tích. Do đó trên mặt trận sản xuất nông nghiệp đạt được nhiều thành tựu, góp phần cùng với huyện Xuân Lộc giải quyết khó khăn về lương thực. Hàng năm nhân dân làm nghĩa vụ với Nhà nước đạt và vượt mức chỉ tiêu trên giao. Năm 1981 tổng huy động lương thực đạt 97,83%, năm 1982: 102%, năm 1983: 106%, năm 1984: 104% so kế hoạch đề ra.

Đẩy mạnh việc khai hoang để lấy đất trồng trọt, trong tháng 3 và 4/1978 hàng trăm lao động của Xuân Bình cùng với các địa phương khác đã tham gia lao động xã hội chủ nghĩa, đi khai hoang tại nông trường Thọ Vực, đồng thời chính quyền cấp hàng trăm ha rừng cho dân khai hoang lấy đất canh tác. Đến năm 1984 xã Xuân Bình có 3.802 hecta đất gieo trồng. Bên cạnh đó đẩy mạnh công tác thủy lợi đem nước về đồng ruộng, mở rộng diện tích ruộng một vụ lên 2-3 vụ để tăng năng suất, sản lượng, năng suất lúa từ khoảng 3 tấn/ha năm 1977 lên 4 tấn/ha năm 1984. Nhân dân được tuyên truyền thay đổi tập quán canh tác trước đây, mạnh dạn sử dụng giống mới. Nhờ sự chuyên biến trong nông nghiệp, diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng hàng năm đều tăng bấp 30-35 tạ/ha, đậu xanh 5-6 tạ/ha, đậu nành 20 tạ/ha. Tổng sản lượng quy ra lúa năm 1977 là 1.987 tấn, đến năm 1984 tăng lên 7.318 tấn. Bình quân lương thực đầu người năm 1984 đạt 414kg/năm. Chăn nuôi tuy phát triển chưa rộng khắp, nhưng cũng có những bước tiến đáng kể. Năm 1984 đàn trâu, bò gần 500 con, trong đó hơn một nửa là dùng cho cày kéo.

Tuy nhiên, trên lĩnh vực phát triển kinh tế, nhất là sản xuất nông nghiệp trên địa bàn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt năm 1978, nạn mất mùa, lúa vụ mùa gần như mất trắng, lương thực khan hiếm, đời sống nhân dân đã kho khăn nay lại càng kho khăn hơn.

Trước những khó khăn của nền kinh tế bị khủng hoảng ngày càng trầm trọng. Chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng là để phát triển kinh tế nhưng qua cải tạo, nền kinh tế được quản lý theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung dần dần bộc lộ những mặt tiêu cực, nền kinh tế trở nên trì trệ, kém phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Trong hoàn cảnh "dầu sôi lửa bỏng" ấy, để tạo điều kiện mở ra cho nhân dân trong công tác phân phối lưu thông và khoán sản phẩm, tháng 6/1980, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 26 về "cải tiến công tác phân phối lưu thông" tạo điều kiện cho sản xuất "bung ra", mở đường cho việc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế của Đảng trong nông nghiệp và công nghiệp. Tiếp theo đó, ngày 13/01/1981, Ban Bí thư ra Chỉ thị số 100 về "cải tiến công tác khoán, mở rộng

*khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp" (gọi tắt là Chỉ thị 100). Đây là chủ trương hoàn toàn đúng đắn để "cởi trói" cho nền nông nghiệp vừa lạc hậu, vừa bị đang bị trói chặt trong cơ chế của nền kinh tế kế hoạch tập trung bao cấp. Chỉ thị 100 mang đến cho nông dân sự phấn khởi, mở ra hướng mới để cải tạo nông nghiệp, tổ chức hợp tác hóa nông nghiệp trên cơ sở tự nguyện của bà con nông dân, qua đó tạo động lực để nhân dân tích cực lao động cải thiện đời sống và góp phần xây dựng quê hương đất nước.*

Tiếp theo đó, năm 1982 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Xuân Lộc lần thứ III cũng đã đề ra nhiệm vụ cụ thể: *"Tổ chức lại sản xuất, phân công lại lao động trên địa bàn huyện nhằm sử dụng hợp lý lượng lao động, khai thác nhiều và tốt hơn nữa tiềm năng thiên nhiên của huyện làm ra của cải vật chất, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giải quyết vấn đề đời sống nhân dân, trước hết là đời sống của cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân lao động. Từ đó, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cũng từ đó mà củng cố xây dựng phát triển Đảng, tăng cường hệ thống chuyên chính vô sản tại cơ sở".* Thực hiện chỉ thị, nghị quyết của trên chỉ trong một thời gian ngắn đã có 20 tập đoàn sản xuất được thành lập với 75% số hộ và 80% diện tích đất nông nghiệp của xã đưa vào làm ăn tập thể với hình thức tập đoàn sản xuất

Song song với công tác cải tạo nông nghiệp, nhiệm vụ cải tạo thương nghiệp cũng được thực hiện tốt. Mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa mở rộng tới các ấp với 12 quầy bán lẻ phục vụ nhân dân. Hợp tác xã mua bán ngày càng phát huy chức năng và nhiệm vụ nắm tiền, hàng hóa phục vụ nhân dân và huy động lương thực, nông sản, thực phẩm.

Trong giai đoạn này cùng với tình hình khó khăn chung của cả nước việc đầu tư cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế, đường giao thông chỉ là đường đất đỏ với nhiều *"ổ gà, ổ voi"*, việc đi lại của nhân dân và các em học sinh gặp nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa, do thiếu kinh phí, hơn nữa xã là vùng nông thôn vùng sâu còn nghèo khó và thiếu thốn nên việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng như điện, đường giao thông, trường học, trạm y tế chưa bảo đảm được nhu cầu của nhân dân.

Công tác giáo dục luôn được quan tâm, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên, đi vào nề nếp. Tập trung sớm xóa nạn mù chữ, đây được xem là nhiệm vụ cấp thiết để nhanh chóng xóa bỏ tình trạng lạc hậu. Nhân dân theo học các lớp bình dân học vụ càng tăng. Phong trào xóa mù chữ trên địa bàn xã hoàn thành dứt điểm. Từng bước nâng cao trình độ văn hóa cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên và nhân dân lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục lý luận chính trị, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với quần chúng nhân dân. Về giáo dục phổ thông được củng cố ngay từ năm học 1977-1978, trên địa bàn xã Xuân Bình có trường cấp 1, 2 Bảo Vinh với 12 phòng học đến năm 1984 có thêm Trường Tiểu học Bảo Vinh với 28 phòng học, đây là cơ sở để tạo đà cho việc phát triển nền giáo dục của địa phương sau này.

Trên lĩnh vực văn hóa có nhiều chuyển biến, xã Xuân Bình có đội bóng đá, bóng chuyền, đội văn nghệ nghiệp dư, phòng đọc sách với hơn 400 đầu sách; các hoạt động văn hóa văn nghệ với nhiều hình thức phong phú như cổ động, mít tinh, đài truyền thanh xã phục vụ tốt nhiệm vụ tuyên truyền phổ biến

đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân xóa bỏ dần những hủ tục, tư tưởng độc hại của chế độ cũ. Phong trào văn nghệ quần chúng trở thành một sinh hoạt mạnh mẽ, đáp ứng một phần nhu cầu hưởng thụ văn hóa cho nhân dân. Phong trào thể dục thể thao được tuyên truyền, bước đầu phát triển. Học sinh các cấp học thực hiện tập thể dục giữa giờ, trở thành nền nếp. Các hoạt động sôi nổi của phong trào thể dục thể thao đã đóng góp tích cực trong việc tuyên truyền, rèn luyện con người mới, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào: *"vui khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"*.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân được quan tâm. Trong thời gian này tuy còn nhiều khó khăn về nhân sự, cơ sở vật chất, thuốc men, nhưng được sự lãnh đạo, điều hành của Đảng ủy, chính quyền, ngành y tế đã khắc phục khó khăn do đó vẫn bảo đảm khám chữa bệnh cho nhân dân, xã có Trạm y tế, thành lập tủ thuốc dân lập. Nhờ làm tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, trong suốt thời gian dài trên địa bàn không xảy ra dịch lớn, phong trào khám chữa bệnh kết hợp đông, tây y phát triển. Công tác sinh đẻ có kế hoạch bước đầu tuyên truyền đến với người dân, bước đầu đạt được một số kết quả.

Trên lĩnh vực chính sách xã hội, phong trào đền ơn đáp nghĩa được quan tâm chỉ đạo, tổ chức nhiều đoàn thăm viếng gia đình chính sách và thương binh, liệt sĩ. Đến cuối năm 1985 có trên 80% hồ sơ được các ngành chức năng công nhận là gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, gia đình có công với cách mạng.

Trong lúc nhân dân cả nước đang tập trung vào công việc xây dựng đất nước sau chiến tranh thì tình hình biên giới nước ta có những diễn biến phức tạp ở khu vực biên giới phía Bắc và Tây Nam. Sau năm 1975, phái Khmer đỏ lên nắm quyền ở Campuchia liên tục cho quân khiêu khích, lấn chiếm lãnh thổ nước ta trên toàn tuyến biên giới phía Tây Nam, nhất là trong những năm 1977 - 1978. Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc sau năm 1975 có chiều hướng xấu đi. Ngày 17/2/1979, 60 vạn quân Trung Quốc vô cớ mở cuộc tấn công trên toàn tuyến biên giới phía Bắc gồm 6 tỉnh với hơn 1.400km đường biên giới. Quân và dân ta đã kiên quyết chiến đấu bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Hưởng ứng lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, lực lượng thanh niên trẻ khỏe, quân dự bị được huy động ở mức cao nhất. Hàng trăm con em huyện Xuân Lộc, xã Xuân Bình đã ghi tên nhập ngũ cùng với những người lính vừa mới rời tay súng sau những năm tháng chống Mỹ nay lại tiếp tục tái ngũ lên đường bảo vệ đất nước.

Lực lượng công an, dân quân chiến đấu áp được củng cố, tăng cường về số, chất lượng. Dân quân chiến đấu xã thành lập 2 khẩu đội cối 81 và súng máy cao xạ phòng không 12,7mm, hàng năm được tổ chức huấn luyện, bắn đạn thật; khẩu đội 12,7mm của Xuân Bình tham gia diễn tập H83 và Hội thi phòng không do Quan khu 7 tổ chức đạt kết quả cao, được Bộ Tư lệnh Quân khu động viên khen thưởng kịp thời (2 Bằng khen tập thể, 2 Bằng khen cá nhân). Trong công tác tuyển quân từ năm 1977 đến 1986 có gần 500 thanh niên của xã lên đường nhập ngũ thi hành nghĩa vụ quân sự góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai lực lượng thường xuyên phối hợp cùng lực lượng cấp trên tổ chức các đợt truy quét, tấn công trấn áp các loại tội phạm để bảo đảm an ninh chính

trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên để nhân dân tăng gia sản xuất. Đặc biệt năm 1978, lực lượng vũ trang của xã phối hợp cùng Công an huyện Xuân Lộc tiêu diệt tổ chức phản động Fulro<sup>1</sup> lợi dụng lôi kéo đồng bào dân tộc thiểu số để chống phá Đảng, Nhà nước ta trên địa bàn xã. Năm 1978 nhân dân Xuân Bình đóng góp hơn 10.000 cây công tre để xây dựng tuyến phòng thủ bờ biển chống bọn phản động nước ngoài xâm nhập.

Gắn với nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh là công tác xây dựng Đảng và chính quyền.

Sau khi xã Xuân Bình được thành lập. theo quyết định của huyện ủy Xuân Lộc, Đảng bộ lâm thời xã Xuân Bình được thành lập trên cơ sở đảng viên của các chi bộ Bảo Vinh A, B và Bình Lộc. Trong khi chờ Đại hội lần thứ I của Đảng bộ xã, theo quyết định của huyện ủy Xuân Lộc, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời xã Xuân Bình gồm 09 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Thành Nhân (Ba Nhân) được huyện ủy Xuân Lộc điều về làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Văn Đại (Ba Đại) làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Lợi làm Thường trực kiêm Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã để lãnh đạo Đảng bộ và chuẩn bị các bước cho Đại hội lần thứ I Đảng bộ xã Xuân Bình, nhiệm kỳ 1977-1979 dự kiến tổ chức trong tháng 5/1977.

Từ tháng 2/1977 đến 4/1984, Đảng bộ xã Xuân Bình trải qua 4 kỳ đại hội, các nghị quyết đại hội đều xác định vai trò, vị trí có tính chất quyết định của công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từ khi Đảng bộ xã được thành lập đã nhanh chóng bắt tay vào lãnh đạo nhân dân địa phương tích cực tham gia trên các mặt để xây dựng cuộc sống mới. Thông qua các phong trào cách mạng của quần chúng, tổ chức Đảng được củng cố và trưởng thành. Cũng qua các đoàn thể đã phát huy sức mạnh tổng hợp của quần chúng tham gia các phong trào của địa phương; từ đó số đoàn viên, hội viên trong các đoàn thể ngày càng tăng với sự tham gia hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân.

Tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tổ chức quán triệt kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng cốt cán; lãnh đạo công tác cán bộ, cả về đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị, văn hóa và chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tháng 2/1977 khi mới thành lập xã, từ nguồn Đảng viên của 3 chi bộ Bảo Vinh A, Bảo Vinh B, Bình Lộc; Đảng bộ Xuân Bình có 37 đảng viên với 3 chi bộ trực thuộc; tháng 4/1984 thời điểm tách xã Đảng bộ Xuân Bình có 49 đảng viên với 5 chi bộ trực thuộc. Sau khi chia tách xã Đảng bộ Xuân Bình tách làm 2 chi bộ: Xuân Bình và Xuân Vinh. Vào thời điểm đầu năm 1985 Chi bộ Xuân Bình có 24 đảng viên sinh hoạt ở 3 tổ đảng trực thuộc.

Thực hiện Quyết định số 52/QĐ-TV ngày 03/4/1984 của Ban Thường vụ Huyện ủy Xuân Lộc về việc thành lập Chi bộ xã Xuân Bình, chỉ định đồng chí

---

<sup>1</sup> Fulro: Viết tắt của cụm từ: Front Uni de Lutte des Races Opprime'es nghĩa là Phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài Ngô Đình Diệm của các dân tộc thiểu số Miền Nam Việt Nam từ năm 1958. Sau 30/4/1975 được sự hỗ trợ tiếp sức của ngoại bang và các thế lực chống phá cách mạng Việt Nam lợi dụng; Fulro trở thành tổ chức chính trị, vũ trang phản động.

Lê Trinh giữ chức vụ Bí thư; đồng chí Trần Ngọc Quang Phó Bí thư, Ban chỉ ủy lâm thời gồm có 5 đồng chí, sau 6 tháng tiến hành bầu cử theo điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Cuối năm 1985, Chi bộ xã Xuân Bình tiến hành đại hội nhiệm kỳ (1985-1987) đồng chí Trần Xuân Phi giữ chức vụ Bí thư; Trương Hồng Phước, Phó Bí thư, Ban chỉ ủy có 7 đồng chí.

Trải qua gần 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ xã Xuân Bình đã phát huy vai trò, lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn thử thách của thiên nhiên và tình hình kinh tế, xã hội, khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai gây ra, tổ chức lại sản xuất, đem lại những kết quả bước đầu trong việc thâm canh, nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, thực phẩm. Sản xuất nông nghiệp khởi sắc đã góp phần đẩy lùi tình trạng thiếu lương thực, ổn định tình hình đời sống nhân dân. Trong tình hình đất nước vừa có hòa bình vừa có chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Xuân Bình đã không ngừng nâng cao khả năng chiến đấu của lực lượng dân quân và công an, giữ vững trật tự an toàn xã hội, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Nhân dân Xuân Bình đã ra sức đóng góp sức người, sức của cho công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước sau chiến tranh. Những kết quả đạt được từ tháng 2/1977 – 11/1986, tuy còn những hạn chế, nhưng đó chính là những điều kiện và cơ sở cần thiết để Đảng bộ và nhân dân Xuân Bình bước vào thời kỳ đổi mới với niềm tin vững chắc vào tương lai.

\*\*\*

## **II. ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN BÌNH, BÌNH LỘC LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (12/1986 - 2015)**

### **1. XUÂN BÌNH TRONG 8 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (12/1986 – 7/1994)**

Trong 10 năm xây dựng đất nước sau hòa bình, bên cạnh những thành tựu và tiến bộ, thực trạng kinh tế xã hội nước ta đang đứng trước nhiều khó khăn. Thu nhập quốc dân chưa đủ bảo đảm được nhu cầu tiêu dùng của xã hội, nền kinh tế chưa tạo được tích lũy. Lương thực và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác đều rất thiếu thốn. Tình hình phân phối lưu thông rối ren, lạm phát tăng nhanh gây tác động tiêu cực đến sản xuất, đời sống và xã hội. Cuộc điều chỉnh giá, lương, tiền tháng 9/1985 làm cho kinh tế nước ta càng lâm vào khủng hoảng. Bước sang năm 1986, lạm phát ở mức cao nhất: 774,7%. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, hàng triệu người lâm vào cảnh thiếu đói<sup>1</sup>. Nhìn chung những mục tiêu do Đại hội Đảng lần thứ V (3/1982) đề ra về nhiệm vụ ổn định tình hình kinh tế xã hội, ổn định đời sống nhân dân chưa thực hiện được.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại thủ đô Hà Nội. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, Đại hội đã chỉ ra những mặt yếu kém, những khó khăn khách quan và sai lầm chủ quan về chủ trương chính sách, chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện. Đại hội tiếp tục khẳng định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ

---

<sup>1</sup> Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh: *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2008, tr.263.



quốc. Đại hội đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, trong đó trọng tâm là đổi mới kinh tế, dứt khoát xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp, chuyển sang cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hoạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Đại hội VI của Đảng có ý nghĩa lịch sử trọng đại, đánh dấu bước ngoặt trong quá trình đổi mới tư duy của Đảng đề ra đường lối đổi mới, tìm ra lối thoát nhằm khắc phục tình trạng khủng hoảng kinh tế xã hội của đất nước.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, đã đạt nhiều thành tựu có ý nghĩa quan trọng. Tuy nhiên nước ta vẫn chưa ra khỏi khủng hoảng kinh tế, xã hội, những bất lợi do tình hình trong nước và quốc tế cũng tác động không nhỏ đến quá trình xây dựng và phát triển đối với nước ta. Cuộc khủng hoảng ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu ngày càng trầm trọng. Tình hình đó đã tác động đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân Bình Lộc.

Trước tình hình đó Đảng ủy xả tiếp tục động viên nhân dân nêu cao truyền thống cách mạng, bảo vệ thành quả đã đạt được, bắt tay vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế theo đường lối đổi mới của Đảng, định hướng xã hội chủ nghĩa; kiên quyết chống "*đả nguyên đả đảng*", làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định tình hình an ninh chính trị ở địa phương.

Năm 1986 là năm Đảng bộ và nhân dân Xuân Bình được tiếp thu đường lối đổi mới của Trung ương Đảng. Đảng bộ đã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị để học tập và quán triệt nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Đảng bộ đã triển khai sâu rộng nội dung của đường lối đổi mới của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, đồng thời đề ra các giải pháp nhằm thực hiện ba chương trình, mục tiêu về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Nhờ chủ trương đổi mới tư duy của Đảng, nhất là tư duy kinh tế, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, Đảng bộ và nhân dân xã bước đầu đạt được những kết quả quan trọng trong lĩnh vực phát triển kinh tế: đã có những chuyển biến mới, bắt đầu hình thành cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, kinh tế hộ gia đình được quan tâm hơn. Việc đổi mới cơ chế quản lý đã tạo ra động lực mới trong sản xuất, đặc biệt là trong nông nghiệp. Nhờ chính sách chung của Đảng và Nhà nước, hàng hoá phục vụ nhân dân phong phú hơn, giá cả bước đầu được kiềm chế. Lòng tin trong nhân dân có tăng lên. Bước đầu giải phóng được năng lực sản xuất thông qua việc phát huy các thành phần kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường dưới sự quản lý của Nhà nước, làm cho nền kinh tế không ngừng phát triển. Sản xuất nông nghiệp đi lên theo hướng thâm canh, tăng vụ, vòng quay của đất từ 2-3 vòng/năm, tổng sản lượng quy ra lúa năm 1992 đạt 107% chỉ tiêu nghị quyết đề ra, bình quân lương thực đầu người đạt 475kg. Từng bước xóa bỏ diện tích vườn tạp, cải tạo và trồng mới các loại cây lâu năm: cà phê, tiêu, cây ăn trái. Diện tích cây màu tăng đáng kể với 245 ha trồng màu, Chăn nuôi tại hộ gia đình được khuyến khích phát triển, năm 1993 tổng đàn heo có 1.485 con; gia cầm 48.658 con.

Tuy nhiên trên lĩnh vực phát triển kinh tế cũng còn nhiều hạn chế do việc bố trí, cơ cấu cây trồng chưa hợp lý, giá cà phê giảm, đến cuối năm 1989 nhiều hộ chặt bỏ cây cà phê. Hợp tác xã và các Tập đoàn sản xuất trong quá trình thực

hiện chưa phải là mô hình thu hút bà con nông dân. Từ đó dẫn đến sản xuất bị đình đốn, năng suất không đạt yêu cầu, hợp tác xã và các tập đoàn sản xuất từng bước bộc lộ nhược điểm, hoạt động không có hiệu quả, toàn bộ bị giải thể.

Phát triển ngành nghề cũng là một hướng đi mới được Đảng bộ quan tâm phát triển nhằm góp phần thực hiện một trong ba chương trình kinh tế lớn của Trung ương đề ra. Nhờ có chủ trương lưu thông hàng hóa nên hoạt động mua bán dịch vụ bắt đầu hình thành có bước phát triển trên địa bàn Xuân Bình. Vận động nhân dân đầu tư, mua trang thiết bị kỹ thuật, mở ra nhiều ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ để góp phần phát triển trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thêm việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân, ngoài ra còn vận động nhân dân khôi phục lại các ngành nghề sản có và mở thêm nhiều cơ sở mới, tạo công ăn việc cho người lao động; đến cuối năm 1993 trên địa bàn các ấp có 102 cơ sở thương mại dịch vụ lớn nhỏ phục vụ nhu cầu mua bán hàng ngày của nhân dân với tổng giá trị 1.645.869.000 đồng

Sản xuất phát triển, đời sống nhân dân được nâng lên, việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống đã được đẩy mạnh hơn trước. Đối với hệ thống giao thông nông thôn một số tuyến đường trên địa bàn các ấp được sửa chữa, nâng cấp, làm mới phục vụ cho việc vận chuyển hàng hóa, đi lại, sản xuất của người dân, xây dựng đường điện dài 8 km; làm mới và nâng cấp, sửa chữa 10 km đường giao thông nông thôn<sup>1</sup>. Tuy nhiên do thiếu kinh phí nên các trục đường chính từ các ấp ra huyện chỉ sửa chữa tạm thời, việc đi lại của nhân dân còn khó khăn nhất là vào mùa mưa.

Lĩnh vực văn hóa xã hội có những chuyển biến theo hướng ổn định và phát triển. Công tác giáo dục luôn được quan tâm, chất lượng dạy và học ngày được nâng lên. Kết thúc năm học 1992-1993, học sinh cấp I lên lớp đạt 93,6%, học sinh cấp II lên lớp đạt 91,7%. Nông trường cao su Bình Lộc sửa chữa, xây dựng Trường Mẫu giáo; Nhà trẻ ở các đội sản xuất, tạo điều kiện cho các cháu là con của công nhân được đến trường. Địa phương đã hỗ trợ cho giáo viên diện ở tập thể cấp đất để canh tác, góp phần ổn định đời sống cho giáo viên. Tuy nhiên, so với nhu cầu trên địa bàn, cơ sở phòng học còn thiếu nhiều, chưa đáp ứng đầy đủ cho dạy, học, tỷ lệ học sinh bỏ học vẫn còn cao.

Hoạt động văn hóa thông tin đã có tác dụng tích cực, nhất là mạng lưới truyền thanh của xã được kéo về tận các ấp, kịp thời chuyển tải các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình nhiệm vụ chính trị của địa phương đến nhân dân. Đảng bộ xã đã chỉ đạo thành lập Ban vận động xây dựng nếp sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Chỉ thị 24 của Tỉnh ủy Đồng Nai, có 100% hộ dân đăng ký gia đình 4 tốt, đến năm 1988 có 25% gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa mới.

Trên lĩnh vực y tế, Đảng bộ thường xuyên chỉ đạo cho ngành y tế phối hợp với các ban ngành tổ chức tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, thực hiện vệ sinh nơi công cộng, bảo vệ môi trường. Phong trào 3 sạch được duy trì tốt, vận động sâu rộng trong nhân dân thực hiện "*ăn chín uống chín*", các dịch vụ y tế tư nhân bắt đầu phát triển, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Trạm y tế được xây dựng mới và đưa vào sử dụng nằm tại ấp 1 với 15 giường

---

<sup>1</sup> Làm mới, sửa chữa, nâng cấp đường đất đỏ.

bệnh, lực lượng chuyên môn gồm 3 y sỹ, 5 y tá, 1 dược tá, 2 hộ sinh, 1 cán sự. Việc thực hiện Chương trình Y tế quốc gia và Dân số - kế hoạch hóa gia đình bước đầu triển khai được quần chúng nhân dân để có điều kiện nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Việc thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa luôn được quan tâm, nhất là từ khi có Chỉ thị 105/CT/1990/HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc giải quyết tồn đọng chính sách sau các cuộc chiến tranh, đề nghị trên giải quyết cho 108 trường hợp tồn đọng chính sách, tham gia quy tập 8 bộ hài cốt liệt sĩ, xây dựng 8 căn nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách còn khó khăn về nhà ở.

Đời sống của nhân dân được cải thiện, phong trào xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo; số hộ nghèo giảm, số hộ khá tăng lên. Theo số liệu khảo sát điều tra năm 1993 so với năm 1989 hộ nghèo giảm từ 30% xuống còn 12%.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Công tác truy quét tội phạm, xử lý các vụ phạm pháp đi đôi với vận động cảm hóa, giáo dục những người lầm lỗi đã mang lại hiệu quả thiết thực; Trong 10 năm có 125 thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự đạt 100% chỉ tiêu trên giao, mỗi ấp xây dựng được 1 tiểu đội dân quân chiến đấu, 1 trung đội dân quân phục vụ chiến đấu, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân xã thực hiện đúng chức năng quyền hạn theo luật định. Công tác bồi dưỡng, đào tạo kiến thức quản lý nhà nước được chú ý. Các ủy viên Ủy Ban nhân dân đều được đào tạo qua lớp quản lý Nhà nước do huyện mở. Tháng 5/1994, nhân dân Xuân Bình đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994 - 1999 được bầu. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ngày càng đi vào nề nếp. Tuy nhiên chất lượng và hiệu quả hoạt động chưa cao, sức tập trung thu hút hội viên vẫn còn thấp.

Năm 1992 Hiến pháp được sửa đổi, Đảng bộ tập trung lãnh đạo tốt việc triển khai học tập Hiến pháp trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận cao của nhân dân trong thực hiện sống và làm việc theo pháp luật.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ đã tổ chức cho 100% đảng viên tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết số 03- NQ/TW của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), ngày 26/6/1992 về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, qua học tập đảng viên đã nhận rõ tình hình cách mạng trong nước và thế giới, thấy được những khó khăn thách thức tác động đến phong trào cách mạng của cả nước nói chung và những tác động đối với địa phương nói riêng để từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó với những tình huống xấu có thể xảy ra, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, vào công cuộc đổi mới, củng cố niềm tin đối với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đảng bộ Xuân Bình cuối năm 1993 có 32 đảng viên được tổ chức thành 3 chi bộ. Hoạt động của tổ chức Đảng ngày càng đi vào nề nếp. Chế độ sinh hoạt thường kỳ được duy trì thường xuyên. Ban Chấp hành Đảng ủy xây dựng kế hoạch và phân công cụ thể cán bộ, đảng viên chỉ đạo cơ sở. Công tác kiểm điểm, xếp loại, đánh giá cán bộ đảng viên Đảng bộ được thực hiện nghiêm túc.

Năm 1993 có 32 đảng viên dự phân loại trong đó loại 1 có 26 đồng chí chiếm 81,25%, loại 2 có 6 đồng chí chiếm 18,75%, . Có 2 chi bộ đạt vững mạnh, 1 chi bộ khá. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ chú ý nguồn phát triển đảng viên, năm 1990 kết nạp 2 đảng viên mới, năm 1992, 1993 kết nạp 5 đảng viên, 6 tháng đầu năm 1994 kết nạp 5 đảng viên mới.

Qua 8 năm cùng với cả nước thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và nhân dân Bình Lộc đã vận dụng sát đúng các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng vào tình hình thực tế địa phương, giành được thành quả quan trọng trên các lĩnh vực. Đặc biệt trong nông nghiệp đã khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng về lao động và đất đai; tạo ra sự phát triển vượt bậc của nông nghiệp. Một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, buôn bán, dịch vụ hình thành đã góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhân dân. Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tăng đáng kể, nhất là việc đưa ánh điện về với các ấp trong xã, các chính sách xã hội được quan tâm lãnh đạo đạt được những kết quả phấn khởi. Đảng bộ Bình Lộc qua 8 năm qua đã trưởng thành về mọi mặt, tích cực đổi mới tư duy về kinh tế, tiếp cận với cơ chế thị trường, đổi mới phong cách lãnh đạo, chỉ đạo; tạo ra sự nhất trí về tư tưởng, tinh thần trong Đảng bộ và nhân dân ngày càng cao. Trước những sự biến động của tình hình thế giới khi các nước xã hội chủ nghĩa Liên Xô và Đông Âu tan rã, mọi cán bộ đảng viên trong Đảng bộ vẫn giữ vững niềm tin vào tiền đề của chủ nghĩa xã hội, vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Nhà nước, phát huy tốt vai trò lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thành công quá trình đổi mới ở địa phương. Những thành tựu đạt được tuy còn hạn chế nhưng đã tạo ra những tiền đề vật chất và tinh thần hết sức quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Bình Lộc chuyển qua thời kỳ phát triển mới: thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn.

\*\*\*

## **2. ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC NHIỆM KỲ (1994 - 1996)**

Ngày 29/8/1994 Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP, huyện Long Khánh tách một số xã thành 18 đơn vị hành chính, xã Xuân Bình tách ra thành 2 xã: Bình Lộc và Xuân Thiện.

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ.HU ngày 30/8/1994 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh về việc giải thể Đảng bộ xã Xuân Bình, thành lập Đảng bộ xã Bình Lộc, đồng chí Trần Tấn Một, Bí thư Đảng bộ, đồng chí Trương Hồng Phước, Phó Bí thư, Đảng bộ có 26 đảng viên.

Quán triệt quan điểm đường lối đổi mới của Đảng; Đảng bộ xã đề ra những nhiệm vụ trọng tâm là: .. *Từng bước đổi mới cơ cấu kinh tế, tập trung sản xuất nông nghiệp, vận động nhân dân tiếp tục đầu tư ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, mua bán, dịch vụ tạo động lực mạnh mẽ cho người lao động thật sự làm chủ trong quá trình sản xuất và kinh doanh của mình; tạo công ăn việc làm cho người lao động, giải quyết tốt hơn đời sống văn hóa - xã hội; giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị. Xây dựng Chi bộ trong sạch vững mạnh đủ năng lực lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng đồng bộ hệ thống chính trị; phát huy hơn nữa vai trò quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn; Đảng bộ, Chính quyền đã vận động nhân dân chuyển một bộ phận đất lúa không chủ

động nước, đất màu và vườn tạp hiệu quả kinh tế thấp sang trong cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả; đến năm 1996 diện tích cây lâu năm là: 1.452,6 ha tăng 173 ha so với năm 1994 trong đó trồng mới 49 ha, cải tạo vườn tạp 44 ha, cà phê 574 ha không tăng so với năm 1994 trong đó diện tích cho sản phẩm 456,5 ha, năng suất bình quân 16 tạ/ha; cây điều 204 ha tăng so với năm 1994 là 26 ha năng suất bình quân 8 tạ/ha, trong đó có 98 ha cây mới có trái năm thứ 2 năng suất bình quân 4 - 5 tạ/ha. Chôm chôm 504,6 ha tăng 30 ha trong đó diện tích cho sản phẩm 410 ha năng suất bình quân 20 tấn/ha. Sầu riêng 82,2 ha tăng 14 ha (chuyển diện tích vườn tạp sang) năng suất bình quân 42,2 tạ/ha. Tuy nhiên năng suất cây lâu năm thất thu khoảng 35%-40% do hạn hán kéo dài bị thiếu nước nông dân phải tưới thêm 1 tháng ảnh hưởng đến thu nhập của nhân dân. Cây hàng năm: Tổng diện tích gieo trồng 772 ha. Tổng sản lượng quy ra lúa 2.019,5 tấn trong đó lúa 105,1 tấn; hệ số sử dụng ruộng đất 1,98 lần, bình quân lương thực đầu người 498 kg/năm (quy ra lúa).

Chăn nuôi phát triển mạnh trong hộ gia đình, tỷ trọng chiếm trong nông nghiệp từ 8,5% năm 1994 lên 16% năm 1996, đàn heo 1.684 con đạt 125% kế hoạch, gia cầm gần 69.000 con đạt 99,8% kế hoạch; nhiều hộ nuôi gà công nghiệp, trong đó có 2 hộ nuôi gà đẻ trứng từ 1.000 đến 2.000 trứng/ngày. Các phương thức hợp đồng chăn nuôi gia công, hợp đồng bảo hiểm chăn nuôi và đưa giống heo có tỷ lệ nạc cao vào thay thế đàn cũ bước đầu hình thành và phát triển. Mạng lưới thú y được củng cố, tỷ lệ tiêm phòng hàng năm đạt 80-85% tổng đàn. Phong trào nuôi nấm mèo, nấm rơm bước đầu phát triển thu hút nhiều lao động tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Thành lập Ban Chỉ đạo khuyến nông, câu lạc bộ nông dân sản xuất giỏi và hội làm vườn của xã hoạt động bước đầu có kết quả. Đảng bộ, Ủy Ban nhân dân xã đã chú trọng hướng dẫn kỹ thuật canh tác, giải quyết nước cho tưới tiêu, chỉ đạo sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm, đã mở được 7 lớp khuyến nông tại xã, 5 lớp IPM cho cán bộ và hội viên nông dân thời gian 17 tuần, 2 lớp về trồng cây lúa cho năng suất cao, bên cạnh đó một số hộ nông dân đã tổ chức lai ghép giống mới cây ăn trái tại vườn nhà cho năng suất, sản lượng cao. Tỷ lệ cơ giới hoá các khâu làm đất, chăm sóc, vận chuyển sản phẩm chiếm hơn 85%. Công tác đo đạc ruộng đất cơ bản hoàn thành đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất cho nông dân đạt 79,6%. Tín dụng nông nghiệp đã cho vay gần 20 tỷ đồng tạo điều kiện cho nhân dân đầu tư trồng trọt và chăn nuôi góp phần phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho nhân dân.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp đã khuyến khích nhân dân bỏ vốn, mở rộng sản xuất, chế biến hàng nông sản, lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, vật liệu xây dựng bằng nhiều hình thức liên doanh, liên kết cổ phần. Các cơ sở đã chủ động quan hệ tìm kiếm thị trường, chú trọng cải tiến kỹ thuật, nâng chất lượng, thay đổi mẫu mã, giá thành hợp lý, tạo sức cạnh tranh trên thị trường có 6 cơ sở tiểu thủ công nghiệp thu hút 65 lao động. Thương mại dịch vụ bước đầu phát triển có 45 hộ kinh doanh. Tuy nhiên trên 2 lĩnh vực này tốc độ phát triển còn chậm, hiệu quả còn thấp.

Trong công tác thu ngân sách, năm 1994 thực hiện theo luật thuế mới, tính thuế thu theo phân hạng đất, có nhiều thuận lợi, không gây phiền hà cho nhân dân; bên cạnh đó Đội thuế còn tăng cường công tác tuyên truyền vận động

do đó nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ đóng thuế đúng, đầy đủ, góp phần thu ngân sách trên địa bàn năm 1995 vượt chỉ tiêu huyện giao: 1.407.000.000./1.048.000.000 đồng đạt 134% kế hoạch.

Công tác xây dựng cơ bản, đã tiến hành xây dựng đường dây 15 KV với kinh phí kinh phí 3,3 tỷ đồng do Tỉnh đầu tư; đường dây 04KV do Huyện và nhân dân đóng góp xây dựng đến nay đã đưa vào sử dụng cho 542 hộ thấp sáng và sản xuất dịch vụ kinh phí 850 triệu đồng trong đó nhân dân đóng góp 400 triệu đồng; xây dựng cầu Ba Cao với kinh phí đầu tư của Tỉnh: 280 triệu đồng; đầu tư cho thủy lợi được chú trọng, xây dựng hoàn thành công trình thủy lợi Cây Da kinh phí 480 triệu đồng và huy động hàng ngàn công lao động đào đắp hơn 500 m<sup>3</sup> đất đá làm đường và kênh mương nội đồng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sản xuất trồng trọt.

Song song với nhiệm vụ phát triển triển kinh tế, Đảng bộ quan tâm lãnh đạo công tác giáo dục đào tạo, có bước phát triển tích cực, số học sinh ra lớp của các cấp học, ngành học năm sau cao hơn năm trước; chất lượng dạy và học tiếp tục giữ vững và nâng lên. Kết thúc năm học 1995-1996, học sinh cấp I tỷ lệ tốt nghiệp đạt 84,43%, cấp II đạt 70,43%. Đội ngũ cán bộ, giáo viên thường xuyên được đào tạo bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ quản lý và chuyên môn. Tuy nhiên hàng năm số học sinh tăng, nhưng phòng học thiếu (cấp I thiếu 4 phòng, Cấp II thiếu 3 phòng) do đó còn tình trạng học ca 3, ảnh hưởng đến công tác giáo dục trên địa bàn xã.

Trên lĩnh vực văn hóa có những chuyển biến theo hướng ổn định và phát triển, tổ chức 16 đợt gồm văn nghệ quần chúng, lửa trại, chiếu phim tư liệu, phục vụ nhân dân với gần 9.000 lượt người tham gia, các chương trình đưa văn hoá về vùng sâu, vùng xa được tổ chức thường xuyên, chú trọng nhất là ấp Cây Da; các dịch vụ sách báo, phim ảnh, được mở rộng, hệ thống truyền thanh, truyền hình đã góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hoá và trình độ hiểu biết trong nhân dân; các ấp đều có đội bóng đá, bóng chuyền để giao lưu và tham gia thi đấu các giải do Huyện tổ chức. Cuộc vận động "*Nếp sống văn hoá, gia đình văn hoá*" theo Chỉ thị 503 của Huyện ủy có 678/1.465 hộ đăng ký trong đó 179 hộ được công nhận đạt 4 nội dung, qua đó góp phần làm lành mạnh hoá đời sống xã hội<sup>1</sup>.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng được quan tâm; thực hiện có kết quả các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, phòng chống các loại dịch bệnh tốt hơn, số người mắc bệnh sốt rét và tỷ lệ tử vong giảm đáng kể, cho trẻ em uống vắc xin thanh toán bệnh bại liệt đạt 99,75%, uống vitamin đạt 80,54%. Dịch vụ y tế mở rộng thuận lợi cho việc khám, chữa bệnh trong nhân dân. Công tác kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo, các đoàn thể tích cực vận động đoàn viên, hội viên thực hiện kế hoạch hoá gia đình lấy cán bộ, đảng viên làm gương mẫu, nên số người thực hiện các biện pháp sinh đẻ có kế hoạch ngày càng tăng; tuy nhiên tình trạng sinh con thứ 3 vẫn còn; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên chưa đạt mục tiêu của Nghị quyết.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa càng được chăm lo thiết thực, đã vận động xây dựng 9 căn nhà tình nghĩa với kinh phí 15.000.000 đồng/căn, quy tập 2 hài

---

1 Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác văn hóa, y tế từ 1994-2014.

cốt liệt sĩ, lập hồ sơ đề nghị trên giải quyết chế độ cho 30 đối tượng chính sách. Thực hiện Nghị định số 176/CP, ngày 20/10/1994 của Chính Phủ về việc thi hành pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*" nhằm ghi nhận những công hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của các mẹ. Ủy Ban nhân dân xã đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị về trên **công nhận 6 bà mẹ Việt Nam anh hùng**. Cùng với việc khuyến khích nhân dân làm giàu chính đáng, Chi bộ đã lãnh đạo thực hiện có kết quả chương trình xóa đói giảm nghèo. Đã xét cho 52 lượt hộ vay với số tiền 128.500.000 đồng; nhờ vay vốn chương trình giảm nghèo nhiều hộ đã vươn lên, có tích lũy một số gia đình đã sửa chữa nhà cửa, mua sắm trang trí nội thất, phương tiện đi lại, phục vụ công tác sản xuất.

Trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh luôn được Đảng bộ tập trung lãnh đạo; giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn. Trong 2 năm đã kết nạp được 9 đảng viên trong lực lượng công an và xã đội. Năm 1994-1995 Công an xã được Công an Tỉnh tặng danh hiệu Đơn vị quyết thắng.<sup>1</sup>

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân xã ngày càng phát huy được hiệu lực. Chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được nâng lên, ban hành được các Nghị quyết cụ thể hóa được chủ trương của Đảng bộ. Các đại biểu Hội đồng nhân dân có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Năm 1994 Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1994-1999 đạt được kết quả tốt. Ủy Ban nhân dân thực hiện quản lý, điều hành các hoạt động trên các lĩnh vực có hiệu quả cao hơn. Việc thực hiện qui chế dân chủ, công khai trong quản lý ngân sách, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, giải quyết khiếu nại v.v... được triển khai đồng bộ và ngày càng có tiến bộ hơn.

Thực hiện Nghị quyết 8B<sup>2</sup> của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI); Đảng bộ quan tâm chỉ đạo đổi mới công tác quần chúng, coi công tác vận động quần chúng là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của cấp ủy và tăng cường lãnh đạo công tác vận động quần chúng với phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*", mọi hoạt động hướng về các ấp, chăm lo lợi ích thiết thực của quần chúng; đã tập trung củng cố có bước chuyển biến rõ nét về tổ chức, phương thức hoạt động, tập hợp đông quần chúng vào các hình thức đa dạng với những khẩu hiệu hành động phong phú, đưa phong trào quần chúng phát triển liên tục và vững chắc là lực lượng nòng cốt vận động quần chúng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, góp phần vào việc hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Đến năm 1995 Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể đã tổ chức Đại hội xong, củng cố ổn định về tổ chức đi vào hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

Trong công tác xây dựng Đảng; Đảng bộ tập trung quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ kiến thức, đạo đức cách mạng; củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới; chống lại tư tưởng mơ hồ, mất cảnh giác trước

<sup>1</sup> Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác QP-AN từ 1994-2014.

<sup>2</sup> Nghị quyết 8B: Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân

âm mưu "diễn biến hòa bình"- Bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Đảng bộ quan tâm chăm lo xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ, cử 8 đồng chí đi đào tạo, học các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ để nâng cao năng lực lãnh đạo. Qua phân tích chất lượng đảng viên năm 1995, số đảng viên đạt mức I đạt 81,48%, mức II đạt 18,52%, có 3/3 Chi bộ đạt vững mạnh. Đảng bộ thường xuyên kiện toàn củng cố về tổ chức.<sup>1</sup> Công tác phát triển đảng viên mới hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu do Huyện ủy giao; chú trọng củng cố các tổ chức quần chúng để từ đó lựa chọn những quần chúng ưu tú làm nguồn phát triển Đảng viên.

Qua 2 năm lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đảng bộ Huyện Long Khánh nhiệm kỳ I (1991-1995); Nghị quyết của Đảng bộ xã; với sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ của cả hệ thống chính trị và toàn dân đã gặt hái những kết quả đáng phấn khởi; tạo được những chuyển biến tích cực về kinh tế xã hội; giữ vững ổn định về chính trị. Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước bước đầu đi vào cuộc sống. Trong nông nghiệp bước đầu đã hình thành những vùng chuyên canh cây công nghiệp, nông sản có giá trị xuất khẩu. Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp có tiến bộ; trồng trọt và chăn nuôi đã phát triển theo hướng gắn sản xuất với thị trường. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước ổn định và được cải thiện. Mặt trận, các đoàn thể từng bước đổi mới phương thức hoạt động, vai trò quản lý Nhà nước từng bước phát huy. Đảng bộ được kiện toàn, chỉnh đốn và thể hiện được vai trò lãnh đạo đối với chính quyền và xã hội; niềm tin của Đảng đối với nhân dân được tăng lên thể hiện được "*Đảng gần dân, dân tin Đảng*".

Với tinh thần thẳng thắn, nhìn thẳng vào những yếu kém để khắc phục, phát huy những kết quả đạt được, Đảng bộ xã Bình Lộc tiếp tục lãnh đạo nhân dân qua một thời kỳ mới, thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn.

\*\*\*

### **3. ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TẠO TIỀN ĐỀ VỮNG BƯỚC TIẾN VÀO THẾ KỶ XXI (1996 - 2000)**

Đảng bộ và nhân dân Bình Lộc bước vào thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới có nhiều thuận lợi. Sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI, nước ta đã khắc phục được một bước rất quan trọng, cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, nền kinh tế đã có tốc độ tăng trưởng, sản xuất nông nghiệp năm 1993 đã đạt được 25 triệu tấn lương thực. Cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực, một số ngành kinh doanh mới xuất hiện. Đất nước đã giữ được sự ổn định chính trị trước tình hình thế giới có nhiều biến động. Vai trò lãnh đạo của Đảng được củng cố. Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 1/1994) đã đánh giá: "*Những thành tựu quan trọng đạt được đã và đang tạo ra những tiền đề đưa đất nước chuyển dần sang*

---

1 Xem chương V phần 5 các số liệu về công tác tổ chức Đảng từ 1994-2014.



*một thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"<sup>1</sup>.*

Tuy nhiên Nước ta vẫn còn là một trong những nước nghèo so với trình độ phát triển của một số nước trên thế giới và trong khu vực. Cuộc khủng hoảng tài chính ở Châu Á từ năm 1997 đến năm giữa 1999, làm cho việc xuất khẩu và đầu tư từ nước ngoài vào nước ta giảm đáng kể. Từ đó nhân dân của cả nước nói chung cũng như của xã Bình Lộc cũng bị ảnh hưởng không nhỏ, giá nông sản, sản phẩm chăn nuôi, các mặt hàng thủ công giảm đáng kể, gây mất cân đối về thu nhập. Bên cạnh đó sự tan rã của Liên Xô đã tác động sâu sắc đến nước ta. Trong khi đó, Mỹ vẫn tiếp tục cấm vận. Một số thế lực thù địch đẩy mạnh những hoạt động gây mất ổn định chính trị và bạo loạn lật đổ.

Đứng trước những khó khăn chung của đất nước, Chi bộ xã Bình Lộc luôn bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, giữ vững lòng tin đối với sự lãnh đạo của Đảng để từng bước vượt qua khó khăn.

Cụ thể hóa các nghị quyết của Trung ương, Huyện ủy Long Khánh kịp thời xây dựng, triển khai các kế hoạch, chương trình hành động triển khai đến các Chi, Đảng bộ cơ sở. Đây là những nghị quyết, kế hoạch quan trọng, định hướng cho Đảng bộ xã Bình Lộc củng cố tổ chức Đảng góp phần lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đại hội Đảng bộ xã Bình Lộc lần thứ I nhiệm kỳ 1996-1998 (sau đó nhiệm kỳ kéo dài đến năm 2000) được tổ chức vào tháng 1/1996, có 50/51 đảng viên tham dự. Đại hội có nhiệm vụ quan trọng là tham gia ý kiến, thảo luận vào dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII sẽ trình trước Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và các dự thảo báo cáo chính trị của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI, Đảng bộ huyện Long Khánh lần thứ II.

Đại hội thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 1994 – 1996; xác định mục tiêu tổng quát là: *"Phát huy những thành tựu đạt được chủ động vượt qua mọi khó khăn thử thách làm chuyển biến mạnh mẽ nền kinh tế phát triển toàn diện, đẩy mạnh đầu tư sản xuất nông nghiệp, đưa năng suất sản lượng năm sau cao hơn năm trước; khuyến khích và phát triển đa dạng sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ để tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa, tăng giá trị thu nhập, giải quyết việc làm, ổn định và nâng cao một bước đời sống nhân dân. Thực hiện tốt chủ trương xóa đói giảm nghèo; nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa xã hội, giữ vững an ninh chính trị; tăng cường sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng, chính quyền, đoàn thể, nhân dân; thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng do Đại hội đề ra".*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I nhiệm kỳ 1996 - 2000 gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí và phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí trong Ban Chấp hành. Đồng chí Thái Đình Hương được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lâm Văn Cảnh giữ chức vụ Phó Bí thư phụ trách chính quyền và đồng chí Lê Minh Trực ủy viên Thường vụ.

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới. Nxb Chính trị Quốc gia, 2005, tr 401-402.

Năm 1998 thực hiện sự chỉ đạo của Đảng cấp trên về việc kéo dài nhiệm kỳ của Đảng các cấp từ Trung ương đến Đảng bộ cơ sở là 5 năm, do đó tháng 6/1998, Đảng bộ xã Bình Lộc đã tổ chức Hội nghị kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ lần thứ I nhiệm kỳ 1996-1998, đồng thời bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ đến năm 2000, cho đủ thời gian là 5 năm theo quy định của trên.

Bước vào thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bình Lộc khóa I; Đảng bộ và nhân dân xã gặp không ít những khó khăn: diễn biến phức tạp của thời tiết, nông nghiệp với thế mạnh là cây lâu năm, cây ăn quả, cây hàng năm nhưng là vùng trung du nên khó chủ động được nguồn nước mặc khác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm còn bấp bênh do giá cả thị trường, dịch cúm gia cầm phát sinh trên địa bàn đã gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp; tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ quy mô nhỏ lẻ; đội ngũ cán bộ và nguồn nhân lực trình độ học vấn, chuyên môn, tay nghề còn thấp; cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế tạo ra cơ hội, động lực mới, nhưng nguy cơ tha hóa, phân hóa xã hội tăng lên. Đó là những thách thức lớn trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội để đưa Bình Lộc đi lên.

Tuy nhiên với những kết quả đạt được trong thời gian vừa qua, những bài học kinh nghiệm được đúc kết, với truyền thống anh hùng trong kháng chiến, trong niềm phấn khởi của các tầng lớp nhân dân bước vào một chặng đường mới với một khí thế thi đua mạnh mẽ. Đảng bộ xã Bình Lộc lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân và lực lượng vũ trang xã quyết tâm thực hiện những nhiệm vụ kinh tế, xã hội đã đề ra và đạt được những kết quả đáng phấn khởi:

Trong 5 năm qua kinh tế trên địa bàn có bước phát triển, tăng trưởng bình quân hàng năm 12% (nghị quyết 11%/năm), tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ tuy có phát triển nhưng còn chậm, chủ yếu tập trung vào nông nghiệp.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn Đảng bộ đã tập trung khuyến khích, vận động nhân dân chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng nhanh các loại cây mủi nhọn có giá trị kinh tế cao, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hàng năm từ 50 - 70 ha cây giống mới có năng suất cao để thay cho diện tích cây năng suất thấp, diện tích vườn tạp hoặc thay thế cho diện tích ruộng 1 vụ sản lượng thấp; diện tích cây lâu năm, cây ăn trái tăng từ 1,300 ha năm 1995 lên 1.520 ha năm 2000, năng suất sản lượng tăng đáng kể từ năm 1996-2000: cà phê: 16 tạ/ha - 18,3 tạ/ha, tiêu: 8 tạ/ha - 15 tạ/ha, điều: 4 tạ/ha - 10 tạ/ha, chôm chôm 140 tạ/ha - 200 tạ/ha, sầu riêng: 40 tạ/ha - 90 tạ/ha.

Sản xuất cây hàng năm có hướng giảm dần diện tích, nhất là lúa 1 vụ, áp dụng 100% giống mới, năng suất cây hàng năm ngày càng tăng từ 1996-2000, lúa: 35,5 tạ/ha - 37 tạ/ha, bắp: 38 tạ/ha - 50 tạ/ha, đậu các loại: 11 tạ/ha - 16 tạ/ha. Đa số nông dân đã ý thức được việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng trọt và chăn nuôi, hội nông dân phối hợp với trạm bảo vệ thực vật huyện, và chi cục khuyến nông tỉnh mở 28 lớp tập huấn khuyến nông cho 1.456 lượt nông dân tham gia, mở 24 điểm trình diễn về giống mới, thuốc bảo vệ thực vật. Hội nông dân xã kết hợp với công ty Donatecco chuyển giao công nghệ sinh học cây ăn trái cao cấp như chôm chôm Thái Lan, sầu riêng ghép giống mới, xoài.... cho 68 hộ nông dân diện tích trồng 69,36 ha với tổng số vốn là

932.905.000 đồng. Đồng thời trong sản xuất nông nghiệp bà con đã đưa máy móc vào đồng ruộng từ khâu làm đất, cày cỏ, phun thuốc, đến sơ chế sản phẩm, từng bước thay thế sức người; đặc biệt nông dân cũng thay thế máy nổ bằng bơm điện trong việc tưới tiêu phục vụ sản xuất.

Trong 5 năm qua đã hình thành nhiều mô hình mới, câu lạc bộ hội nông dân sản xuất giỏi, hội làm vườn, mô hình (VAC) vườn - ao - chuồng; kết hợp trồng trọt chăn nuôi cũng là thế mạnh đang phát triển tại địa phương, vì vậy hàng năm đàn gia súc gia cầm đều tăng, đàn heo từ 1.000 con năm 1995 đến nay trên 5000 con, đàn gia cầm: từ 30.000 con - 45.000 con, nhiều hộ nông dân chăn nuôi kiểu trang trại, có hộ đàn heo thịt 100 con, heo nái gần 10 con, trại gà có đàn 1.000 đến 3000 con gà công nghiệp, lấy trứng. Ngoài ra nông dân còn phát triển thêm nghề nuôi nấm mèo, nuôi ong, nuôi cá nhằm tạo công ăn việc làm cho hơn 100 lao động trong nông dân và tăng thêm nguồn thu nhập trong gia đình.

Bên cạnh đó Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền tạo mọi điều kiện thuận lợi để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân, làm cho người dân an tâm trong lao động sản xuất để tạo ra hiệu quả cao nhất. Đến năm 2000 đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt tỷ lệ 99,8%. Có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông dân mạnh dạn vay vốn để đầu tư sản xuất, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi trong xác nhận hồ sơ để nông dân vay, trong 5 năm đã xét cho 2.014 lượt hộ vay với tổng số tiền 49.645.000.000 đồng (so với năm 1995 là 12.589.000.000 đồng), số tiền vay sử dụng đúng mục đích góp phần cải thiện đời sống cho nhân dân.

Được sự đầu tư nguồn điện của Tỉnh và Huyện; do đó các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp tại địa phương cũng được mở rộng và phát triển, tính đến nay xã đã có 6 nhà máy xay xát, 2 xưởng cưa xẻ gỗ, 29 tiệm may mặc, 6 tiệm hàn xì, 2 lò rèn, 1 nhà máy sản xuất nước đá, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động. Các cơ sở cũng chủ động quan hệ khách hàng, chú trọng cải tiến kỹ thuật, nâng chất lượng, giá thành hợp lý tạo sức cạnh tranh với các địa phương khác. Tuy nhiên ngành tiểu thủ công nghiệp tại địa bàn phạm vi còn nhỏ chưa mở rộng, chủ yếu phục vụ nhân dân trong xã.

Hoạt động thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển. Tuy xã chưa hình thành khu trung tâm chợ nhưng có 125 điểm thương mại dịch vụ so với năm 1996 tăng 40 điểm tập trung vào kinh doanh tạp hóa, ăn uống giải khát, đại lý phân bón, thu mua nông sản, vận chuyển hàng hóa, cây xăng, vật liệu xây dựng, sửa chữa điện tử, bán thuốc tây, thuốc thú y.....Ngoài ra còn các dịch vụ buôn bán khác nhằm phục vụ tiêu dùng cho nhân dân.

Thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm nhằm xây dựng phát triển nông nghiệp nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong những năm qua được sự hỗ trợ của Tỉnh, Huyện sự nhiệt tình hưởng ứng tham gia đóng góp xây dựng của các tầng lớp nhân dân vì vậy nguồn vốn đầu tư trong xây dựng kết cấu hạ tầng trong 5 năm qua gần 10 tỷ đồng. Đã đầu tư một số công trình trọng điểm theo nghị quyết Đảng bộ đề ra, cụ thể đã xây dựng 23km đường điện 15 KV trị giá 3 tỷ đồng nguồn vốn do Tỉnh đầu tư, 23km đường điện 04 KV trị giá 2,4 tỷ đồng nhân dân xã đóng góp 1, 153 tỷ đồng, 100 bóng đèn đường thấp sáng áp 1 với

kinh phí 17 triệu đồng. Đường giao thông tráng nhựa từ trung tâm xã đến huyện dài 4 km kinh phí trên 1,5 tỷ đồng, đường liên xã đi Xuân Thiện đến nay đã nâng nền toàn tuyến 6,7km, tráng nhựa trên 3 km kinh phí 2,5 tỷ đồng, nâng cấp phối đường áp 1 đi áp 4 do chương trình đề án **RAP** đầu tư 700 triệu nhân dân đóng góp 30%. Ngoài ra hàng năm nhân dân đầu tư sửa các tuyến đường từ trung tâm xã xuống các ấp, liên ấp, trong nội ô tổ, ấp, trên 10 km đường với tổng kinh phí trên 1,2 tỷ đồng. Nhân dân còn đóng góp để xây dựng 1 nhà bia ghi tên liệt sĩ trên 170 triệu đồng trong đó Tỉnh hỗ trợ 30 triệu. Thực hiện các chương trình xã hội hóa giao thông nông thôn trong những năm qua đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhân dân, nhờ vậy bộ mặt nông thôn xã Bình Lộc ngày càng được đổi mới, tạo điều kiện tốt cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Thu ngân sách hàng năm đạt chỉ tiêu Huyện giao. Năm 1996: 1.390.000.000/1.300.000.000 đồng đạt 106,92%, năm 2000: 1.770.008.000/1.650.000.000 đạt 107,27%, nhờ biết khai thác và tranh thủ các nguồn thu, thực hiện phương châm thu đúng, thu đủ. Đạt được kết quả trên là nhờ sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy, sự kết hợp của Hội đồng tư vấn xã, sự phối hợp đồng bộ của Mặt trận và các đoàn thể, hướng dẫn và tổ chức thu thuế các cấp làm tốt công tác tuyên truyền. Ý thức chấp hành thuế trong nhân dân ngày càng tiến bộ hơn.

Cùng với việc đầu tư phát triển kinh tế, trên lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội của người dân cũng được Đảng bộ Bình Lộc quan tâm thường xuyên.

Công tác giáo dục và đào tạo có nhiều bước tiến bộ rõ nét, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến lớp đạt 100%. Chất lượng dạy và học ngày được nâng lên, hàng năm tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp của các trường đạt từ 95 - 98%. Xã được công nhận đạt tiêu chuẩn Quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập tiểu học từ năm 1996, hoàn thành phổ cập Trung học cơ sở năm 1999. Chương trình xã hội hóa giáo dục ở địa phương thực hiện có hiệu quả, Từ nguồn xã hội hóa và sự hỗ trợ của cấp trên trong nhiệm kỳ qua số phòng học: 53 tăng 21 phòng so năm 1995, đảm bảo cho trên 2.000 học sinh học tập, không còn tình trạng học ca 3, Trường Trung học cơ sở Bình Lộc được trang bị 22 máy vi tính giúp cho học sinh học và thực hành sử dụng vi tính. các trường hàng năm đều đạt xếp loại khá và tiên tiến cấp ngành. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên cũng thường xuyên học tập bồi dưỡng thêm về nghiệp vụ, chính trị từng bước chuẩn hóa đội ngũ giáo viên để nâng cao kiến thức và chất lượng giảng dạy.

Đảng bộ xã tổ chức quán triệt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Khuyến khích nhân dân gìn giữ và phát huy những đạo lý tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm chỉ đạo xuyên suốt. Hệ thống thông tin của xã trang bị ngày càng tốt và đầy đủ hơn, xây dựng 1 cụm loa phát thanh tại xã, mỗi ấp đều có 1 cụm loa thông báo nhằm đáp ứng cho nhiệm vụ tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghĩa vụ quyền lợi công dân. Cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn

hóa và toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở địa bàn dân cư, bước đầu có chuyển biến góp phần làm lành mạnh hóa đời sống xã hội, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Nhân dịp các ngày lễ lớn tổ chức các buổi văn nghệ quần chúng thu hút trên 12.000 lượt người xem và cổ vũ. Các hoạt động thể dục thể thao phát triển và mở rộng, từng bước trở thành phong trào vừa giải trí vừa rèn luyện thân thể; xã có 1 sân bóng đá, 1 sân bóng chuyền, thường xuyên tổ chức thi đấu giao lưu với các đơn vị bạn nhân các ngày lễ lớn, tất cả các trường đều có sân bóng chuyền, sân cầu lông, tạo điều kiện vui chơi giải trí cho các em học sinh góp phần rèn luyện sức khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hàng năm Đảng bộ luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét. Ngăn chặn có hiệu quả các dịch bệnh. Nâng cao chất lượng khám trị bệnh, hạn chế thấp nhất tỷ lệ tử vong. Năm 1998 được Tỉnh đầu tư xây dựng Trạm y tế với kinh phí 450.000.000 đồng, Trạm có 1 bác sĩ phụ trách, 2 y sỹ, 2 hộ sinh, 1 nha khoa. Đẩy mạnh phong trào quần chúng thực hiện vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ môi trường và thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh thực phẩm. Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình ngày càng được quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ đảng viên, công nhân viên và các tầng lớp nhân dân, qua đó hạn chế giảm tỷ lệ tăng dân số đạt được mục tiêu nghị quyết đề ra.

Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt 100% kế hoạch; đến nay đã có 6/6 mẹ Việt Nam anh hùng được phụng dưỡng 300.000 đồng/tháng, xây dựng được 41 căn nhà tình nghĩa, mỗi căn từ 19-20 triệu đồng, cấp 53 sổ tiết kiệm mỗi sổ trị giá 2.000.000 đồng. Ngoài ra nhân các ngày lễ, tết xã tổ chức vận động các đoàn thể, cán bộ nhân viên và nhân dân đóng góp hàng trăm phần quà tặng cho các gia đình chính sách, đến nay hộ chính sách ở địa phương không còn trong diện hộ nghèo. Bên cạnh đó Đảng bộ cũng quan tâm lãnh đạo thực hiện ND 28/CP của Chính phủ về việc giải quyết chính sách ưu đãi đối với người có công, quy tập được 8 hài cốt về nghĩa trang liệt sĩ. Ngoài việc chăm sóc các đối tượng chính sách, Đảng bộ còn quan tâm đến đời sống các đối tượng nghèo khó, neo đơn, xây dựng 6 căn nhà tình thương, hỗ trợ cho 51 hộ vay với tổng số tiền 137.000.000 đồng. Với những kết quả đạt được Ủy Ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã cấp giấy chứng nhận 566 ngày 23/2/1999 cho xã Bình Lộc đạt tiêu chuẩn nâng cao đời sống của thương bệnh binh và gia đình liệt sĩ từ mức sống trung bình trở lên.

Song song với việc lãnh đạo phát triển kinh tế- xã hội, công tác quốc phòng an ninh cũng được Đảng bộ đặc biệt chú trọng quan tâm; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng dựng lực lượng công an, quân sự ngày càng trong sạch vững mạnh, phục vụ tích cực nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Đảng bộ luôn luôn coi trọng công tác vận động quần chúng theo tinh thần Nghị quyết 8B (khóa VI) là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của Đảng ủy và các chi bộ, của cán bộ, đảng viên; chú trọng phân công đảng viên làm công tác vận động quần chúng với phương châm *dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm*

*tra*. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể từng bước đi vào nề nếp, đổi mới được nội dung và phương thức để từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân toàn xã thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng và thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; các đoàn thể thường xuyên được củng cố cả về số lượng và chất lượng, tập hợp quần chúng vào các tổ chức một cách đa dạng để thu hút đoàn viên, hội viên. Mọi hoạt động đều hướng về việc chăm lo quyền lợi thiết thực của nhân dân, thành lập các tổ đoàn kết, nghề nghiệp, tiết kiệm... với các phong trào như *xóa đói giảm nghèo; đền ơn đáp nghĩa; nông dân sản xuất giỏi; thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước; phụ nữ đảm việc nước, giỏi việc nhà, giúp nhau làm kinh tế gia đình, nuôi con khỏe dạy con ngoan; câu lạc bộ khuyến nông; hội làm vườn...* Qua đó đã tạo ra được các phong trào cách mạng trong nhân dân, có hiệu quả tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đảng bộ đề ra.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân có chuyển biến tiến bộ, chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Sự phối hợp với Mặt trận, đoàn thể giám sát các hoạt động của bộ máy chính quyền và giám sát việc thực hiện pháp luật trên địa bàn có tác dụng tích cực, mối liên hệ tiếp xúc giữa đại biểu Hội đồng nhân dân với cử tri ngày càng đi vào nề nếp có chất lượng. Ủy ban nhân dân xã Bình Lộc thực hiện cải cách hành chính, cải tiến một bước nội dung và phương thức quản lý các lĩnh vực đời sống xã hội trên cơ sở cụ thể hoá các nghị quyết của Đảng bộ phù hợp với đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và lợi ích của quần chúng; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động thực hiện quản lý, điều hành công việc Nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc tập thể đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân phụ trách. Thường xuyên giáo dục, xây dựng ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; chống tham nhũng, tiêu cực, ức hiếp nhân dân; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân có chuyển biến; làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục, pháp luật cho cán bộ và nhân dân, nâng cao hiệu quả phòng ngừa và đấu tranh chống các loại tội phạm, kiên quyết xử lý đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, góp phần lập lại trật tự, kỷ cương xã hội.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Bình Lộc đã quán triệt thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII) và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2, khóa VIII) về xây dựng chính đồn Đảng; Hàng tháng Đảng bộ tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, âm mưu "*diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với 98% đảng viên tham gia học tập, từ đó không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đảng viên; chú trọng nề nếp công tác nắm tình hình về tư tưởng và nâng chất lượng sinh hoạt Đảng. Nhờ thực hiện tốt công tác tư tưởng, hầu hết đảng viên kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng, nâng cao ý chí phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới và chức trách nhiệm vụ được giao. Thực hiện qui định của cấp trên Đảng bộ Bình Lộc đã thành lập Ban Tuyên giáo đi vào hoạt động.

Gắn với công tác chính trị tư tưởng, Đảng ủy thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục cho đảng viên về phẩm chất đạo đức và lối sống, nhất là đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư* của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, tấm gương sáng về đạo đức cách mạng của Bác ngày nay vẫn còn nguyên giá trị. Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Chi bộ, đa số đảng viên ý thức được trách nhiệm của mình, tự tu dưỡng rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, xây dựng lối sống trong sạch lành mạnh tiêu biểu trên nhiều mặt, tích cực tham gia lao động làm giàu chính đáng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan và xã hội. Tuy nhiên cũng còn một số đảng viên thiếu tu dưỡng rèn luyện đạo đức lối sống vi phạm kỷ luật của Đảng.

Đảng bộ giữ vững nề nếp sinh hoạt đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng; xây dựng quy chế làm việc phân công cấp ủy viên phụ trách từng lĩnh vực, từng địa bàn; các Chi bộ trực thuộc được quan tâm củng cố, kiện toàn. Trong năm 1996 Đảng bộ đã xây dựng được 3 nề nếp: nề nếp công tác tư tưởng, nề nếp công tác quản lý cán bộ, đảng viên, nề nếp công tác kiểm tra. Qua phân tích chất lượng hàng năm số Đảng viên tiên phong gương mẫu phát huy tác dụng tăng từ 75% năm 1995 lên 88,8% năm 1999, có 3/4 chi bộ đạt vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Đổi mới và nâng cao một bước đội ngũ cán bộ tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ học tập nâng cao trình độ nhất là cán bộ trẻ, bố trí 15 đồng chí đi học các lớp để nâng cao trình độ học vấn và lý luận chính trị. Công tác kiểm tra đảng viên được thực hiện thường xuyên. Đã xem xét kiên quyết xử lý 3 trường hợp sai phạm, ra sức chống lại tệ nạn tham nhũng, chống xa hoa, lãng phí và xem đây là công việc thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng.

Đảng bộ xã Bình Lộc đã lãnh đạo tiến hành có hiệu quả đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); tổ chức tự phê bình và phê bình trên 3 mặt, nhận thức tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống, kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại địa phương theo Kế hoạch của Huyện ủy Long Khánh. Đây là Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng nhân kỷ niệm 30 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng và sau đó trở thành Cuộc vận động thường xuyên, nhằm góp phần xây dựng Đảng bộ Bình Lộc ngày càng trong sạch vững mạnh.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ khóa I nhiệm kỳ 1996 - 2000, tình hình kinh tế và xã hội từng bước đi lên khá rõ nét, phần lớn các chỉ tiêu trong nghị quyết đều đạt và vượt, kinh tế tăng trưởng khá, đời sống nhân dân được cải thiện về vật chất lẫn tinh thần, bộ mặt nông thôn thay đổi nhanh chóng. Thực hiện các chính sách xã hội, sự nghiệp giáo dục, đào tạo; chăm sóc sức khỏe nhân dân và hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cũng đạt được những kết quả đáng phấn khởi. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, Chính quyền và vận động quần chúng có chuyển biến tích cực trên nhiều mặt. Lòng tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước và chế độ không ngừng được củng cố; vai trò và uy tín của Mặt trận các Đoàn thể tiếp tục tăng lên. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân đã khắc phục mọi khó khăn, đồng lòng, đồng tình, đồng sức để thực hiện phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc

phòng, an ninh góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đã đề ra trong nhiệm kỳ qua.

Bên cạnh những kết quả đạt được cũng còn nhiều mặt hạn chế, kinh tế tăng trưởng còn thấp so với yêu cầu, chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của địa phương, có những chỉ tiêu đạt chưa cao; một bộ phận nhân dân thu nhập còn thấp, tình hình trật tự an toàn xã hội có lúc còn diễn biến phức tạp, bộ máy Nhà nước còn nhiều thiếu sót trong điều hành và quản lý công việc, cải tiến lề lối làm việc còn chậm, chưa thật sự đồng bộ; hệ thống chính trị tuy được củng cố, kiện toàn nhưng chất lượng hoạt động nâng lên chưa đồng đều, công tác quy hoạch đào tạo cán bộ có làm nhưng chưa kịp thời để tạo nguồn thay thế, ý thức chấp hành tổ chức kỷ luật và sinh hoạt của số 1 ít đảng viên còn kém. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ chưa ngang tầm với đòi hỏi tình hình mới.

Những yếu kém trên Đảng bộ xã Bình Lộc sẽ ra sức khắc phục để tiếp tục cùng với toàn huyện Long Khánh bước vào giai đoạn phát triển mới trong những năm đầu thế kỷ XXI

\*\*\*

#### **4. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC LẦN THỨ II, THỰC HIỆN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA (2001 – 2005).**

Những năm đầu của thế kỷ XXI, diện mạo xã Bình Lộc có nhiều thay đổi, khởi sắc. Đời sống người dân được nâng cao về vật chất và tinh thần. Kinh tế địa phương phát triển, đạt những thành quả quan trọng. Một thời kỳ mới mở ra cho xã trong hướng hội nhập và phát triển. Trên cơ sở những thành quả gặt hái sau chặng đường 15 năm đổi mới, Đảng bộ Bình Lộc có thêm bản lĩnh để lãnh đạo địa phương tiếp tục phát triển trong xu thế chung của cả nước.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ huyện ủy Long Khánh; Đại hội Đảng bộ xã Bình Lộc lần thứ II nhiệm kỳ 2001 - 2005 được tổ chức vào ngày 9/8/2000, có 50/51 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành 11 đồng chí, đồng chí Trần Lương Nông được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Xuân Thắng được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Xuân Hiền được bầu vào Ủy viên Thường vụ.

Đại hội Đảng bộ xã Bình Lộc lần thứ II đã đánh giá tổng kết những thành tựu của nhiệm kỳ 1996-2000; đồng thời đề ra phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến 2005: *Phát huy truyền thống cách mạng, lợi thế tiềm năng, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, phấn đấu tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng: nông nghiệp - thương mại dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng. Gắn phát triển kinh tế với ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giải quyết tốt các chính sách xã hội như: xóa đói giảm nghèo, việc làm, bảo đảm công bằng và tiến bộ xã hội, chăm lo đối tượng chính sách... tạo chuyển biến mạnh mẽ; phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, y tế... Tăng cường quốc phòng - an ninh và trật tự xã hội, giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao chất lượng hoạt động của cả hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình phát triển đổi mới của đất nước.*



Tình hình sản xuất nông nghiệp tiếp tục gặp khó khăn do diễn biến xấu của thời tiết, nắng hạn kéo dài và giá cả các mặt hàng nông sản thấp, nhưng nhờ việc xác định vùng đất và cơ cấu các loại cây mũi nhọn trên địa bàn nên đã khai thác cải tạo diện tích vườn tạp, chuyển dịch diện tích các loại cây trồng kém hiệu quả sang trồng các loại cây công nghiệp lâu năm: cây ăn trái đặc sản hàng năm đã chuyển dịch bình quân từ 30 ha sang trồng cây công nghiệp và cây ăn trái nhất là diện tích chôm chôm, sầu riêng. Năm 2001 toàn xã có 1.530,97 ha cây lâu năm, đến năm 2005 đã tăng lên 1.680 ha, nhờ làm tốt công tác tuyên truyền vận động nông dân ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng giống mới, thực hiện thâm canh tăng vụ từ đó năng suất các loại cây trồng hàng năm đều tăng như cây chôm chôm năm 2001 năng suất 200 tạ/ha đến nay lên: 210 tạ/ha, sầu riêng từ 90 tạ/ha - 95 tạ/ha, lúa vụ mùa 42 tạ/ha - 46 tạ/ha.

Giá trị chăn nuôi chiếm tỷ trọng trong nông nghiệp 25,7 %; tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch cúm gia cầm đầu năm 2004 nên đã tiến hành tiêu hủy trên 39.567 con gây thiệt hại hàng tỷ đồng. Từ tình hình trên Đảng ủy đã kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng ngừa, không để xảy ra dịch cúm gia; theo dõi phòng trị kịp thời và không chế ngăn ngừa dịch lở mồm long móng; chuyển đổi đàn gia cầm sang đàn gia súc để tiếp tục phát triển chăn nuôi. Đàn gia súc nhanh chóng tăng lên, đàn heo từ 4.500 con năm 2000 đến nay đã tăng lên: 8.350 con, đàn dê 28 con, đàn gia cầm từ 45.000 đến nay còn 44.600 con. Số hộ nuôi nầm mèo tăng từ 25 hộ năm 2001 đến nay lên 46 hộ, sản lượng nầm khô tăng từ 10 tấn năm 2001 đến nay 69 tấn.

Về hoạt động thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển, tổng số cơ sở kinh doanh tăng từ 98 hộ năm 2001 đến nay lên 164 hộ, giải quyết việc làm cho hơn 80 lao động, giá trị sản xuất và kinh doanh hàng năm đều tăng, tỷ trọng thương mại dịch vụ trong kinh tế nông thôn chiếm 52,71 %. Các hoạt động dịch vụ tín dụng, vận tải, bưu chính viễn thông đều được phát triển và phục vụ tốt hơn cho nhân dân, vốn tín dụng đầu tư cho sản xuất và kinh doanh tăng từ 11,8 tỷ đồng, năm 2001 lên 714.830.700.000đ; đại bộ phận nhân dân đều sử dụng vốn đúng mục đích và đạt hiệu quả; số lượng xe vận tải các loại tăng từ 6 chiếc, năm 2001 đến nay 12 chiếc, bảo đảm nhu cầu vận chuyển lưu thông vật tư, hàng hóa và đi lại trên địa bàn cho nhân dân, bưu cục xã được đầu tư xây dựng và không ngừng củng cố nâng cao chất lượng hoạt động phục vụ tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và nhu cầu liên lạc của nhân dân.

Công tác khoa học công nghệ ứng dụng vào sản xuất nông nghiệp được thường xuyên quan tâm chỉ đạo, hàng năm tổ chức trên 20 lớp tập huấn, hội thảo để chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân, hầu hết các cây hàng năm gieo trồng bằng giống mới, vườn cây lâu năm từng bước được cải tạo bằng các giống cây đầu giòng có nhiều ưu điểm và sử dụng các giống vật nuôi cho sản phẩm chất lượng tốt. Công tác bảo vệ cây trồng, vật nuôi được quan tâm, trong năm 2004 đã ngăn chặn được dịch cúm gia cầm và nhanh chóng phục hồi đàn gia cầm sau dịch. Chương trình cơ giới hóa nông nghiệp được tập trung lãnh đạo và phát triển. Lưới điện quốc gia phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp, có trên 70% diện tích cây lâu năm được tưới tiêu bằng động cơ điện.

Đối với tiêu thụ công nghiệp có bước phát triển khá, tổng số cơ sở sản xuất hiện có: 33 so với năm 2003 tăng 4, số cơ sở tăng chủ yếu là sản xuất Album, chế biến gỗ, gia công, chế biến hạt điều, cơ khí xây dựng và sửa chữa; qua đó giải quyết việc làm tại chỗ hàng năm cho trên 100 lao động, góp phần tăng thêm thu nhập và cải thiện đời sống cho nhân dân.

Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng với phương châm: "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", nhằm thực hiện các phòng trào xã hội hóa trong nhân dân để xây dựng phát triển nông nghiệp - nông thôn theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Trong những năm qua với sự hỗ trợ của trên, sự nỗ lực tích cực tham gia đóng góp của nhân dân địa phương để xây dựng các công trình trên địa bàn với kinh phí hàng chục tỷ đồng; tập trung làm 3,41 km đường bê tông nhựa nóng, thi công rải nhựa 9,2km đường với tổng kinh phí 5.056.384.000 đồng; tiến hành xây dựng công trình hệ thống cống thoát nước ở ấp 1 và công trình cầu ấp 3 với tổng kinh phí 1,7 tỷ đồng, hệ thống đường điện 0,4KV được 2,4km với kinh phí 240.000.000đ, xây dựng 12 phòng học, 1 thư viện, 6 văn phòng kinh phí 890.000.000đ. Ngoài ra nhân dân còn đóng góp tự nâng cấp sửa chữa các tuyến đường từ trung tâm xã xuống các ấp, lắp đặt hệ thống cống thoát nước hai bên lòng lề đường trị giá 92.955.000đ cùng với hàng ngàn ngày công lao động, hàng trăm lượt xe máy xới. Nhìn chung công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong nhiệm kỳ là mạnh dạn, có hiệu quả thiết thực, góp phần giải quyết những yêu cầu chính đáng của nhân dân từ nhiều năm.

Trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường đã tuyên truyền sâu rộng về Nghị định 150/CP quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản đến tận người dân và các tổ chức; thường xuyên kiểm tra các hoạt động khai thác nước ngầm, san lấp mặt bằng trái phép, thoát nước thải chưa qua xử lý, chăn nuôi không theo quy định của vệ sinh môi trường. Trong 5 năm tiếp tục cấp, đổi giấy chứng nhận chứng nhận quyền sử dụng đất góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn đầu tư sản xuất.

Trong công tác thu chi ngân sách; Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo, tăng cường sự giám sát của Hội đồng nhân dân trong công tác thu chi theo hướng trọng tâm, trọng điểm và đột xuất, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động nhân dân làm tròn các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Kết quả thu ngân sách hàng năm đạt 100% kế hoạch thị xã giao.

Công tác giáo dục đào tạo trong thời gian qua đạt được một số kết quả cụ thể đáng phấn khởi, sự phát triển đa dạng các loại hình trường, nhóm trẻ được duy trì phát triển theo đúng tinh thần Nghị quyết Đảng bộ Thị xã và Đảng ủy xã; trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo vào lớp 1 đạt 100%. Tỷ lệ tốt nghiệp bậc tiểu học, trung học hàng năm đạt 95%-98%. Đến nay số phòng học tăng lên 68 phòng so với năm 2001 tăng 15 phòng, hàng năm đảm bảo cho trên 1.500 học sinh đến lớp, không có tình trạng học ca 3; trường Trung học cơ sở Xuân Bình có 30 máy vi tính giúp cho học sinh học và thực hành về việc sử dụng vi tính. Đội ngũ giáo viên luôn được chuẩn hóa và thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập theo chương trình thay sách giáo khoa ở bậc Tiểu học và Trung học cơ sở. Công tác chống mù chữ và phổ cập giáo dục đúng độ tuổi được duy trì. Trong 5 năm qua thực hiện chương trình xã hội hóa giáo dục đã huy động thu được 331.000.000 đồng, quỹ khuyến học 6.500.000đ.

Công tác Đảng, Đoàn, Đội trong nhà trường được quan tâm hơn, đến nay đã thành lập được 2 chi bộ giáo dục với tổng số 18 đảng viên góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo; qua phân tích chất lượng hàng năm đều đạt chi bộ trong sạch vững mạnh. Tập trung chỉ đạo thành lập Hội khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng đi vào hoạt động có nề nếp, góp phần tích cực cho công tác giáo dục ở địa phương.

Các hoạt động văn hóa thông tin và thể thao có nhiều tiên bộ. Công tác thông tin tuyên truyền đã phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*" gắn với việc xây dựng ấp văn hóa, công sở văn hóa từng bước đi vào chiều sâu; số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa hàng năm càng tăng. Với những thành tích đạt được, Thủ tướng Chính phủ đã tặng Bằng khen cho Cán bộ và nhân dân ấp 1 xã Bình Lộc vì đã có thành tích trong Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư năm 2004. Hoạt động văn nghệ quần chúng với 12.346 lượt người xem góp phần đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống tinh thần của nhân dân. Phong trào thể dục thể thao, rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại đã có bước chuyển biến rộng khắp trên địa bàn dân cư và nơi công sở.

Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, Công tác vệ sinh phòng dịch được quan tâm, không có dịch sốt xuất huyết, sốt rét xảy ra. Trạm y tế có 1 bác sĩ, 2 y sĩ, 1 y tá thường xuyên đảm bảo chế độ trực để kịp thời khám và điều trị bệnh cho nhân dân. Chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình đạt được những kết quả đáng kể. Hàng năm đã vận động nhân dân nhất là các gia đình nghèo đông con thực hiện các biện pháp sinh đẻ có kế hoạch, trong nhiệm kỳ tổ chức 38 đợt tuyên truyền với 2.017 người tham gia. Ngoài ra các dịch vụ y tế tư nhân phát triển đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho nhân dân trong việc khám và chữa bệnh.

Chính sách đền ơn đáp nghĩa được chăm lo thiết thực, đã vận động đóng vào quỹ đền ơn đáp nghĩa 79.174.000đ (NQ đề ra 50 triệu) đạt 158%, xây dựng và sửa chữa 12 căn nhà tình nghĩa (trong đó xây dựng mới 2 căn) kinh phí 220.000.000 đồng; nhận phụng dưỡng 02 mẹ Việt Nam Anh hùng 300.000đ/tháng. Hàng năm nhân dịp các ngày lễ, Tết, ngày thương binh, liệt sĩ (27/7) xã tổ chức vận động cán bộ, nhân dân đóng góp hàng trăm phần quà để tặng cho các gia đình chính sách. Bên cạnh đó Đảng bộ cũng luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết chế độ theo Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg<sup>1</sup> đến nay cơ bản đã hoàn thành; tổ chức quy tập 5 bộ hài cốt liệt sĩ đưa về cải táng tại nghĩa trang liệt sĩ tại Thị xã. Những việc làm trên đã thể hiện tình cảm, đạo lý "*Uống nước nhớ nguồn*" của Đảng bộ và nhân dân đối với những gia đình có công với nước đã được Bộ LĐTB&XH tặng Bằng khen số: 385/QĐ.LĐTB&XH ngày 4/2/2002 - là một trong những địa phương của Tỉnh, Huyện đi dự hội nghị điển hình khu vực phía Nam tháng 3/2002; Hội Nghị toàn

---

<sup>1</sup> Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ 31/12/1960 trở về trước.

quốc vào tháng 7/2002 là đơn vị tiêu biểu làm tốt công tác thương binh liệt sĩ và người có công.

Công tác xóa đói giảm nghèo trong những năm qua Đảng bộ, chính quyền và đoàn thể xã hội đặc biệt quan tâm. Bằng nhiều chính sách hỗ trợ ưu tiên, lồng ghép các chương trình dự án của các đoàn thể giải quyết cho 293 lượt hộ vay vốn với tổng số tiền 952.000.000 đồng, xây dựng 40 căn nhà tình thương với số tiền 240.818.000 đồng.

Thường xuyên duy trì chế độ sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang, tổ chức thành công diễn tập DT-04/LK với các phương án phòng chống bạo loạn lật đổ, bằng sức mạnh tổng hợp tại chỗ của cả hệ thống chính trị, theo cơ chế vận hành: "*Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, phát huy vai trò Mặt trận, đoàn thể, cơ quan quân sự, công an tham mưu và chỉ huy thống nhất lực lượng thuộc quyền*". Thành lập chi bộ công an, quân sự có 09 đảng viên, 100% Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, Trưởng, Phó công an xã đều là đảng viên, qua phân tích chất lượng hàng năm đều đạt chi bộ khá và trong sạch vững mạnh

Quán triệt và vận dụng lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ chính trị ( khoá VIII) về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và Nghị quyết TW8 (khóa IX) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Lãnh đạo thực hiện đạt kết quả Nghị quyết 09/CP về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, chương trình hành động phòng chống ma túy giai đoạn 2001-2005. Đồng thời thực hiện có kết quả các NQ liên tịch giữa Công an - Quân sự - Mặt trận và các Đoàn thể về vận động quần chúng tham gia phòng chống tội phạm.

Đảng bộ tập trung củng cố xây dựng chính quyền vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, quản lý điều hành thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, phát huy dân chủ, nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ qua Đảng bộ đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009, đảm bảo công khai đúng luật, đúng thời gian, đạt kết quả cao. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân được nâng lên, tổ chức các kỳ họp, đúng luật định, đề ra được nghị quyết thể hiện được "*ý Đảng lòng dân*". Tổ chức bộ máy của Ủy Ban nhân dân xã được củng cố kiện toàn; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế "*1 cửa*" tạo điều kiện thông thoáng, dễ dàng cho nhân dân giải quyết các thủ tục hồ sơ cần thiết.

Tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở xã thu nhiều kết quả tiến bộ, nhất là việc tuyên truyền quán triệt các nội dung thực hiện quy chế dân chủ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định 71/CP<sup>1</sup> từng bước tốt hơn, rộng hơn tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia nhiều hơn, sâu hơn vào các công việc của địa phương góp phần nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước các cấp, phát huy được bản chất Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được tập trung lãnh đạo thực hiện. Trong 5 năm qua đã tiếp 327 lượt công dân thắc mắc khiếu nại, được giải quyết, giải thích thỏa đáng. Các đơn thư khiếu nại, tố

---

<sup>1</sup> Nghị định 71/1998/NĐ-CP ngày 8/9/1998 của Chính phủ Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan.

cáo của công dân giải quyết đạt 100%, trong giải quyết thấu tình đạt lý qua đó tạo được lòng tin của nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền địa phương.

Tập trung lãnh đạo công tác tôn giáo đảm bảo đúng chính sách pháp luật; quan tâm tạo điều kiện cho các sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo bình thường, hợp pháp. Thường xuyên chăm lo nâng cao đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của nhân dân trong đó có đồng bào các tôn giáo, dân tộc thiểu số trên địa bàn. Nhà nước đã tích cực triển khai các chương trình kinh tế, văn hoá, xã hội vùng nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là các chương trình phát triển lưới điện, nước sạch, xây dựng nhà tình thương, phát triển giáo dục, chăm sóc y tế, xoá đói giảm nghèo.

Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ngày càng phát huy được vai trò làm chủ của nhân dân, là chỗ dựa đáng tin cậy của Đảng bộ, chính quyền, đồng thời là người chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng của quần chúng. Hệ thống tổ chức Mặt trận, đoàn thể thường xuyên được củng cố, kiện toàn, nâng chất cao lượng hoạt động; phân loại hàng năm đạt khá và vững mạnh. Qua phong trào đã mở rộng việc tập hợp quần chúng vào sinh hoạt các tổ chức đoàn thể đa dạng hơn, hình thành các mô hình của các chi, tổ, hội giúp nhau phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo như tổ đoàn kết, tổ nghề nghiệp, tổ tiết kiệm, hội làm vườn, câu lạc bộ khuyến nông... Nội dung, phương thức hoạt động từng đoàn thể đi sâu vào chăm lo đời sống thiết thực của đoàn viên, hội viên và nhân dân với các phong trào như: *"Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*, *"Nông dân sản xuất giỏi"*; *"Thanh niên lập nghiệp"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"*; *"Giới việc nước, đảm việc nhà, phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"*; *"Ông, bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo"*. Từ phong trào trên các đoàn thể đã huy động xây dựng quỹ hội trên 185 triệu đồng giúp hội viên vượt khó phát triển kinh tế. Đồng thời hội viên còn giúp nhau hàng trăm ngày công lao động, hàng ngàn ký giống các loại, hàng trăm con heo giống để giúp trong sản xuất và chăn nuôi mà không tính lãi. Với những nỗ lực cố gắng, cán bộ và nhân dân ấp 2 được Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư năm 12 năm (2000-2012).

Song song với công tác vận động quần chúng. Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch vững mạnh trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Từ đó cơ bản hoàn thành nhiệm vụ chính trị do Đại hội Đảng bộ đã đề ra.

Công tác giáo dục chính trị thường xuyên được chú trọng và đi vào nề nếp, Đảng ủy kịp thời phổ biến thông báo các thông tin, tư liệu của Ban Tuyên giáo các cấp đến tất cả đảng viên ở các Chi bộ, đồng thời quan tâm bồi dưỡng nâng cao nhận thức chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho tất cả đảng viên. Kịp thời triển khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh, Thị ủy đến toàn thể đảng viên, cán bộ và nhân dân, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập nghị quyết đạt trên 95%. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng trong nội bộ đảng và trong nhân dân, không ngừng củng cố nâng cao hoạt động có chất lượng của Ban Tuyên giáo; thực hiện mô hình Đảng bộ lãnh đạo công tác khoa giáo trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông

thôn, chống tư tưởng cá nhân cơ hội cục bộ, tạo được sự đoàn kết thống nhất cao trong nội bộ, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Kết quả công tác tư tưởng đã góp phần quan trọng xây dựng niềm tin và ý chí kiên định lý tưởng cách mạng, kiên định mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội cho đảng viên và nhân dân.

Đảng ủy đổi mới phương thức lãnh đạo hệ thống chính trị bằng các nghị quyết, tăng cường mối quan hệ làm việc theo quy chế, thường xuyên thực hiện phê và tự phê bình trong sinh hoạt Đảng, chú trọng việc nâng cao chất lượng và sức chiến đấu của Đảng viên nhằm làm trong sạch và nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng. Tăng cường xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Đảng bộ đi đôi với đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm theo Nghị quyết TW6 (lần 2) khoá VIII<sup>1</sup> và kết luận hội nghị TW4 (khoá IX) gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở theo NQTW5 (khoá IX); phân công nhiệm vụ cụ thể theo từng thành viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành phụ trách từng lĩnh vực và địa bàn nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng. Từ đó việc rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, hiệu quả công tác của mỗi Đảng viên được nâng lên.

Duy trì nề nếp và nâng chất lượng sinh hoạt Đảng vừa dân chủ, cởi mở, vừa đảm bảo đúng nguyên tắc, khắc phục hiện tượng bao biện làm thay hoặc ỷ lại, buông lỏng vai trò lãnh đạo. Hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố, nâng về chất. Qua phân tích chất lượng hàng năm số Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ đều tăng; năm 2000: 45/51 đồng chí đạt 88,2%, năm 2004: 62/67 đồng chí, đạt 92,53% (NQ đề ra đến năm 2005 từ 85 – 90%); chi bộ đạt trong sạch vững mạnh năm 2000: 3/4, năm 2004: 7/9 chi bộ.

Đảng bộ lãnh đạo thống nhất công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ luôn được quan tâm xây dựng và củng cố chất lượng đội ngũ Đảng viên cả về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ, năng lực. Các năm từ 2002 đến 2005 và tại hội nghị giữa nhiệm kỳ đều tổ chức kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ, các đồng chí Đảng ủy viên, trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể, cấp uỷ. Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng bộ. Trong 5 năm qua đã cử 24 đồng chí đi học các lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước và kiến thức quốc phòng, an ninh; 3 đồng chí học Đại học, 1 Trung cấp; qua đó góp phần nâng cao trình độ về mọi mặt cho cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh những kết quả đạt được trên, song vẫn còn một số mặt hạn chế cần khắc phục đó là: kinh tế tăng trưởng còn thấp, so với yêu cầu chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của địa phương. Có những chỉ tiêu đạt chưa cao, một bộ phận nhân dân thu nhập còn thấp, tình hình trật tự xã hội có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp nhất là trong lứa tuổi thanh thiếu niên. Bộ máy hoạt động Nhà nước còn nhiều thiếu sót trong điều hành và quản lý công việc, cải tiến lề lối làm việc còn chậm chưa thật sự đồng bộ. Hệ thống tổ chức chính trị tuy được củng cố kiện toàn nhưng chất lượng nâng lên chưa đồng đều, nhân sự còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra. Công tác quy hoạch đào tạo cán bộ có làm nhưng chưa kịp thời để thay thế, chưa thật sự chủ động và vững chắc.

---

<sup>1</sup> Nghị quyết TW6 (lần 2) khoá VIII trên lĩnh vực đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Nguyên nhân của yếu kém, tồn tại trên về khách quan do ảnh hưởng của thiên tai, thời tiết không thuận lợi, dịch cúm gia cầm, giá cả nông sản thấp đã tác động đến kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội; an ninh, quốc phòng 5 năm qua. Về chủ quan trước hết là do năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, các cấp ủy chỉ bộ còn hạn chế, chưa đủ trình độ, năng lực ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới về công tác lãnh đạo; chưa có biện pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả cao nhất. Công tác xây dựng Đảng của cấp ủy các Chi bộ từng lúc từng nơi chưa được quan tâm đúng mức nên còn số ít Đảng viên vi phạm kỷ luật. Công tác vận động quần chúng và công tác cán bộ có đổi mới nhưng còn chậm đã tác động đến việc hạn chế hoàn thành nhiệm vụ chính trị mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra. Những yếu kém và nguyên nhân trên Đảng bộ xã Bình Lộc sẽ ra sức khắc phục để tiếp tục lãnh đạo nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ chính trị trên chặng đường hội nhập và phát triển.

\*\*\*

## **5. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BÌNH LỘC TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG HỘI NHẬP PHÁT TRIỂN (2005 - 2010).**

Bước vào thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2005-2010, Đảng bộ xã Bình Lộc lãnh đạo nhân dân trên chặng đường hội nhập phát triển có những thuận lợi cơ bản là: có thành quả quá trình phát triển kinh tế, xã hội của nhiệm kỳ trước; sự ổn định về chính trị xã hội; sự tin tưởng của các tầng lớp nhân dân vào công cuộc đổi mới của đất nước; có tiềm năng lao động, đất đai; kết cấu hạ tầng đã được đầu tư một bước tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương; hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn; năng lực lãnh đạo, điều hành của Đảng bộ, chính quyền được nâng lên một bước so với trước đây.

Tuy nhiên xã Bình Lộc cũng đứng trước nhiều khó khăn thách thức: giá cả nông sản bấp bênh và không chủ động được đầu ra; thực trạng các cơ sở thương mại dịch vụ hầu hết quy mô nhỏ, sức cạnh tranh kém. Nhiều vấn đề bức xúc như tệ nạn xã hội, giáo dục, y tế, môi trường... đòi hỏi phải chủ động xem xét giải quyết kịp thời; nguồn nhân lực khá lớn nhưng chưa qua đào tạo còn khá cao; trình độ một số cán bộ chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Tuy còn những khó khăn song được sự lãnh đạo của Thị ủy - Ủy Ban nhân dân thị xã. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bình Lộc tiếp tục thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, ra sức nỗ lực phấn đấu từng bước đưa Nghị quyết Đại hội III của Đảng bộ xã vào cuộc sống.

Đại hội Đảng bộ xã Bình Lộc lần thứ III nhiệm kỳ 2005 - 2010 được tổ chức trong 2 ngày 10 và 11/8/2005, có 71/71 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ 11 đồng chí. Ban Thường vụ có 3 đồng chí. Đồng chí Trần Lương Nông được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Được được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Hiền được bầu vào Ủy viên Thường vụ.

Đại hội đã đề ra phương hướng chung đến năm 2010: "*Quán triệt và nắm vững đường lối, Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ I, phát huy truyền thống cách mạng xã anh hùng, tiếp tục sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định nâng cao đời sống của nhân dân, giải quyết tốt các bức xúc về xã hội, chăm lo*

*đổi tượng chính sách, phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, tăng cường quốc phòng an ninh và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, làm thất bại mọi âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn, xây dựng Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận, các Đoàn thể và lực lượng vũ trang ngày càng trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”.*

Qua 5 năm thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội III Đảng bộ xã Bình Lộc đạt được những thành tựu như sau:

Cơ cấu kinh tế đã chuyển dịch đúng hướng theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội III Đảng bộ xã Bình Lộc. Tổng giá trị sản lượng sản xuất đạt 180.933.608.742đ, trong đó nông nghiệp chiếm 66,9%, giá trị sản xuất 121.114.800.000đ, thương mại, dịch vụ chiếm 21,9% giá trị sản xuất: 39.613.457.000đ, công nghiệp xây dựng chiếm 11,2% giá trị sản xuất: 20.205.351.742đ.

Trong 5 năm qua, tình hình sản xuất nông nghiệp tiếp tục gặp khó khăn do diễn biến của thời tiết, khí hậu thay đổi và giá cả các mặt hàng nông sản thấp, nhưng nhờ việc xác định vùng đất và cơ cấu các loại cây mũi nhọn trên địa bàn nên đã khai thác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn tạp, thay thế những cây già cỗi, năng suất thấp bằng những cây giống mới có năng suất, hiệu quả kinh tế cao. Đã thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng 651 ha, trong đó chôm chôm Thái Lan 107 ha, chôm chôm nhãn 427 ha, sầu riêng giống mới 117 ha, cây ổi 48 ha; nhờ làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, thực hiện thâm canh tăng vụ; từ đó năng suất các loại cây trồng hàng năm đều tăng và giá trị sản xuất trên cùng một diện tích canh tác của người nông dân đem lại lợi nhuận cao. Đặc biệt trong năm 2009 thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới được nông dân đồng tình hưởng ứng, đến nay đã tổ chức triển khai được 30 lớp hội thảo, trình diễn và tham quan có 1.321 lượt người tham dự, nội dung phòng trừ dịch hại trên cây trồng theo chương trình "GAP"<sup>1</sup>, triển khai môi trường nước sạch có 29 hộ tổ chức thực hiện với số tiền 200 triệu, thành lập được 05 tổ hợp tác sản xuất rau quả sạch<sup>2</sup> có 130 thành viên đã đi vào hoạt động. Hình thành 1 câu lạc bộ năng suất cao cùng với 1 hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, 92 trại nuôi nầm mèo là những nhân tố tích cực cho sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn phát triển ổn định, bền vững.

Kết hợp giữa trồng trọt và chăn nuôi là thế mạnh đang được phát triển ở địa phương. Trong những năm gần đây tuy từng thời điểm chịu sự ảnh hưởng bởi các dịch bệnh ở gia súc, gia cầm và giá cả thị trường không ổn định nhưng tình hình chăn nuôi trên địa bàn vẫn ổn định và có bước phát triển, đàn heo hiện có 7.583 con so với năm 2005 tăng 3.008 con, đàn bò 317 con, đàn dê 28 con, đàn gia cầm 89.600 con so với năm 2005 tăng 45.000 con và làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm. Ngoài ra tại địa phương nông dân còn phát triển các ngành nghề như: nuôi trồng nầm mèo, nuôi ong, nuôi

<sup>1</sup> GAP (là cụm từ viết tắt của: (Good Agricultural Practices) nghĩa là Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành đối với từng sản phẩm, nhóm sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi.

<sup>2</sup> Theo chương trình GAP.



cá...nhằm tạo thêm việc làm cho người lao động, tăng thêm nguồn thu nhập. Trong chăn nuôi nhiều hộ nông dân đã có phương thức hợp đồng chăn nuôi gia cầm với các đại lý cung cấp giống, hợp đồng với cán bộ kỹ thuật để đảm bảo về việc chăm sóc con giống và áp dụng các tiên bộ khoa học kỹ thuật trong chọn giống mới để hướng tới việc nạc hóa đàn heo siêu thịt, gà siêu trứng nhằm cạnh tranh với thị trường và đã xuất hiện nhiều mô hình chăn nuôi với quy mô trang trại lớn. Đến nay tỷ trọng trong chăn nuôi chiếm 28,6% trong cơ cấu nông nghiệp. Chỉ đạo triển khai công bố quyết định quyết định số 3572/QĐ/UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về quy hoạch vùng khuyến khích chăn nuôi tập trung, công bố công khai quy hoạch và vận động các hộ dân di dời trang trại vào vùng chăn nuôi đã được quy hoạch.

Đảng bộ xã đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân có nhu cầu và khả năng tham gia mở mang các loại hình, cơ sở thuộc lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tổng số cơ sở kinh doanh tăng từ 164 hộ, đến nay lên 180 hộ, so cùng kỳ tăng 103% giải quyết việc làm hàng năm trên 150 lao động tại chỗ, giá trị sản xuất và kinh doanh hàng năm đều tăng, vốn tín dụng đầu tư cho sản xuất và kinh doanh tăng từ 111 tỷ đồng năm 2005 lên 123 tỷ đồng năm 2009, đại bộ phận nhân dân đều sử dụng vốn đúng mục đích và đạt hiệu quả, số lượng xe vận tải các loại tăng từ 12 chiếc năm 2005 đến nay có 52 chiếc, đảm bảo nhu cầu vận chuyển vật tư, hàng hóa và đi lại trên địa bàn cho nhân dân.

Xác định việc đẩy mạnh phát triển các ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng nhằm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa trên địa bàn là nhiệm vụ quan trọng theo định hướng chung của Đảng và phù hợp với lợi thế của địa phương. Đảng bộ đã tạo điều kiện để công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng phát triển. Tổng số cơ sở sản xuất hiện có 11 cơ sở so với năm 2005 tăng 06 cơ sở, số cơ sở tăng chủ yếu là chế biến gỗ, gia công, chế biến hạt điều, cơ khí xây dựng và sửa chữa góp phần thúc đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn, từng bước giải quyết được nguyên liệu và lao động ở địa phương.

Đảng bộ đã chú trọng đến đầu tư xây dựng cơ bản, cơ sở hạ tầng. Trong những năm qua với sự hỗ trợ của Tỉnh, Thị xã, sự tích cực tham gia đóng góp của quần chúng nhân dân vào các công trình trên địa bàn hàng chục tỷ đồng; xây dựng đường điện hạ thế các ấp với tổng kinh phí 8.067.000.000đ; tổ chức thi công rải nhựa tuyến đường ấp 4 đi Cây Da với tổng kinh phí 5.600.000.000đ. Ngoài ra nhân dân còn đóng góp tự nâng cấp sửa chữa các tuyến đường nội ô liên ấp trị giá 95 triệu đồng; được sự quan tâm hỗ trợ của cấp trên, xã đã tiến hành thi công xây dựng hội trường Ủy Ban nhân dân xã, trụ sở công an, sửa chữa tường rào Trung tâm văn hóa với tổng kinh phí 1.969.000.000đ, xây dựng trụ sở 5 ấp với tổng kinh phí 100.000.000đ.

Nhìn chung công tác đầu tư xây dựng cơ bản, xây dựng các công trình phục vụ dân sinh trong nhiệm kỳ qua được Đảng bộ đặc biệt quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện trên tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, thể hiện rõ ý thức trách nhiệm của Đảng bộ đối với quần chúng nhân dân, góp phần đưa những chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào đời sống, thực sự đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng và góp phần nâng cao chất lượng

cuộc sống của nhân dân, từ đó tạo được niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đảng bộ đặc biệt chú trọng lãnh đạo công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân coi đây là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng vì có liên quan tới quyền lợi và nghĩa vụ của người dân gắn với tài sản có giá trị. Thực hiện tốt cơ chế "*một cửa liên thông trên lĩnh vực đất đai*" đã cấp 79 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập thủ tục chuyển quyền sử dụng đất 286 hồ sơ, xác nhận giáp ranh cho 295 thửa. Công khai quy hoạch sử dụng đất chi tiết giai đoạn 2006-2010. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đất công và tiến hành xử lý những trường hợp vi phạm xây dựng không phép.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm, tổ chức quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ chính trị (khoá IX); Chương trình hành động số 09-NQ/TU của Thị ủy về việc bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải trong chăn nuôi, lắp đặt hệ thống biogaz, phun xịt thuốc tiêu độc khử trùng định kỳ hàng năm, hỗ trợ vốn xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh. Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên đất, nước, khoáng sản góp phần bảo vệ môi trường, môi sinh.

Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo thu ngân sách, khai thác các nguồn thu trên địa bàn, từ đó kết quả thu ngân sách trong nhiệm kỳ đều đạt chỉ tiêu trên giao. Công tác chi ngân sách luôn bảo đảm đúng nguyên tắc và quy định của Nhà nước.

Sự nghiệp giáo dục luôn được quan tâm "*Vì lợi ích trăm năm phải trồng người*". Số học sinh ra lớp hàng năm, năm sau cao hơn năm trước, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên, hàng năm tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp các trường đạt 99,7% trở lên, có nhiều học sinh được tham gia đội tuyển học sinh giỏi cấp Thị xã và Tỉnh, số học sinh trúng tuyển vào các Trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học mỗi năm đều tăng. Đến nay cơ sở vật chất, trang thiết bị của các trường đều đảm bảo đáp ứng cho việc dạy và học, đảm bảo cho trên 1.728 học sinh đến lớp, không có tình trạng học ca 3, trường Trung học cơ sở Lê A có 60 máy vi tính giúp cho học sinh thực hành về việc sử dụng vi tính. Đội ngũ giáo viên luôn được chuẩn hóa và thường xuyên bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy. Công tác Đảng, Đoàn, Đội trong nhà trường được quan tâm hơn; đến nay đã thành lập được 03 chi bộ giáo dục với tổng số đảng viên 32 đồng chí, qua phân tích chất lượng hàng năm đều đạt chi bộ trong sạch vững mạnh. Trung tâm học tập cộng đồng và Hội khuyến học duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả qua đó góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, từng bước xây dựng xã hội học tập ở địa phương đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Các hoạt động văn hóa thông tin và thể thao có nhiều tiến bộ; đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác thông tin tuyên truyền phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", đã có tác dụng tích cực, giữ vững áp văn hóa, cơ quan văn hóa từng bước đi vào chiều sâu, số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa ngày càng tăng. Phong trào "*Rèn luyện thân thể theo gương Bác*

"Hộ vĩ đại" được phát triển rộng khắp trên địa bàn thu hút đông đảo nhân dân tham gia, tổ chức thành công đại hội thể dục thể thao theo quy định. Ngoài ra được sự quan tâm của Thị xã về việc xây dựng đề án xã văn hóa, Đảng ủy - Hội đồng nhân dân ra nghị quyết chuyên đề, Ủy Ban nhân dân có kế hoạch tổ chức thực hiện trong từng giai đoạn; đến nay cơ bản các chỉ tiêu đều đạt so với kế hoạch. Song vẫn còn một số tiêu chí chưa đạt làm ảnh hưởng đến việc xây dựng đề án xã văn hóa.

Các mặt hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được quan tâm, chỉ đạo thực hiện các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng, uốn ván sơ sinh và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống sốt rét, sốt xuất huyết và các bệnh nguy hiểm khác. Đồng thời làm tốt công tác kiểm tra vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, vệ sinh học đường tại các trường, vận động nhân dân ăn ở sạch sẽ, dùng nước hợp vệ sinh. Kịp thời khám và điều trị bệnh cho nhân dân. Ngoài ra các dịch vụ y tế tư nhân cũng được phát triển đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho nhân dân trong việc khám, chữa bệnh. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được quan tâm thực hiện, hàng năm tổ chức vận động nhân dân nhất là đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc và các đối tượng gia đình nghèo đông con thực hiện tốt các biện pháp kế hoạch hóa gia đình góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên. Duy trì giữ vững xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

(số liệu về văn hóa - y tế từ 1994-2014)

Nhiệm kỳ	Văn hóa		Y tế			
	Gia đình văn hóa (%)	Áp văn hóa	Tiêm chủng mở rộng (%)	Trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi, (%)	Khám bệnh lượt/người/năm	Tăng dân số tự nhiên (%)
1994-1996	80,4		92		948	1,74 NQ: 1,7
1996-2000	82	5/5 NQ: 5/5	96,5	23	1.469	1,59 NQ: dưới 1,6
2001-2005	91,37 (NQ: 90-92)	5/5 NQ: 5/5	98	18,92 (NQ: dưới 23%)	9.177	1,33 NQ: dưới 1,5%
2005-2010	94 (NQ: 90-97)	5/5 NQ: 5/5	99	10,51 (NQ: 15,64)	20.950	1,12 NQ: 1,21

2010-2014 <sup>1</sup>	98,64 (NQ: 97-98)	5/5 NQ: 5/5	99	7,48 (NQ: 8)	18.457	1,03 NQ cuối 2015 dưới 1
------------------------	----------------------	-------------------	----	-----------------	--------	--------------------------------------

Mỗi bước phát triển kinh tế gắn liền với thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, trong 5 năm qua vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa số tiền 81.410.000 đồng - đạt 100%, xây dựng và sửa chữa 11 căn nhà tình nghĩa trị giá 105.142.000 đồng, hàng năm sửa chữa nâng cấp nhà bia ghi tên liệt sĩ 10.000.000đ, nhận phụng dưỡng 01 thân nhân mẹ Việt Nam Anh hùng mỗi tháng 300.000 đồng. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách với tổng số tiền 114.670.000đ. Bên cạnh đó Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 290/CP và 142/CP<sup>2</sup> của Chính phủ. Với những việc làm trên đã thể hiện tình cảm "uống nước nhớ nguồn" của Đảng bộ, Chính quyền đối với những gia đình có công với nước.

Chương trình xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện đạt hiệu quả. Trong 5 năm qua đã vận động quỹ "Vi người nghèo" được 129.532.000 đồng, xây dựng 35 căn nhà tình thương cho những hộ nghèo khó khăn về nhà ở trị giá 246 triệu đồng qua đó đã giảm tỷ lệ hộ nghèo. Ngoài ra đã tạo điều kiện, giới thiệu và giải quyết việc làm cho gần 700 lao động, góp phần ổn định mức sống cho người dân.

Những thành quả phát triển kinh tế xã hội từ năm 1994 đến nay đã tác động tích cực, thiết thực; đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên, giao thông đi lại, thông tin liên lạc, mức hưởng thụ văn hoá, đời sống tinh thần đều chuyên biến, khởi sắc. Các đối tượng chính sách, người tàn tật, trẻ em mồ côi... luôn được xã hội quan tâm chăm lo; đời sống chính trị xã hội ngày càng lành mạnh, dân chủ. ... Đó là những thành quả đáng phấn khởi của quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội theo tinh thần Nghị quyết các kỳ Đại hội của Đảng bộ Bình Lộc. Bộ mặt nông thôn được đổi mới, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta, đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên

(số liệu từ 1994-2014)

Nhiệm kỳ	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người/năm)	Tỷ lệ hộ dùng điện sáng và điện	Hộ dùng nước hợp vệ sinh (%)	Tỷ lệ nhà tôn ngói (%)	Hộ có tivi (%)	Hộ có xe gắn máy (%)	Điện thoại máy/100 dân	Xóa đói giảm nghèo (%)
----------	---	---------------------------------	------------------------------	------------------------	----------------	----------------------	------------------------	------------------------

<sup>1</sup> Ngày 14/7/2014 xã Bình Lộc được công nhận danh hiệu "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới năm 2014" tại Quyết định số 871/QĐ-UBND của Ủy Ban nhân dân thị xã Long Khánh.

<sup>2</sup> Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ nhưng chưa được hưởng chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước. Quyết định 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương.

		QG (%)						
1994-1996	3.481.750	42,8	80	75	70	65	3	1,49
1996-2000	5.823.000	90	90	85	85	75	8	1,4
2001-2005	9,5 NQ:6-8	98 NQ:90-95	97 NQ: 90-100	93 NQ:97	97 NQ: 97	9797 NQ: 97	12: NQ 12	Dưới 1 NQ: 1
2005-2010	20,263 NQ:12	99,76 NQ: 99	99 NQ: 100	99 NQ: 98	100 NQ: 100	100 NQ: 100	40 NQ2 7	0,26 NQ xóa hết
2010-2014	40,040	99,8 NQ: 99	99,8 NQ: 100	100 NQ: 99,8	100 NQ 99,8	100 NQ: 99,8	70 NQ 48	Xóa hết hộ nghèo

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 (khoá IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị định 119/NĐ-CP của Chính phủ về công tác quốc phòng địa phương và các quan điểm đổi mới về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Đảng, tổ chức thành công diễn tập DT-08/LK với phương án phòng chống bạo loạn lật đổ; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, tổ chức phát động thực hiện các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm, lực lượng công an, quân sự thường xuyên phối hợp tuần tra, truy quét bảo vệ sau 23h đêm góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

(số liệu về quốc phòng – an ninh 1994-2014)

Nhiệm kỳ	Quốc phòng		An ninh		
	XD LL Dân quân (% so dân số)	Tuyển quân	Tổ ANND	Phát động quần chúng tham gia BVANTQ	Điều tra làm rõ (vụ)
1994-1996	2,8	22/22	68	Cung cấp 34 nguồn tin có giá trị	46, bắt 39 đối tượng, thu hồi 59 triệu đồng
1996-2000	3,2	47/47	57 tổ	58 nguồn tin có giá trị	220, bắt 271 đối tượng, thu hồi 700 triệu đồng
2001-2005	2,5, trong đó đảng viên 16% (so với	82/82, 2 đảng viên	57 tổ	37 nguồn tin có giá trị	123, bắt 89 đối tượng, thu hồi 225 triệu

	LL DQ).				đồng
2005-2010	1,12, đảng viên 14 % (so với LL DQ).	99/99, 6 đảng viên	54	79 nguồn tin có giá trị	Làm rõ 68/79 vụ, thu hồi 300 triệu đồng
2010-2014	1,24, đảng viên 22,5%(so với LL DQ).	<b>72/72, 4 đảng viên</b>	54	86 nguồn tin có giá trị	Làm rõ 29/36 vụ, thu hồi 280 triệu đồng

Công tác điều hành của chính quyền có nhiều tiến bộ. Hội đồng nhân dân đã phát huy được vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước tại địa phương. Chất lượng các kỳ họp được nâng cao, thảo luận và quyết định được những vấn đề quan trọng trên các lĩnh vực. Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tổ chức được các cuộc tiếp xúc cử tri để nắm được đề xuất, kiến nghị của cử tri, trả lời công khai tại kỳ họp. Trong 5 năm 2005 - 2010, tổ chức thành công 14 kỳ họp Hội đồng nhân dân, ban hành 45 nghị quyết sát đúng với tình hình thực tế của địa phương và đưa nghị quyết đi vào cuộc sống. Trong năm 2009-2010, Ủy Ban nhân dân xã đã tập trung triển khai thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 16/10/2009 của Ủy Ban nhân dân thị xã Long Khánh về việc phê duyệt dự án xây dựng nông thôn mới của xã Bình Lộc giai đoạn 2009-2010.

Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì thường xuyên và nề nếp thông qua hội đồng hòa giải của địa phương; trong thời gian qua đã tiếp nhận 40 lượt đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; kết quả hòa giải thành 28 đơn, chuyển tòa án 01 đơn, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật trong cán bộ và nhân dân được tăng cường gắn với đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cửa quyền đã góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đảng bộ tập trung lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội vững mạnh, tham gia bảo vệ và thực hiện đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của địa phương. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân qua đó phản ánh kịp thời, đề nghị các ngành chức năng giải quyết và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng phát huy vai trò làm chủ của nhân dân. Các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước được đoàn viên, hội viên hưởng ứng tích cực như: "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*", "*Ngày vì người nghèo*", phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", "*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*", "*Nông dân sản xuất giỏi*", "*Đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo làm giàu chính đáng*", "*Thanh niên lập nghiệp*", "*Tuổi trẻ giữ nước*", "*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*", phong trào "*Quản chúng bảo vệ an ninh tổ quốc*", "*Cựu chiến binh gương mẫu*", "*Tuổi cao nêu gương sáng*",

"Đền ơn đáp nghĩa"..... Hệ thống tổ chức Mặt trận, các đoàn thể được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động. Các tổ chức đoàn thể vững mạnh, khá hàng năm đều tăng. Riêng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Bình Lộc được Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Bằng khen đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2007.

Khối Dân vận của xã đã được kiện toàn, thường xuyên tham mưu cho Đảng ủy trong công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc, tôn giáo. Với những hoạt động tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã góp phần xây dựng khối đại đoàn kết, quy tụ sức mạnh toàn dân góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở địa phương.

(Số liệu công tác MTTQ từ 1996-2014)

Nhiệm kỳ	Đạt tỷ lệ %	Hội viên Nông dân.	Hội viên Hội LHPN Phụ nữ	Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh	Hội viên Hội LHTN	Hội Cựu chiến binh	Đoàn viên công đoàn
1996-2000	71,75	2.692/2.877 93,5%	609/936 65%	184/410 44,8%	372/548 67,8%	57/65 87,69%	
2001-2005 (NQ 75-80)	81,31	2.690/2.873 93,63%	2.213/2.534 87,38%	244/520 46,9%	335/520 64,4%	86/90 95,55%	17/17 100%
2005-2010 (NQ 80)	77,96	2.720/2.831 96,07%	2.348/2.628 89,3%	267/618 43,2%	277/618 44,8%	85/90 94,44%	17/17 100%
2010-2014 (NQ trên 85)	85,4	2.723/2.769 98,33%	2.526/2.628 96,1%	369/618 59,7%	371/618 60,3%	86/91 98%	63/65 96,9%

Đảng bộ luôn xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, nhân tố quyết định lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, Trước hết tập trung cho công tác chính trị tư tưởng, Đảng bộ chú trọng quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến toàn thể cán bộ đảng viên. Đặc biệt Đảng bộ đã triển khai thực hiện Chỉ thị 06/CT-TW ngày 7/11/2006 của Ban Bí thư Trung ương về Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" với chủ đề tư tưởng của Đảng bộ xã là: "Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu"; "Sửa đổi lối làm việc", "Tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân"; kết hợp thực hiện nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng chống

tham những lãng phí, Quy định 115- QĐ/TW của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; Quy định 02 của Tỉnh ủy về trách nhiệm của người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị trong phòng chống tham nhũng lãng phí. Qua thực hiện Cuộc vận động có 100% đảng viên, cán bộ và 95% lượt đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng, đã tạo ra được những chuyển biến tích cực về hành động; cán bộ, đảng viên tự giác liên hệ, kiểm điểm bản thân trong thực hiện nhiệm vụ và giữ gìn đạo đức, tác phong, lối sống. Tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức ngày càng tốt hơn, chất lượng công việc được nâng cao, qua đó đã có 15 gương điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; từ anh thương binh cho đến hội viên Hội cựu chiến binh luôn thể hiện phẩm chất "Bộ đội cụ Hồ" tự vươn lên trong cuộc sống để làm giàu góp phần xây dựng địa phương, cụ già cao tuổi làm việc thiện, đền chi hội viên hội chữ thập đỏ hiến máu cứu người, người cán bộ giảm nghèo tận tụy với công việc là tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo. Cuộc vận động đã tác động tích cực đến đời sống văn hóa, tinh thần của xã hội. Đặc biệt trong năm 2009 thực hiện Cuộc vận động gắn với kỷ niệm 40 thực hiện di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết năm 2009 và Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ xã Bình Lộc.

Đảng bộ xã đã chú trọng củng cố, kiện toàn về tổ chức (số liệu từ 1994-2014)

Nhiệm kỳ	Cấp bộ Đảng	Tổng số đảng viên	Tổng số Chi bộ, Tổ đảng trực thuộc	Phát triển đảng viên	Phân tích chất lượng Tổ chức Đảng
1994-1996	Chi bộ lâm thời. Đảng bộ: 1995	37	Chi bộ: 3	14	Đạt vững mạnh: 1994, 1995,
1996-2000	Đảng bộ	51	Chi bộ: 4	23	Đạt trong sạch vững mạnh: 1996, 1997, 1998, 1999
2001-2005	Đảng bộ	71	Chi bộ: 9	36 đạt 90% NQ: 40.	Đạt trong sạch vững mạnh: 2000, 2001, 2002, 2003, 2004
2005-2010	Đảng bộ	87	Chi bộ: 11	42 đạt: 100% chỉ tiêu	Đạt trong sạch vững mạnh: 2005, 2007, 2008, 2009, 2006: HTTNV
2010-2014	Đảng bộ	153	Chi bộ: 11	41: đạt 100% chỉ tiêu	Đạt trong sạch vững mạnh: : 2010, 2011, 2012, 2013, 2014

Trong công tác tổ chức cán bộ, việc quản lý, đánh giá, quy hoạch cán bộ được thực hiện chặt chẽ, công khai theo đúng quy định của cấp trên. Nguồn nhân sự bầu các chức danh trong Đảng và chính quyền, các tổ chức chính trị xã



hội được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng bộ cơ bản đã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong 5 năm đã cử đi đào tạo chuyên môn nghiệp vụ 15 đồng chí (13 đồng chí học đại học, 2 đồng chí học trung cấp), đào tạo lý luận chính trị 8 đồng chí (1 đồng chí học cao cấp, 7 đồng chí học sơ cấp).

Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Trong 5 năm 2005-2010 đã tiến hành kiểm tra 24 lượt chi bộ, 65 lượt đảng viên. Đã xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách 03 đảng viên, 03 đảng viên kiểm điểm trước chi bộ. Các kiến nghị của đảng viên được xem xét, giải quyết kịp thời. Công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên mới thường xuyên được quan tâm từ việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai, đăng ký theo dõi đưa vào nguồn cảm tình, xét đi học và theo dõi xem xét đến khi kết nạp. Nhiều quần chúng ưu tú đã được cử đi học các lớp nhận thức về Đảng, qua đó xem xét lựa chọn kết nạp đảng viên mới vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra, góp phần bổ sung lực lượng đảng viên trẻ cho các chi bộ.

Đảng bộ luôn giữ vững và phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong tổ chức và hoạt động của mình, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ. Qua đánh giá xếp loại hàng năm, Đảng bộ được xếp loại trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những thành tựu, tiến bộ nêu trên Đảng bộ cũng còn những tồn tại, yếu kém đó là: Kinh tế tăng trưởng còn thấp, so với yêu cầu chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của địa phương. Việc triển khai thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới so với yêu cầu còn chậm. Trong nông nghiệp năng suất lao động còn hạn chế, chi phí còn cao, đầu ra và giá cả nông sản chưa ổn định. Hoạt động điều hành, quản lý của Ủy Ban nhân dân trên một số lĩnh vực, tiến độ thực hiện cũng như hiệu quả đạt chưa cao. Đội ngũ cán bộ, công chức trình độ chuyên môn nghiệp vụ không đồng đều, còn có mặt hạn chế chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ. Công tác vận động quần chúng còn bộc lộ những hạn chế nhất định, chất lượng đoàn viên, hội viên còn thấp, còn mang tính hình thức.

Những yếu kém trên Đảng bộ xã Bình Lộc sẽ ra sức khắc phục, lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa; xây dựng Bình Lộc đạt bộ tiêu chí nông thôn mới theo đúng kế hoạch, lộ trình của của tỉnh và thị xã đề ra.

## **6. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH LỘC LẦN THỨ IV, TIẾP TỤC LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA VÌ MỤC TIÊU DÂN GIÀU, NƯỚC MẠNH, DÂN CHỦ, CÔNG BẰNG, VĂN MINH (2010-2015).**

Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV nhiệm kỳ 2010 - 2015 được long trọng tổ chức trong 2 ngày 5 và 6/5/2010, có 92/92 đảng viên tham dự. Đại hội bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Thường vụ 3 đồng chí. Đồng chí Thái Đình Hương giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Hiền giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Ngô Văn Được giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III. Đại hội đã đề ra phương hướng chung trong nhiệm kỳ 2010-2015 như sau: *"Quán triệt và nắm vững đường lối, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ II, phát huy truyền thống cách mạng đội du kích anh hùng, tiếp tục sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định nâng cao đời sống của nhân dân, giải quyết tốt các bức xúc về xã hội, chăm lo đối tượng chính sách, phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, tăng cường quốc phòng an ninh và giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội làm thất bại mọi âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn, xây dựng Đảng bộ, chính quyền, mặt trận, các đoàn thể và lực lượng dân quân, công an ngày càng trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn"*.

Với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ, đến tháng 12/ 2014, các chỉ tiêu trong nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV đã đạt và vượt. Những thành quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng nông thôn mới đã được trên động viên, khen thưởng; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tặng Bằng khen đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2013; Quyết định số 720/QĐ-TTg ngày 15/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho nhân dân và cán bộ xã Bình Lộc đã có nhiều thành tích trong việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Những thành quả trên tạo tiền đề cho Bình Lộc tiếp tục vững bước trên con đường giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mới trong những năm tiếp theo.

\*\*\*

### **III. XÃ BÌNH LỘC TRONG ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2020.**

Phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, cơ cấu kinh tế bền vững theo hướng: *Nông nghiệp - Thương mại dịch vụ - Công nghiệp xây dựng, tiểu thủ công nghiệp*.

Về cơ cấu kinh tế đến năm 2020: Nông nghiệp chiếm 50%, thương mại dịch vụ 30%; Công nghiệp xây dựng - tiểu thủ công nghiệp 20%; thu ngân sách hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Phát triển nông nghiệp gắn liền với xây dựng nông thôn mới, giữ vững danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới. Vận động nhân dân tiếp tục chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng phù hợp, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Mở rộng việc xây dựng các câu lạc bộ năng suất cao. Phấn đấu doanh thu bình quân 1 ha cây lâu năm đạt trên 152.573.000 đồng. Đối với cây công nghiệp lâu năm và cây ăn quả: tập trung chuyển đổi giống, cải tạo vườn tạp, phát triển các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, sản lượng hàng hóa lớn đáp ứng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến và xuất khẩu. Phổ biến nhân rộng các mô hình kinh tế trang trại, cải tạo giống đàn bò, nạc hoá đàn heo, khuyến khích phát triển đàn dê, chăn nuôi cá, tỷ trọng giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đến năm 2020 chiếm 35% trong tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp.

Đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho cậu lạc bộ IPM, các câu lạc bộ năng suất cao hoạt động. Phối hợp các ngành chuyên môn mở các lớp tập huấn khoa học công nghệ về trồng trọt, chăn nuôi.

Về thương mại dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ sản xuất, kinh doanh, tăng cường quản lý Nhà nước đối với các hoạt động trên lĩnh vực tiêu thụ công nghiệp, thương mại dịch vụ. Tập trung khuyến khích các thành phần kinh tế và nhân dân đầu tư phát triển các loại hình thương mại dịch vụ.

Phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hiện có ở địa phương như chế biến nông sản, thực phẩm gắn với nguồn nguyên liệu tại chỗ như cà phê, tiêu, điều, cây ăn trái... Công nghiệp cơ khí sửa chữa, sản xuất bịch nắm, nuôi trồng nấm mèo, nấm rơm... Khuyến khích doanh nghiệp và thu hút các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất tập trung tại địa phương. Đẩy mạnh sản xuất chế biến các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của địa phương như cà phê, tiêu... Thực hiện chương trình khuyến khích phát triển loại hình doanh nghiệp công nghiệp chế biến nông sản có quy mô vừa và nhỏ, thu hút nhiều lao động và giải quyết việc làm.

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã, gắn kết với hệ thống kết cấu hạ tầng chung của thị xã nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất phục vụ đời sống nhân dân, bảo quản và nâng cấp cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm y tế, nước sạch, thủy lợi, trường học, các thiết chế văn hóa, phát động phong trào huy động sức dân cho phát triển giao thông nông thôn. Tăng cường quản lý Nhà nước trên lĩnh vực xây dựng cơ bản, nhất là quản lý về quy hoạch xây dựng, kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng và hiệu quả công trình được xây dựng. Xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với bảo vệ môi trường, hướng dẫn các hộ làm các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn để tránh ô nhiễm và bể phả sâu và cách xa các giếng nước (bể từ 2-3 ngăn).

Xã Bình Lộc nằm trong khu ngoại thị; phát triển cây công nghiệp, cây ăn trái, lương thực và thực phẩm; cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến của thị xã, xây dựng cụm dân cư xã Bình Lộc - Bảo Vinh - Bảo Quang hình thành thị tứ tại xã Bình Lộc, phát triển cây công nghiệp lâu năm và cây ăn trái.

Trên lĩnh vực văn hóa xã hội: Bảo tồn và phát triển đa dạng về văn hóa dân tộc, văn hóa truyền thống, góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân; củng cố và phát triển các phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao trong nhân dân; phát huy dân chủ, nâng cao tính cộng đồng trong việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong cơ quan và cộng đồng. Phấn đấu trên 99% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa, 100% áp đạt danh hiệu ấp văn hóa, giữ vững xã được công nhận danh hiệu “*xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới*”.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2015 và các năm tiếp theo ổn định ở mức 1%, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, hàng năm tỷ lệ trẻ em tiêm chủng mở rộng theo độ tuổi đạt 98-100%, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 2 tuổi còn 3%, trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 4% vào năm 2020, quan tâm các trẻ em mồ côi, khuyết tật, con gia đình chính sách, hộ nghèo và đồng bào dân tộc ít người. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân, tăng cường quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo, giữ vững xã không còn hộ nghèo, hàng năm giải quyết việc làm tại các doanh nghiệp địa phương 700-1.000 lao động. Tổ chức thăm và tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân dịp lễ tết, sửa chữa, xây dựng nhà tình nghĩa, tặng nhà tình thương cho các đối tượng chính sách, xã hội.

Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp, phấn đấu đến năm 2020 đạt các chỉ tiêu sau: tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp đạt 100%; củng cố và duy trì việc huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, 100% học sinh hoàn thành bậc tiểu học và trung học cơ sở, quan tâm công tác phổ cập xoá mù chữ, giữ vững xã tiếp tục được công nhận hoàn thành phổ cập bậc tiểu học và trung học cơ sở. Cải tiến nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động của hội khuyến học xã.

Tập trung nâng cao đời sống vật chất lẫn tinh thần cho nhân dân, giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, mở mang dân trí, thực hiện tốt các chính sách xã hội, thu ngắn dần khoảng cách về mức sống trong xã. Phấn đấu đến năm 2020 thu nhập bình quân đầu người theo giá thực tế đạt 58 triệu đồng/người/năm; 100% hộ sử dụng điện, nước sạch, dùng nước hợp vệ sinh 80 lít/người/ngày.

Tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Đổi mới tổ chức, nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể. Đẩy mạnh cải cách hành chính Nhà nước nhằm nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ nhân dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội. quốc phòng - an ninh.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nhất là thế hệ trẻ và các em học sinh về biển đảo quê hương, khẳng định 2 quần đảo Hoàng Sa<sup>1</sup> và Trường Sa<sup>2</sup> là của Việt Nam, qua đó xây dựng niềm tự hào, quyết tâm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam thân yêu.

## PHẦN KẾT

Trãi qua hai cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, dưới sự lãnh đạo của Đảng nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bình Lộc đã vượt qua biết bao thăng trầm của lịch sử; thực tế đó đã không ngừng tôi luyện và hun đúc nên những truyền thống vô cùng tốt đẹp. Đó là niềm tự hào là tài sản vô giá; nhân dân Bình Lộc anh dũng, kiên cường, cần cù, sáng tạo gắn bó với ruộng nương, mảnh đất của mình; chính tình cảm thiêng liêng và sâu đậm đó là nhân tố tạo nên nguồn sức mạnh vô tận trong cuộc đấu tranh quyết liệt với quân thù và

---

<sup>1</sup> Quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam cách đảo Lý Sơn (Cù Lao Ré) hơn 220 km (120 hải lý), có khoảng hơn 30 hòn đảo, đá, cồn san hô; năm 1956 Trung Quốc đánh chiếm 1 số đảo về phía Đông của quần đảo; tháng 1/1974 trong lúc Việt Nam đang chuẩn bị cho công cuộc giải phóng Miền Nam; được Mỹ bật đèn xanh; Trung Quốc đã đánh chiếm toàn bộ quần đảo Hoàng sa, lúc bấy giờ do chính quyền Việt Nam Cộng Hòa quản lí.

<sup>2</sup> Quần đảo Trường Sa của Việt Nam cách vịnh Cam Ranh hơn 450km (250 hải lý), có khoảng hơn 100 hòn đảo, đá, bãi đá ngầm, cồn san hô, bãi san hô; từ tháng 1-3/1988 Trung Quốc đã dùng vũ lực đánh chiếm của Việt Nam 6 bãi đá ngầm. Tình hình tranh chấp hiện nay ở quần đảo Trường Sa: Philippin quản lý 7 đảo, Trung Quốc: 6, Malaixia: 3, Đài Loan: 1, còn lại của Việt Nam.

trong xây dựng Bình Lộc với bao khó khăn thử thách. Thực tế của cuộc đấu tranh nhân dân Bình Lộc đã góp phần mình cùng với quân dân cả nước nói chung, quân dân tỉnh Đồng Nai và thị xã Long Khánh nói riêng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ, giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà.

Trong từng thời kỳ, giai đoạn cách mạng; Đảng bộ và nhân dân Bình Lộc luôn luôn tin tưởng tuyệt đối vào đường lối và sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Mặc dù địa bàn luôn bị địch đánh phá ác liệt, càn quét, bao vây, phong tỏa kinh tế, lập áp chiến lược tách dân ra khỏi Đảng nhưng Chi bộ Đảng vẫn lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang bám trụ địa bàn và cùng quần chúng đấu tranh chống áp bức bất công, đòi quyền dân sinh, dân chủ, diệt ác phá kềm, phá tan hệ thống áp chiến lược, giành quyền làm chủ trong nhiều giai đoạn. Chi bộ cùng với nhân dân vượt qua mọi khó khăn thử thách, từng bước giành thắng lợi từng phần, giữ vững phong trào cách mạng ở địa phương.

Đặc biệt đội du kích xã Bình Lộc, trong quá trình xây dựng, chiến đấu; đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trận mạc, với phương châm lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh, lối đánh "*xuất quỷ nhập thần*", bí mật bất ngờ chủ động tấn công, đánh nhanh thắng nhanh và bảo toàn lực lượng lại được nhân dân đùm bọc yêu thương, vì thế trong những năm tháng ròng rã chiến đấu trong lòng địch, đội du kích Bình Lộc từ thắng nhỏ đến thắng lớn với những chiến công nối tiếp chiến công, lập nên nhiều kỳ tích vẻ vang; còn kẻ địch luôn luôn bị động, lúng túng đối phó đề rồi chuốc lấy những thất bại hết sức nặng nề. Trong suốt quá trình chiến đấu, đội du kích luôn bám làng, bám địa bàn, phối hợp và độc lập đánh địch, diệt ác phá kềm, đấu tranh chính trị, công tác binh vận ... vừa xây dựng, vừa chiến đấu toàn đội là một khối thống nhất ý chí và hành động, luôn kề vai sát cánh cùng nhau chiến đấu anh dũng làm cho kẻ thù không đứng yên trên mảnh đất Bình Lộc thân yêu này.

Sau ngày giải phóng, Chi bộ xã Bình Lộc đã lãnh đạo nhân dân nhanh chóng khắc phục những hậu quả chiến tranh, phát triển sản xuất, ổn định đời sống, truy quét tàn quân phản động, giữ cuộc sống bình yên cho việc xây dựng kinh tế, phát triển xã hội. Trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt từ khi xã Bình Lộc được thành lập lại từ năm 1994 đến nay; mặc dù bối cảnh cả nước và địa phương có nhiều khó khăn, thử thách; tình hình kinh tế - xã hội có những biến động phức tạp về thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường, nhưng Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung trí tuệ, đoàn kết nhất trí, lãnh đạo, điều hành tổ chức thực hiện nghị quyết các kỳ đại hội đạt kết quả khá tích cực và toàn diện. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm **tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng thương mại, dịch vụ gắn với tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, chú trọng phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn phù hợp với những tiềm năng, lợi thế của địa phương**; tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, bộ mặt nông thôn mới đã thay đổi nhất là điện, đường giao thông nông thôn, trường học, trạm y tế được đầu tư xây dựng ngày càng nhiều hơn, sự nghiệp giáo dục đào tạo, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, các chính sách xã hội được quan tâm nhất là các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc; đời sống vật chất, tinh thần nhân dân được nâng lên tạo sự đồng thuận trong nhân dân, rất phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương; tình

hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; phát huy tốt vai trò điều hành và quản lý của Ủy Ban nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, hoàn thành cơ bản các mục tiêu theo nghị quyết của Đảng bộ. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể đa dạng, phong phú, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, là động lực quan trọng để tạo sự chuyển biến cơ bản về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ ngang tầm với yêu cầu tình hình, nhiệm vụ mới.

Đảng bộ và quân dân Bình Lộc vô cùng tự hào, vì trên mảnh đất này có 17 mẹ Việt Nam Anh hùng (đã từ trần hết), 01 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 185 gia đình có công. Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bình Lộc được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tại Quyết định số 544/QĐ-CTN ngày 27/4/2012. Đội du kích xã Bình Lộc là lá cờ đầu chiến tranh du kích lấp lánh ánh sao, được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ngày 26/10/1973; 04 Huân chương độc lập III, 09 huân chương chiến công giải phóng hạng II, 17 Huân chương chiến công giải phóng hạng III, 01 cờ 10 năm vẻ vang, 01 cờ luân lưu về phong trào du kích chiến tranh khá năm 1975, 01 cờ Phạm Văn Cội, 23 huy hiệu dũng sĩ diệt Mỹ, 8 bằng khen trung ương, 16 bằng khen của tỉnh.

85 năm chiến đấu xây dựng và phát triển là một chặng đường mà Đảng bộ, nhân dân Bình Lộc đã không ngừng nỗ lực vượt qua và định hướng trong từng giai đoạn cụ thể để phát triển. Chặng đường dài ấy đầy chông gai và gian khó nhưng cũng rất đổi tự hào. Thành tựu cũng nhiều nhưng cũng không tránh khỏi những yếu kém, khuyết điểm trong quá trình chỉ đạo và thực hiện. Những yếu kém đó Đảng bộ Bình Lộc sẽ ra sức khắc phục để tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị mà Đảng và nhân dân giao phó.

Từ những kết quả đạt được trong thời gian qua, Đảng bộ Bình Lộc đã rút ra được một số bài học thực tiễn trong quá trình vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương như sau:

**Một là:** Nắm vững đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và vận dụng sáng tạo phù hợp vào điều kiện cụ thể của địa phương. Đề ra được kế hoạch và bước đi, cách làm thích hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ. Nhất quán về chủ trương và phương pháp lãnh đạo, linh hoạt trong tổ chức chỉ đạo mạnh dạn trong những việc làm mới.

**Hai là:** Không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Phát huy nguyên tắc tập chung dân chủ và tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng; chăm lo xây dựng Đảng bộ và chi bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có đủ kiến thức, trình độ năng lực để hoàn thành nhiệm vụ, phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu trong mọi mặt công tác. Tăng cường vai trò lãnh đạo và tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện là yếu tố quyết định trong việc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

**Ba là:** Giữ vững truyền thống gắn bó máu thịt vốn có giữa Đảng bộ và nhân dân, lấy dân làm gốc; dựa vào sức mạnh của nhân dân để thực hiện thắng lợi các phong trào cách mạng tại địa phương. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đề cao quyền làm chủ và tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật, xử lý kịp thời những vi phạm của đảng viên và giải quyết dứt điểm những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Giữ vững trật tự an ninh và ổn định chính trị xã hội.

**Bốn là:** Khai thác những lợi thế về thiên thời, địa lợi và nhân hòa; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tổng hợp. nêu cao tinh thần chủ động sáng tạo, ý thức tự lực tự cường, động viên toàn Đảng bộ tham gia tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước là động lực quan trọng để xây dựng xã Bình Lộc ngày một phát triển.

Nhìn lại những chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Lộc vô cùng tự hào, tin tưởng và biết ơn sâu sắc công lao trời biển của Đảng, của Bác Hồ vô vàn kính yêu. Được sống trong độc lập tự do, nhân dân Bình Lộc mãi mãi khắc ghi công lao của các anh hùng, liệt sỹ, đồng bào, đồng chí đã ngã xuống, lấy máu đào tô thắm mảnh đất quê hương, viết nên trang sử vàng, sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Hiện tại và tương lai phía trước có những thuận lợi song cũng còn không ít khó khăn thách thức. Tuy nhiên với bề dày truyền thống lịch sử và những thành tựu kinh nghiệm của Đảng bộ đã đúc rút 40 năm qua. Đảng bộ xã Bình Lộc sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, vượt qua khó khăn, lãnh đạo nhân dân trong xã tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa quê hương đất nước, để xây dựng xã Bình Lộc ngày càng văn minh, giàu đẹp.

## **DIỆN MẠO MỚI, SỨC SỐNG MỚI, NÔNG THÔN MỚI Ở XÃ BÌNH LỘC ANH HÙNG.**

Phong trào thi đua "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*" đã đem lại đời sống ấm no hơn cho nhân dân và thực sự đi vào cuộc sống. Đây là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước. Chương trình được xây dựng và triển khai trên địa bàn cấp xã trong phạm vi của cả nước, nhằm phát triển nông thôn một cách toàn diện bao gồm nhiều nội dung liên quan đến các lĩnh vực kinh tế - văn hoá - xã hội - môi trường - hệ thống chính trị cơ sở.

Thực hiện chủ trương chung của cả nước, tỉnh Đồng Nai và thị xã Long Khánh. Với quyết tâm phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2013; sau khi được quán triệt chương trình nông thôn mới; Đảng bộ, chính quyền Bình Lộc đã thành lập Ban chỉ đạo, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 20 ngày 18/02/2009 về "*nông nghiệp, nông dân và nông thôn*" gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Bình Lộc từ nay đến năm 2015 và giai đoạn 2015-2020.

Hàng năm Đảng ủy có nghị quyết lãnh đạo tổ chức thực hiện; trong đó, cùng với việc tập trung rà soát các tiêu chí theo quy định, nghị quyết đã đề ra các mục tiêu, giải pháp thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực. Công tác tuyên truyền đã được Đảng bộ, chính quyền đặt lên hàng đầu để người dân hiểu rõ

mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chương trình xây dựng nông thôn mới là công việc lâu dài, của cả hệ thống chính trị, là hướng đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, nhanh chóng thay đổi bộ mặt nông thôn. Bình Lộc có trở thành xã nông thôn mới hay không chủ yếu do nhân dân quyết định bằng sự chung tay, góp sức từ mỗi cá nhân, gia đình; nhờ làm tốt công tác tuyên truyền đã tạo sự đồng thuận trong nhân dân để xây dựng nông thôn mới.

Bên cạnh đó Đảng bộ, chính quyền chọn việc khai thác nội lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông nông thôn làm khâu đột phá trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Từ định hướng đó, xã đã ký hợp đồng với một số doanh nghiệp khảo sát, thiết kế một số tuyến giao thông trong các ấp. Trên cơ sở đó Đảng ủy giao cho chính quyền và Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã chỉ đạo các Chi bộ bàn bạc dân chủ, công khai trong cán bộ, đảng viên, sau đó tổ chức họp dân thống nhất chủ trương, mức đóng góp và triển khai thực hiện, trong đó đặc biệt chú ý ưu tiên đối với các gia đình chính sách, đối tượng tuổi cao, sức yếu; những hộ khó khăn đóng thành nhiều lần; đồng thời cử đại diện nhân dân tham gia giám sát việc thi công xây dựng. Với cách làm đó, nhân dân trong xã đồng tình, ủng hộ chủ trương xây dựng đường giao thông nội ấp, xóm và đã tích cực tham gia đóng góp, góp phần hoàn thành tiêu chí hết sức quan trọng đó là tiêu chí số 2 về giao thông, đặc biệt con đường con đường Lê A dài 4,7 km chạy từ ngã ba Quốc lộ 1 - Hồ Thị Hương vào đến trung tâm xã Bình Lộc đẹp nhất, nhì thị xã, con đường này được phân làm 2, có dải phân cách, có đèn cao áp, ban đêm ánh điện sáng như ban ngày, xóa tan đi nắng bụi, mưa lầy và bóng tối ngày xưa, đây đúng là con đường đạt chuẩn nông thôn mới; đến nay tổng số km đường giao thông trên địa bàn xã là 84,622 km, trong đó đường thị xã quản lý 10,5 km chiếm 12,4% đã được nhựa hóa 100%; đường xã quản lý 74,122 km chiếm 87,6% trong đó đường trục xã là 16,342 km chiếm tỷ lệ 22,04% đã được nhựa hóa 100%; đường thôn xóm, ngõ xóm, nội đồng đã được cứng hóa là 57,78 km đạt 100%. Riêng trong năm 2014, Ủy Ban nhân dân xã đã vận động nhân dân đóng góp kinh phí xây dựng được 624 m đường ngõ xóm cứng hóa lên đường bê tông hóa, chiều rộng 2,2 m, kinh phí 140 triệu đồng, ngoài ra các ấp vận động nhân dân đóng góp 100% kinh phí (203 triệu đồng) duy tu được 12,6 km đường liên tổ, trục nội đồng để sự đi lại được thuận lợi hơn; nhân dân còn đóng góp xây dựng cổng chào xã đạt chuẩn nông thôn mới, với tổng kinh phí xây dựng là 171 triệu đồng, cổng chào nông thôn mới Bình Lộc nằm ở vị trí ngay cầu, kết hợp với con đường nhựa Lê A phẳng lỳ, rộng, nên nhìn từ xa cổng chào đẹp, khang trang.

Đường giao thông chạy đến đâu thì ánh điện đến đó, đêm đêm, nhà nhà, đường điện sáng trưng; đây cũng là một tiêu chí mà Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện. Đến nay trên địa bàn xã có tổng cộng 130,204 km đường điện, trong đó điện trung thế dài 43,999 km, điện hạ thế dài 86,205 km, 38 trạm biến áp. Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện, tỷ lệ hộ dân sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 99,76% (tăng 0,16% so với năm 2013).

Một sự thay đổi đáng vui mừng nữa khi xã đạt tiêu chí số 5: trường học, trước đây vào thời điểm năm 1990-1991; Trường cấp 1 và 2 Xuân Bình chỉ có 2



dãy tole, mùa nắng nóng như thiêu đốt, mùa mưa khi mưa lớn ồn giăng dầy không được, sau đó tách thành 2 trường, Trường cấp 2 Xuân Bình được lên cấp; mái ngói, tường gạch, nhưng cũng chỉ có 2 dãy với 6 phòng. Trường cấp 2 Xuân Bình bây giờ là Trường Trung học cơ sở Lê A với 3 dãy, 1 lầu, 1 trệt quy mô rộng lớn, khang trang, thoáng đãng, đẹp cùng với Trường tiểu học Nguyễn Hữu Cảnh và Trường Mần Non Tuổi Thơ đạt chuẩn về cơ sở vật chất.

Với bản tính cần cù, siêng năng kết hợp với cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tăng gia sản xuất. Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp xã năm 2014 là 270,36 tỷ đồng đạt 101,5% kế hoạch. Giá trị bình quân 1ha đất nông nghiệp năm 2014 đạt 152,53 triệu đồng; thu nhập bình quân 40.040.000 đồng/người/năm, đời sống không ngừng được nâng lên, nhân dân có tiền xây nhà ở đẹp, khang trang, không còn thấy nhà tạm bợ nữa. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn của Bộ xây dựng đạt 98,8%.

Những kết quả đạt được đó chính là nhờ sự đồng thuận, quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân. Cấp ủy, chính quyền đã nắm vững chủ trương, định hướng chương trình xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước, từ đó có những cách làm, chọn việc làm cụ thể, phù hợp với điều kiện kinh tế của địa phương, nhằm khơi dậy tối đa nội lực trong dân, chung sức đóng góp xây dựng nông thôn mới.

Đến Bình Lộc ngày nay, những vườn cây ăn trái nào chôm chôm Thái, chôm chôm nhãn, chom chôm Dona, sầu riêng Monthong, R19, Chín Hóa, măng cụt, bưởi, cam, quýt, ổi... cây nào cũng sum xuê với tán lá xanh rờn, sai trĩu quả. Trong kháng chiến, Chi bộ đảng Bình Lộc đã lãnh đạo nhân dân chiến đấu và chiến thắng kẻ thù. Trong công cuộc xây dựng đất nước sau chiến tranh, Bình Lộc cũng là nơi ghi dấu ấn về những thành tựu đến từ lòng quyết tâm đổi thay một vùng đất có truyền thống đấu tranh cách mạng. Là một xã nông thôn từ những ngày đầu giải phóng còn khó khăn, dân cư từ nhiều vùng miền trong cả nước đến định cư làm ăn, sinh sống. Đời sống kinh tế của nhân dân chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi. Nhưng với đôi bàn tay cần cù lao động cùng sự quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền xã Bình Lộc nên đến nay đã có nhiều đổi thay, cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm đã được đầu tư xây dựng. Cuộc sống của người dân từng bước được cải thiện, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn từng áp phát triển, không còn hộ nghèo. Bộ mặt nông thôn ngày càng khang trang tạo ra diện mạo mới, sức sống mới của Bình Lộc. Nhiều mô hình sản xuất, chăn nuôi có hiệu quả được ra đời. Thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới của xã nhiều cá nhân, hộ gia đình đóng góp xây dựng cho phong trào như: hiến đất, hiến kế và góp tiền. Nhiều hộ đã tự giác tháo gỡ tài sản trên đất để xã làm đường; đóng góp kinh phí để làm đường liên ấp.....qua đó góp phần cùng xã Bình Lộc thực hiện đạt 19/19 tiêu chí với 54/54 chỉ tiêu, đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2013.

Trao đổi với chúng tôi đồng chí Thái Đình Hương Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã cho biết, đạt được những kết quả trên đó chính Đảng bộ và nhân dân cùng chung thực hiện chữ "*đồng*", theo phương châm dân biết - dân bàn - dân làm và dân kiểm tra và dân hưởng lợi, nên đã mang lại sự đồng thuận cao trong nhân dân. Xây dựng nông thôn mới đòi hỏi phải dựa vào dân,

được nhân dân đồng thuận thì việc xây dựng mô hình nông thôn mới sẽ sớm thành công. Như Bác Hồ kính yêu đã dạy:

*"Để trăm lần không dân cũng chịu.*

*Khó vạn lần dân liệu cũng xong".*

Những thành quả cách mạng hôm nay trên quê hương Bình Lộc đã khẳng định công lao của những năm tháng kháng chiến gian khổ thực sự cho hoa thơm quả ngọt. Đảng bộ và nhân dân Bình Lộc cùng chung tay góp sức tiếp tục giữ vững danh hiệu nông thôn mới góp phần cùng thị xã Long Khánh đạt những tiêu chí để trở thành đô thị loại 3 vào năm 2015.

## DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ BÌNH LỘC

STT	HỌ VÀ TÊN NĂM SINH – TỬ TRẦN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Sáu (1915 – 2011)	Ngày 24/11/1994, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
2	Huỳnh Thị Khuyên (1917 – 2011)	Ngày 24/11/1994, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng
3	Bình Thị Sen (1900 – 2002)	Ngày 17/12/1994, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
4	Trần Thị Còn (1911 – 1982)	Ngày 17/12/1994, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
5	Nguyễn Thị Đồ (1910 – 1982)	Ngày 17/12/1994, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
6	Nguyễn Thị Khá 1915 - 1982	Ngày 17/12/1994, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
7	Nguyễn Thị Sơn (1912 – 2000)	Ngày 18/12/1997, mẹ được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
8	Huỳnh Thị Sồi (1911 – 1976)	Ngày 23/05/2002, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
9	Nguyễn Thị Con (1918 – 2012)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
10	Nguyễn Thị Đáng (1912 – 2009)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
11	Nguyễn Thị Kiên (1915 – 2009)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
12	Mai Thị Kính (1912 – 2011)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
13	Nguyễn Thị Tám (1921 – 2003)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
14	Phạm Thị Rảnh (1920 – 1986)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
	Phạm Thị Trừu	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh

15	(1921 – 2006)	dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
16	Nguyễn Thị Mậu (1910 – 2002)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
17	Trần Thị Mon (1911 – 2011)	Ngày 26/09/2014, mẹ được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

**DANH SÁCH ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN  
XÃ BÌNH LỘC**

<b>STT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN NĂM SINH-HY SINH</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Anh hùng, liệt sĩ Lê A (1953-1972)	Ngày 6/1/1978 đồng chí được truy tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân.

**DANH SÁCH LIỆT SĨ HY SINH XÃ BÌNH LỘC**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Ngày tháng năm hy sinh</b>
01	Lê A	1953	Quế sơn, Quảng Nam	30/6/1972
02	Lâm Kim Long	1952	Xuân Lộc - Đồng Nai	23/12/1967
03	Nguyễn Văn Năm	1964	Xuân Lộc, Đồng Nai	23/3/1983
04	Huỳnh Văn Lâu	1949	Bến Lức, Long An	25/03/1975
05	Trần Văn Phê	1948	Bình Lộc, Xuân Lộc, Đồng Nai	15/10/1967
06	Chính Vĩnh Khang	1955	Bình Lộc, Xuân Lộc, Đồng Nai	13/10/1978
07	Nguyễn Văn Minh	1946	Hòa Đa, Phan Thiết	1968
08	Đình Công Bình	1953	Xuân Lộc, Đồng Nai	8/3/1977
09	Bùi Như Lâm	1909	Xuân Lộc, Đồng Nai	30/4/1971
10	Huỳnh Văn Năm	1956	Quảng Nam, Đà Nẵng	
11	Mạc Văn Thanh	1955	Quế Sơn, Quảng Nam	17/3/1975
12	Nguyễn Văn Gập	1946	Sài Gòn, Gia Định	17/5/1964
13	Bùi Văn Chúc	1955	Trung Lương, Quảng Trị	01/1971
14	Thái Đình Đông	1954	Quế Sơn, Quảng Nam	04/1971
15	Lê Văn Giác	1943	Xuân Lộc, Đồng Nai	01/01/1971
16	Lê Văn Kim	1937	Xuân Lộc, Đồng Nai	02/1969
17	Nguyễn Văn Thân	1943	Xuân Lộc, Đồng Nai	15/12/1968
18	Nguyễn Văn Đạo	1946	Xuân Lộc, Đồng Nai	10/10/1966
19	Trương Văn Giả	1954	Quảng Trị	1980
20	Hoàng Đình Giỏ	1950	Quảng Trị	17/7/1972
21	Trần Thị Hoàng	1949	Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	11/11/1971
22	Trần Văn Đồng	1945	Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	16/10/1968

			Minh	
23	Ngô Thế Quang	1932	Trung Lương, Quảng Trị	7/8/1969
24	Ngô Thế Minh	1926	Trung Lương, Quảng Trị	10/7/1970
25	Nguyễn Văn Phước	1956	Đại Lộc, Quảng Nam	16/1/1973
26	Hà Thị Anh Đăng	1955	Xuân Lộc, Đồng Nai	6/2/1974
27	Nguyễn Văn Đính	1954	Trung Lương, Quảng Trị	13/01/1973
28	Nguyễn Văn Cường	1957	Tam Kỳ, Quảng Nam	10/1973
29	Bình Thị Quyên	1942	Xuân Lộc, Đồng Nai	19/9/1971
30	Bình Văn Triện	1940	Xuân Lộc, Đồng Nai	20/10/1962
31	Bình Văn Hóa	1944	Xuân Lộc, Đồng Nai	8/1972
32	Bình Văn Thường	1949	Xuân Lộc, Đồng Nai	15/3/1973
33	Nguyễn Văn Xuân (Lớn)	1940	Đức Hòa, Long An	14/9/1969
34	Nguyễn Văn Xuân (Nhỏ)	1943	Đức Hòa - Long An	10/11/1974
35	Nguyễn Văn Thuán	1939	Đức Hòa, Long An	7/01/1969
36	Nguyễn Thị Lâm	1948	Đức Hòa, Long An	01/7/1971
37	Nguyễn Văn Hữu	1955	Đức Hòa, Long An	20/12/1974
38	Nguyễn Văn Hùng	1955	Đức Hòa, Long An	10/11/1973
39	Nguyễn Văn Ngọc	1951	Gio Linh, Quảng Trị	13/1/1969
40	Nguyễn Văn Ngà	1953	Gio Linh, Quảng Trị	21/11/1970
41	Nguyễn Thị Bông	1950	Gio Linh, Quảng Trị	21/7/1968
42	Nguyễn Ngọc An	1943	Gio Linh, Quảng Trị	21/12/1973
43	Hà Văn Trục	1935	Xuân Lộc, Đồng Nai	3/02/1971
44	Lương Tặng	1948	Tam Kỳ, Quảng Nam	12/1972
45	Đào Chí Cu	1930	Long Thành, Đồng Nai	20/9/1968
46	Đoàn Văn Sáu	1949	Bình Thuận	3/5/1964
47	Nguyễn Văn Dưỡng	1949	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	19/9/1969
48	Nguyễn Thị Thu	1951	Gio Linh, Quảng Trị	16/10/1971
49	Nguyễn Văn Phi	1940	Đức Hòa, Long An	29/01/1964
50	Lý Ngọc Hương	1946	Bến Lức, Long An	26/8/1968
<b>51</b>	<b>Nguyễn Văn Sang</b>	<b>1940</b>	<b>Xuân Lộc, Đồng Nai</b>	
52	Trương Văn Nê	1939	Xuân Lộc, Đồng Nai	21/10/1968
53	Nguyễn Văn Đức	1954	Xuân Lộc, Đồng Nai	
54	Nguyễn Thị Châu	1948	Xuân Lộc, Đồng Nai	1969
55	Dương Văn Thành	1940	Xuân Lộc - Đồng Nai	
56	Nguyễn Văn Đê	1955	Bắc Bình, Bình Thuận	25/5/1971
57	Nguyễn Thị Út Lan	1947	Long Thành, Đồng Nai	29/7/1969
58	Lâm Văn Sỹ	1921	Xuân Lộc, Đồng Nai	9/9/1968

59	Võ Văn Sanh	1940	Xuân Lộc, Đồng Nai	15/11/1966
60	Võ Thành Công	1947	Xuân Lộc, Đồng Nai	01/12/1971
61	Trần Thị Tùng	1938	Hiệp Thành, bắc Bình	14/3/1971
62	Võ Văn Nghiệp	1936	Xuân Lộc-Đồng Nai	17/11/1969
63	Nguyễn Văn Nếp	1952	Quảng Nam-Đà Nẵng	
64	Lương Văn Cư			
65	Phạm Ngọc Luyến			1971
66	Huỳnh Bích (Ba Bụng)			
67	Nguyễn Văn Chí (Hai Chí)			
68	Lê Văn Đỏ (Bảy Đỏ)		Định Quán Đồng Nai	6/2/1974
69	Trần Thị Vân (Bảy Vân)			1975
70	Nguyễn Văn Tinh			
71	Trần Văn Đức			
72	Nguyễn Văn Trí		Hải Hưng	
73	Nguyễn Văn Tiến			
74	Lê Phước Nguyễn			
75	Nguyễn Tùng			
76	Đ/c: Phủ			
77	Trần Văn Phủ			
78	Nguyễn Văn Tính			
79	Đ/c: Gạo			
80	Hai Nước mắm			
81	Đ/c Ba Rí			
82	Đ/c Khoa			
83	Huỳnh Thị Trinh		Long Thành, Đồng Nai	
84	Trần Văn Triệu	1933	Ninh Thạch, Tây Ninh	

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CHIẾN SỸ ĐỘI DU KÍCH XÃ BÌNH LỘC:  
ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANH NHÂN DÂN <sup>1</sup>**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐỊA CHỈ	Ghi chú
1	Châu Thái Nguyễn	Xã đội	Huyện Định Quán	

<sup>1</sup> Du kích xã Bình Lộc là liệt sĩ, có phụ lục danh sách liệt sĩ xã đang quản lý.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐỊA CHỈ	Ghi chú
		trưởng		
2	Trần Tấn Một	Xã đội trưởng	74 Không Tử/LK	
3	Nguyễn Huỳnh	Xã đội trưởng	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	Nguyễn Văn Đứng	Xã đội phó	Định Quán	
5	Bùi Văn Nhỏ	Xã đội phó	Bình Lộc 1	
6	Đình Văn Sáng	Du kích	Bình Lộc 1	
7	Trần Văn Phi	Du kích	Bình Lộc 2	
8	Lý Văn Thành	Du kích	Bình Lộc 1	Từ trần
9	Lý Văn Lập	Du kích	Bình Lộc 1	Từ trần
10	Nguyễn Tiến Dũng	Du kích	Bình Lộc 1	
11	Hoàng Xuân Trường	Du kích	TT. Sông Ray	
12	Huỳnh Văn Tân	Du kích	Vũng Tàu	Từ trần
13	Huỳnh Thanh Dũng	Du kích	Biên Hòa	
14	Trần Xuân Phi	Du kích	P. Xuân Trung	
15	Nguyễn Công Trứ	Du kích	Bảo Vinh A	Từ trần
16	Nguyễn Thị Thôn	Du kích	Bình Lộc 1	
17	Nguyễn Văn Việt	Du kích	Bình Lộc 4	
18	Nguyễn Văn Mai	Du kích - Bí thư Chi bộ	Bình Lộc 4	Từ Trần
19	Nguyễn Ngọc Thân	Du kích - Bí thư Chi bộ	Bình Lộc 3	
20	Lê Thị Tuyết	Du kích	Huyện Định Quán	
21	Lê Văn Bé	Du kích	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	Nguyễn Ngọc Minh	Du kích	Bình Lộc 1	
23	Phạm Văn Nghị	Du kích	Xuân Phú	
24	Ngô Thế Đính	Du kích	P. Xuân An	
25	Võ Minh Thể	Du kích	Bình Lộc 1	
26	Đông chí Dân	Du kích	Sa Đéc	
27	Đông chí Bép	Du kích	Nghị Đức – Bình Thuận	
28	Đông chí Lục	Du kích	Định Quán	
29	Đông chí Cúc	Du kích	Định Quán	
30	Nguyễn Quang	Du kích	Bà Rịa – Vũng Tàu	
31	Nguyễn Phi	Du kích	Bình Lộc 2	

**PHỤ LỤC DANH SÁCH  
CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ BÌNH LỘC (8/1962-4/1975).  
BAN CHỈ ỦY, BAN CHẤP HÀNH CHI, ĐẢNG BỘ  
XUÂN BÌNH, BÌNH LỘC (4/1975-2015).**

**BÍ THƯ CHI BỘ BÌNH LỘC  
TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ**

<b>STT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Đồng chí Sáu Châu	Phụ trách vùng Bình Lộc: 8/1962
2	Đồng chí Nguyễn Tấn Thành (Hai Thành).	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc cuối năm: 1963-1965
3	Nguyễn Văn Đại ( Ba Đại)	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 12/1965-4/1967
4	<b>Nguyễn Thanh Tân (Chín Tân)</b>	<b>Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 4/1967-10/1967</b>
5	Lê Văn Hòa (Năm Hòa)	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 10/1967-5/1968
6	Đồng chí Nguyễn Văn Thuận	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 5/1968-1/1969
7	Đồng chí Nguyễn Văn Mai (Ba Mai)	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 2/1969-12/1970
8	Đồng chí Nguyễn Ngọc Thân (Hai Thân) <sup>1</sup>	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 12/1970-7/1971, 5/1972-12/1974
9	Đồng chí Nguyễn Thị Đồi (Tur Đồi) <sup>2</sup>	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 7/1971-4/1972
10	Lê Văn Diệu (Ba Diệu)	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 1975
11	Nguyễn Đức Sự (Bảy Thất)	Bí thư Chi bộ xã Bình Lộc: 1975

**BAN CHI ỦY CHI BỘ XÃ BÌNH LỘC  
4/1975 - 1977**

<b>STT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Thái Á (Ba Đông)	Bí thư
2	Nguyễn Chúc (Bốn Sắt)	Phó Bí thư, CT. UBND cách mạng xã.
3	Phạm Đình Khương	Chi ủy viên

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1977 - 1979**

<b>STT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Huỳnh Thành Nhân <sup>3</sup>	Bí thư

<sup>1</sup> Huyện ủy viên dự khuyết năm 1974, Bí thư xã ủy Bình Lộc 1970.

<sup>2</sup> Đồng chí Hai Thân bị thương, đồng chí Tur Đồi thay thế cương vị Bí thư xã Bình Lộc.

<sup>3</sup> Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc khóa I, nhiệm kỳ (1977-1978) (Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy).

2	Nguyễn Văn Đại	Phó Bí thư
3	Nguyễn Lợi	UVTV, CT.UBND xã
4	Vương Mạnh Thế	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Xuân Khảm	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên BCH
7	Võ Văn Hạnh	Ủy viên BCH
8	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1979 - 1981**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Xuân Khảm	Bí thư
2	Vương Mạnh Thế	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Đỗ Trung Tâm	Thường trực
4	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH
5	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH
6	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Minh Toàn	Ủy viên BCH
8	Trần Tấn Một	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Văn Tình	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1981 - 1983**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Lê Trinh <sup>1</sup>	Bí thư
2	Vương Mạnh Thế	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Đỗ Trung Tâm	Thường trực
4	Hà Anh Tịnh	Ủy viên BCH
5	Trần Tấn Một	Ủy viên BCH
6	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
7	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH

Giữa năm 1978, đồng chí Huỳnh Thành Nhân được Huyện ủy Xuân Lộc điều động về huyện nhận nhiệm vụ khác, đồng chí Nguyễn Văn Đại thay thế đồng chí Huỳnh Thành Nhân giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Lợi Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND xã, đồng chí Vương Mạnh Thế Thường trực Đảng ủy, cuối năm 1978 đồng chí Nguyễn Xuân Khảm giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ xã.

<sup>1</sup> Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc khóa I, nhiệm kỳ (1977-1978)



8	Nguyễn Văn Lai	Ủy viên BCH
9	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1983 - 1985**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Vương Mạnh Thế	Bí thư
2	Lê Trinh	Phó Bí thư.
3	Hồ Xuân Đính	Thường trực
4	Nguyễn Văn Bao	Ủy viên BCH
5	Trần Tấn Một	Ủy viên BCH – Q. Chủ tịch UBND xã.
6	Hà Anh Tịnh	Ủy viên BCH
7	Phạm Văn Ruề	Ủy viên BCH
8	Phạm Văn Sang	Ủy viên BCH
9	Lê Đình Hương	Ủy viên BCH

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-HĐBT ngày 17/01/1984 của Hội đồng Bộ trưởng về việc phân chia địa giới hành chính các xã trong huyện. Xã Xuân Bình được Chính phủ quyết định chia tách ra làm hai xã là Xuân Vinh và Xuân Bình.

**BAN CHI ỦY CHI BỘ LÂM THỜI  
XÃ XUÂN BÌNH THÁNG 4/1984**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Lê Trinh	Bí thư
2	Trần Ngọc Quang	Phó Bí thư, CT.UBND xã.
3	Trần Tấn Một	Chi ủy viên <sup>1</sup>
4	Lê Văn Thạch	Chi ủy viên
5	Hà Anh Tịnh	Chi ủy viên

*Nguồn: Theo Quyết định số 52/QĐ-TV ngày 03/4/1984 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Chi bộ xã Xuân Bình, chỉ định Ban chi ủy gồm có các đồng chí có tên nêu trên, sau 6 tháng tiến hành bầu cử theo điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quyết định do đồng chí Đặng Văn Mừng - UVTV ký.*

**BAN CHI ỦY CHI BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1985 – 1986 <sup>2</sup>**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Ngọc Quang	Bí thư

<sup>1</sup> Trong thời gian này sau khi đồng chí Lê Trinh về Huyện Xuân Lộc nhận công tác, đồng chí Trần Ngọc Quang giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Trần Tấn Một giữ chức vụ quyền CT.UBND xã Xuân Bình

<sup>2</sup> Đồng chí Trương Hồng Phước giữ chức vụ CT.UBND xã năm 1986, Chi bộ xã nhiệm kỳ 1986-1987, 1987-1988 không nằm trong Ban chi ủy vì chưa là đảng viên (ngày 15/8/1988, đồng chí Trương Hồng Phước được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam).

2	Tạ Quang Thương	Chi ủy viên
3	Đồng chí Mạnh <sup>1</sup>	Chi ủy viên

**BAN CHI ỦY CHI BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1986 – 1987**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Xuân Phi <sup>2</sup>	Bí thư
2	Trần Ngọc Quang	Phó Bí thư
3	Hà Anh Tịnh	Chi ủy viên

**BAN CHI ỦY CHI BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1987 – 1988**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Xuân Khảm	Bí thư
2	Trần Ngọc Quang	Phó Bí thư
3	Hà Anh Tịnh	Chi ủy viên

**BAN CHI ỦY CHI BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1989 – 1991 <sup>3</sup>**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Xuân Khảm	Bí thư
2	Trần Ngọc Quang	Phó Bí thư
3	Trương Hồng Phước	Chi ủy viên, CT. UBND xã

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ XUÂN BÌNH NHIỆM KỲ 1991 – 1993**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Tấn Một <sup>4</sup>	Bí thư
2	Trương Hồng Phước	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Trần Ngọc Quang	Ủy viên Thường vụ
4	Thái Đình Hương	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Văn Tâm	Ủy viên BCH
6	Lê Trinh	Ủy viên BCH

<sup>1</sup> Đồng chí Mạnh năm 1986 giữ chức vụ Phó CT.UBND xã phụ trách nông nghiệp.

<sup>2</sup> Ủy viên dự khuyết BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc khóa IV, nhiệm kỳ (1986-1990), năm 1986 Huyện ủy Xuân Lộc chỉ định đồng chí Trần Xuân Phi giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã, tháng 3/1987 đồng chí Trần Xuân Phi về huyện Xuân Lộc nhận công tác; đồng chí Nguyễn Xuân Khảm giữ chức vụ Bí thư Chi bộ (tháng 9/1987)

<sup>3</sup> Năm 1991 đồng chí Trần Tấn Một được Huyện ủy Xuân Lộc chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ để chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1991-1993.

<sup>4</sup> Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh khóa I, nhiệm kỳ (1991-1995), khóa II (1996-2000).

7	Trần Thị Kim Sang	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Trác	Ủy viên BCH
9	Hà Anh Tịnh	Ủy viên BCH

*Nguồn: Theo Quyết định số 02/QĐ-HU ngày 16/12/1991 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh về việc thành lập Đảng bộ cơ sở, do đồng chí Đặng Văn Mừng UVTV-Thường trực ký.*

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ BÌNH LỘC NHIỆM KỲ 1994 – 1996**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Tấn Một	Bí thư
2	Trương Hồng Phước <sup>1</sup>	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Trần Ngọc Quang	Ủy viên Thường vụ
4	Thái Đình Hương	Ủy viên BCH
5	Hồ Văn Đông	Ủy viên BCH
6	Lê Trinh	Ủy viên BCH
7	Phạm Thị Luyên	Ủy viên BCH

*Theo Quyết định số 140/QĐ-HU ngày 30/8/1994 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh về việc giải thể Đảng bộ cơ sở xã Xuân Bình để thành lập 2 Chi Đảng bộ cơ sở (Đảng bộ xã Bình Lộc và Chi bộ xã Xuân Thiện), do đồng chí Trương Văn Út, UVTV-Thường trực ký.*

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ BÌNH LỘC NHIỆM KỲ 1996 – 2000**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Thái Đình Hương <sup>2</sup>	Bí thư
2	Lâm Văn Cảnh	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Lê Minh Trực	Ủy viên Thường vụ
4	Ngô Văn Đước	Ủy viên BCH
5	Phạm Thị Luyên	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Văn Minh	Ủy viên BCH
7	Hồ Văn Đông	Ủy viên BCH

<sup>1</sup> Tháng 8/1994 xã Xuân Bình tách thành 2 xã Bình Lộc và Xuân Thiện; đồng chí Trương Hồng Phước điều động về giữ chức vụ CT.UBND xã Xuân Thiện, đồng chí Thái Đình Hương giữ chức vụ CT.UBND xã Bình Lộc, tháng 5/1995 đồng chí Thái Đình Hương giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ, đồng chí Lâm Văn Cảnh giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch UBND xã.

<sup>2</sup> Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh khóa II, nhiệm kỳ (1996-2000), khóa III (2001-2005); Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh lâm thời (2003-2005); Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh khóa I, nhiệm kỳ (2005-2010), khóa 2 (2010-2015).

8	Trần Cửu Quốc	Ủy viên BCH
9	Phạm Thanh Xuân	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ BÌNH LỘC NHIỆM KỲ 2001 - 2005**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Lương Nông	Bí thư <sup>1</sup>
2	Đào Xuân Thắng	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Hoàng Xuân Hiền	Ủy viên Thường vụ
4	Ngô Văn Đước	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Hữu Hiếu	Ủy viên BCH
6	Trần Văn Hoàng	Ủy viên BCH
7	Phạm Thanh Xuân	Ủy viên BCH
8	Lê Minh Trục	Ủy viên BCH
9	Trần Thị Ngọc Oanh	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Tân	Ủy viên BCH
11	Bùi Văn Xuân	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ BÌNH LỘC NHIỆM KỲ 2005 - 2010**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Trần Lương Nông	Bí thư
2	Ngô Văn Đước	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã
3	Hoàng Xuân Hiền	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Hữu Hiếu	Ủy viên BCH
5	Trần Như Nam	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Tân	Ủy viên BCH
7	Trần Thị Ngọc Oanh	Ủy viên BCH
8	Trần Văn Hoàng	Ủy viên BCH
9	Hoàng Thị Oanh	Ủy viên BCH
10	Phạm Thanh Xuân	Ủy viên BCH
11	Trần Cửu Quốc	Ủy viên BCH

*Nguồn: Theo Quyết định số 2221-QĐ/TU ngày 23/8/2005 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã Bình Lộc, do đồng chí Lê Thị Như Lan, Phó Bí thư Thường trực ký.*

<sup>1</sup> Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Long Khánh khóa III, nhiệm kỳ (2001-2005).

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
XÃ BÌNH LỘC NHIỆM KỲ 2010 - 2015**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Thái Đình Hương	Bí thư - Chủ tịch UBND xã
2	Hoàng Xuân Hiền	Phó Bí thư Thường trực
3	Ngô Văn Đước	Phó Bí thư - Chủ tịch HĐND xã
4	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên BCH
5	Trần Thị Ngọc Oanh	Ủy viên BCH
6	Phạm Thanh Xuân	Ủy viên BCH
7	Trần Như Nam	Ủy viên BCH
8	Bùi Khánh Nam	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Thanh Tuấn	Ủy viên BCH
10	Trần Lương Thành	Ủy viên BCH
11	Nguyễn Thị Thắng	Ủy viên BCH

*Nguồn: Theo Quyết định số 2053-QĐ/TU ngày 13/5/2010 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã Bình Lộc, do đồng chí Nguyễn Đức Thanh, Phó Bí thư Thường trực ký.*

**PHỤ LỤC  
DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ 30, 35, 40, 45, 50 TUỔI ĐẢNG**

ST T	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NGÀY VÀO ĐẢNG		HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG				
			DỰ BỊ	CHÍNH THỨC	30	35	40	45	50
1	Nguyễn Văn Đại	1931	22/2/1965	22/11/1965					x
2	Nguyễn Văn Minh	1945	23/10/1964	23/7/1965					x
3	Nguyễn Ngọc Thân	1940	10/2/1970	10/11/1970				x	
4	Dương Văn Châu	1934	1/12/1968	1/12/1969				x	
5	Ngô Duy Nguyệt	1940	15/7/1966	15/4/1967				x	
6	Lê Trinh	1944	7/06/1966	03/1967			x		
7	Bùi Ngọc Lương	1921	4/03/1972	4/2/1973			x		
8	Nguyễn Duy Thám	1949	25/7/1974	25/7/1975			x		
9	Trần Như Lũng	1950	2/4/1973	2/4/1974			x		

10	Bùi Thanh Long	1942	31/7/1967	30/4/1968			x		
11	Nguyễn Văn Lãm	1928	30/10/1973	30/7/1974			x		
12	Nguyễn Xuân Khảm	1944	5/7/1972	5/7/1973			x		
13	Đỗ Đại Phúc	1955	30/12/1979	30/12/1980		x			
14	Phạm Thị Luyên	1954	1/4/1980	1/10/1981		x			
15	Lâm Hùng Chính	1945	27/1/1965	27/1/1966	x				
16	Mai Hồng Kiệt	1959	22/1/1984	22/5/1986	x				
	Tổng cộng :16				02	02	07	03	02

## MỤC LỤC

**Lời giới thiệu:**.....

**Chương I:** .....

PHẦN MỞ ĐẦU – ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN – XÃ HỘI LỊCH SỬ HÌNH THÀNH - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG.

**Chương II:**.....

CÁCH MẠNG THÁNG 8/1945 (1930-1945).

**Chương III:**

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (23/9/1945 – 20/7/1954).

**Chương IV:**.....

CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO QUÂN DÂN BÌNH LỘC KIÊN CƯỜNG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC ( 1954-1975).

**Chương V:**.....

BỐN MƯƠI NĂM XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975- 2015)

**Phần kết:**.....

Bài viết minh họa:

Diện mạo mới, sức sống mới, nông thôn mới xã Bình Lộc anh hùng.

Danh sách Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng LLVT nhân dân...

Danh sách liệt sỹ qua các thời kỳ.....

Danh sách đội du kích xã Bình Lộc anh hùng.

Danh sách các đồng chí Bí thư Chi bộ Bình Lộc (8/1962-30/4/1975); Ban Chi ủy, Ban Chấp hành Chi, Đảng bộ xã Xuân Bình, Bình Lộc. (4/1975-2015)

Phụ lục danh sách các đồng chí 30, 35, 40, 45, 50 tuổi Đảng.

Hình ảnh.

Mục lục.